

0° yêu

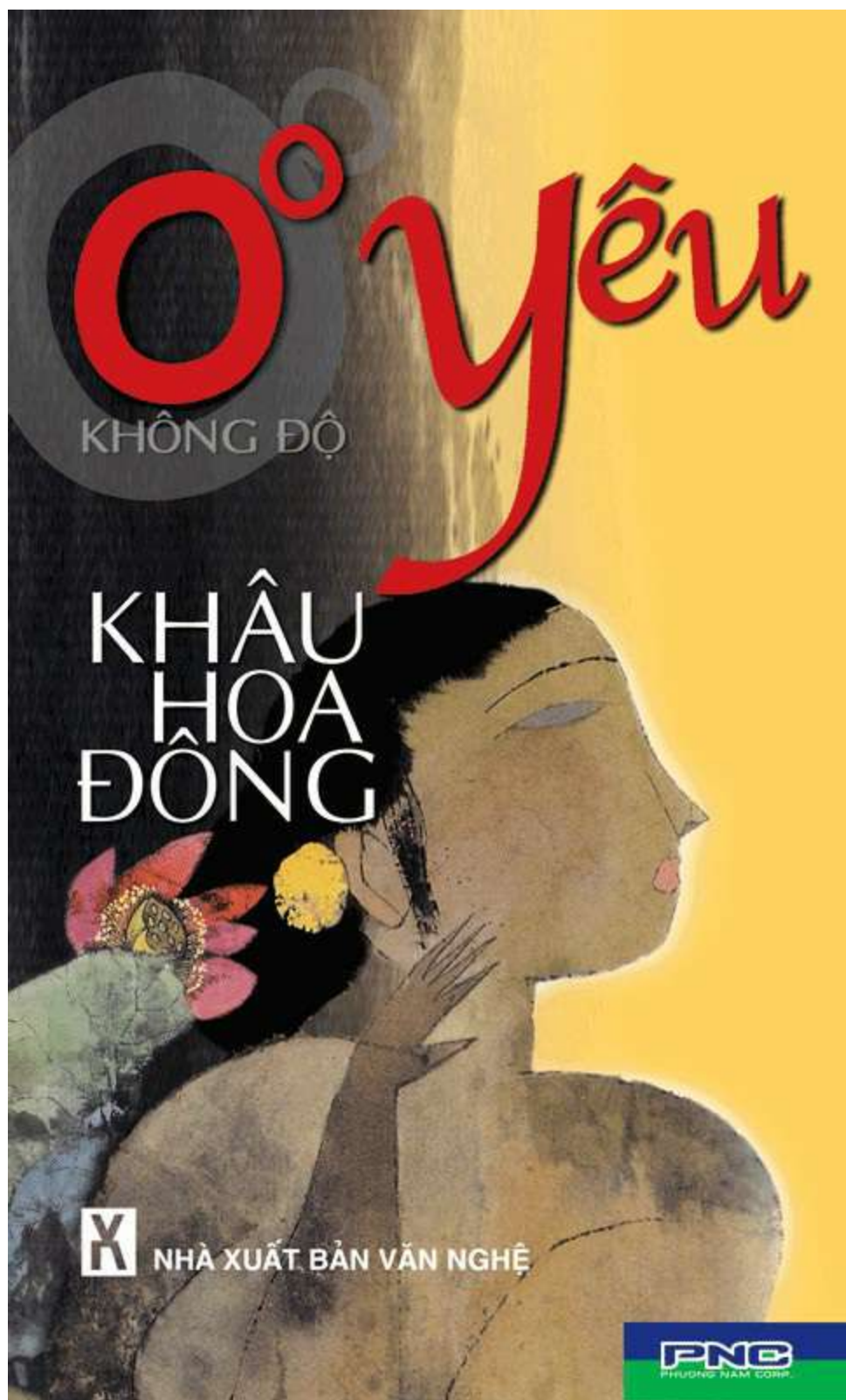
KHÔNG ĐỘ

KHÂU
HOA
ĐÔNG



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ

PNE
PHƯƠNG NAM GROUP



KHÂU
HOA
ĐÔNG

không độ
yêu

Người dịch

PHẠM THỊ DUYÊN HỒNG

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ

本书越南文版由中国邱华栋授权出版

DỊCH THEO BẢN TIẾNG TRUNG “*XÃ KHU NHÂN*”

NXB NHÀ VĂN, 2001 ĐƯỢC NHÀ VĂN TRUNG QUỐC
KHÂU HOA ĐÔNG CHUYỂN GIAO BẢN QUYỀN.

MỌI SAO CHÉP, TRÍCH DẪN PHẢI CÓ SỰ ĐỒNG Ý CỦA
CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM.



nhà hàng MỘT CÂY SỐ

KHI VƯƠNG NGUYỄN LANG VỪA ĐẶT CHÂN TỚI thành phố này, trong tay hắn có tám triệu đồng, nhưng chỉ trong vòng hai ba năm, hắn không còn lấy một đồng xu dính túi. Lần gần đây nhất khi gặp hắn, thì hắn đang tính chuyển đi khỏi khu phố này. Tôi gặp hắn ở cổng, hắn đang rầu rĩ vì đàn chó đốm của mình: “Tôi sắp chuyển đi rồi, nhưng lũ chó này thì làm sao bây giờ? Tôi không thể đem chúng đi được, tôi tặng cho anh đấy, anh có lấy không?”

Đó là một con chó đốm mẹ và bốn con chó đốm con. Những vết lông trắng trắng đen đen khiến tôi thấy chóng cả mặt. Tôi rất sợ nhìn những hoa văn hình xoắn ốc hoặc hình tròn, hơn nữa, bảo tôi nuôi năm con chó này, riêng thức ăn cho chúng cũng đủ chết, tôi bèn nói không thể nuôi được.

Mặt hắn lộ vẻ thất vọng, nhưng rồi rất mau sau đó hắn gạt đầu ra chiều thông cảm, “ừ, bắt anh nuôi lũ chó này thì rắc rối to cho anh, vì nó giống như trẻ con vậy, ai mà dám nuôi năm đứa con nhỏ một lúc chứ?”

Chiều đó hắn bắt đầu chuyển nhà, xe chở mát mấy chuyến, mấy nhân viên lực lưỡng của công ty dịch vụ vận chuyển đầm đìa mồ hôi. Nhà hắn nhiều đồ thật. Từ ban công nhà mình, có thể nhìn thấy họ đang tắt bật, tôi ngồi đó uống cà phê, thấy hết cảnh hắn chuyển nhà. Năm con chó đốm, cuối cùng cũng bị tổng hết lên xe, lưu luyến nhìn khu phố thân quen, và cả tôi nữa khi xe chuyển bánh. Chỉ huy đám nhân viên chuyển nhà là vợ Vương Nguyên Lang, một người đàn bà đánh đá, chua ngoa. Tôi thấy trên đầu chị ta quấn một cái khăn màu trắng, đeo cặp kính đen, còn Vương Nguyên Lang thì chỉ lộ mỗi phần chân, rồi tắt cả mát hút. Khi nhà chuyển xong, chẳng thấy mặt mũi hắn đâu nữa.

Chẳng ai biết gia đình hắn đi đâu, tôi cũng thế. Sáng sớm tôi gặp hắn, cẩn thận đưa tay vuốt lông mấy con chó đốm nghịch ngợm nhưng đáng yêu, tôi cũng đã hỏi hắn, nhưng nét mặt hắn thật kỳ lạ, như là ngay cả hắn cũng không biết phải đi đâu. “Tôi là người thất bại nhất thành phố này”. Hắn than thở, buông một câu trả lời chẳng ăn nhập gì với câu hỏi.

Vợ hắn chắc chắn biết gia đình hắn sẽ đi đâu, nhưng căn bản chị ta không muốn giáp mặt

chúng tôi. Đã thế lại bịt kín mặt trong một chiếc khăn trắng, còn cặp mắt thì cũng che nốt bằng cặp kính đen. Họ đã chuyển khỏi căn nhà mình thuê như thế, đó là một căn nhà liên kế rộng 180m2, chủ nhà là một vận động viên cầu lông. Hôm sau, ở vườn hoa trước nhà, bà chủ nhà vốn là vận động viên cầu lông đã rút lui khỏi sân đấu xuất hiện, vừa chỉ cho đám thợ sửa sang, cắt tỉa lại vườn hoa, vừa đánh tiếng hỏi thăm tôi, lúc đó đang ngồi uống trà, đọc báo ở ngoài ban công.

Từ đó về sau, tôi không bao giờ gặp lại Vương Nguyên Lang nữa.

Mấy năm trước, khi mới chuyển đến đây, Vương Nguyên Lang đâu phải như vậy, lúc ấy, hắn cũng là người có tiền có bạc, hắn khệnh khạng ra chiều đắc ý ôm 8 triệu tệ đến đây, định kinh doanh cái gì đó thật lớn ở Bắc Kinh. Vương Nguyên Lang là người Đông Bắc, to cao vạm vỡ, tính tình hào phóng, số tiền ấy là do hắn sang Nga đánh mấy chuyến hàng mà có. Hắn đã từng vạch cho chúng tôi xem những vết dao và vết súng trên người khi kiếm những món tiền đó, “đó là mấy vết thương khi tôi đánh nhau với bọn thổ phỉ Nga đấy, mấy lần tụi nó suýt nữa giết chết tôi. Nhất là cái lần chúng lao tới xả súng vào tôi, tôi giả chết, chúng đá tôi vài cái chẳng thấy cục cựa gì thế là bỏ đi. Anh thấy tôi có đúng là người kiếm tiền bằng mạng sống của mình không?” Lần đầu tiên hắn nói với tôi chuyện ấy khi đứng trong quán bánh chèo mà hắn mở.

Cái nhà hàng mà hắn mở đầu tiên tên là “Nhà hàng một cây số”, vì cách khu phố một km chính là con đường cao tốc nối liền Bắc Kinh và các huyện ngoại thành, xe cộ rất đông, tài xế đều hay xuống ăn cơm, thêm vào đó, khu phố này có đến hơn một ngàn hộ, vì thế chắc chắn sẽ ăn nên làm ra, thế là hắn mở nhà hàng.

Đó là một quán há cảo, ngày khai trương, tôi cũng tới, chủ yếu là quảng cáo giùm hắn, tôi gặp rất nhiều phóng viên, biên tập viên chuyên mục ẩm thực của rất nhiều báo đài. Hôm ấy chúng tôi ăn một bữa rất vui, vì cái nhà hàng nằm sát ven đường dài những 50m này bữa đó rất náo nhiệt, có thể nói là không còn chỗ trống. Hơn nữa, đáng nể nhất là không biết Vương Nguyên Lang bằng cách nào đó đã mời được ông phó chủ tịch quốc hội tính tình hiền hậu, nổi tiếng về thư pháp đến. Sự xuất hiện của cái ông “quan to” tóc bạc này, cùng hàng đoàn tùy tùng và cảnh sát bảo vệ, bỗng chốc khiến cho ngay cả bí thư của khu phố cũng không biết có chuyện gì xảy ra, hỏi ra xong thì vội vã chạy ngay đến để chào ông Phó chủ tịch quốc hội một tiếng, lại còn nhìn Vương Nguyên Lang một cách nửa ngờ nửa vực, không biết sao mà tài thế.

Bữa đó, cái nhà hàng ven đường dài 50m, sửa chữa hết 2 triệu tệ này náo nhiệt vô cùng, từ trưa đến tối, Vương Nguyên Lang mời hơn một ngàn người đến thưởng thức món há cảo vùng Đông Bắc nhiều nhân của quê hấn. Anh thử nghĩ xem, bữa đó đông khách đến chừng nào. Không ít người ưa náo nhiệt hoặc người qua đường ghé vào quán, cũng được chủ quán chiêu đãi miễn phí. Từ bữa đó trở đi, “Nhà hàng một cây số” của hấn bữa nào cũng đắt khách.

Năm ấy, chắc chắn Vương Nguyên Lang kiếm được kha khá tiền. Khi tôi gặp lại hấn, nhà hàng đã mở rộng từ 50m lên 100m, chỗ 50m mở thêm sau này dùng để làm quán lẩu, hấn lại bỏ ra một đồng tiền để sửa chữa, mua sắm cho nhà hàng mới. Cái nhà hàng dài 100m này rõ ràng không phải mục tiêu cuối cùng của hấn, “tôi muốn thuê một mặt bằng mở quán dài 1km ven đường này, khai thông hết, để nó thực sự trở thành một nhà hàng một cây số, anh xem, chắc chắn phải lập được kỷ lục Guinness ấy chứ? Cả thế giới có chỗ nào có nhà hàng dài một cây số đâu?”

Không biết tôi đã nói với hấn chưa, nếu hấn thực sự mở được một nhà hàng dài một cây số, chắc chắn sẽ lập được kỷ lục Guinness. Hơn nữa tôi có quen một nhân viên văn phòng Guinness đặt tại Thượng Hải, tôi có thể giúp hấn chuyện này.

Do tôi mới chuyển tới khu phố gần đó, nên tôi hay tới nhà hàng dài 100m của hấn ăn cơm. Trong vòng mấy tháng sau khi khai trương, nhà hàng của Vương Nguyên Lang làm ăn cực kỳ phát đạt, tôi chưa bao giờ thấy cái cảnh nhiều người ăn há cảo như thế, đông đến phát sợ, ba dãy bàn dài, tổng cộng khoảng 150 cái nhìn ngút tầm mắt, đều chật kín người, thêm vào đó, nhờ Vương Nguyên Lang có quan hệ tốt với đám phóng viên, biên tập viên chuyên mục ẩm thực các báo đài thành phố nên quảng cáo tuyên truyền rất tốt, đến nỗi hầu như tất cả dân thành phố đều biết trên đoạn đường 15 km ở đường vòng số bốn Bắc Kinh có một nhà hàng dài 100m, và đều tới đây ăn. Năm ấy, những người ra vùng núi non ven đô du lịch, bất kể là lúc đi hay về, đều tấp xe vào “nhà hàng một cây số”, vào làm một bữa, vì thế Vương Nguyên Lang còn phải thuê riêng hấn bốn ông già chia nhau ra sắp xếp xe cộ. Chỉ riêng điều này thôi cũng đủ thấy nhà hàng của hấn phát đạt đến cỡ nào.

Mùa đông năm 1996, hấn nhanh chóng tiếp tục men theo đường cái mở rộng thêm 50m nữa về hướng bắc, “nhà hàng một cây số” đã dài 150m, phần mới coi như thêm để mở nhà hàng thịt dê nhúng. Như vậy, khi bạn đứng trong nhà hàng của hấn, có thể nhìn thấy gần 200 bàn ăn xếp dài tấp tểnh, chia làm ba khu: há cảo đông bắc, lẩu Tứ Xuyên và lẩu bò, thịt dê nhúng Bắc

Kinh, quang cảnh tấp nập. Còn Vương Nguyên Lang thì lúc nào cũng chạy như con thoi, hết đầu này đến đầu kia của quán. Tay hắn cầm cái tẩu mua từ hồi bên Nga vui vẻ, đon đả mời chào. Thân hình to cao lừng lững của hắn lúc này trông càng gầu hơn.

Năm ấy vừa ăn tết xong, hai vợ chồng Vương Nguyên Lang, lái chiếc xe Ford mới cóng đến nhờ tôi đi xem giùm một căn biệt thự ở phía bắc Làng Thế vận hội. Vì muốn nói chuyện với tôi, nên hắn để tôi ngồi đằng trước, vợ hắn ngồi băng ghế sau. Tôi còn nhớ như in thiết kế dây an toàn tự động của chiếc xe Ford màu trắng đỏ của hắn, chỉ cần tôi và hắn ngồi vào chỗ, dây an toàn sẽ tự thắt giữ chúng tôi lại. Từ trước đến nay, khi đi xe, nhất là xe trong nước sản xuất, chưa có cái nào tuyệt như thế cả, tuy thắt dây an toàn có hơi phiền một tý nhưng bữa đó tôi thấy mình đúng như một em bé sơ sinh được quấn cố định trong xe nôi. Rồi ngẫm nghĩ tôi lại thấy buồn sao sở giao thông công chánh Bắc Kinh không nhân rộng mô hình thiết kế như thế.

Dãy biệt thự ấy nằm trong một khu cây xanh, phía sau là hồ. Một nhà kinh doanh bất động sản Hồng Kông dự tính xây ở đây 1000 ngôi biệt thự, mỗi đợt xây 200 căn, đều đã khởi công, khi chúng tôi tới đó xem, rất nhiều biệt thự đã lợp xong mái.

“Cái hồ đó gọi là Henri Charl, tôi không biết sao lại gọi thế?”

“À,” tôi cười, “Charl là một nhà văn Mỹ, ông ấy là người mà bây giờ người ta coi là người khởi xướng phong trào sống với thiên nhiên, đã từng viết một cuốn sách rất nổi tiếng. Ý của nhà đầu tư khai thác bất động sản là muốn anh chị sống ở đây để có thể hoàn toàn sống trong môi trường thiên nhiên”.

Nhìn trên bản vẽ thì thiết kế các căn biệt thự rất hoàn hảo, không chệ vào đâu được, không ít biệt thự có hồ bơi, nhà xe thì khỏi phải bàn, có thể để sóng đôi hai chiếc xe. “Tôi định mua cho bà một chiếc xe, bà thích cái loại xe không mui”.

Lúc này, vợ Vương Nguyên Khang lạnh lạnh, rồi rít đòi chạy tới một căn biệt thự đã xây xong phần khung, đang lợp mái, bên ngoài chưa tô xong, “Em định lấy căn này, chính căn này, tổng cộng 286m vuông, có hồ bơi, nhà xe và vườn hoa, mà nó lại chỉ cách hồ, hồ... hồ gì ấy nhỉ?”

“Henri Charl”, tôi nói.

“Đúng rồi, gần Henri Charl nhất, mẹ vợ tôi thích nước, nên tôi định chọn căn này, anh thấy sao?”

Tôi xem kỹ thiết kế mô hình nhà, căn biệt thự nhỏ ba tầng này, về mặt thiết kế thì không có gì chê trách, nhưng tôi cứ băn khoăn cơ sở hạ tầng đồng bộ của cả khu biệt thự: không biết điện, nước, khí đốt, đường sá, độ thông thoáng thế nào?

“Không có vấn đề gì cả. Mùa thu này sau khi xong trang trí nội thất trong và ngoài, 200 hộ cùng tới ở, công ty địa ốc đã đảm bảo rồi”.

Hôm ấy hai vợ chồng nhà ấy hào hứng lắm. Vương Nguyên Lang vừa lái xe vừa rít tẩu nói: “Tôi lại vừa thuê thêm 50m mặt bằng nữa, tôi định mở quán mì kéo, thế là tiệm của tôi dài 200m rồi. Một nhà hàng dài 200m, cũng có thể ghi vào kỷ lục Guinness rồi chứ hả?”

Nhưng nhà hàng 200m của hắn gặp trở ngại cũng chính vào mùa xuân năm ấy, hắn vừa ký hợp đồng thuê mặt bằng, coi thông, trang trí mới toàn bộ xong, chưa kịp khai trương thì việc kinh doanh của nhà hàng bắt đầu đi xuống.

Sau này mọi người nói, năm 1997 làm ăn không được khởi sắc lắm nên Vương Nguyên Lang cũng bị xui lây, nhưng tôi thì thấy giá như từ lúc bắt đầu, hắn chỉ mở một cái nhà hàng 50m có phải tốt hơn không?

Tình hình kinh doanh ế uột bắt đầu xuất hiện tại nhà hàng. Lúc đang ế ẩm, tôi có tới nhà hàng của hắn, nhìn cái nhà hàng dài 200m, mấy trăm bàn ăn mà chỉ có lèo tèo hai ba bàn có khách ngồi, ế ẩm đến mức ấy thì thật không ai tin nổi. Vương Nguyên Lang cũng lo đến sốt vó, “Khách khứa họ đi đâu hết thế này không biết? Mẹ nó, không biết tại nó trốn đâu mất tăm mất tích thế này?” Hắn không còn cầm cái tẩu thuốc lá nữa.

Chẳng ai biết thực khách đã biến đi đâu. Ai có thể trả lời cho hắn thực khách đi đâu?

Thế là, tôi lại tận mắt chứng kiến nhà hàng dài 200m của Vương Nguyên Lang dần dần thu hẹp lại. Để nhà hàng “lấy lại phong độ”, hắn nghĩ đủ cách, chẳng hạn như mời một sư phụ mì kéo Lan Châu đến biểu diễn tuyệt chiêu kéo mì đã được ghi vào sách Guinness – ông ta có thể kéo một cục mì thành mấy ngàn sợi mỏng dính như lỗ kim; hắn còn mời một người có thể nhai rồi nuốt chửng một cái ly thủy tinh, rồi còn mở một buổi liên hoan ẩm thực với một nồi lẩu đường kính 5m, các cuộc thi ăn bánh chéo, uống bia hắn cũng tổ chức, nhưng không thể cứu

vẫn nổi tình hình kinh doanh ế ẩm của nhà hàng. Thế là nhà hàng của hắn ngày một thu hẹp lại. Chỗ mặt bằng hắn phải trả cho người ta giờ đã thành tiệm vật liệu xây dựng, phụ tùng xe hơi và tiệm tạp hóa.

Hơn thế, đau nhất là cũng vào mùa thu năm ấy, căn biệt thự mà hai vợ chồng hắn đã giao hết tiền, định chuyển tới ở vào mùa thu làm ăn đang phát, theo như công ty bất động sản thông báo, do thủ tục đầu tư không đầy đủ nên chính quyền thành phố buộc họ phải ngừng thi công.

Thời điểm ấy, hắn đã chuyển đến sống ở khu này. Hai vợ chồng hắn còn có một thằng con trai cực kỳ quậy phá, ăn chơi. Cái trò mà nó thích nhất là lấy ná bắn vào mông mấy anh bảo vệ, sau đó biến ngay sau khung cửa sổ. Khi thằng bé hư hỏng này dẫn chó đi dạo, nó còn hay xuyt cho chó cắn người.

Để giúp hắn thuê được căn hộ này, tôi cũng tốn không biết bao nhiêu nước bọt. Khi thảo luận giá cả, cái bà vận động viên cầu lông cứ nhì nhà nhì nhằng, kỳ kèo từng tý một y như hồi bà ta cố hết sức giành ngôi vô địch vậy, mà vợ Vương Nguyên Lang thì cũng chẳng rộng rãi gì. Cuối cùng thì hai vợ chồng hắn cũng thuê được căn nhà liên kế hai tầng này. Sau đó thì họ mới nghe được cái tin khu biệt thự kia phải ngừng thi công.

Có một bữa, đúng lúc tôi đặt chân tới nhà để giúp hắn coi thử một món đồ gỗ là gỗ đỏ hay gỗ tía, bất ngờ nghe được một cuộc cãi vã gay gắt của hai vợ chồng hắn.

“Mình đầu tư hơn hai triệu vào căn biệt thự là do cô cứ khăng khăng đòi cho bằng được căn nhà đó”. Vương Nguyên Lang gầm lên.

“Nhưng đâu có thể trách tôi được? Làm sao tôi biết được đó là mớ giẻ rách? Trước nay anh vẫn thông minh sáng suốt lắm mà, sao lần này để cho người ta lừa một cú như thế?”

“Vì cô cứ đòi một căn hộ riêng cho mình, lại còn đòi có một cái hồ, mà mẹ kiếp, biệt thự mà có hồ thì phía bắc chỉ có mỗi chỗ đó. Tây Sơn cũng có, sao cô không chịu? Bây giờ thì sạch bách, chẳng còn đồng nào cả”.

“Chẳng còn đồng nào cả? Tám triệu mà bây giờ không còn lấy một xu sao?”

“Tất nhiên là hết sạch. Trừ cái khoản để dành cho con ăn học, phần còn lại, kể cả mấy khoản kiếm được gần đây, đều đầu tư hết cả vào đó rồi. Không còn gì cả”.

“Không thể thế được”. Vợ hắn thảng thốt. “Không thể như thế được, mình có 8 triệu, thậm

chỉ còn nhiều hơn nữa”. “Không, hết sạch rồi”.

“Hết sạch rồi?” Vợ hấn vẫn không thể tin vào tai mình.

“Hết sạch rồi. Cô xem, nhà hàng 200m, tiền thuê mặt bằng một năm ngốn hết bao nhiêu, còn chi phí sửa chữa, lương nhân viên, tiền nguyên vật liệu, tiền xăng nhớt... cộng hết vào, lại thêm cái biệt thự đó nữa, nó đã ngốn hết số tiền mà tôi dành dụm được”.

Sau đó là một khoảng im lặng thật đáng sợ. Thông thường thì, sự bùng phát sau hồi im lặng là rất khủng khiếp. Quả nhiên, vợ hấn rít lên một tiếng, cái tiếng rít này tôi đã từng nghe một lần, nhưng lần đó là khi chúng tôi đứng trước căn biệt thự mà hai vợ chồng hấn định mua, lần này không còn nét hờ hững mà đầy vẻ kinh hoàng. Sau đó, vợ hấn bắt đầu điên cuồng đập phá đồ đạc.

Tôi vội vàng rời khỏi nhà hấn. Làm thế nào để chế ngự được cơn điên của mẹ đàn bà này, anh chàng phó pháp Vương Nguyên Lang chắc có kinh nghiệm hơn tôi, hướng hồ hấn lại là chồng của thị. Tôi đi rất xa mà vẫn nghe tiếng họ càu xé nhau, lúc ấy dường như họ đã biến thành hai con mãnh thú, cái âm thanh gầm rít, cảnh cáo dường như vang vọng từ nơi rừng rú miền nhiệt đới, nó khiến tôi vội bước nhanh hơn tránh xa ngôi nhà đó.

Tất nhiên rồi hai vợ chồng hấn sẽ làm lành với nhau như các cặp vợ chồng khác, nhưng cái nhà hàng của hấn thì vẫn tiếp tục thu ngắn lại, cuối cùng chỉ còn giữ lại được một quán bánh chèo nhỏ dài 5m trước cửa, rồi chẳng bao lâu sau, cũng vì ế ẩm đành phải đóng cửa.

Nhưng điều mà không ai tin nổi, đó là khi trả lại mặt bằng cho người ta, khi tháo dỡ “Nhà hàng một cây số”, cái mà hấn thu được chỉ là một mớ toàn nồi niêu xoong chảo, chén bát và bàn ghế. Nhưng hấn đau lòng quá nên vứt hết tất cả lại.

Căn biệt thự mà hai vợ chồng hấn mua cuối cùng cũng chỉ là mớ giẻ rách. Sau khi hấn chuyển khỏi khu này khá lâu, dù nhà nước có rao bán đấu giá khu biệt thự để bồi thường một phần thiệt hại cho chủ đầu tư và người mua nhà. Năm nay tôi tới đó xem, nhưng chỗ đó cũng chưa có động tĩnh gì, qua hỏi thăm, tôi được biết, phải đến năm 2004 mới được vào ở. Mà chẳng biết đến lúc đó, hai vợ chồng hấn có đến đó ở không?

Sau cái lần hai vợ chồng hấn cãi nhau một trận kịch liệt ấy, một bữa, Vương Nguyên Lang lại hút tẩu trở lại, tôi gặp hấn ở siêu thị của khu nhà, tôi đi mua máy chà nhà vệ sinh thì gặp

hắn.

Hắn có vẻ đang rất vui, nếu không hắn sẽ không ngậm cái tàu đó nữa. “Đang làm gì thế? Còn trồng hoa không? Từ xa, tôi có thể thấy cái vườn hoa nhỏ trên ban công nhà anh”. Hắn vui vẻ nói.

Đúng thế, dạo ấy, đúng là tôi đang đầu tư công sức chăm bẵm cho mấy chậu hoa. Điều làm tôi ngạc nhiên chính là vẻ nhẹ nhõm, thanh thản của hắn, chắc hắn cũng đoán được suy nghĩ của tôi. “Tôi lại mở một tiệm mới, một rạp chiếu phim ngoài trời dành cho người đi xe hơi. Tôi lấy khu đất hoang mà nhà nước định xây công viên cải tạo thành một cái rạp chiếu phim, bữa nào rảnh, kêu bạn bè anh tới chỗ tôi xem phim nhé”. Hắn móc từ trong túi ra hai cái vé đưa cho tôi.

Sau đó, tôi và bạn bè cũng tới đó xem phim thật. Tôi thật sự kinh ngạc trước sức tưởng tượng của Vương Nguyên Lang, lần nào hắn cũng dám bắt tay thực hiện mơ ước của mình. Mô hình đến rạp, ngồi trên xe hơi xem phim tưởng chừng chỉ có ở Mỹ thì nay đã xuất hiện ở thành phố này rồi, điều này khiến ai ai cũng phấn chấn, hào hứng đón nhận. Cái cảm giác ngồi trong xe hơi xem một bộ phim chiếu ngoài trời khiến tôi như trở lại thời thơ ấu xa xăm, đó là thời kỳ nửa thực nửa ảo, không ngờ hôm nay lại trùng hợp như thế này.

Nhưng chẳng phải tiền của hắn đã hết sạch rồi sao? Hắn lấy đâu ra tiền để làm một khu chiếu phim hoành tráng, mới mẻ như thế? Tôi gọi điện hỏi hắn.

“Đó là khoản tiền dự trữ để dành cho chuyện học hành của thằng nhỏ nhà tôi, tôi giấu bà xã lén lấy nó làm vốn “khởi động”, tôi nhất định sẽ gây dựng lại được, chắc chắn sẽ gây dựng lại được, anh thấy sao?”

Thành phố xuất hiện một khu chiếu phim ngoài trời cho khách ngồi ngay trên xe hơi xem, qua quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, sau khi khai trương tấp nập y như hồi hắn mới mở “Nhà hàng một cây số”. Lúc cao điểm, xe hơi xếp hàng nối đuôi nhau kéo dài cả mấy cây số trước cửa rạp chiếu phim, kéo dài ra tít tận đường lớn. Dân chúng, nhất là đám thanh niên rất thích cái gì mới lạ, bu đến đông như kiến. Khu chiếu phim tọa lạc trên một khu đất hoang, bên trong có một con sông nhỏ lượn lờ uốn khúc, còn có một khu rừng mà quạ rất thích đậu xuống, cứ đến xâm xẩm tối là lũ quạ kéo về, sà xuống sau rặng cây, đen kịt một vùng. Hồi mới đầu, đàn quạ ríu rít bay về lúc hoàng hôn chập choạng, cắn xé nhau dành chỗ,

khi phim bắt đầu chiếu thì chúng lại im phăng phắc, lặng lẽ cùng mấy người ngồi trong xe thưởng thức bộ phim chiếu ngoài trời. Cảnh tượng ấy thật đáng khiến người ta ngạc nhiên.

Cùng lúc với mảnh đất hoang có khu chiếu phim này, Vương Nguyên Lang lại mở thêm ba nhà hàng sát nhau: bánh chèo Đông Bắc, buffet lẩu Tứ Xuyên và quán thịt dê nhúng, khi mới mở khu chiếu phim thì ba nhà hàng này cũng khá đắt khách, xe tới nườm nượp, vô cùng nhộn nhịp, đi giữa đám thực khách mặt mũi hồng hào, nói cười hả hê là bộ mặt hơn hở, đáng người cao to của Vương Nguyên Lang. Hắn đã tìm lại được cảm giác ngày xưa. Từ trong xe hơi, từ xa nhìn thấy hắn tôi thấy thực lòng bái phục hắn, vì hắn quả thực không phải chỉ là một doanh nhân bình thường, mà là một người đeo đuổi thực hiện bằng được ước mơ của mình, tuy hắn chẳng biết Henri Charl là ai, nhưng hắn có khi còn lãng mạn hơn cả Henri ấy chứ.

Nhưng chẳng cái gì đẹp được mãi, khu chiếu phim mà hắn mở lại phải đóng cửa, vì mùa đông đã đến, hơn nữa không còn mới mẻ gì với dân chúng nữa, người đến xem rất ít. Quá trình từ đắt khách đến ế ẩm cũng giống y như hồi mở nhà hàng năm ấy, có một lần tôi và mấy người bạn lái xe tới đó xem phim, thì thấy một cái bãi chiếu phim rộng thê mà chỉ có hai chiếc xe, một chiếc là của một đôi tình nhân, họ đến đây không phải để xem phim mà để âu yếm nhau, vì họ đã quán lấy nhau ở băng sau từ khi nào rồi.

Hôm ấy, sau khi rời khỏi khu chiếu phim, qua cửa xe, tôi thấy một mình Vương Nguyên Lang ngồi bên bàn ăn, đang nghịch nghịch cái lẩu thuốc. Không biết hắn đang nghĩ gì?

Sau đó, khu chiếu phim đổi chủ khác, quán ăn cũng thành quán chuyên bán các món Âu, có một dạo tôi không gặp Vương Nguyên Lang, cho mãi đến hôm hắn chuẩn bị dọn nhà định tặng đàn chó của hắn cho tôi. Bây giờ bạn có thể tin rằng, thế nào mà một người chỉ trong vòng mấy năm dù không cam tâm nhưng vẫn bắt lực ngồi nhìn 8 triệu trong túi mình biến mất không còn một đồng xu dính túi chưa?

Số tiền mà hắn chi tiêu cho việc thuê mặt bằng, sửa chữa nhà hàng, mua ngôi biệt thự vợ vẫn kia, tiền thuê căn hộ liên kế và thầu khu chiếu phim chắc chắn mất tăm mất tích không kiếm lại được. Bởi vậy hắn mới nói: “Tôi là kẻ thất bại nhất thành phố này”

Nhưng sau khi hắn chuyển đi, tôi lại thấy một nỗi xót xa, day dứt đến kỳ lạ, vì có lẽ tôi sẽ không bao giờ gặp lại người thương gia đầy ước mơ và đầy lãng mạn đó nữa, hắn đi đâu nhỉ? Năm 2004 liệu hắn có còn ý định đến sống ở ngôi biệt thự mà vợ chồng hắn mua năm 1997

không?

Ít lâu sau, rất mau chóng là đăng khác, bà vận động viên cầu lông lại cho người ta thuê lại căn hộ của mình, công ty dịch vụ vận chuyển nhà lại chuyển đồ đạc của một gia đình khác đến. Họ cũng phải kéo tới ba chuyến xe, đồ đạc cũng chẳng ít hơn nhà Vương Nguyên Lang mấy. Nghe nói gia đình mới này chuyển tới đây sau khi phát tài ở miền nam. Họ là ai nhỉ?

tàn phai NHAN SẮC

KHU PHỐ NÀY CÓ RẤT NHIỀU CÔ GÁI ĐẸP, CAO ráo, thanh nhã mà tư chất lại hơn người. Sự xuất hiện của các cô làm cho khu cư xá rạng rỡ hẳn lên. Sầm Lộ là một trong số đó. Cô có dáng người thanh tú, kiều sa, duyên dáng từ nhỏ, đó là mẹ cô nói thế, mà xem lại mấy tấm hình chụp ngày xưa thì đúng là như vậy thật. Nhưng cô chưa lấy ai cả, chẳng phải vì quá kén cá chọn canh mà vì chưa tới duyên tới số, bởi thế mà đến gần 30 tuổi rồi mà vẫn còn lẻ loi.

Lúc đầu, Sầm Lộ sống với cha mẹ ở một căn hộ chung cư phía sau đài Truyền hình Trung ương, sau này để khỏi phải nghe mẹ cằn nhằn và thấy ánh mắt buồn bã của mẹ, cô tự mình đi thuê một căn nhà ở khu đô thị mới gần sân bay Thủ Đô, bắt đầu sống riêng. Về chuyện lấy chồng, mẹ cô còn sốt ruột hơn cả cô, mỗi tuần về thăm nhà, mẹ cô toàn hỏi chuyện này, khiến Sầm Lộ phát ngán, dần dà cô chẳng muốn cuối tuần về thăm cha mẹ nữa.

Mà cũng đúng, đàn ông tốt đi đâu hết rồi? Sầm Lộ không biết, dù sao thì cô cũng chưa tìm được người ưng ý. Nếu Thượng đế đã sắp sẵn cho mỗi người phụ nữ một người đàn ông thì người đàn ông của cô chắc là còn bị mẹ chàng giấu ở đâu đó, đến bây giờ vẫn chưa thấy xuất hiện.

Không phải chưa có chàng trai hay người đàn ông nào để ý cô, lúc nào cô cũng có người theo đuổi. Hồi học cấp hai, cũng có một tên trong lớp viết thư tình cho Sầm Lộ, lại còn chặn đường khi cô tan học. Nhà cô ở trong một con hẻm nhỏ ở Bắc Kinh, nên tên đó chặn cô ngay đầu hẻm, còn kéo theo một đám lóc nhóc “đệ tử” đi theo để cho thêm khí thế. Tên “thủ lĩnh” này rất bụi con, nhưng Sầm Lộ chẳng hề sợ hãi, thấy hắn đứng đó với bộ dạng dương dương tự đắc, cô cứ tiến thẳng về phía hắn, quát “Tránh ra!”.

“Nếu cậu chịu làm bạn gái của tớ thì tớ sẽ để cậu về nhà”. “Thủ lĩnh” đặc ý nói.

Sầm Lộ cười khẩy một cái, rồi bất thành linh co chân đá ngay vào hạ bộ của hắn, “thủ lĩnh” ngay lập tức quỳ sụp xuống ôm quần kêu rống lên. Sau đó cô bước qua cái chân múp míp của hắn để vào hẻm. Mấy thằng bạn học đi theo a dua lúc này lủi đầu mất từ hồi nào. Từ đó, đám

con trai thường xì xầm sau lưng với nhau, cô là cô gái thép. Tính tình cô cũng ngày càng trở nên lạnh lùng, khó chịu, bạn trai hay bạn gái, cũng khó tiếp xúc, gần gũi với cô.

Suốt ba năm phổ thông trung học, cô không có lấy một người bạn thân, dù là cùng phái hay khác phái. Tiếp đó lên đại học, khoa kinh tế đại học Nhân dân. Cô thấy mình thích một thầy giáo, thầy này có nét mặt cởi mở, sáng sủa, nhưng tính tình thì lại sống nội tâm, vừa lấy bằng thạc sĩ được giữ lại trường, dạy lớp cô môn lịch sử kinh tế châu Âu. Khi lên lớp, nhiều khi đang giảng bài nhưng có những lúc thầy dường như quên mất mình đang đứng trên bục giảng, thầy đưa ánh mắt phiêu diêu ra ngoài cửa sổ, mơ màng, rồi đứng ngây như thế chừng độ 5, 6 phút, mà không biết tâm hồn mình đang phiêu lạc chốn nào, đợi đến khi định thần lại, thấy học trò đang nhìn mình, thầy chỉ cười cáo lỗi, sau đó hất mái tóc lên một cái và tiếp tục giảng bài. Có một sinh viên cực kỳ quậy phá, khi vừa tan học, đợi thầy giáo bước ra khỏi lớp, bèn bắt chước thầy giáo đứng đó với ánh mắt mơ màng nhìn ra cửa sổ để chọc mọi người cười, kết quả là, vừa ngay lúc ấy, trời bỗng nhiên tối sầm lại, mặt trời biến đâu mất, hôm ấy có nhật thực toàn phần. Tất cả mọi người, Sầm Lộ, kể cả cái cậu học trò bắt chước vẽ mơ màng của thầy giáo kia, đều ngây người ra, cảm như hén, trong lòng lo sợ, một nỗi sợ hãi thần bí nào đó. Từ đó không ai còn dám bắt chước, trêu chọc thầy nữa.

Sầm Lộ thì lại đặc biệt thích cái vẽ mơ màng, phiêu diêu này của thầy giáo. Lúc ấy cô đã si mê thầy lắm rồi, chắc cũng phải đến cả năm trời, cô cứ bám theo thầy, biết thầy đã có vợ, vợ thầy là giáo viên tiếng Nhật khoa Ngoại ngữ, là một người phụ nữ rất giống người Nhật. Quả thật là, học ngôn ngữ nào thì giống người nước đó. Sầm Lộ rất ghét người đàn bà ấy, cô bắt đầu quan sát cuộc sống gia đình của họ, biết họ rất hay cãi nhau vì những chuyện vụn vặt, hơn nữa còn cãi nhau rất gay gắt. Nghe lén được những cuộc cãi vã của họ, Sầm Lộ rất vui, cô thầm mong họ chia tay nhau, lúc đó là cô có thể thoải mái theo đuổi người mình yêu. Nhưng hai vợ chồng họ vẫn quấn quýt bên nhau, chẳng hề có chuyện chia tay. Tất cả mọi điều ấy đều âm thầm diễn ra trong lòng cô gái trẻ, chẳng ai biết được bí mật ấy. Một năm sau, ông thầy đó đi Nhật với vợ, tình yêu thâm lặng của cô cũng chấm hết. Cô đã khóc một trận đã đời. Hôm ấy trời mưa một trận mưa rất lạ: một trận mưa như trút, đầy đá lớn đá nhỏ.

Sau đó, một cô bạn tên là Thái Hải Dung học ở khoa Ngoại ngữ trở thành bạn thân của cô, thân đến nỗi không có chuyện gì là họ không nói với nhau, thậm chí còn nằm chung giường ngủ chung chăn. Vì là bạn thân nên Sầm Lộ đã kể cho Hải Dung nghe chuyện tình đơn phương đau khổ của mình, lại còn khóc một trận. Nhưng cô đâu ngờ Thái Hải Dung là kẻ đồng tính, lúc ấy,

Hải Dung đã an ủi cô, rồi bắt đầu vuốt ve cô, hôn khắp thân thể cô như một người đàn ông, không biết dừng lại. Cô sợ quá, nhưng lúc ấy cô không tài nào thoát ra được, đành phải buông xuôi, thế là cô đã trải qua một lần quan hệ đồng tính. Hôm sau, cô từ chối gặp Hải Dung, mặc kệ Hải Dung năn nỉ van xin, cô dứt khoát không muốn gặp. Hải Dung nói mình đã yêu Sầm Lộ đến phát điên phát cuồng. Sầm Lộ không thể nào hiểu nổi kiểu tình yêu này. Một tháng sau, Thái Hải Dung tiều tụy, đau khổ đến mức nhảy lầu tự sát, trước khi chết còn gửi cho cô một túi đủ kiểu hình nhân gấp bằng giấy, đều là hình cô gái, đều là hình cô! Di vật này khiến cô bị sốc, cô đốt sạch số hình nhân đó, rồi trong suốt một thời gian dài chuyện ấy cứ ám ảnh cô, không thể thoát ra được. Cô cũng không tài nào hiểu nổi tại sao mình lại trở thành người yêu của kẻ đồng tính. Cô lại bắt đầu sống một cuộc sống tương đối khép kín, không dám cởi mở cõi lòng với ai, bất kể là nam hay nữ.

Đến khi cô tốt nghiệp đại học, rồi làm việc 5 năm ở công ty thép thủ đô, cô thật sự đã trở thành cô gái thép. Năm ngoài cô bỏ công ty thép, nhảy sang làm ở trung tâm huấn luyện bay của Pháp đóng tại Bắc Kinh, nơi làm việc ở ngay gần sân bay Thủ Đô, bởi thế cô mới thuê căn hộ ở cái khu cư xá dành cho tầng lớp áo “cổ còn trắng” và tầng lớp trung lưu mới phát này. Rồi nhờ một lần đi bơi ở hồ chứa nước Mật Vân mà quen với Phạm Kiều Kiện.

Đó là chuyện hồi năm ngoài. Vì hồ chứa nước Mật Vân là hồ cung cấp nước dùng cho toàn thành phố Bắc Kinh, người ta cấm bơi nên cô chọn một nơi vắng vẻ để lội xuống. Cô rất thích nước, ngay từ khi mới vào tiểu học, cô đã biết bơi. Nước hơi lạnh, dù sao cũng chỉ chớm hè. Khi bơi tới giữa hồ thì cô bị chuột rút, không thể cử động được, rồi chìm rất nhanh. Cô hốt hoảng, phen này mình chết chắc rồi, lần này mình chết chắc rồi. Cô cố gắng thả lỏng, thả mình nằm thẳng, nổi trên mặt nước, chậm chậm nhích vào bờ. Nhưng không ổn, cô sắp chìm tới nơi rồi. Nhưng thật kỳ diệu, rất nhanh, một chiếc cano ào ào lướt tới, người cầm lái là một người còn trẻ mặc áo sơ mi trắng, một chàng trai, anh lướt chiếc tàu đến sát bên cô, “Cô từ từ, đừng động đây, cũng đừng sợ...”, anh nhảy xuống nước, định kéo cô lên tàu.

Nhưng đúng vào lúc ấy, bỗng nhiên cô thấy chân mình hết bị chuột rút, chân cô bình thường trở lại, chứng tỏ nó đã quen nhiệt độ nước. Hoặc cũng có thể do cô đã hết căng thẳng, cô vùng vẫy thoát ra khỏi tay chàng trai trẻ, “anh bỏ tay ra, bỏ tay ra” sau đó bơi thẳng vào bờ. Chàng trai chạy canô theo phía sau, chậm chậm theo đuôi cô, bảo vệ cô, sợ cô lại bị chuột rút lần nữa, cứ thế cho đến khi Sầm Lộ lên tới bờ.

“Sao anh biết tôi không tự lên được bờ?” Sau khi lên bờ, Sầm Lộ giả bộ tức giận nói với chàng trai lúc nãy, bây giờ đang ngồi nghỉ ở cái đình ven hồ, “không cần anh phải lo chuyện của người khác”.

“Nè, nè, cô có lương tâm không đấy? Tôi nhìn qua ống nhòm thấy cô bị chuột rút, cô sắp tiêu tới nơi rồi mà bây giờ còn làm bộ nói thế được hả?” Chàng trai nói.

“Dù sao, tôi cũng không cần anh cứu”. Sầm Lộ nói xong, rồi cũng bất giác phì cười, cô biết mình sẽ mở lòng với một người đàn ông, người ấy đang ngồi trước mặt cô đây.

“May là cô mặc áo tắm màu đỏ, rất nổi, nếu không tôi đã không nhìn thấy cô”. Anh lại giải thích, “cô thấy tôi tới, hết căng thẳng nên chân không còn bị chuột rút nữa chứ gì, thế mà còn làm bộ nói cứng”.

Anh chàng Phạm Kiều Kiện này năm nay vừa đúng ba mươi tuổi, vẫn còn độc thân, sự nghiệp đang hồi thăng tiến, Sầm Lộ nhìn là biết ngay, anh ta thuộc típ người nghĩa hiệp, thấy kẻ lâm nạn là cứu ngay, bây giờ sự nghiệp đang đà thăng tiến, trông hơi kiêu và tự tin nhưng là típ người chẳng sợ bất cứ khó khăn nào.

Khi thấy Sầm Lộ, nhất là vẻ cao ngạo, lạnh lùng của cô thì anh bị cuốn hút ngay, vả lại hai người đều sống tại khu cư xá này, anh cũng đã mua nhà ở đây. Anh bắt đầu theo đuổi cô. Theo đuổi một cô gái, trước hết phải xem cô ấy thật sự có thiện cảm với mình không. Kiều Kiện dám chắc, Sầm Lộ cũng có ý với mình. Tấn công ngay! Phạm Kiều Kiện rất có kinh nghiệm trong việc lấy lòng các cô gái, nhưng với Sầm Lộ, anh cũng phải trầy vi tróc vảy, vì anh phát hiện ra rằng cô là một cô gái rất có cá tính. Các cô gái bây giờ, chỉ cần độc lập về kinh tế rồi là khác hẳn. Tất nhiên, chẳng thiếu gì các cô chịu trao thân gửi phận cho người có tiền có của cốt sao để có cơm ăn áo mặc, nhưng những người phụ nữ độc lập, nhất là giới trí thức ngày một nhiều hơn.

Sau mấy tháng qua lại hẹn hò, Phạm Kiều Kiện ngỏ lời cầu hôn, nhưng Sầm Lộ lại nói: “Sao tui mình không sống thử xem sao đã? Sống thử một thời gian, cả hai bên sẽ có một giai đoạn thử thách, hiểu biết nhau hơn”.

Kiều Kiện sững sờ nhìn cô đến một lúc, “Rồi, sống thử thì sống thử, sống thử trước cũng tốt”. Thế là Sầm Lộ nhanh chóng rời khỏi căn hộ mình thuê, chuyển sang sống trong căn nhà mà Kiều Kiện mua ngay gần đó.

Lúc này thì mẹ của Sầm Lộ càng thêm lo lắng. Bà vốn mong cho con gái yên bề gia thất nhưng nay lại thấy con với bạn trai chọn cách sống thử, một cách sống mà bà chẳng hài lòng tí nào. Bà lại bắt đầu can năn. Nhưng cha Sầm Lộ thì lại rất thoáng, “Tụi nó còn trẻ muốn sống thử cuộc sống vợ chồng, tôi thấy hay đấy chứ, nói cho cùng thì bây giờ nó cũng có cặp có đôi, chẳng tốt hơn là nó sống lẻ loi, cô độc như trước kia sao?” Rồi ông lại nghĩ đến những điều không như ý trong cuộc hôn nhân của mình, “thôi bà khỏi phải lo vớ lo vẩn, có người định lấy con gái cưng của bà, chuyện ấy cũng tốt chứ sao. Và lại, Sầm Lộ nó thích như thế, hai đứa tụi nó sống với nhau cũng là để lo cho chuyện kết hôn sau này, chứ đâu phải để truy lạc, chơi bời”.

Hai người sống với nhau đã hơn một năm. Họ sống với nhau là để chuẩn bị cho cuộc hôn nhân của mình, trong khu cư xá này, Sầm Lộ được xếp vào hàng những cô gái đẹp, nhưng một năm sau, họ không thể sống với nhau được nữa, thế là họ chia tay.

Do Kiều Kiện suốt ngày bận tới mũi với công việc. Thu nhập của anh, mỗi tháng những mấy trăm ngàn tệ, tất nhiên được xếp vào hàng những người có thu nhập cao. Bởi vậy anh không muốn cô phải lo lắng chuyện làm lụng kiếm tiền, ngay từ khi hai người bắt đầu cuộc sống chung, anh đã kêu cô nghỉ việc ở công ty, muốn cô ở nhà, thích làm gì thì làm. Sầm Lộ thấy thế cũng được, nên cô không đi làm ở công ty nước ngoài kia nữa. Sau khi nghỉ việc, công việc chủ yếu của cô là chăm sóc nhà cửa, gia đình, dù là sống thử nhưng cũng nên có nề nếp như một gia đình thực sự chứ.

Khu cư xá này có rất nhiều phụ nữ sống nhàn nhã, một số ít trong số họ là bồ nhí, vợ bé của mấy ông dân làm ăn, tổ chất kém, ăn nói tục tĩu, thiếu văn hóa, nhỏ nhen, hám lợi, không qua lại với nhau cũng không tham gia hoạt động nào ở khu phố. Mấy người còn lại thì có thể gặp họ ở trong các câu lạc bộ của cư xá, Sầm Lộ nhanh chóng kết bạn với họ.

Trong câu lạc bộ của khu phố có một hồ bơi không lớn lắm, một thẩm mỹ viện, còn có một phòng tập thể dục thẩm mỹ, sân quần vợt trong nhà và một phòng tập thể hình, ngoài ra còn có một tiệm bánh Pizza, gần đây lại còn mở thêm quán cà phê Simba, đó là những chỗ mà các chị em phụ nữ trong cư xá hay lui tới. Bình thường không có chuyện gì thì họ thường hay tụ họp ở những chỗ này hoặc nếu thân rồi thì hẹn nhau đến nhà uống trà hoặc mở party nho nhỏ, ăn chút bánh rồi trò chuyện.

Những ngày ấy, mới đầu Sầm Lộ thấy cuộc sống của mình sao mà thoải mái, nhẹ nhàng thế,

chẳng còn gì phải lo lắng cả, không còn phải vội vã tất bật như hồi làm ở công ty nước ngoài, mọi thứ trở nên êm ả. Cô thấy rất vui, giá như hồi ấy “về hưu non” sớm thì tốt biết mấy. Nói sao thì nói, bây giờ thiếu gì những người mới chỉ 35 tuổi đã “về hưu”, sống cuộc đời nhàn nhã. Hết tiền thì đi làm lại, hoàn toàn làm chủ cuộc đời mình, sống như thế mới là đáng sống chứ.

Sầm Lộ chơi thân với Bình Tuyết Bình. Cô này trước là vận động viên điền kinh, sau này lấy một ông người Ý. Hai nhà không xa nhau mấy, còn rất gần là đằng khác, thêm vào đó nhà Tuyết Bình có vườn hoa khá lớn, có thể tổ chức bữa ăn ngoài trời. Cô để một cây dù lớn ngoài vườn, biến vườn hoa của mình thành nơi họp mặt của các bà các chị nhàn nhã trong khu. Sầm Lộ mau chóng trở thành khách mời của những buổi tiệc ngoài trời của họ, và cũng nhanh chóng hòa mình trong đám đàn bà nhàn hạ này.

Ngày nay, người ta thường hay nói rằng, muốn đánh giá cuộc sống của một gia đình trung lưu nào đó, thì không nên nhìn vào cuộc sống của ông chủ trong gia đình mà nên xem người phụ nữ trong nhà họ sống thế nào. Khi họ đã có nhà, có xe, có tiền lương hậu hĩnh, thì phải xem xem mỗi tuần những “nội tướng” trong gia đình trung lưu sẽ tới thăm mỹ viện, spa mấy lần. Đàn ông vẫn phải sát phạt nhau trên thương trường, ngoài xã hội, chỉ có đàn bà, những người đứng sau lưng họ mới phản ánh đúng diện mạo cuộc sống của họ mà thôi.

Vì đây là khu dân cư bị “quốc tế hóa”, nên cư dân tương đối phức tạp, dường như các quý bà quý cô ở đây đều đang sống một cuộc sống nhung lụa nhưng, làm sao có được một cuộc sống như thế thì phải tự mình tìm hiểu thôi. Sầm Lộ nghiệm ra rằng, phần lớn những người này đổi đời là nhờ lấy được một ông chồng ăn nên làm ra, nói một câu, làm giỏi chưa chắc đã bằng lấy được chồng làm ăn giỏi, điều này thể hiện rất rõ ở mấy người đàn bà này. Những người đàn bà nhàn hạ, lại được hưởng nền giáo dục phổ thông tương đối tốt, thế nhưng khi sắp lại gần nhau quanh đi quẩn lại cũng chỉ bàn chuyện gia đình chồng con y như mấy bà ngoài sạp ngoài chợ, chỉ có điều khác biệt lớn nhất là họ tụ họp lại là để trao đổi thông tin, tìm thêm niềm vui, phong phú thêm hương vị cuộc sống của mình. Nói tóm lại là khi họ gặp nhau thì vui vẻ, linh đình hơn những người đàn bà thông thường.

Họ mở tiệc trà, cùng đi ăn tối tất nhiên là thay nhau trả tiền, cùng tới câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ hoặc cùng tập thể hình, cùng tới các “câu lạc bộ hạng sang” tham dự hoạt động của giới thượng lưu, toàn những người cỡ như đại sứ, quan chức cao cấp, các bậc đại gia... tham

dự, thực tế đây là những hoạt động xã giao. Mới đầu Sầm Lộ thấy rất mới mẻ, hào hứng, nhưng chỉ được một thời gian. Cô thấy thật nhàm tẻ. Vì cô thấy hầu như ai trong số ấy cũng đều mang một lớp mặt nạ giả tạo, dưới cái vỏ bọc có vẻ hào hoa, lịch thiệp ấy chứa đựng một mưu mô sâu xa nào đó, rất khó lường. Tóm lại là thế giới của họ được gắn kết bởi đủ thứ lợi ích. Những buổi họp mặt xã giao này cũng chỉ là để mọi người tìm kiếm thêm cơ hội, nhìn thì có vẻ là buổi gặp gỡ thân mật, nhẹ nhàng, thực tế rất nặng nề, mệt mỏi, do vậy sau này, Sầm Lộ không tham dự những buổi họp mặt như thế nữa.

Nhiều lúc, cô cùng mấy người nữa ngồi tán gẫu trong vườn hoa. Đàn bà mà xấp lại thì lại bắt đầu so đo, nhìn bề ngoài thì không thấy nhưng thực chất họ thường ngầm so bì với nhau. Chẳng hạn như Bình Tuyết Bình ưa chế giễu mấy người giúp việc, thực tế thì, do chồng Tuyết Bình làm việc trong một công ty đa quốc gia, rất bận nên cả ngày không có ai nhỏ to tâm sự, ngày nào cũng ở nhà trông con nên thường hay ngửa miệng chửi mắng, cãi cọ với cô giúp việc người An Huy. Bình suốt ngày than thở với Sầm Lộ, nào là con bé giúp việc lại lấy cắp mất món mỹ phẩm đắt tiền hay lại lén ăn mấy thứ đồ ăn mua cho mấy đứa nhỏ, như thể có trộm trong nhà vậy, nhưng lại không thể bắt tại trận tên trộm này, nên lúc nào Tuyết Bình cũng căng thẳng, bức bối. Khi nghe cô ta nói, Sầm Lộ tự nhiên cũng thấy sốt ruột, bức bối theo. Dần dà cô cũng chẳng thiết tha gì chuyện lui tới, gặp gỡ mấy người đàn bà trong khu, kể cả Tuyết Bình.

Phạm Kiều Kiện thường ngày công việc rất nhiều, anh đã nghỉ việc cơ quan, tới làm quản lý chính cho một công ty nước ngoài, cuộc sống của anh, chủ yếu là trên những chuyến bay giữa các thành phố lớn trên thế giới như Hồng Kông, Thượng Hải, Tokyo, Singapore, Paris, Bombay, New York. Bán kính hoạt động của Kiều Kiện rất rộng, hàng ngày gọi điện thoại về cho Sầm Lộ, phần lớn là từ những thành phố khác nhau. Tháng nào mà được ở nhà nửa tháng là tuyệt lắm rồi. Bởi thế mà khi bắt đầu ít lui tới với mấy người đàn bà trong khu thì phần lớn thời gian cô ở nhà một mình. Cô nuôi một con chó cho vui cửa vui nhà, hàng ngày đùa giỡn với nó, nhưng mãi rồi cũng chán, cô cảm thấy rất buồn và cô độc.

Sau khi tới ở với Kiều Kiện, cô mới biết cuộc sống sau hôn nhân là thế này đây: chuẩn bị cơm nước, đánh bóng giày dép cho chồng, trước khi chồng ra khỏi nhà, phải thắt cà vạt có hoa văn, màu sắc hợp với bộ quần áo đã chọn sẵn. Cô thấy mình trở thành một bà nội trợ, hơn nữa do việc nhà cũng chẳng đáng bao nhiêu nên cô không thuê thêm người làm. Sau này, cô cũng thuê một con bé giúp việc. Bây giờ thì cô đã thấu hiểu cảm giác của Tuyết Bình, cô bắt đầu

ngghi ngờ, xét nét đủ thứ.

Được đầu chừng nửa năm thì cuộc sống của hai người trở nên tẻ nhạt, đây là điều mà họ không hề ngờ tới. Sầm Lộ thấy Kiều Kiện ngủ thường hay nghiêng răng. Tiếng nghiêng răng nghe khủng khiếp y như tiếng chuột gặm kèn kẹt. Nằm bên Kiều Kiện, Sầm Lộ gần như thức trắng cả đêm vì cái tiếng kèn kẹt ấy, cứ thế mấy hôm liền, cô thấy tinh thần mệt mỏi, trong người bải hoải. Cô bắt đầu hay nổi giận vì những chuyện đầu đầu, mà dường như bức tức ở đâu cứ rờn rần kéo tới. Cô trút bức tức lên chú chó Ben trung thành, gây sự với con bé giúp việc và ngay cả với Kiều Kiện. Mới đầu Kiều Kiện còn nhin, nhưng bữa nọ, ở công ty có chuyện bức mình, vừa về đến nhà lại thấy Sầm Lộ đang cãi nhau với con bé giúp việc vì một chuyện cón con, bức mình nói: “Bộ mấy người cãi nhau hoài không chán sao, có im đi ngay không?”

“Anh mới là người phát chán, bộ anh không thấy anh đáng ghét sao?” Sầm Lộ bức tức “Chính anh mới là người mà tôi phát chán”.

Hai người cãi nhau một trận tưởng chừng như vỡ cửa vỡ nhà. Người này sững sờ vì những câu nói của người kia nhưng vì muốn châm chọc người kia, họ lại càng buông ra những lời cay cú hơn, đau đớn hơn, khiến bên kia còn sững sờ hơn. Đây là lần đầu tiên họ cãi nhau dữ như thế.

Từ bữa đó hai người ngủ riêng, nhưng Sầm Lộ cũng không tài nào ngủ được. Cô thấy cuộc sống của mình đang có vấn đề, và là một vấn đề khá nghiêm trọng, đã làm rạn nứt mối quan hệ giữa hai vợ chồng. Mối quan hệ này chắc chắn sẽ phải thay đổi. Cô bắt đầu suy nghĩ đến chuyện chia tay với Kiều Kiện. Một đêm, Kiều Kiện mò sang phòng cô. Khao khát! Vừa nằm xuống bên cạnh định ôm hôn Sầm Lộ, cô đẩy ra, nghiêm túc nói: “Em thấy chúng ta không thể sống thế này được nữa, mình nên chia tay thôi”.

Trong bóng tối, Kiều Kiện lặng người đến một lúc lâu, “Được thôi, nếu cô đã nghĩ kỹ. Nhưng cô bỏ tôi, tôi sẽ không cho cô bất cứ cái gì”.

Câu nói này làm cho Sầm Lộ vô cùng tức giận, cô lạnh lùng cười khẩy, “tôi chẳng cần cái gì của anh cả, tôi với anh vốn sống chung một cách phi pháp mà, đúng không?”.

Ngay ngày hôm sau, Sầm Lộ rời khỏi khu nhà, chuyển tới sống ở một căn hộ nhỏ mới thuê bên đường vòng số 3. Cô cũng không muốn về nhà cha mẹ. Sau đó tự nhiên Kiều Kiện lại đổi ý kêu cô lấy chiếc Honda màu bạc mà đi, nói là để làm kỷ niệm, nhưng Sầm Lộ từ chối. Thà

đi xe ôm hay taxi còn hơn là phải lấy xe của Kiều Kiện. Cả hai giờ đã bị tổn thương trong lòng.

Cô cần phải suy nghĩ thật kỹ, xem xem cuộc sống của mình có rắc rối ở chỗ nào. Cô thấy, vấn đề chính là ở chỗ, cô đã đánh mất cái tôi của mình, để cho Kiều Kiện biến mình thành người phụ thuộc vào anh ấy. Có thể rất nhiều phụ nữ sinh ra là sống phụ thuộc vào một người đàn ông nào đó, nhưng cô là người có ăn có học, không nên sống phụ thuộc vào chồng. May còn chưa chính thức kết hôn với Kiều Kiện, bây giờ làm lại cuộc đời vẫn còn kịp. Thậm chí còn sợ cả chuyện kết hôn, dừng lại ngay bây giờ là hoàn toàn đúng.

Cô quyết định sống như trước kia, công ty trước đây làm có lẽ không quay lại được nữa, cô xin vào một công ty truyền thông của Mỹ, bắt đầu lại cuộc sống bận rộn ngày nào. Và cô thấy mình đang tìm lại được chính mình. Tuy bận rộn, nhưng tốt hơn nhiều so với cuộc sống trống vắng, buồn tẻ trước đây. Cô quyết tâm gạt bỏ hết những gì có liên quan đến Kiều Kiện. Sau một thời gian sống trầm lặng, cô bắt đầu hò hẹn trở lại. Có lúc cao hứng, còn qua đêm với họ. Lần nào cô cũng thấy thích thú và có cảm giác thật mới mẻ. Cảm giác ấy mới tuyệt vời làm sao.

Mẹ Sầm Lộ rất nhạy cảm, cảm nhận được ngay sự thay đổi của con gái, hỏi cô có phải đã chia tay với Kiều Kiện hay không. Cô nói dối là: “Anh ấy ra nước ngoài, nửa năm mới về”. Cô không muốn mẹ phải lo lắng cho mình, hơn nữa, nếu biết chuyện cô chia tay với Kiều Kiện không biết bà còn khổ tâm đến thế nào đi nữa.

Sống lại cuộc sống độc thân, cô phải đối mặt rất nhiều khó khăn. Nhưng cô không cần lệ thuộc vào bất cứ người đàn ông nào. Cô thấy mình lại làm chủ cuộc đời mình, cảm giác này thật tuyệt. Sau đó ít lâu, Kiều Kiện thường xuyên gọi điện thoại tới, hỏi này hỏi nọ, trước khi cúp máy, bao giờ cũng có câu “Lộ Lộ, anh vẫn yêu em, em về nhà đi”

“Không, bây giờ em sống rất thoải mái, thôi anh tìm người khác đi, nói gì thì nói, anh cũng ba mấy rồi”.

Trong nửa năm khi họ mới chia tay nhau, thỉnh thoảng Kiều Kiện lại bất ngờ gọi điện thoại tới, tâm sự chuyện này chuyện nọ và cả chuyện không vui của mình. Nhưng lúc ấy Sầm Lộ thấy hai người dường như là những người bạn cũ. Mọi quan hệ này khiến cô cảm thấy dễ chịu, nhẹ nhàng. Nói chung là khi mọi người ở gần nhau, bao giờ cũng có chuyện này chuyện nọ, dù

là người nhà với nhau đi nữa, vẫn cứ cãi nhau như thường. Ba mẹ Sầm Lộ có thể nói là cãi nhau suốt ngày nhưng cãi thì cãi đó, nhưng vẫn sống với nhau, vẫn cùng chung một mái nhà.

“Anh định bán luôn căn nhà ở khu này đi”, một hôm Kiều Kiện nói khi gọi điện thoại cho cô.

“Sao lại phải bán đi? Căn nhà đó chẳng phải rất được còn gì?”

“Sống trong ngôi nhà ấy, lúc nào anh cũng nhớ đến em, nhớ những ngày tháng mình sống bên nhau, nếu em không về, anh còn cần căn nhà ấy làm gì? Có thể công ty sẽ cử anh sang Singapore, nên chắc anh sẽ bán nhà đi”.

Sầm Lộ nhớ đến khu vườn nhỏ xinh xắn ở căn hộ mà hai người đã từng chung sống, cây đa hợp trong vườn cứ đến mùa hè là nở đầy hoa, những cánh hoa hồng hồng e ấp thả mình bay la đà trong gió mới đẹp làm sao. Cây bạch dương nhỏ, với lớp vỏ lốm đốm vụn mình kiêu hãnh. Trên cây thường hay có kiến và những loài côn trùng khác. Đó là những thứ Sầm Lộ rất thích nhìn ngắm, quan sát. Nhân viên bảo vệ và quản lý bảo trì khu nhà cũng rất giỏi, chỉ cần gọi một cú điện thoại, là họ tới bấm chuông nhà bạn ngay, sau đó mỉm cười khúm núm đứng đợi ở cửa. Mọi thứ chợt ủa về, và cô bỗng thấy nhớ chúng đến cồn cào.

“Chùng nào đi vậy?”

“Tuần tới. Anh muốn gặp em lần nữa. Tối nay mình đi uống cà phê nhé”.

Cô do dự một hồi, rồi cuối cùng cũng đồng ý. Họ hẹn nhau ở quán cà phê mà trước đây hai người vẫn thường lui tới, rồi chuyện phiếm với nhau. Không khí tuy vẫn còn phảng phất chút tổn thương, nhưng buổi chia tay vẫn rất cảm động.

Nhưng chính cái buổi tối định mệnh đó đã làm thay đổi quan hệ của họ. Ra khỏi quán. Phạm Kiều Kiện muốn lấy xe đưa Sầm Lộ về nhưng cô không chịu mà vội vàng nhảy đại lên một chiếc xe buýt vừa trờ tới. Phạm Kiều Kiện thấy tay mình vẫn đang cầm cái bóp của Sầm Lộ nên anh nhảy lên theo. Trên xe rất chật, hai người đành phải đứng. Kiều Kiện thấy Sầm Lộ làm như vậy là muốn cho anh thấy họ không thể đi chung một con đường. Trên xe, anh đưa cái bóp cho cô. Xe rất đông, Sầm Lộ không muốn nói chuyện với anh, ánh mắt lơ đãng ngó ra ngoài. Lúc ấy, dường như cô lại trở lại là con người trước kia: lạnh lùng, kiêu sa, cô đơn, ngạo mạn và xa cách.

Đây là giờ cao điểm, chiếc xe buýt sốt ruột chen chúc giữ dòng xe cộ chật như nêm, rồi bỗng nó đâm sầm vào một chiếc xe bốn chỗ bên cạnh, thùng xăng bốc lửa, cửa lại không mở được, mọi người bỗng chốc nháo nhào cả lên, ngọn lửa nhanh chóng trùm lên tất cả mọi người trong cái xe nhỏ bé. Sự việc xảy ra quá đột ngột. Nhanh như cắt, Kiều Kiện lao thốc tới ôm chặt lấy Sầm Lộ lúc ấy đang chìm trong đám người nghệt cứng, hoảng loạn. Anh cứ thế xóc cô chen ra phía ngoài, đập vỡ cửa kính lao ra. Khi họ còn đang lăn lông lốc trên đường thì ngay cạnh đó ngọn lửa bùng lên phùn phụt nhấn chìm chiếc xe buýt trong biển lửa.

Tai nạn này đã làm chết tám hành khách trên chiếc xe chở quá tải, những người còn lại đều bị thương nặng. May mắn là, Kiều Kiện và Sầm Lộ không bị chết cháy, nhưng họ bị phỏng nặng, có thể nói bị hủy hoại hết dung nhan, nhất là ở vùng mặt. Hai người nằm trong một nhà thương chuyên chữa phỏng, cùng được hưởng một chế độ chữa trị như nhau.

Trong bệnh viện chữa trị một thời gian, họ đã có thể gặp lại nhau với khuôn mặt vẫn còn bịt băng trắng toát. Lúc này, Sầm Lộ đã hoàn toàn mất hẳn cái vẻ ngạo mạn thuở nào, cô lao vào lòng anh và òa khóc nức nở. Cú sốc này quả là quá lớn với họ, ngày xưa họ đã từng là cặp trai tài gái sắc, người thì tuấn tú lịch lãm, người thì đẹp đến mê hồn, cả hai đều giỏi giang xuất chúng, chẳng ai chịu thua ai. Thế mà giờ đây dung nhan của họ đã tàn phai, họ phải chịu cùng một cảnh ngộ như nhau. Một tai nạn đã bắt ngờ kết nối họ lại với nhau, cả hai đều cần có nhau để an ủi.

Ngày nào cũng phải chịu đựng những cơn đau hành hạ cộng với việc ngày nào cũng phải nhìn thấy những bộ mặt tàn tạ, dị dạng của những người bệnh xung quanh, Sầm Lộ muốn chết quách đi cho rồi. Mỗi ngày trong bệnh viện, với cô là cả một cực hình, cô không thể nào chấp nhận được sự thực này, thậm chí không dám soi gương. Kiều Kiện hết lòng an ủi cô, động viên cô như thể chính anh cũng cần những lời động viên, an ủi đó. Họ thường xuyên ở bên nhau, trò chuyện, thậm chí còn tìm lại được những cảm giác xao xuyến ngày xưa khi họ mới đến với nhau.

“Chúng ta chắc chắn sẽ qua được giai đoạn khó khăn này”. Anh hay nói với cô như thế.

“Nhưng da mặt của em đã bị phỏng lột hết rồi, em còn mặt mũi nào mà nhìn người ta nữa bây giờ”.

“Bây giờ có kỹ thuật cấy ghép da nữa cơ mà, anh sẽ cho em da của anh”. Anh dè dặt nói

với cô.

Muốn khôi phục lớp da mặt phải cần có thời gian và cả kỹ thuật cấy ghép da nữa. Phạm Kiều Kiện lấy lớp da non nhất, mềm mại nhất trên người cấy sang cho Sâm Lộ. Vết thương của anh nhẹ hơn một chút. Sau hơn hai tháng dài chờ da hồi phục, họ xuất viện.

Sâm Lộ lại chuyển về khu phố này. Vẫn là ngôi nhà cũ. Vẫn là ngôi biệt thự liên kế có vườn hoa xinh xắn và cây dạ hợp. Vẫn chính ngôi nhà mà cô và Kiều Kiện đã từng chung sống. Chỉ ít lâu sau, cô chính thức trở thành người chủ thực sự của gia đình, bây giờ, hai con người từng bị hủy hoại dung nhan và từng cấy ghép da mặt lại sống bên nhau, những sự kiện từng xảy ra trong đời họ đã đập tan cái tính ngạo mạn và ích kỷ ở họ. Bây giờ họ nương tựa, che chở cho nhau, khiêm nhường bắt đầu lại cuộc sống thường nhật của mình tại khu phố này.

chuyến du ngoạn trên SÔNG

“ĐI TRÊN SÔNG THÌ THẤY GÌ HẢ MẸ?” CON GÁI hỏi chị “chỉ thấy được mỗi tháp truyền hình thôi à?”

“Không, có thể thấy được rất nhiều thứ. Có thể mẹ con mình còn thấy thiên nga nữa. Trên báo nói, dạo này trên hồ Ngọc Uyên hay có mấy con thiên nga. Thiên nga đen, đẹp tuyệt vời, con ạ,”

Hai mẹ con cùng thu xếp hành lý, hơn một năm nay, con gái chị dường như lớn hẳn lên, nhanh đến mức ngay cả chị cũng chưa kịp chuẩn bị kịp tinh thần, nó trước đây khăng khieu như cọng giá thể mà nay đã trở mã, tròn trịa và có vẻ dẻo dai hơn. Nhưng cũng chính hình dáng quen thuộc này nay lại trở nên lạ lẫm với chị: chỉ mới hôm kia thôi, con gái chị vừa tròn mười lăm tuổi, nói với chị rằng nó đang có thai.

Phần lớn đàn bà, trong đời mình, đều mang thai. Nhưng con gái chị có thai như thế là quá sớm. Điều này khiến chị chưa kịp chuẩn bị gì. Chị là nhà viết kịch, ngày nào cũng bận bịu với những vở kịch hay phim truyền hình, lại là chủ nhiệm ban điều hành khu phố, thường xuyên phải làm việc với Ban quản lý, giúp dân giải quyết, hòa giải tranh chấp hay bất hòa. Bảy năm trước, chị ly hôn, con gái theo mẹ, từ đó chị quyết định ở vậy nuôi con. Trong bảy năm này, chị đã vươn lên, trở thành một nhà viết kịch rất “đắt khách”. Chị mua nhà và xe, còn lo cho con học tại một trường tư thục có ký túc xá. Chị rất hài lòng với cuộc sống của mình. Nhưng mới hôm kia thôi con gái báo cho chị cái tin động trời này, chị tưởng chừng như mình bị rơi tõm trong một cái hố sâu đen ngòm, hụt hẫng, tâm trạng rối bời.

Hai mẹ con đã chuẩn bị xong. Hôm ấy là thứ bảy, nắng rất đẹp, chị và con gái sẽ du ngoạn trên sông một chuyến như đã dự định từ một tháng trước. Thành phố này có một hệ thống sông nước bao quanh, gần đây lại mở tuyến du lịch ngắm cảnh trên sông. Con gái chị rất muốn ngồi trên thuyền ngắm cảnh sông nước, vì năm ngoái, ba nó (hình như vẫn chưa lấy ai) đưa nó đi chơi Paris một chuyến, hơn thế có đến mấy ngày liền là trên thuyền du ngoạn dòng sông Xen hoặc bên sông. Vì thế, con bé rất muốn lên tàu ngắm cảnh con sông ngay tại nơi chôn rau cắt rốn của mình.

Nhưng từ hôm kia tới giờ, chị không còn tâm trí nào chuẩn bị cho chuyến đi này nữa. Khi con bé nói với chị nó mang thai, nó có vẻ rất chững chạc, không một chút lo sợ, điều này khiến chị ngạc nhiên. Chị hỏi thế con định thế nào? Con bé nghĩ một hồi lâu, rồi nói có lẽ con sẽ làm một người mẹ nuôi con một mình.

Lúc ấy chị thật muốn đập cho nó một trận, mười lăm năm nay chị chưa bao giờ đánh nó. Nhưng lúc ấy chị thật sự muốn đập cho con bé một trận. Nhưng lúc ấy chị ý thức được rằng, con bé hình như đã là người phụ nữ thực thụ rồi. Hơn nữa, nó rõ ràng muốn lấy chuyện mang bầu để sinh sự, thách thức với chị.

Chị bối rối khủng khiếp, chị không nói gì, suy nghĩ mất cả ngày trời. Chị nghĩ sao mình không chú ý để con bé ra nông nổi này? Hôm ấy, chị - người đã viết bao vở kịch về nhân tình thế thái, tình cảm nam nữ ấy đã phải tuôn trào nước mắt.

“Con không nói và cũng không muốn nói cho mẹ biết anh ấy là ai, vì tui con đã chia tay rồi”. Bữa đó con bé ủ rũ nói với chị.

“Mẹ định đưa con đi bệnh viện kiểm tra lại, mẹ nghĩ...”

“Khỏi đi mẹ, con đã thử que thử thai, thử mấy lần rồi, với lại con đã trễ kinh một tuần rồi”. Một lát sau, con bé vào nhà vệ sinh rồi đem ra một cái que thử thai mới thử cho chị xem. Có thai thật rồi, cái vạch đỏ ấy khiến chị sững sờ.

“Ngày mai mẹ sẽ đưa con đi bệnh viện kiểm tra lại”. Chị nói chừng như vẫn không sao tin được cái vạch đỏ ấy.

“Mẹ, mai mình đi ngắm cảnh trên sông rồi, con không đi viện đâu”. Chị quắc mắt nhìn con bé, nhưng được một lúc chị phải chuyển ánh mắt đi, vì trong cuộc đấu trí bằng mắt này, ánh mắt con bé trong sáng quá, bừng bừng quá, chị đành phải đầu hàng.

Chị không thể hiểu nổi, sao lúc ấy con bé lại ngang ngạnh đến vậy. Nó chỉ mới mười lăm tuổi, sao nó lại quật ngã chị như thế này?

“Thôi được,” chị rầu rĩ nói, “chúng ta lên tàu du ngoạn”.

Khó khăn lắm hai mẹ con mới mua được vé, ngồi được lên tàu. Những người xếp hàng đợi lên tàu đi du lịch rất đông, đông lắm, hơn nữa, chị lái xe mà đầu óc để đi đâu, mấy lần suýt tông vào xe người khác, lại bị cảnh sát giao thông phạt vì vượt đèn đỏ. Mấy chuyện ấy, con

gái chị ngồi bên cạnh không dám hó hé một tiếng. Nó dường như đang chờ cơn thịnh nộ của mẹ bùng phát, nhưng không có gì cả, cho đến khi họ lên thuyền.

“Thuyền này kém xa thuyền trên sông Seine,” con bé nói, “con thuyền này quê quá, thế mà họ nói là thuyền nhập từ Pháp về?” Con bé đeo kính đen có gọng đỏ vào.

“Ngồi cho cẩn thận đây, không lại rớt xuống sông”. Nhà viết kịch nói với con gái, “chỉ chốc nữa thôi là hai mẹ con mình sẽ tới hồ Ngọc Uyên”.

Thật vậy, thuyền chạy rất nhanh, con sông đã được nạo vét rất sạch sẽ, khi thuyền lướt tới, mặt nước khê dấy lên một làn sóng xanh, tung bọt trắng xóa. Bên bờ, rặng liễu san sát, xào xạc trong gió, cảnh thật nên thơ. Con bé rất vui, thấy nước là thích. Và rồi nó bắt đầu hát. Nó hát hay quá, đến nỗi có những du khách yêu cầu hướng dẫn viên du lịch đưa cái loa để nó đứng ở mũi tàu biểu diễn cho mọi người nghe. Thế là con bé hát liền mấy bài, nhất là mấy bài có tiết tấu rộn ràng mà Trương Huệ Muội hát. Con bé vừa hát vừa nhảy, nó nhảy múa cũng đâu có kém gì Trương Huệ Muội.

Con bé làm chị nhớ đến một vở kịch mà mình mới viết gần đây, khi chọn diễn viên, đạo diễn nhắc đến cô bé Trương Huệ Muội, khi gặp mới thấy cô ca sĩ này vừa đen vừa nhỏ lại vừa gầy, da dẻ cũng xấu. Cô gái vùng sơn cước Đài Loan này nếu diễn chưa chắc đã hay. Với lại chẳng biết cô ấy có biết đóng kịch không? Diễn kịch khác hẳn với kiểu hát hò nhảy múa.

Nhưng con gái chị đứng ở mũi thuyền hát hò nhảy múa khiến chị đâm lo lắng thêm, vì bắt đầu từ tối hôm kia, trong mắt chị, cơ thể con bé đã khác đi rồi. Đang có một sinh linh khác đang lớn dần lên trong cái bụng nhỏ bé của nó. Một nỗi đau bóp nghẹt tim chị. Phải chăng chị đã mất đứa con gái bé bỏng của mình?

Thuyền đến công viên trên hồ Ngọc Uyên. Hai mẹ con lên bờ, con bé dường như rất thích thú, nó nhảy múa tung tăng, huýt sáo làm náo động mấy con chim trên cành. Họ nhìn thấy mấy con sâu róm màu sắc sặc sỡ, rồi cả mấy con thiên nga đen đang bơi lội trên hồ.

Điều này khiến hai mẹ con hết sức mừng rỡ, nhưng họ cố kìm nén sự mừng rỡ của mình. “Mẹ, mình có thể tới gần chúng được không?” con bé hỏi chị. Nhà viết kịch lại liên tưởng đến những con thiên nga mà mình viết trong một vở kịch, chị quyết định cùng con gái tiến sát gần hơn mấy con thiên nga.

Hai mẹ con thuê một con thuyền hai người chèo có hình dáng bên ngoài giống một con thiên nga trắng, rồi chèo về phía mấy con thiên nga ở giữa hồ. Chúng có tất cả bốn con, đang đứng lặng lẽ giữa hồ với vẻ hết sức cảnh giác những con thuyền xung quanh. Ai cũng hiếu kỳ, nhưng không ai muốn làm chúng kinh động. Thỉnh thoảng mấy con thiên nga lại bay lên rồi lại đáp ngay xuống mặt hồ, dáng vẻ ung dung thư thái, cao sang. Hai mẹ con chỉ say sưa ngắm nhìn. Thiên nga đen quả thật rất đẹp, còn đẹp và kỳ bí hơn cả thiên nga trắng. Chỉ có lúc dường như quên hẳn nỗi phiền toái đang trĩu nặng trong lòng. Họ chèo tới gần mấy con thiên nga hơn. Bốn con thiên nga có vẻ cảnh giác, nhưng vẫn rất thư thả ngắm nhìn họ. Họ chỉ còn cách bảy thiên nga đầu chừng 5,6 mét, bây giờ họ có thể ngắm nhìn kỹ đàn thiên nga rồi.

Họ lên bờ, thấy tinh thần phấn chấn hẳn lên. Họ lại lên thuyền. Lần này, đích đến của thuyền là hồ Côn Minh trong Di Hòa Viên. Trên thuyền, con bé đột nhiên hỏi chị: “Mẹ, sao ba với mẹ lại chia tay nhau?”

Chuyện này, con bé chưa bao giờ hỏi chị, vì lúc đó nó còn nhỏ, bây giờ, nó hỏi chị trên con tàu du lịch ngắm cảnh này.

Đây là một vấn đề khá phức tạp, cũng là vấn đề rất khó trả lời. Chị nghĩ hồi lâu, rồi đáp: “Ba và mẹ có những cách hiểu khác nhau về cuộc sống, chẳng hạn, có thể ba con thích một người phụ nữ tôn sùng, ngưỡng mộ ba con, mà mẹ thì lại chẳng bao giờ là người như thế cả”.

“Nhưng ba là người rất xuất sắc, tuyệt vời”. Con bé nói.

“Nhưng ba không muốn mẹ cũng xuất sắc. Có thể mẹ không đem lại được cho ba con những cảm giác mà ông ấy muốn. Mẹ không bao giờ quá tôn sùng một người đàn ông, con gái ạ, phải yêu thì mẹ mới lấy làm chồng”.

“Sao tình cảm lại phức tạp như thế?”

“Vì con người vốn phức tạp, chẳng ai giống ai, mà con người thì luôn luôn thay đổi, vì thế quan hệ giữa con người và con người cũng sẽ thay đổi, từ tốt sang xấu, từ xấu sang tốt, khó mà lường trước được”

“Có giống như mấy vở kịch mà mẹ viết không?”

Chị cười, câu nói có đôi chút chế giễu của con bé khiến chị thấy nhẹ nhõm, vì con bé đã biết suy nghĩ, nó đã bắt đầu có cá tính độc lập rồi. Mấy năm nay, chị luôn bận bịu lo cho sự

nghệp của mình nên không phát hiện ra lớp trẻ bây giờ hiểu biết sớm hơn cái tuổi của chúng. Tội nhỏ lên mạng, kêu gọi bảo vệ môi trường, tập kỹ năng dã ngoại, lửa trại, tiểu học đã học ngoại ngữ, lại còn có thể nhảy trên máy tập nhảy ở nhà những mấy tiếng đồng hồ. May mà kết quả học tập của con bé cũng khá tốt, lúc nào cũng đứng nhất lớp, nhưng một cô bé ngoan như thế, sao lại dính bầu ở cái tuổi mười lăm cơ chứ?

Vì thế, lúc trên thuyền, trong lòng chị, như bầu trời, lúc thì quang đãng, lúc thì âm u, kìn kịt mây đen. Con bé và chị đều cố gắng tránh đề cập đến vấn đề này, nhưng cả hai lại đều hiểu rằng, ngay hôm nay, trong chuyến đi này, họ sẽ phải cùng bàn chủ đề này và sẽ phải cùng giải quyết nó. Vì họ là hai người gắn bó với nhau nhất trên đời, một người là mẹ, người kia là con gái.

Thuyền đã đến hồ Côn Minh ở Di Hòa Viên. Trong tiết trời đầu xuân, có thể nhìn thấy thuyền bè trên hồ nhiều như mắc cửi. Hai mẹ con lên bờ, bắt đầu leo núi, rồi dừng lại ngồi xuống bên một cái ghế đá ở lưng chừng núi.

“Mẹ, sao mẹ không mắng con?”

“Sao mẹ lại mắng con?”

“Vì, vì con có thai”.

“Điều này không có gì đáng sợ”. Chị nói hơi khác lòng mình một chút, vì chị muốn biết chân tướng của sự việc, mà cái đó phải do chính con gái chị nói ra. Trong chuyến du lịch này, cơn thịnh nộ mà con bé chờ đợi ở chị không xảy ra, chị chỉ hết sức kiên nhẫn cùng chơi đùa với con. Con bé đã bót căng thẳng, hai mẹ con có thể đề cập đến cái vấn đề khiến họ mất ăn mất ngủ này rồi.

“Chuyện này đáng sợ chứ mẹ, con đã xem mấy cuốn sách mới biết có lẽ con đã mang thai, vì kỳ kinh của con đều đặn, chính xác như trăng tròn trăng khuyết vậy. Con nghĩ nếu mẹ đánh con, mắng con, con sẽ bỏ nhà đi”.

Con bé ngồi tựa đầu vào vai mẹ, lúc này đây, cô con gái đã từng có những suy nghĩ nông nổi, ngang ngạnh đã trở nên hiền lành, ngoan ngoãn, yếu đuối.

“Con là con gái của mẹ, mẹ sẽ không đánh con, mắng con, vì chúng ta là hai con người độc lập. Điều bây giờ mẹ quan tâm là giải quyết nó như thế nào. Ngày mai mẹ con mình tới bệnh

viện nhé”.

“Mẹ không cần biết con... với ai à? Con bé ngược mắt lên, ánh mắt mơ màng nhìn mẹ.

Bỗng nhiên chị lại thấy tức điên lên, tất nhiên là chị muốn biết đó là thằng nào, chị sẽ túm cổ thằng xấu xa đó mà cho nó một trận nhừ tử.

“Thế con có nói cho mẹ biết không?”

“...Con sợ mẹ sẽ tìm anh ấy...”

“Con có thực lòng thích nó không?”

“Có mẹ ạ. Nhưng anh ấy đã chuyển trường rồi. Anh ấy đi rồi”. Con bé bắt lực nói rồi tựa đầu vào chị, bây giờ trông nó càng yếu đuối hơn.

“Mẹ sẽ không đi tìm nó đâu, con gái ạ, vì đây sẽ là nỗi đau khổ đầu tiên trong cuộc đời con, sau này con sẽ hiểu”.

“Bây giờ con đã hiểu rồi”.

“Con chưa hiểu đâu”.

“Mẹ, cái gì con cũng hiểu hết”.

“Con hiểu cái gì?”

“Con hiểu người ta ai cũng có lúc yếu đuối, cái yếu đuối của con là không thể làm chủ được mình”.

“Con gái, sau này con sẽ làm chủ được mình, nào, nói cho mẹ nghe xem nào, việc này rốt cuộc xảy ra như thế nào”.

Qua lời kể của con gái, chị biết được mọi việc. Thằng bé đó học trên con gái chị hai lớp, là một thằng hư hỏng từ nhỏ. Trong trường tư thục này, hoàn cảnh học sinh cũng rất phức tạp, chúng đến từ nhiều vùng khác nhau, thậm chí còn có cả con cái của các nhân viên sứ quán nước ngoài làm việc tại Trung Quốc. Con cái của những người này sống ở mấy cái biệt thự, chung cư và khu đô thị cao cấp gần đây. Cha mẹ của thằng bé, bạn con gái chị làm nghề buôn bán. Nó tương đối cao nhưng rất ốm. Nhìn tấm hình trong bóp của con gái, thì chỉ là một thằng con trai chẳng đáng nhắc tới làm gì, như một con dao sắc nhọn, lạnh lùng phá vỡ cuộc sống

của con gái chị. Chị không thể tha thứ cho nó, nhưng chuyện đã rồi. Điều quan trọng nhất là giúp con gái đối mặt với hiện thực. Con gái chị yêu thằng bé đó, điều này chị cảm nhận được. Nhưng tình cảm của con bé chắc chắn bị thằng lẳng tử có bộ mặt bất cần kia làm cho sai lệch đi. Chị liên tục trách mình, sau khi con gái thổ lộ hết với mẹ, chị thấy không thể tiếp tục để con bé học ở trường tư thục đó nữa, vì môi trường học tập ở trường này quá phức tạp, hơn nữa vì thu học phí rất cao nên trường cũng không dám mạnh tay với những học sinh quậy phá, cá biệt. Không thể để con gái học ở trường này nữa, phải chuyển con bé sang chỗ khác học thôi.

“Mẹ, chàng hoàng tử trong lòng mẹ như thế nào?”

“Của mẹ ấy hả? Khi nào? Ngày xưa hay bây giờ?”

“Ngày xưa và bây giờ khác nhau sao?”

“Khác nhau. Hồi mẹ 17,18 tuổi, người đàn ông lý tưởng với mẹ phải là người cao lớn, khỏe mạnh, khôi ngô tuấn tú mới được, như thế mẹ có thể tựa đầu vào vai người ấy, như thế mẹ mới có cảm giác thật an toàn. Đến năm 25, 26 tuổi, mẹ mong người đàn ông của mẹ thông minh, hiền lành là được rồi, cao to, khôi ngô, tuấn tú không còn quan trọng nữa. Vì nếu người ta thông minh, thì người ta sẽ tạo dựng được sự nghiệp, đó là sự đảm bảo rất tốt cho cuộc sống hôn nhân. Còn hiền lành thì sẽ cư xử tốt với mẹ. Sau đó, mẹ gặp ba con. Ba con là người vừa thông minh vừa hiền lành”.

“Thế thì sao ba mẹ lại chia tay?”

“Vì hồi đó mẹ chưa thật sự chín chắn, dạo ấy ba con rất tốt với mẹ, nhưng mẹ không biết quý trọng và cũng chẳng thêm để ý đến tình cảm mà ba con dành cho mẹ, mẹ cứ tưởng rằng đó là lẽ đương nhiên, bởi vậy, về phần mình, mẹ thấy, mẹ chưa biết cách giữ lấy điều đó. Thực ra thì trên đời này chẳng có ai tự nhiên lại yêu con, lúc ấy mẹ quá dửng dưng với những điều rất tốt mà ba con đã làm cho mẹ. Vì vậy, sau này, vì không thấy mẹ có biểu hiện gì cả nên dần dần ba con đã thay đổi”.

“Sau đó ba mẹ chia tay?”

“Ừ”.

“Còn bây giờ?”

“Bây giờ mẹ còn có con, mẹ cũng gần 40 tuổi rồi. Nếu có ai đó yêu mẹ, mẹ sẽ rất trân trọng tình yêu ấy và còn đáp lại gấp trăm lần những điều mà người ấy làm cho mẹ. Thực ra không bao giờ có tình yêu nào tự dung mà có, cũng chẳng có thứ tình yêu theo một khuôn phép nào có sẵn. Bên cạnh đó, hai ngày nay thực ra mẹ đang tự kiểm điểm bản thân, mẹ nghĩ chuyện ba và mẹ không sống chung với nhau nữa đã ảnh hưởng rất nhiều đến con, bao gồm cả chuyện xấu mới xảy ra này”.

Con bé trầm ngâm một hồi, như đang ngẫm nghĩ những điều mẹ nói, “Không, con chẳng bị ảnh hưởng gì cả”.

Chị nhìn con:

“Con thích cậu bé đó hả?”

“Vâng, bởi vậy, anh ấy bảo gì là con làm nấy”.

“Bây giờ con nghĩ thế nào? Con còn muốn tiếp tục với nó không?”

“Không, không có chuyện đó đâu, vì anh ấy đã chuyển khỏi thành phố này rồi. Ba anh ấy cũng sống ở khu nhà mình. Con chẳng bao giờ gặp lại anh ấy nữa đâu”.

“Sau này thì sao?”

“Con sẽ tới bệnh viện với mẹ để nạo thai”.

“Con xem sách rồi à?”

“Vâng, có thể uống thuốc để đưa cái thai ra ngoài, cần ba ngày. Nếu người không khỏe thì có thể mất nhiều máu”.

Con bé hình như cái gì cũng đã hiểu cả, một lần nữa chị lại thấy ngạc nhiên, vì có lẽ lúc đầu con bé cũng định một mình tới bệnh viện phá thai nhưng rồi cuối cùng nó vẫn nói với chị. Vì, người mà con bé nương tựa và tin tưởng nhất vẫn là chị.

“Mẹ, con không hối hận đâu”.

“Bây giờ thì chưa nói thể được. Nhưng mà, cho dù nạo thai bằng cách uống thuốc rất đau, con cũng đừng sợ”.

“Khi con uống thuốc, mẹ sẽ ở đâu?”

“Ồ bên con”.

“Vậy thì con không sợ nữa”.

“Bây giờ con cảm thấy thế nào?”

“Có một cảm giác thật kỳ lạ, mẹ này, như có một sinh linh bé nhỏ đang đập đập, ngo ngoay, con có thể cảm nhận được, hoàn toàn có thể cảm nhận được”.

“Đó là con chỉ cảm nhận về mặt tâm lý thôi”.

“Không, không phải là vì tâm lý, đúng là cơ thể con cũng đang thay đổi”.

Chị nghe con gái nói, nhớ lại lúc mang thai con bé. Một cơn gió núi thổi qua, một cảm giác thật xa xưa, tưởng chừng như bị chôn vùi nay sống lại, đó đích thực là tiếng reo vui rộn ràng khi một sinh linh bé nhỏ mới thành hình trong bụng chị. Nhưng về ngày thơ trong sáng của con bé khi nói câu này càng làm cho lòng chị thêm rối bời. Có thể nói, ngày nào chị cũng sống trong sự xúc động, vì chị phải nuôi cảm hứng để viết, phải tưởng tượng ra mối quan hệ có thể có của các nhân vật. Sự tổ hợp của các mối quan hệ này muôn hình vạn trạng, có vui có buồn, có tốt có xấu. Nhưng khi chị phát hiện ra cô con gái bên chị có chuyện ấy thì đó hoàn toàn vượt quá sức tưởng tượng của chị, là cái mà chị không bao giờ nghĩ tới được. Bây giờ, chị đang nghĩ, sao chị không chửi cho nó một trận rồi “thiết quân luật” với nó?

Nhờ có chuyến đi du ngoạn trên sông này, một chuyến đi đã được trù tính trước và sẽ không có chuyện gì cản trở được nó. Bây giờ, hai mẹ con xuống núi, chuẩn bị từ hồ Côn Minh chạy ven theo sông trở về.

Cuộc trò chuyện của hai mẹ con hôm nay sâu sắc hơn, nhiều hơn bất cứ cuộc trò chuyện nào khác. Đó là cảm nhận của cả hai người. Lúc mới đầu, ai cũng nghĩ sẽ có một cuộc “khẩu chiến” gay gắt, nhưng không có, không biết có phải là nhờ tiết trời dịu mát mùa xuân và phong cảnh tuyệt vời hai bên sông không.

Lần này, hai mẹ con chị lại được hít thở làn gió trong lành, ngắm nhìn phong cảnh bên bờ, hơn thế trong mắt chị và con gái, phong cảnh ven bờ dường như có một nét đẹp mà họ chưa bao giờ phát hiện ra. Thực tế thì, đó là nhờ cảm giác trong lòng họ đã thay đổi.

Hai mẹ con chị thấy tâm hồn mình bay bổng, an toàn và vui vẻ khi hòa mình trong dòng người du lịch trên sông. Con bé như con chim sổ lồng, thoát khỏi tường rào bí bưng của

trường học, vui thích ngắm nhìn núi non, sông nước, cả tháp truyền hình và thiên nga đen. Còn nhà biên kịch thì hôm nay phải đối mặt với chuyện của con gái mà không cần phải biên soạn hay nghĩ ra thêm một tình tiết nào cho câu chuyện. Đây cũng là một cảm nhận mới mẻ.

Chuyến du ngoạn trên sông của họ đã kết thúc. Trong hồ Ngọc Uyên, họ thấy bốn con thiên nga đen vẫn còn đó, không ai làm phiền chúng. Lên tới bờ, chị nói: “Mình tới bệnh viện đi!”

“Dạ”. Con bé nói, “Thực ra trong lòng con rất sợ”.

“Có mẹ mà, con gái”.

“Mẹ có ghét con không?”

“Mẹ đang trách con cũng đang tự trách mình nhiều lắm. Mẹ không ghét con, sao mẹ lại ghét con”.

“Vì con gây ra nhiều phiền toái cho mẹ. Vì con còn nhỏ quá mà lại để xảy ra chuyện này”.

“Đã xảy ra rồi thì phải dũng cảm đối mặt với nó. Mẹ không biết...”

“Mẹ không biết cái gì?”

“Mẹ không biết chuyện này sau này có để lại hậu quả gì không?”

“Để lại cho con những vết thương để trưởng thành lên”, con bé nói.

Ở bệnh viện, người ta kiểm tra khá nhanh, chỉ cần thử nước tiểu là có thể chẩn đoán được. Một lát sau, bác sĩ đã chuẩn bị xong thuốc men. Đó là một bác sĩ nữ, cũng đã làm mẹ. Hai bà mẹ cùng nhìn con bé uống thuốc. Sau đó bà bác sĩ hỏi nhà viết kịch: “Cháu nó chưa tới 18 tuổi, chuyện này chị không thể bỏ mặc, cho qua. Phải bắt thằng ấy vào tù. Tôi không muốn hỏi chị quá nhiều nhưng, phải có kẻ bị trừng phạt chứ không phải cháu bé”.

Nhà biên kịch cảm kích bắt tay bà bác sĩ, gật gật đầu. Chuyện này sẽ còn ám ảnh chị và con gái suốt đời. Trên đường lái xe về nhà, ngoài cửa xe, những cây dương đang trở mầm xanh ngắt và dần dần mất hút trong ánh hoàng hôn mênh mông. Còn phải uống thuốc hai ngày nữa, mới phá được cái bào thai trong bụng con bé. Nếu như mọi việc lại đầu vào đây thì hay biết mấy. Hôm nay là một ngày đầy những cảm xúc phức tạp, chị nghĩ. Khi xe hai mẹ con chạy vào tới khu phố sáng trưng đèn đóm của mình, trong đầu họ chỉ còn đọng lại hình ảnh của những rặng liễu, phong cảnh, chim muông, mà họ đã nhìn thấy trong chuyến du ngoạn trên sông.

CÚN con

TÔI GẶP LONG VÂN TRÊN CHUYẾN XE BUÝT chạy ngang khu cư xá, vừa thấy tôi cô nàng đã ra hiệu kêu tôi qua ngồi chung. Tôi ngồi xuống, cô nàng ra vẻ vừa bí mật vừa buồn bã nói: “Hôm qua trong khu mình có chuyện đấy, có người đánh bả chó, giết sạch mấy con chó lớn trong khu”.

Tôi biết Long Vân rất thích chó, nhà cô còn nuôi hẳn một con chó Bắc Kinh. Long Vân có ngoại hình khá bắt mắt, nhất là cái eo, thon nhỏ mềm mại, thắt đáy lưng ong. Cặp mông tròn trịa chắc lẳn, chẳng cần đeo dây nịt, cái quần jean vẫn ôm sát cặp mông tròn trịa, ngúng nguẩy, trông đến là hấp dẫn. Tuy đã ngoài ba mươi nhưng với cánh đàn ông, cô nàng vẫn đầy sức quyến rũ. Có lẽ đây chính là độ tuổi hấp dẫn nhất của người phụ nữ, hiểu biết mà lại rất phóng khoáng.

Cô nàng là kế toán của một tạp chí thời trang có vốn đầu tư nước ngoài. Tôi ghét cay ghét đắng cái tạp chí đó. Ngoài bìa tạp chí này bao giờ cũng in hình mấy con yêu mắt xanh mỏ đỏ, nội dung bên trong thì toàn là những cái gì đó cao xa, in đầy những mẫu mã thời trang cao cấp ở tít đâu tận Paris, New York, toàn là thời thượng đắt tiền, làm như người Trung Quốc nào cũng chỉ cần sau một đêm là có thể trở thành tỷ phú ngay không bằng.

Tôi hay gặp Long Vân ở thảm cỏ xanh trong khu cư xá. Chồng Vân tôi có gặp qua, là một người đàn ông hầu như không có điểm gì đặc biệt, cũng mặc đồ tây, đeo kính như những người khác, còn mặt mũi anh ta như thế nào thì tôi không sao nhớ nổi.

Tôi nghe chuyện đánh bả chó mà trong lòng khắp khởi mừng thầm. Tin này chắc khối người vui mà cũng có người buồn đây, tôi nghĩ, bây giờ thì chắc không ai còn dám thông dong dắt chó đi dạo nữa. Trong khu cư xá này có rất nhiều người nuôi chó, trước đây xảy ra mấy vụ chó cắn người hoặc chó cắn nhau, nhất là chó cắn nhau, âm ỉ, inh ỏi khủng khiếp. Đang im ắng bỗng đâu vang lên tiếng chó sủa đỉnh tai nhức óc, tiếng đủ các loài chó hòa lẫn với nhau, rồi thì lũ chó rượt đuổi, lao vào cắn xé nhau chí chóe, chủ của mấy con chó thì hoảng hốt nắm dây xích chạy vòng vòng theo lũ chó đang điên cuồng cắn xé, rượt đuổi. Cảnh tượng ấy trông thật tức cười. Đã có đến mấy người bị chó cắn phải đi chích ngừa, vì thế ban quản lý khu cư xá đã

phải qui định giờ thả chó đi dạo, ngoài thời gian đó ra, không cho bất kỳ con chó nào ra ngoài. Ngoài ra những con chó lớn, cao từ 35cm trở lên, khi đi dạo trong khu phố phải có xích để dắt đi, nếu không, xảy ra chuyện gì, gia chủ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Thêm vào đó, nuôi chó mỗi năm phải đóng một khoản tiền khá lớn, nhưng mấy ngàn tệ với một số người mà nói, cũng chẳng đáng là bao.

“Tin này hay quá, tôi thấy vui lắm”. Tôi nói với Long Vân. Tôi đã từng một lần sợ hết hồn vì chó. Lần ấy, vừa bước chân vào cổng khu phố, bỗng thấy cổ mình âm âm, ngay sát bên tai tôi, còn có cái gì đó hừ hừ và phả ra hơi ấm, tôi quay đầu lại, thôi chết rồi, một con chó khổng lồ đang bá chân trên vai tôi, nó to như con trâu, làm tôi sợ muốn đứng tim. Bởi thế nghe tin mấy con chó lớn bị đánh bả chết hết, tất nhiên là mừng rồi, hơn nữa tôi vốn chẳng thích chó, chết mấy con chó thì có đáng gì đâu.

“Trời đất, thế này chắc em phải làm công tác tư tưởng cho anh mất. Thực ra chó rất có tình có nghĩa, con chó nhỏ giống Bắc Kinh nhà em, anh đã thấy chưa nhỉ?

“Thấy rồi, con màu trắng phải không?”

“Ừ, em nói anh nghe, con Bắc Kinh đó của em ấy hả, thông minh y như con nít ba, bốn tuổi vậy đó, không chỉ có con chó nhà em thông minh như vậy đâu mà các con chó khác cũng vậy”.

Nuôi chó mới thịnh hành có vài năm gần đây, chứ trước kia đâu có nhiều người nuôi chó như vậy. Trong khu tôi ở, người nuôi chó nhiều nhất, tôi chưa gặp bao giờ, chỉ nhìn thấy đàn chó của ông ấy, con nào con nấy đều cao to, trông dũng mãnh dữ tợn, tôi chẳng biết giống chó đó tên gì, màu lông rất đẹp. Trong đó, có một con mà tôi nhớ rất rõ, hai cái huyền đề ngạo nghễ trông rất oách, giống như vật gì đó mọc ký sinh giữa hai chân nó, ngạo nghễ đung đưa qua lại theo mỗi nhịp bước đi của nó, trông rất uy phong. Mấy con chó này, thông thường sẽ có người trông coi riêng. Nghe nói, chủ nhân của mấy con chó này còn làm riêng cho chúng một căn phòng đặc biệt, đối xử y như với người vậy. Tôi thật chẳng thể hiểu nổi, “Bây giờ nuôi một đứa con cũng đã đủ mệt rồi, lại còn nuôi lắm chó thế làm cái gì không biết?”

“Thế thì anh chưa hiểu rồi. Với một số người, chó chính là con cái của họ”.

“Vậy con chó mà em nuôi là cái hay đực vậy?”

“Chó đực”

“Vậy là em nuôi một chàng cún con hả?” Tôi hỏi Long Vân.

Long Vân nghe nhắc đến cún con nhà mình, nét mặt bỗng chốc rạng rỡ , “anh nói đúng đó, em không có con trai, bây giờ đang tính không biết có nên sinh một đứa không, nhưng bây giờ em đã có cục cưng này rồi”.

Thực ra thì, nhìn nét mặt của Long Vân là tôi đoán ra ngay. Chắc chắn chuyện chồng con của cô ấy có trục trặc gì đó, những người đàn bà ở độ tuổi như cô ấy, lấy chồng ít nhất cũng được bảy, tám năm, quan hệ vợ chồng chắc cũng đã nhàm chán. Giai đoạn này là đáng sợ nhất. Tôi thường gặp Long Vân trên xe buýt, nhưng chưa bao giờ nghe Vân nói về chồng mình.

“Chồng em có xe phải không? Sao em lại toàn đi xe buýt thế?” Tôi hỏi .

“Em không thích đi xe anh ấy”. Vân nhăn mặt.

“Chồng có xe mà lại không đi, sao thế?”

Long Vân bỗng nhiên ghé sát vào tai tôi, hơi nóng ở nàng phả vào tai tôi. “Em sẽ ly hôn, em sắp ly hôn rồi. Em thích anh mất rồi”.

Tôi giật nảy mình, “Anh với em mới quen nhau chưa được bao lâu. Anh...”

Long Vân cười, “Không phải, không phải, em chỉ đùa với anh thôi, em chỉ đang suy nghĩ xem nên có một đứa con để tiếp tục sống với nhau hay là ly dị quách cho xong”.

“Tại sao? Ly hôn thì phải có lý do nào đó chứ, chẳng hạn như em có người đàn ông nào khác hoặc là tính tình không hợp, quan hệ mẹ chồng nàng dâu không tốt, không hòa hợp trong chuyện chăn gối... nói chung là phải có lý do nào đó chứ”.

“Lý do thì cũng chẳng có gì, có điều, em không còn cảm thấy rung động hay xao xuyến gì với anh ấy nữa”. Rồi cô ấy kể chuyện của mình cho tôi nghe.

Em rất thích nuôi chó, để chiều lòng em, anh ấy mua cho em một con chó Bắc Kinh màu trắng rất đáng yêu ở chợ chó khu Thông Châu, chính là con mà anh đã thấy hôm trước. Lúc đó em với anh ấy đã lấy nhau được tám năm.

Nói thật thì, em thấy chán cuộc hôn nhân của mình, không biết nên làm thế nào thì hay hơn, em thấy cuộc hôn nhân của em đã tới thời khắc quyết định, hoặc chúng em có con ngay hoặc chúng em phải chia tay.

Chồng em là trưởng phòng kinh doanh của một công ty bất động sản, lúc mới bắt đầu quen em, anh ấy chỉ là một sinh viên đại học mới tốt nghiệp, bình thường, chẳng có gì nổi trội. Anh ấy được điều tới một nhà máy hóa chất vì chuyên ngành của anh ấy là hóa sinh, chưa đầy một năm sau, công ty ấy phá sản, cũng vào năm ấy, em được trường tài chính cử về nhà máy hóa chất này, em và anh ấy cùng mất việc một lúc. Nhà máy bán phần đất trong thành phố, chia cho mỗi nhân viên mấy vạn tệ, coi như là khoản hỗ trợ nghỉ hưu non. Vì vậy, tất cả mọi chế độ như nhà cửa, bảo hiểm... tụi em chẳng được hưởng gì cả. Chúng em phải chịu những đau khổ và cả xáo động của thời cải cách. Đó là những năm đầu thập niên chín mươi, chừng năm 93, 94 gì đó. Ngay lúc mới đầu, em đã cảm thấy dường như số mệnh đã an bài, kết nối số mệnh của tụi em. Sau đó, em tới làm kế toán cho tạp chí thời trang có vốn đầu tư nước ngoài, còn anh ấy làm nhân viên kinh doanh của công ty bất động sản. Giai đoạn ấy khổ lắm anh ạ, tụi em sống chung với nhau, thuê một căn phòng dưới một tầng hầm ẩm thấp, tối tăm, chật chội mà lại đầy gián và chuột. Thế mà lúc ấy, tụi em chẳng sợ gì, sống chung với nhau được một năm, dành dụm được ít tiền, chúng em thuê một phòng trên mặt đất, sau đó đăng ký kết hôn. Lúc làm lễ cưới, chúng em đặt hai bàn tiệc ở một khách sạn nhỏ, tuy rất giản dị nhưng tụi em vui lắm. Lúc ấy chúng em rất hạnh phúc, luôn tìm cách đem đến cho nhau những niềm vui nho nhỏ, đơn giản thôi, chẳng hạn, tụi em sẽ cùng ra ngoài đồng hái rau cần, rau muống, lúc trời mưa, tụi em cùng xắn quần lên nghịch nước trong con suối nhỏ, rồi đuổi bắt nhau trong mưa... một năm có bốn mùa, mùa nào hoa ấy, chúng em chở nhau đi khắp các công viên để ngắm hoa, chỉ cần trong cuộc sống có đôi chút niềm vui, dù thật nhỏ bé, tụi em cũng thấy thật hạnh phúc, hơn nữa tụi em còn biết cách làm cho những cảm giác vui vẻ và hạnh phúc ấy tăng lên gấp bội, để rồi cùng nhau tận hưởng, cùng nhau chia sẻ.

Sau này, những chuyện như thế dần dần ít đi, em cũng chẳng biết tại sao, bây giờ em đã mất hẳn cái cảm giác này. Vật chất thì cái gì tụi em cũng có rồi, anh xem, bây giờ tụi em đã mua được một căn hộ chung cư ở đường vòng số 3, lại mua hẳn được một căn biệt thự liên kề ở khu dân cư mới vùng ngoại ô. Người ta gọi cái khu đó là Townhouse hay nôm na là “Thao hao”. Ngôi biệt thự này có một phòng khách rất rộng, trước và sau nhà có vườn hoa và thảm cỏ, có cả ti vi màn hình phẳng 50 in và các đồ dùng đắt tiền, còn có một chiếc xe hơi đắt tiền do Thượng Hải sản xuất. Có thời, năm nào tụi em cũng đi du lịch, các điểm du lịch trong nước tụi em đã đi cả, sau đó tụi em đăng ký các tua du lịch nước ngoài, ban đầu là các nước Đông Nam Á, rồi Nhật Bản, Hàn Quốc, sau đó là Ý, Ai Cập, Thổ Nhĩ Kỳ, châu Âu, tụi em còn đi Mỹ và Nepal, đi khắp thế giới. Có thiếu gì đâu, thế mà, niềm vui trong cuộc sống thì lại dần

dần ít đi, hờ hững với nhiều thứ. Hai đứa ở bên nhau mà chẳng thể vui vẻ nổi, bây giờ giữa tụi em rất nhạt nhẽo, nhưng lại có vẻ rất căng thẳng, chỉ cần có anh ấy ở nhà là tự nhiên em thấy căng thẳng, y hệt như trong phòng có người, mình phải luôn để mắt ngó chừng anh ta, anh ấy đang nghĩ gì, đang làm gì, cảm nhận ra sao em phải cảm nhận được. Cái cảm giác căng thẳng này khiến em cảm thấy dường như tụi em đã là người xa lạ, tại sao vậy? Tại sao tụi em sống bên nhau đã gần chục năm trời, khi mọi thứ đã đầy đủ thì lại trở thành những người xa lạ, sống bên nhau căng thẳng như vậy?

“Xem ra, dục vọng của con người không được thỏa mãn hết mà lại hóa hay. Em xem, vấn đề của vợ chồng em chính là ở chỗ, mọi dục vọng và mong ước đều đã được đáp ứng đầy đủ, kết quả là không còn động lực và sự kích thích gì nữa”. Tôi nói.

“Cũng có thể là như thế, nhưng em thấy không hoàn toàn là thế. Có người vẫn sống hạnh phúc đấy chứ”.

“Thực ra em đang sống hạnh phúc đấy mà không biết. Thế em đã nói những gì em cảm nhận được cho anh ấy nghe chưa?” Tôi hỏi Vân,

“Chưa, em chẳng biết làm thế nào để trao đổi những cảm nghĩ này của em cả”.

“Thế thì em sai rồi. Em nên trao đổi với anh ấy. Vấn đề của hai vợ chồng em tương đối nghiêm trọng rồi đó”. Tôi nói thật lòng.

“Dạo này, em hay chat trên mạng, có quen vài người bạn, cũng có thích người này người kia trên mạng”. Mặt Long Vân bỗng chốc rạng rỡ hẳn lên, tôi đoán chắc cô nàng cũng đã làm chuyện gì đấy rồi.

“Này, em cũng phải cẩn thận đấy, bây giờ trên mạng cũng loạn lắm, nhiều kẻ xấu, toàn là mấy tay trẻ trẻ vô công rồi nghề, chuyên đi giăng lưới mấy bà mấy cô lắm của nhiều tiền. Có phải em có cặp với ai đó... trên mạng phải không?”

“Không phải bờ, nhưng nói anh biết nha, trên mạng có câu lạc bộ kiểu người tình một đêm đấy. Em tham dự mấy lần rồi, thích lắm”.

Tôi biết trên mạng có những câu lạc bộ như thế, toàn là những chuyện bậy bạ của mấy ông làm việc ở các công sở, họ lợi dụng những ưu điểm của mạng như là tiện dụng, nhanh chóng, độ bảo mật cao, để mở những trang web sex, hoặc tìm bạn tình qua đêm với nhau.

“Có phải là sau khi qua đêm với nhau thì hai bên không qua lại nữa phải không?”

“Thôi mình tạm thời đừng nói chuyện này nữa. Chị Bành Hiểu Hồng, chủ biên tạp chí chỗ em, bữa nay tổ chức party ở nhà chị ấy, anh có muốn đi với em không?” Xem ra, Long Vân cũng không muốn nói về cuộc sống riêng tư của mình theo cách này. Nói cho cùng thì, cuộc sống bây giờ quá nhiều xáo động, quá nhiều cám dỗ mà khả năng kìm chế bản thân của con người lại quá yếu.

Tôi nhớ đến Bành Hiểu Hồng, tôi quen cô này. Cô này rất giỏi, vực dậy cả một tạp chí thời trang đâu phải dễ, năng động, sắc sảo mà ngoại hình lại rất hấp dẫn nhưng hình như cô ấy vẫn giường không gối chiếc, chẳng biết bây giờ mấy bà mấy cô làm công sở nghĩ thế nào nữa?

“Được thôi, lâu lắm rồi anh không gặp Bành Hiểu Hồng”.

“Nhưng party này phải mặc trang phục nhà Đường, anh có không?”

“Có một bộ, anh mặc ba năm trước”.

Căn hộ chung cư của Bành Hiểu Hồng không hẳn là lớn, nhưng một mình cô sống ở đây cũng đủ. Cô có nuôi một con chó nhỏ, có phòng riêng cho chó, chính là căn phòng nhỏ trong căn hộ ba phòng ngủ này. Có thể thấy địa vị của chú chó nhỏ này trong cuộc sống của Bành Hiểu Hồng. Bữa đó, có rất nhiều người đến dự buổi party, đồ ăn kiểu tự chọn, lại là đồ nguội, nên mọi người đi qua đi lại nườm nượp. Họ đều là giới trẻ với những bộ quần áo có gam màu trẻ trung, thuộc đủ các loại ngành nghề rất thú vị như là đạo diễn, quay phim, diễn viên, người mẫu, bao gồm cả người mẫu bộ phận tay hoặc chân, biên tập, nhà viết kịch hoặc phóng viên chuyên mục của đủ loại tạp chí cao sang, rồi đạo diễn truyền hình, giám đốc của các công ty quảng cáo, các nhà lập trình, người dẫn chương trình các tiết mục truyền hình, họa sĩ, nhân viên ngân hàng trẻ của các ngân hàng có vốn đầu tư nước ngoài, nhân viên địa ốc, ngoài ra còn có cả những người mà có thể chủ nhân cũng chưa biết chẳng hạn như là bạn bè của khách mời. Đặc biệt có rất nhiều khách nước ngoài. Nhạc cũng buồn cười, lúc thì hip hop, lúc thì nhạc gì mà cứ như nói từng chữ, lúc lại rên rĩ ỉ ôi, lúc lại rock riếc sôi động. Nói tóm lại là một thứ “hỗ lớn, tạp nham”. Người nào người nấy giống như con thiêu thân, cứ bu vào những chỗ tanh hôi, hoặc tìm chỗ ló mặt ra khỏi căn phòng cô đơn, vắng lặng và buồn tẻ của mình. Đến bây giờ tôi mới biết, con người chính là loài động vật thích sống quần cư nhất, người ta tụ tập lại với nhau, cốt để làm sáng sủa thêm cuộc sống u tối của người kia. Thêm vào đó, vì

mấy người này đã được thông báo trước là phải mặc trang phục thời Đường hết nên trước mắt tôi dường như toàn là những ông đại địa chủ và thê thiếp của họ, lẫn trong đó còn có mấy tên Tây tóc vàng mắt xanh. Nhờ vậy, cái vũ hội hóa trang này quả thật rất náo nhiệt.

“Chỗ em thường hay tập nập, đông vui như vậy sao?” tôi vừa ăn thịt bò nguội trong đĩa vừa hỏi Bành Hiểu Hồng. Từ khi các nhà lãnh đạo các nước khu vực châu Á, Thái Bình Dương, trong đó có cả lãnh đạo nước ta mặc áo dài Đường trong hội nghị Quốc Tế APEC ở Thượng Hải đến giờ, trang phục thời Đường bỗng trở thành mốt, người ta đua nhau mặc nó y như thể bị mắc một trận đại dịch vậy.

“Đâu có, đây là lần đầu tiên em tổ chức một party tại nhà đấy chứ, em sắp chấm dứt cuộc sống độc thân rồi, tuần tới, em sẽ phải sang một lâu đài ở Anh để lấy chồng”. Bành Hiểu Hồng nói với vẻ tiếc nuối, đây là điều khiến tôi rất bất ngờ.

“Chấm dứt cuộc sống độc thân, không vui sao?” Tôi vừa hỏi xong, bỗng thấy mình lỡ lời.

“Không có đâu, đàn bà, sớm muộn gì cũng phải lấy chồng thôi. Thôi đừng nói chuyện này nữa. Anh với em hai năm rồi chưa gặp nhau nhỉ. Lần trước hình như tụi mình gặp nhau ở buổi lễ ra mắt sản phẩm mới của hãng mỹ phẩm Saint-Laurent ở Thượng Hải thì phải? Hình như anh lấy vợ rồi phải không?”

“Lấy rồi, đàn ông rồi cũng phải lấy vợ chứ”. Tôi cười.

“Vấn đề là, người ta rất ít khi lấy được người mình yêu, người mà mình mong muốn chung sống suốt đời”. Bành Hiểu Hồng mới nói có một câu thì bị một vài người khách cắt ngang, rồi kéo cô qua chỗ khác.

Tôi cảm thấy dường như Hiểu Hồng có chuyện gì đó, nhưng không biết là chuyện gì. Tôi bèn tìm ai đó để trò chuyện. Bắc Kinh tuy có hơn mười triệu người nhưng vòng đời thật nhỏ bé, tôi bắt chuyện với những người xa lạ nhưng hóa ra chúng tôi đều cùng quen biết những người bạn chung nào đó và những người bạn chung này trở thành chủ đề để chúng tôi bàn tán, trêu đùa.

Sau đó, tôi nhìn Long Vân, có vẻ như cô ấy đã vứt những gì không vui với chồng sang một bên, trông cô rất hớn hở. Vân tìm những người mà mình thích trò chuyện, tất nhiên, họ phải là nam giới và không có bạn gái đi cùng. Đàn ông rất thích đàn bà có thân hình bốc lửa, gợi cảm,

nhất là những người có thêm nét duyên dáng, đậm thắm như vậy, rồi thì cứ xoắn xuýt bên nàng ta, kiếm đủ cách để hầu chuyện. Thực ra những lúc ấy, nói gì không còn là điều quan trọng nữa, vì chẳng có ai thực lòng muốn lắng nghe bạn, cũng chẳng ai nói chuyện gì quan trọng. Tôi thấy Long Vân liên tục uống rượu nho, ăn mấy món điểm tâm, có vẻ như chẳng hề lo sợ thân hình gọt cảm đang bó sát trong chiếc đầm nhỏ kia sẽ phát phì ra. Đến khuya, khi mọi người đã về gần hết, tôi và Long Vân đứng bên cửa sổ, từ cửa sổ nhà Bành Hiểu Hồng, có thể nhìn thấy ánh đèn sáng rực ở khu thương mại trung ương CBD đằng xa. Long Vân uống cũng khá nhiều, rượu vào lời ra, nàng bắt đầu tâm sự với tôi chuyện vợ chồng.

Lúc này, tôi bỗng cảm thấy, nghề viết văn đúng là hết nói, toàn đứng bên ngoài quan sát, thám thính cuộc sống của người khác, sau đó thêm mắm thêm muối viết ra, bán đứt cho người ta rồi còn giơ tay vơ tiền. Tôi không biết ai đã từng nói những câu đại loại như thế làm đau lòng các nhà văn nhưng cách nói này, quả là rất hình tượng. Bởi thế mỗi lần lắng nghe người khác tâm sự, tôi luôn có một mặc cảm tội lỗi không thể xóa bỏ được.

“Em biết là vấn đề của mình cũng khá nghiêm trọng rồi,” Long Vân nói, “nhưng tội em vẫn ngủ chung giường. Mấy năm nay, anh ấy về nhà rất khuya, vì từ một nhân viên phòng kinh doanh, mấy năm nay anh ấy đã trở thành tổ trưởng, rồi phó giám đốc rồi giám đốc kinh doanh, giám đốc kinh doanh kiêm phó tổng giám đốc của công ty, từng bước leo lên các vị trí quan trọng. Nhưng anh ấy lại quên mất em”.

Tôi nói, “Long Vân à, nói thực ra thì, phụ nữ Trung Quốc mình bây giờ, nhất là những người phụ nữ trí thức và thuộc tầng lớp trung lưu, có thể tự nuôi sống bản thân như em được như thế này là tuyệt rồi. Vừa rồi anh đi Hàn Quốc, kinh tế của họ khá hơn mình nhưng địa vị của người phụ nữ Hàn Quốc lại thấp hơn nhiều so với phụ nữ Trung Quốc đấy”.

“Thế à? Nhưng anh nói xem, em muốn có con, chuyện này được chứ hả?”

“Sao hai vợ chồng em không sinh con sớm đi?”

“Anh ấy chẳng hề yêu em. Em không thể đoán chắc anh ấy có yêu em không?”

“Yêu, có khi trong hôn nhân, không quan trọng đến như vậy. Con cái mới là quan trọng, hôn nhân là để duy trì nòi giống”.

“Anh lầm rồi, tình yêu vẫn là quan trọng nhất, duy trì nòi giống, bao gồm cả khoái lạc tình

dục đều không là gì cả”.

“Vậy thì tham gia câu lạc bộ người tình một đêm của em, em được cái gì?”

Ánh mắt Long Vân bỗng chốc trở nên mơ màng, “cũng chẳng có gì, chẳng qua chỉ là thấy đầy kích thích mà thôi. Chẳng ai thật lòng muốn gắn bó thật sự với anh, đó chính là đặc trưng của câu lạc bộ người tình một đêm. Tội em cũng chẳng dám làm gì cả”.

Từ sau bữa đó, tôi trở nên suy tư. Trong vũ hội hóa trang ở nhà Bành Hiểu Hồng, tôi nói chuyện với rất nhiều cô, tôi thấy họ chẳng có chút gì đáng yêu cả. Nét đẹp truyền thống, nét tự nhiên trong sáng của người phụ nữ Trung Quốc dường như biến đâu mất. Những người phụ nữ mà tôi gặp hôm đó hình như đều có cái gì đó khiếm khuyết, vú giả, lông mày giả lại còn bị đủ thứ mỹ phẩm, thời trang và các thông tin trong các tạp chí thời trang tiêm nhiễm và làm cho lệch lạc đến nỗi lập dị. Đàn bà sống trong ảo mộng, nhưng họ lại là cái gì đó vật chất nhất, cái mà họ đòi vươn tới lại là những thứ cao xa trong các tạp chí thời trang. Thêm vào đó, thời trang bây giờ chuộng thân hình “siêu mỏng”, bởi thế có không ít các cô, đã gãy giờ xương nhưng vẫn cố tìm cách cho cặp mông của mình “phẳng” hơn nữa.

Bước chân ra khỏi nhà Bành Hiểu Hồng là thế giới của những ánh đèn mờ, bia ôm, trong gió đêm se lạnh, tôi thấy mấy cô gái bán hoa lãng vãng đi lại tìm khách. Tôi nghe nói có những cặp vợ chồng trẻ từ đông bắc tới, không công ăn việc làm, họ thuê một căn nhà rách nát, vợ đi khách còn chồng thì làm ma cô. Sự thực này khiến người ta ngỡ sỡ có lẽ xã hội nào cũng có khiếm khuyết của nó, bao giờ cũng phải có điều không như ý, nhưng nếu người ta chỉ biết cười khinh cái nghèo mà không biết cười chê sự buông thả, sa đọa thì thật khủng khiếp. Nếu người ta coi đây là chuẩn tắc chung của xã hội thì còn đáng sợ hơn nhiều. So với mấy cô gái ăn sương, bán thân nuôi miệng này thì những buồn phiền của các quý bà, quý cô như Long Vân chẳng thấm thía vào đâu.

Một tháng sau, tôi nghe nói Bành Hiểu Hồng đã tự sát. Cô ấy có cùng chồng qua Anh làm một đám cưới ở một lâu đài cổ. Đám cưới rất lãng mạn. Họ còn chu du khắp châu Âu, sang một số thành phố của Ý và rất nhiều vùng thuộc Tây Ban Nha, cuối cùng ghé qua vùng biển có bãi cát vàng rất nổi tiếng ở Úc. Sau khi về Bắc Kinh, một buổi tối, khi ra đường đi dạo cô tự đâm đầu vào chiếc xe đang lao tới, chết ngay tại chỗ. Tin này vẫn do Long Vân cho tôi hay. Tôi gặp cô ấy trên xe buýt giờ tan tầm, tay cô cầm cuốn tạp chí thời trang do Bành Hiểu Hồng chủ biên, “anh xem, chuyên đề số này là ‘Khi cô dâu khóc’, các trang bên trong toàn màu đen.

Đó là cuốn tạp chí cuối cùng mà Bành Hiểu Hồng làm. Chắc chắn chị ấy đã có sẵn ý định tự tử. Anh nói thử xem, lấy chồng, làm đám cưới, được làm cô dâu, vui thế mà sao lại phải khóc”.

Tôi lại nhớ đến cái buổi vũ hội hóa trang ở nhà Bành Hiểu Hồng, nét mặt, thái độ của Hiểu Hồng có cái gì đó thật lạ, buồn bã u sầu, xót xa. Tin cô ấy tự tử khiến mọi người bàng hoàng, vì ai quen cô ấy cũng đều biết, cô ấy là một người phụ nữ mạnh mẽ, năng động và rất thành đạt, chẳng ai biết trong thâm tâm cô ấy thật sự cần cái gì, cũng chẳng ai biết trong lòng cô ấy còn chất chứa điều gì. Phụ nữ thật lạ kỳ, tôi nghĩ, khi bạn cho rằng họ sống thiên về vật chất thì họ lại rất vững tinh thần, có khi còn có tinh thần thép nữa. Mà đàn bà chết vì tự sát thì phần lớn là vì lý do tình cảm. Tôi thấy xót xa quá, Bành Hiểu Hồng là người phụ nữ rất xuất sắc, rất năng động, thông minh tháo vát, phụ nữ thì ganh tỵ với cô ấy nhưng đàn ông thì trầm trồ thán phục.

“Em nói Bành Hiểu Hồng sao mà tự sát?” Tôi hỏi Long Vân.

“Chắc chắn là chuyện tình cảm. Đàn bà có lúc rất yếu đuối, chắc là cô ấy không thể sống với người mình thích, lại buộc phải lấy người đàn ông mình không yêu. Chị ấy hả, anh biết không, cái gì cũng thích cầu toàn, sự nghiệp thành đạt, chuyện tình cảm cũng phải hoàn hảo, nhưng đời người là sự tổ hợp của những khiếm khuyết, ông trời sẽ chẳng bao giờ trao cho một người tất cả mọi thứ”.

“Cô ấy có mắc bệnh trầm cảm không?”

“Bây giờ nghĩ lại, một năm gần đây chị ấy có bị stress thật, có lẽ không giải tỏa được stress nên cuối cùng mới chọn cách này. Nhưng mà này, nếu là anh, anh có thích chị ấy không?”

“Cái này thật khó nói”. Tôi đáp.

Lại một tháng nữa trôi qua, mùa thu đã tới, mùa thu Bắc Kinh khá đẹp. Vì mùa này có lá vàng và lá đỏ, chẳng hạn như lá Hoàng Lư, đẹp vô cùng.

Hồ bơi trong khu rất đẹp, ngày nào tôi cũng đi bơi, ở đó, giữa đám phụ nữ và con nít, tôi nhìn thấy Long Vân. Giữa hồ nước, trông Long Vân thật tươi tắn, cô nàng tựa như một nàng tiên cá sinh con xong mà dáng dấp vẫn eo ót gọn gàng, hấp dẫn. Nhìn thấy tôi, Long Vân liền

bơi tới.

“Nè,” tôi nói “Lâu lắm rồi không thấy em, dạo này thế nào?”

Long Vân đeo mũ bơi, “À, em ly hôn rồi, bây giờ em thấy nhẹ nhõm lắm”.

“Cuối cùng cũng quyết định rồi hả?”

“Vâng, có một chuyện khiến em dứt khoát ly hôn”. Long Vân và tôi cùng đứng sát thành hồ, người vắn thả nổi bông bèo trên mặt nước. “Anh ấy, vốn cũng rất thích có con, nói nếu tụi em có con thì mọi mệt mỏi trong cuộc sống chung hiện nay sẽ không còn nữa, và cuộc hôn nhân sẽ được duy trì. Nhưng từ một chi tiết rất nhỏ, em phát hiện ra rằng, em với anh ấy là hai người không thể sống chung với nhau được”.

“Chi tiết gì?” Tôi tò mò

“Đó là thái độ của tụi em với Cún con, với con chó nhỏ của em đó rất khác nhau, điều đó khiến em quyết định ly dị”.

“Thế là làm sao?” Tôi càng trở nên hiếu kỳ.

“Anh xem, cún con thì cả em và anh ấy đều thích, coi như cục cưng của mình, con trai của mình. Mà Cún con thì khảnh ăn và nghịch lắm, thường phá hỏng đồ đạc trong nhà. Lần trước nó cắn nát cái ghế sa-lông Ý của em, về nhà anh ấy đánh cho một trận nhưng chỉ nửa tiếng sau là lại có thể đùa giỡn thân mật với nó, bản thân anh ấy cũng quên bồng chuyện con chó vừa gây ra. Như thế, cún con sẽ thấy chuyện nó làm không có gì là nghiêm trọng lắm. Còn em, vì chuyện này em quyết định làm mặt giận cún con một tuần liền. Thế là nó sợ, không dám bén mảng đến gần sa lông nữa. Anh xem, em nghĩ, nếu tụi em có con, cũng sẽ như thế, cách giáo dục con của tụi em khác nhau quá, chúng em sẽ rất khó thống nhất ý kiến trong cách giáo dục con cái và cả những chuyện khác sau này. Thế là, em quyết định chia tay”.

Con cún con của họ quả là hòn đá thử vàng cho cuộc hôn nhân của họ, tôi nghĩ, “Thế con Cún con theo ai?”

“Theo em chứ. Anh xem, nó đang ngoan ngoãn nằm ở đằng kia kìa”.

Tôi nhìn theo hướng tay Long Vân chỉ, quả thật, ngay ở trước cửa phòng thay đồ nữ, cục cưng của Vân, con chó con màu trắng, giống Bắc Kinh, nằm im ngoan ngoãn ở đó, đợi tiếng

gọi thân thương của mẹ nó.

Đi rèn SẮT

“TUI MÌNH ĐI RÈN ĐI”. BẠN TÔI, TIÊU BAN NÓI khi nghe nói cạnh khu nhà tôi có người mới mở lò rèn.

Người mở lò rèn là một họa sĩ, nhưng bây giờ anh chàng này rất ít khi ngồi bên giá vẽ, mà chủ yếu là làm nghệ thuật trang trí và vật liệu trang trí. Khi câu lạc bộ cư xá xây xong, chàng họa sĩ làm một “tác phẩm nghệ thuật” ngay tại thảm cỏ xanh có đài phun nước trước cửa câu lạc bộ. Tên tác phẩm này là “Hoa tươi và cút trâu”: trên hàng gỗ dựng đứng, chàng ta trét một mặt đầy cút trâu, mặt kia thì cắm đầy những bông hồng đỏ tươi.

Cũng ngày hôm đó, ban quản lý cư xá có mời một dàn nhạc tới để giúp vui cho phần biểu diễn của câu lạc bộ nhân dịp khai trương hồ bơi trong nhà và sân tennis trên sân thượng khu lầu. Nhưng bất ngờ có mấy nhạc công thổi lạc điệu, hóa ra là có mấy con ruồi chui tọt vào ống kèn, ống sáo nên tiếng nhạc nghe rất kỳ cục.

Sao lại có nhiều ruồi đến thế? Thì ra cái ông họa sĩ mở cái lò rèn (hay nhà nghệ thuật trang trí và vật liệu trang trí), còn đặt thêm mấy miếng thịt tươi trong mấy bông hồng cắm trên trên bãi cút trâu làm cho ruồi nhặng ở đâu bu tới, phá hỏng buổi biểu diễn của các nhạc công.

Bạn chỉ cần đóng mười đồng, là bạn có thể ngồi rèn ở lò rèn của chàng họa sĩ. Rất nhiều người có thể bỏ ra mười đồng nhưng ai thèm đi rèn sắt. Mấy năm nay, ai mà còn đi rèn sắt nữa?

Mới đầu, tôi cũng có suy nghĩ như vậy, nhưng rồi tôi thấy mình đã lầm. Người đến lò rèn rất đông, hơn thế về sau, nếu bạn không đặt chỗ trước một tuần, thì bạn khó mà chen chân vào nổi.

Ông chủ lò rèn ước chừng 30 đổ lại, nhưng để râu quai nón nên trông có vẻ già dặn hơn, người Thiểm Tây, có lẽ bán tranh có tiền nên mấy năm trước đã mua được căn nhà ở khu này. Hình như anh ta vẫn sống một mình. Tôi chưa bao giờ thấy anh ta đi với cô gái nào, ngoại trừ cầm tay mấy cô gái đến lò rèn để chỉ cách rèn cho họ.

Lò rèn của anh ta lúc nào cũng chan chát, rất náo nhiệt. Hồi đầu, lò rèn chỉ cách khu dân cư chúng tôi có một cây số, bởi vậy chỉ cần ở trong khu là bạn có thể nghe thấy tiếng búa đập chan chát. Âm thanh chát chúa này, rất nhiều gia chủ nhất là mấy hộ quân nhân, trong đó có ông đại tá rất ghét âm thanh này, có lần suýt vì chuyện này mà nổ súng. Ông đại tá và chàng họa sĩ đã từng cãi nhau một trận nảy lửa. Về sau, ban quản lý khu dân cư phải cưỡng chế buộc lò rèn chuyển ra xa thêm một cây số nữa, gần một khu rừng, như thế các hộ trong khu dân cư không còn nghe thấy tiếng đập chan chát nữa.

Gia đình ông đại tá sống trong một căn nhà 200m vuông, trước cổng có một vườn hoa nhỏ. Kết cấu căn nhà hợp lý hơn nhà tôi, tầng một làm phòng khách, nhà bếp... còn tầng hai toàn là phòng ngủ. Nhà ông có ba toilet, nhiều hơn nhà tôi một cái. Ngoài ra dưới lầu, có thể để một chiếc Mercedes và một chiếc BMW đời mới. Một ông đại tá quân đội, lấy đâu ra nhiều tiền thế không biết?

Anh chàng họa sĩ râu quai nón tên là Lưu Tam Điền, cha cũng là một họa sĩ Thiểm Tây, thời cách mạng văn hoá bị hồng vệ binh bắt phải ăn hết đến mấy bức tranh mình vẽ, sau đó bị viêm ruột cấp tính và qua đời. Về Lưu Tam Điền, lúc đầu tôi chỉ biết có bấy nhiêu.

Thực ra thì anh ta mở lò rèn không phải chỉ để người ta tới đập sắt chơi cho vui mà kết hợp làm một số đồ gia dụng mang tính nghệ thuật để bán. Nhưng những thứ đồ gia dụng của Lưu Tam Điền khác với những thứ đồ gia dụng khác, chúng giống tác phẩm nghệ thuật hơn là đồ gia dụng.

Chẳng hạn, anh ta sẽ làm một cái ghế mà bạn không thể nhắc lên nổi, vậy ai mà muốn mua về nhà?

Nhưng cũng có những món có nét văn hóa và thú vị đến kỳ lạ, chẳng hạn như mặt nạ sắt, lẽ nào người ta lại muốn mình là gương mặt sắt?

Anh chàng Lưu Tam Điền còn sưu tầm được một số đồ sắt rất kỳ dị, trong đó có cả cái lưỡi cày và cái dây đai tiết tháo của phụ nữ do chính ông nội của Tam Điền rèn.

Có lẽ phải nói một chút về cái dây đai của phụ nữ này, nó giống như cái miếng thép, quấn chặt phần hạ bộ của người phụ nữ lại, chỉ có duy nhất hai lỗ. Tiêu Ban nói đó là một dụng cụ quá dã man, tôi nghĩ cậu ta quá thương phụ nữ, gặp đàn bà trác nết, hư hỏng thì chắc hết còn dám nghĩ thế.

Khi chúng tôi tới lò rèn của Tam Điền thì ở đó đang rất tấp nập, người ra người vào, rất nhiều người đang đứng xoa tay, xếp hàng đợi đến lượt mình. Bây giờ anh đóng mười tệ chỉ được cầm búa rèn hai mươi phút, vì quá nhiều người đợi. Tôi quen Tam Điền nên kéo Tiêu Ban vào trước. Chỉ có chuyện đó thôi mà cũng có mấy thằng choai choai cần nhằn ghen tỵ.

Trong số người đến rèn sắt, có cả nam cả nữ, phần lớn còn trẻ, trên mặt họ không biết tại sao dường như đều phẳng phất nét chán chường. Có thể họ sống quá bình thản, quá trống rỗng, bởi thế nên rèn thể lực bằng cách vào lò rèn rèn sắt bỗng trở thành một thời thượng.

Buồn cười nhất là tôi thấy có một anh chàng trên đầu quấn một cái khăn lông cừu màu trắng, mặc một cái áo chèn kiểu đô vật, để hở gần nửa thân trên. Làn da trắng trẻo của anh ta cho thấy anh ta chắc chắn thuộc lớp “cỏ còn”, hay diện vest đi làm. Còn có mấy cô, sơn móng chân móng tay nhưng họ mặc đồ thể thao, đi dép đế bằng và quần xà cạp ở ống khuyển và bụng chân. Đây là những người kỳ dị, không biết có phải họ đến để rèn hay không đây?

Chắc chắn là họ đến rèn. Trong lò, tiếng quạt thông gió chạy vù vù, ai đó đang điều chỉnh nó, Tam Điền thì bận túi bụi, chẳng ai bận như anh vì anh phải quán xuyến chỉ bảo cho ít nhất ba tốp “thợ rèn” cùng một lúc.

Có một cặp trai gái cũng đến đây rèn sắt, họ giống như đôi chim non, cứ lúu rúu, kè kè bên nhau. Bữa nay cũng thế. Cô gái lấy đe sắt đón một miếng sắt vừa từ trong lò ra, đang còn đỏ rực, còn chàng trai thì cầm sẵn cái búa lớn tranh thủ đập ngay khi sắt còn nóng. Lưu Tam Điền đứng bên cạnh hướng dẫn họ rèn sắt theo hình dạng mà mình muốn.

Tôi và Tiêu Ban đi công sau, sau một hồi chen chúc chờ đợi, cũng vào rèn được một chút. Hồi nhỏ tôi có tập võ, võ nghệ khá cao cường thế mà bây giờ mới đánh có một chút mà đã hết cả hơi, mặt mũi đã trắng bệch y như một thằng công tử bột. Xấu hổ quá. Tiêu Ban nâng đe sắt lên và dùng cái kẹp kẹp chặt miếng sắt đang đỏ rực, tôi lật ngay cây búa, đập liên tục, cuối cùng, sau một hồi tóe lửa, chúng tôi đã rèn được một thứ hình dạng kỳ cục, chẳng giống ai.

Tất cả mọi người, kể cả Lưu Tam Điền đều cười, từ trước tới giờ họ cũng chẳng thấy vật nào giống như cái mà chúng tôi mới rèn xong.

“Nhiều người cũng hay rèn ra mấy thứ như vậy đó, cậu cũng thế, lần sau làm lại nhé”. Lưu Tam Điền nói.

Lần đi rèn sắt ấy khiến chúng tôi rất phấn khởi, vì vấn đề không phải là ở chỗ chúng tôi đã rèn được một thứ kỳ cục mà là ở chỗ chúng tôi rèn sắt. Bình thường tay chỉ quen với việc lướt trên bàn phím và cầm bút, lần này chúng tôi đã đụng được tới cả đe sắt, kẹp sắt, búa sắt. Nhất là lúc những tia lửa bắn ra sau mỗi lần đập búa xuống, rồi thì tiếng chan chát vang lên, một âm thanh nghe hay đến lạ kỳ. Tôi và Tiêu Ban cuối cùng cũng đã hiểu vì sao có nhiều người muốn tới rèn đến thế, có lẽ vì họ đều là những thanh niên hiếu kỳ và có cuộc sống nhàm tẻ, cũng có thể họ là những cậu ấm cô chiêu, họ muốn tìm kiếm cái gì đó mới mẻ, thay đổi mình bằng việc rèn sắt. Tôi và Tiêu Ban thấy mình giống dân lao động hơn, nhất là Tiêu Ban, cậu ấy còn định lấy cảm hứng này để viết văn nữa.

Sau này, buổi tối tôi thường hay ghé chỗ Lưu Tam Điền, lúc ấy tiệm đã vắng khách, yên ắng nhiều rồi, Tam Điền bày đồ ra lắp ráp đồ gia dụng bằng sắt. Tôi nhìn thấy một thùng sắt bỏ ở trong góc, đó là “thành quả lao động” của những người đến rèn sáng nay.

“Anh tính giải quyết cái đám sắt vụn đó thế nào?”

“Ngày mai cho người ta rèn tiếp”

“Có làm lại từ đầu thì cũng là sắt phế thải mà thôi”

“Không, không, thế nào cũng có người thông minh, rèn ra được cái mà tôi muốn, không phải ai cũng ngu dốt cả đâu nhé, chỉ cần để ý một tý là được”.

Tôi biết Lưu Tam Điền rất rành về đồ sắt và tính chất của nó, vì ông nội anh ấy cũng là thợ sắt. Cái dây đai tiết tháo chính là do ông nội của Tam Điền đánh cho một ông địa chủ giàu có, ông địa chủ tính mỗi khi đi đâu vắng sẽ đeo cái dây này cho bà vợ bé còn trẻ.

Nghe Tam Điền kể chuyện này, tôi thấy lạ: “Thế vợ lớn của ông địa chủ đâu?”

“Bà cả rất xấu, suốt ngày ăn chay niệm Phật, cần quái gì phải đeo cái này”.

Tam Điền nói, sau này, lão địa chủ còn lấy thêm một bà vợ bé, vốn là sinh viên trường đại học Bắc Bình, nhờ ảnh hưởng tiên bộ của cô vợ trẻ này, ông địa chủ chạy ra khu căn cứ địa cách mạng. Nhưng rồi ông này bị tiêu đời trong thời kỳ cách mạng văn hóa. “Thế nên, ông nội tôi giữ lại cái dây đai này”.

Chuyện có liên quan đến dây đai tiết tháo nhiều vậy đấy, sau đây là chuyện của chính Tam Điền.

Từ trước đến nay, chưa bao giờ tôi thấy Tam Điền dính dáng gì đến phụ nữ. Nhưng sau này thì có.

Cô gái đó trông khá đầy đặn, hình như người vùng Tây Á. Sau này, tôi được biết, cô là con gái đầu bếp Đại sứ quán Tunisia. Trong khu dân cư này, có một dãy nhà lầu nhỏ là nơi cư trú của nhân viên đại sứ quán nước này, tôi thường gặp họ trên xe buýt.

Lò rèn của Lưu Tam Điền rất nổi tiếng ở Bắc Kinh. Nó trở thành một điểm độc đáo, rất mới mà giới “cổ còn trắng” và dân sành điệu phải ghé tới. Rất nhiều người, ngay ngày thứ hai khi gặp nhau nơi công sở đã hỏi nhau: “Hôm qua có đi rèn không?” người kia đáp: “Đi rồi, tôi còn rèn được cả một cái còng tay nữa đấy nhá”. Không những thế, lò rèn còn trở thành một điểm tham quan du lịch mà các công ty du lịch vừa thiết kế, rất nhiều xe du lịch 50 chỗ dừng trước cửa lò rèn, khách du lịch đứng quay tròn xem cảnh nung sắt, tán sắt, có người ngửa tay cũng vào thử một cái.

Cô gái Tunisia tròn trịa, xinh xắn, cũng mắt đen, tóc đen, da dẻ trắng ngần, cặp mắt sâu lắng, lúng liếng, lúc nào cũng như đang mỉm cười, trông rất hút hồn.

Một hôm tôi và Tam Điền nói đến chuyện Thái Quốc Cường, một nhà nghệ thuật Trung Quốc hiện đang làm ăn rất phát ở nước ngoài. Chất liệu mà ông này dùng chủ yếu là thuốc nổ để tạo nên những tác phẩm nghệ thuật khá thành công ở các thành phố châu Âu.

“Quan trọng nhất vẫn là chất liệu, anh xem, Thái Quốc Cường dùng thuốc nổ mà người Trung Quốc phát minh ra, chỉ trong chớp mắt cho nổ bùng ra thành tác phẩm với hình dáng khác nhau, ý tưởng này đâu phải dễ gì nghĩ ra được”.

“Tôi nghe nói, cái ông Quốc Cường này còn có một tác phẩm còn gọi là “Thuyền cỏ mượn tên”, một con thuyền giấy thân mình mang đầy những vết tên hiện được trưng bày ở một viện bảo tàng, tác phẩm này cũng khá lắm”.

“Đẹp nhưng cái ý tưởng dùng thuốc nổ thì lại càng tuyệt hơn”

“Như vậy có phải là ý tưởng và chất liệu chính là mấu chốt để làm nên sự thành công của một nhà nghệ thuật không?” tôi vừa rờ rờ thanh sắt phế liệu vừa hỏi.

“Không, do năng khiếu. Một người nếu có năng khiếu, sẽ có những ý tưởng độc đáo để sử dụng chất liệu một cách độc đáo”.

“Anh có định dùng sắt làm chất liệu không?”

“Tôi chưa quyết định. Anh thấy đó, sắt quá cứng, có nhiều hạn chế khó vượt quá được. Tôi chưa biết có nên chọn sắt hay không”

Chúng tôi nói đến đây thì một cô gái rất xinh, mũi cao bước vào. “Tôi muốn học rèn, anh chỉ giùm tôi được không?” Cô ấy nhìn chăm chăm vào Tam Điền, ánh mắt như thiêu như đốt.

“Nhưng tôi chúng tôi không làm, đóng cửa rồi”.

“Nhưng tôi muốn học. Tôi tên là Aijiana, tôi nhất định phải học anh cách rèn sắt”. Cô ấy vẫn nhìn Tam Điền với một ánh mắt nóng bỏng.

Tôi nghĩ, thôi, mình phải rút lui thôi. Chắc là Tam Điền có bạn gái rồi, tôi dám chắc, cô nàng này đến không phải chỉ vì muốn học rèn sắt. Tôi cá đây.

Tôi quên không nói các bạn, một chân của Aijiana hơi bị liệt, nên khi bước đi hai chân có vẻ như hơi “chăm-phẩy-chăm-phẩy”, tuy không nặng lắm nhưng với phụ nữ thì quả là...

Tôi không biết tới đó hai người như thế nào, nhưng ngày hôm sau thì tiệm đóng cửa, rất nhiều người trong thành phố chạy ra chơi mà đành phải quay về. Lẽ nào cô gái chân bị tật ấy đã hạ gục được Tam Điền?

“Làm sao mà hạ gục tôi được, ngay cả khi cô ấy tự cởi bỏ hết quần áo, nằm trần truồng ở kia, tôi cũng không thèm đụng tới, dân Tây Á đáng lẽ phải nể nếp mới đúng chứ. Tôi không thích cô ấy tự hạ mình như thế. Sau đó cả đêm, tôi chỉ cô ấy cách rèn sắt, hôm sau mệt quá nên đóng cửa”. Lưu Tam Điền nói, “chỉ có bấy nhiêu thôi”.

Cũng chính vào cái đêm Tam Điền dạy Aijiana rèn sắt, tiếng đập sắt của họ lại một lần nữa làm cho ông đại tá nổi khùng lên. Lần này ông đại tá chưa rút súng ra (hay là bình thường ông ấy không mang súng nhỉ?), và lại tới ban quản lý khu dân cư tố Tam Điền.

“Họ cứ đập chan chát cả đêm, ban ngày đập, ừ thì thôi cho qua, đằng này lại còn đập cả đêm? Các anh có thể buộc anh ta dời ra xa thêm một cây số nữa không?”

Tam Điền đành phải dời ra xa thêm một cây số nữa, sát bìa rừng hơn.

Dù đã dời về hướng Bắc, xa thêm một cây số nữa nhưng người chơi vẫn tới nườm nượp. Đám thanh niên thành phố vẫn hàng ngày lũ lượt kéo tới hàng đoàn. Rèn sắt rất có lợi cho sức

khỏe, đổ mồ hôi lại luyện được cơ bắp thì tội gì không tập chứ.

Aijiana vẫn thường lui tới lò rèn của Tam Điền học rèn. Có lúc Tam Điền để lưng trần đập sắt, mồ hôi đầm lưng, cô nàng đứng bên nhìn đắm đuối. Nhưng Tam Điền nói, cho dù cô ả có trần truồng nằm thẳng người ra đó một lần nữa, anh ta cũng không màng.

Có được một cô nàng Tây Á hùng hực lửa tình say như điều đồ như thế, dân nghệ sĩ như Tam Điền sao lại do dự nhỉ? Tôi cảm thấy có gì đó thật khó hiểu.

“Vì, tôi có những rắc rối của mình. Tôi đã có vợ, nhưng đầu óc cô ấy không được bình thường lắm”.

Hóa ra là, đây là bí mật mà Tam Điền giấu tận nơi sâu thẳm đáy lòng. Anh rất ít khi nói với tôi chuyện này. Một hôm, sau khi đuổi được cái cô Aijiana kia về, anh thổ lộ chuyện này với tôi.

Chuyện xảy ra đã mấy năm về trước. Anh xuống vùng Tây Nam để tìm cảm hứng sáng tác. Trên xe lửa, thấy buồn bèn bắt chuyện với một cô gái ngồi đối diện. Cô nàng người rất mảnh mai, lại có cặp mắt buồn đến nao lòng. Tuy không thật xinh nhưng ở cô có nét gì đó thật khó tả.

“Tôi thấy cô ấy có vẻ làm nghệ thuật,” Lưu Tam Điền kể “nên tôi bắt chuyện”

“Cô đi đâu thế?” Tôi hỏi cô ấy.

“Em về nhà”.

“Cô lên tàu ở đâu?”

“Bắc Kinh. Em đi bán tranh của em nhưng mà không ai mua. Máy người nước ngoài, cả mấy người Hoa ở Đông Nam Á đều chẳng ai mua”. Cô gái nói với Tam Điền.

“Tôi rất vui vì trên đường gặp được một người cũng làm nghệ thuật. Anh biết tôi cũng là dân họa sĩ, tôi bèn nói cô ấy cho tôi xem tranh”. Tam Điền nói với tôi. “Tôi thấy tranh cô ấy vẽ cũng không đến nỗi tệ, nhất là mấy bức tranh nhỏ, toàn là những cái mà chỉ có đàn bà mới vẽ nên được. Chúng tôi trò chuyện rất nhiều. Cô ấy rất vui, sau đó, đêm ấy, trên chuyến xe lửa, chúng tôi đã làm chuyện ấy với nhau”. Tam Điền nói với tôi.

“Chuyện gì?” Tôi hơi mù mờ.

“Tôi đã ân ái với cô ấy, trên xe lửa”.

“Trong khoang nằm?” Tôi lại hỏi.

“Ừ, trên cái giường tầng một của cô ấy, sau đó có người kêu nhân viên an ninh trên tàu bắt giam chúng tôi. Lúc ấy tôi không biết tên cô ấy, mà cô ấy cũng chẳng biết tên tôi, thế mới chết chứ”.

“Sau đó thì sao?”

“Sau đó hả? Sau đó phạt tôi ít tiền, thả tôi ra, nói tôi vi phạm trật tự trị an. Còn cô ấy thì, sau khi tôi đi Tây Nam về, ghé qua hỏi thăm tin tức thì được biết cô ấy bị phạt tù hai năm vì bán dâm trên tàu. Tôi chẳng hiểu tại sao họ lại phán như thế, rốt cuộc là chuyện gì. Về sau, càng nghĩ tôi càng thấy mình đã hại cô ấy. Anh nói, sao cô ấy lại bị người ta phán như thế chứ?”

“Sao vậy? Chuyện này đâu có liên quan gì đến anh?”

“Không, tôi thấy chính tôi đã hại cô ấy, càng về sau, tôi càng cảm thấy như vậy. Tôi hủy hoại cuộc đời của một cô gái, anh xem, nếu tôi không làm chuyện ấy với cô thì cô ấy đâu đến nỗi bị phạt tù hai năm. Chuyện này trở thành nỗi đau nhức nhối trong lòng tôi”.

“Nỗi đau nhức nhối?” Tôi có vẻ ngờ vực.

“Ai cũng có một nỗi đau nhức nhối trong lòng. Sau này, tôi thấy mình ngày càng đau khổ hơn, ngày càng muốn gặp lại cô ấy hơn, rồi tôi quyết định đợi cô ấy ra tù sẽ cưới cô ấy. Chỉ có như thế, tôi mới thanh thản”.

“Rồi sau thì sao?”

“Sau đó, cô ấy ra tù, tôi đi đón cô ấy rồi ngỏ lời cầu hôn, tôi lấy cô ấy như vậy đó”.

Tôi thờ phào nhẹ nhõm, y như là vừa rèn xong một thanh sắt vậy. Nhưng nhìn về mặt của Tam Điền, tôi biết câu chuyện còn chưa kết thúc.

“Chuyện này đúng là chưa hết. Sau khi cưới, tôi mới phát hiện cô ấy có cái gì đó không bình thường. Cô ấy rất ít khi phát bệnh, nhưng nếu phát bệnh thì rất khủng khiếp. Nhưng tranh thì cô ấy vẽ ngày càng đẹp hơn, đẹp đến nỗi tôi cũng phải ngạc nhiên. Sau đó có một lần, tôi với cô ấy, cùng với mấy người bạn đến một tiệm gà rán Kentucky ăn, cô ấy đột nhiên phát

bệnh, một năm nay, cô ấy ở trong bệnh viện tâm thần. Ở đó, bệnh tình cô ấy đỡ nhiều, sắp khỏi hẳn rồi. Tôi đang đợi cô ấy ra viện đây”.

Đây có lẽ là câu chuyện sống động nhất mà tôi được nghe ở khu dân cư này. “Rồi sau này, cậu tính sao?”

“Cô ấy sắp khỏi rồi. Trong bệnh viện không những có thuốc thang điều trị mà thỉnh thoảng tôi cũng đến thăm và kết hợp với bác sĩ chữa cho cô ấy. Cứ thế này, cô ấy sẽ nhanh khỏi thôi”.

Tôi đã hiểu tại sao cho dù Aijiana có “ngả bàn đèn” trước mặt anh ấy, anh ấy cũng không thêm đụng đến.

Nhưng một hôm, anh trai của Aijiana xách một cây gậy sắt tới tìm Lưu Tam Điền, yêu cầu Tam Điền phải cưới Aijiana.

“Tại sao tôi phải lấy cô ấy?” Trước mặt rất nhiều người đang chơi, Tam Điền thẳng thừng hỏi.

Đó là một thằng mập ú, tóc đen, mũi cao, mắt sâu. “Vì mày đã cưỡng hiếp em gái tao, nó nói mày đã hiếp nó”.

Lưu Tam Điền nhăn mày: “Cô ta đến đây chỉ là để đập sắt, tôi chỉ dạy cô ấy cách rèn sắt, ngoài cái đó ra, chúng tôi không làm bất cứ cái gì khác. Cô ta nói với anh như vậy sao?”

“Tất nhiên. Chẳng lẽ nó lại nói xạo với tao”.

“Chắc chắn cô ấy nói xạo với anh đó. Tôi chưa bao giờ đụng vào cô ấy. Mời anh ra cho”. Lưu Tam Điền đứng dậy nói.

Anh trai Aijiana xách gậy lao tới, mấy người đang tập rèn ở đó, hoảng hốt chạy tủa hết ra ngoài. Lưu Tam Điền và thằng béo kia vật lộn với nhau, khi Lưu Tam Điền bị thằng kia đè bẹp dí xuống đất, chuẩn bị giơ gậy phang vào đầu thì chợt tôi kịp tới giúp Tam Bình, tôi lấy ngay cái kẹp sắt, kẹp một miếng sắt còn đỏ rực dí vào lưng cái thằng cha tính khí thô bạo, nghe chưa ra đầu ra đuôi gì đã xông vào đánh người ta kia, hấn rú lên một tiếng rồi cúp đuôi chạy mất.

Khi hấn ôm đầu chạy đi, Tam Điền đuổi với theo nói: “Tôi chưa bao giờ đụng đến cô ấy! Anh về nói cô ấy ra đây nói chuyện thẳng với tôi”.

Tôi nghĩ Aijiana sẽ chẳng còn mặt mũi đâu mà đến gặp Tam Điền nói thẳng chuyện này. Chuyện này dễ hiểu thôi, cô ta quá khao khát Tam Điền nên mới nghĩ ra cách này.

Nhưng đó không phải là cách hay, đáng lẽ phải dùng cách khác mới đúng. Cô ả này quá nóng vội, thoát y mời gọi Tam Điền không xong thì lại kêu anh trai đến bắt ép người ta lấy, lại còn nói xạo, Tam Điền sao mà chấp nhận được. “Dục tốc bất đạt”, cô gái Tây Á này không hiểu câu danh ngôn cổ xưa này của đông phương.

Sau này, Aijiana có đến gặp Tam Điền để xin lỗi, khi đến chỗ lò rèn, cô chứng kiến một cảnh hết sức xúc động: một cô gái đang dùng kẹp kẹp chặt miếng sắt đỏ rực vừa từ trong lò ra còn Tam Điền thì liên tục giáng búa, tiếng đập búa chan chát. Hai người nhিপ nhàng ăn ý, trai tài gái sắc trông rất xứng đôi vừa lứa, Aijiana chỉ còn biết đứng câm nín như trời trồng.

Tôi biết, người dùng kẹp kẹp chặt miếng sắt đỏ rực vừa từ trong lò ra ấy chính là nỗi đau nhức nhối trong lòng Tam Điền, là người vợ mà anh vừa đón từ bệnh viện tâm thần về, là tội lỗi của anh ấy, đồng thời cũng là người mà Tam Điền yêu thương say đắm.

Aijiana chỉ còn biết khóc trong tuyệt vọng.

Sau này, nhà Aijiana chuyển đi chỗ khác. Tôi không biết cô ấy có còn dõi trông về hướng lò rèn của Tam Điền hay không. Một thời gian sau, khi gặp lại Tam Điền, nhà anh ấy đã có thêm một thành viên mới, anh không chỉ có vợ mà còn có thêm một đứa con bụ bẫm nữa.

Ong VÒ VỄ

ANH KHÔNG NGỜ TRÊN CÁI CÂY NHỎ GẦN BAN công nhà nàng lại lẩm ong vò vẽ đến thế. Chúng bu lại đen kịt, rồi thi nhau đốt khiến anh rơi bịch xuống đất. Sau đó, đội cứu hỏa đến mới phát hiện anh đã bị lũ ong đốt đến bất tỉnh.

“Đúng là một đàn ong giết người,” một lính cứu hỏa nói, “thấy có người điện thoại gọi cứu hỏa, chúng tôi vội lao tới thì thấy anh ta nằm đó”.

Thế mà đàn ong kia vẫn yên ổn trú ngụ trên ngọn cây kia, chúng không hề biết nhưng gì đang diễn ra bên dưới, sau này, người ta mới biết, đàn ong này là do nàng nuôi, nuôi trên chính cái cây con gần ban công nhà nàng, chủ yếu là để người đàn ông thích nàng phải tránh xa.

Trong khu dân cư này, chắc chỉ có mình nàng là nuôi ong vò vẽ, cái loài ong giết người này. Đàn ong màu vàng, khi bay chỉ thấy một màu đen kịt, chúng lại rất biết nghe lời nàng. Đó là điều mà ai cũng ngạc nhiên. Ngay cả bảo vệ và lao công ở khu dân cư cũng không dám đến gần cái cây đó, vì dưới những lớp lá cây san sát là ba tổ ong treo lơ lửng như ba quả chuông vậy, nếu không nhìn kỹ chắc khó nhận ra chúng.

“Khi ong đốt, y hệt như có một mũi kim đau nhói châm vào cổ vào đầu tôi. Tôi nằm sóng xoài bất tỉnh trên mặt đất”. Anh nói với bác sĩ, lúc ở bệnh viện.

“May mà lũ ong ấy không đốt anh lần nữa, nếu lúc ấy anh bị đàn thứ hai thứ ba đốt thì chắc anh tiêu rồi. Sao tự nhiên lại đi chọc phá chúng thế?” một cô bác sĩ còn khá trẻ vừa hỏi anh vừa lấy cái kẹp gấp cái nọc ong ra.

Anh đâu muốn đi chọc phá chúng mà anh chỉ muốn gặp cô gái ở sau tán cây đó. Cả ngày nàng nhốt mình trong phòng không chịu ra ngoài, nếu đi cửa trước thì không thể nào tiếp cận được nàng, cũng không thể nhìn thấy nàng được. Chỉ từ vườn hoa phía này mới có thể thấy được bóng dáng nàng đang thiết kế trang phục trong phòng, sau đó gửi email mẫu thiết kế. Nàng chẳng hề lộ mặt ra đường, nếu muốn ăn gì thì gọi điện tới siêu thị họ sẽ mang đồ tới tận nơi. Nàng chẳng muốn đi đâu cả, vì có một bữa, khi đi dạo trong sân tennis phía sau khu dân

cur thì gặp anh và bị anh theo đuổi riết.

Nàng không hề muốn đi chơi tennis, mà chỉ muốn xem hai cái váy thể thao ngắn mà hai cô gái chơi tennis mặc, trông họ rất khỏe khoắn, cái váy ngắn vừa đủ che phần mông nhỏ nhắn của họ, khi chơi, mép váy khẽ tung theo gió như cánh hoa e ấp, điều này mang lại cảm hứng sáng tác cho nàng. Nhưng đầu óc nàng đang say sưa với ý tưởng thiết kế một mẫu váy ngắn thì anh đã ở bên: “Hay là chúng ta làm một ván nhé?” Vừa nói, anh vừa huơ huơ cây vợt cầm trong tay.

Vừa thấy anh lần đầu, nàng đã thấy ghét, vì anh để râu, bộ râu ấy hết như của cha nàng. Nhưng cha nàng đã bỏ nàng từ mấy năm trước. Lúc ấy, hình như cha nàng mắc một chứng bệnh gì đó, đành phải ly hôn với mẹ. Ông tới một huyện vùng Tây Bắc tìm mấy người bạn cùng trong quân ngũ trước đây. Rồi thật không thể hiểu nổi, sau đó ông đi luôn, để lại cho hai mẹ con nàng căn nhà. Năm ngoài mẹ nàng lại lấy chồng, bố dượng và nàng không tài nào hòa hợp được, nên mẹ nàng và người chồng ra ở riêng.

Một mình sống trong căn nhà này, nàng chẳng hề thấy vắng vẻ, nhưng lòng nàng thì oán hận cha, vì cha đã bỏ nàng, bỏ mẹ con nàng, rồi mẹ nàng cũng bỏ nàng đi mất. Có khi cuối tuần mẹ cũng về thăm nàng, nhưng về sau, nàng cũng không thích mẹ về, mẹ nàng cũng dần dần ít ghé qua nhà. Ai cũng có cuộc sống riêng, có lẽ thế chẳng?

Nàng cũng có cuộc sống riêng, một cuộc sống mà nàng có thể quyết định tất cả mọi điều. Nàng đã quen như thế, chỉ có một mắc mứu duy nhất không thể tháo gỡ nổi, đó chính là khuôn mặt rắn rỏi, để râu của cha, nàng không tài nào đẩy bật nó ra khỏi ký ức của nàng.

Một hôm, khi phơi đồ ngoài ban công, nàng thấy trên cây có mấy tổ ong vò vẽ, đàn ong ấy lại rất thích hoa trên ban công nhà nàng. Con vật biết bay thân dài mình thắt này chẳng hề sợ nàng. Thỉnh thoảng nàng lại ra mấy chỗ trồng hoa mua thêm vài chậu hoa mà chúng thích. Đàn ong rất siêng lấy mật ở những cánh hoa này. Thế là coi như nàng nuôi chúng. Suốt cả mùa xuân, nàng chăm chú quan sát đàn ong vàng miệt mài xây tổ, dần dà ba tổ ong treo lủng lẳng trên những cành cây lớn dần lên, trông y như ba cái chuông vậy. Nàng nhớ lại tổ ong trên mái hiên mà nàng đã thấy trong mùa đông, nó trống không, lúc ấy lũ ong trốn đi đâu nhỉ?

Nàng đem câu hỏi này hỏi mấy người bạn, không ai biết cả, lại còn bảo nàng lo lắng vô vẩn.

Thế mà anh lại muốn chen chân vào cuộc sống của nàng. Bữa gặp nàng ở sân tennis, anh khao khát như điên được gặp nàng, trò chuyện cùng nàng. Anh xin được số điện thoại nhà nàng qua những người trong ban quản lý khu dân cư và gọi cho nàng.

“Tôi đây, bữa đó tôi gặp cô ở ngoài sân tennis. Tôi là cái anh chàng để râu đấy. Tôi muốn nói chuyện với cô một chút”.

“Tôi với anh chẳng có gì để nói cả”.

“Có chứ, cô là nhà thiết kế thời trang, còn tôi thì nhà thiết kế các công trình xây dựng”.

“Thì có gì chung đâu”.

“Chúng ta đều là nhà thiết kế, cô thiết kế trang phục cho người ta, còn tôi thì thiết kế trang phục cho trái đất, xây dựng chính là may áo cho trái đất mà”.

“Nhưng tôi không muốn chuyện trò gì với anh cả”.

“Nhưng anh thì muốn”, anh đổi cách xưng hô, “vì anh thích em, vừa nhìn thấy em là anh đã thích em ngay, anh phải nói chuyện với em”.

Nàng rất bực mình, nghe giọng điệu thẳng cha này thấy mà ghét. Nàng lập tức cúp máy, mặc cho tiếng điện thoại reo một lúc lâu.

Trong khu dân cư này, có rất nhiều người làm nghề tự do, nàng là một trong số đó. Còn anh, cũng thế. Họ đều làm việc cho một công ty thiết kế nào đó, thiết kế ra mẫu mã hay kiểu trang phục hay thời trang cho trái đất như lời anh nói. Nhưng đây là điểm chung của hai người ư? Nếu cho đó là điểm chung thì hai người đã có đủ lý do để làm bạn với nhau sao? Nàng cảm thấy thật tức cười, nàng quyết định kiên quyết gạt anh ta ra ngoài, mặc kệ anh ta. Vì thế, khi anh đứng ngoài cửa, kiên nhẫn bấm chuông và chờ đợi, nàng ngó qua lỗ khóa, thấy anh, nàng chẳng thèm mở cửa.

Nhưng điều đó cũng chẳng có tác dụng gì với anh, anh vẫn gọi điện thoại cho nàng, có lúc nàng mềm lòng là anh tranh thủ tâm sự, hỏi han đủ điều.

“Anh biết là em sống có một mình, ba mẹ em đã ly dị, họ đều sống ở nơi khác. Anh còn biết là em sưu tầm rất nhiều tranh Nhật, vì trên tường em có treo vài bức, em rất thích loại tranh có những đường nét và màu sắc giản dị đó phải không?”

Nàng chẳng lên tiếng, nàng chỉ nghĩ đến bộ râu trên mặt anh ấy giống hệt cha mình, cái đó đủ cho nàng thấy ghét rồi.

“Cái tòa nhà mô hình hàng không gần cầu ở đường vòng số 3 là tác phẩm của anh đó, gần làng thể vận hội có một dãy các chung cư, đó cũng là...”

“Tôi không thích tòa nhà mô hình hàng không, tường làm bằng kính của nó quá chói mắt, hơn nữa cái nóc màu xanh...”

“Đúng, cái nóc màu xanh đó, ban đầu không có, nhưng mấy người thẩm định dự án thêm vào, vì họ thích nóc nhà lớn theo kiểu truyền thống. Đây cũng là điều mà anh thấy áy náy, vì thiết kế của mình bị mấy ông ấy chỉnh khác đi mất rồi. Anh cũng bó tay luôn”. Anh thấy giữa hai người đã bắt đầu có sự giao lưu, có thể tiến thêm một bước nữa rồi, “Chỗ anh có cà phê Columbia ngon lắm, anh mang sang cho em nhé. Anh pha cà phê ngon lắm”.

“Không, tôi không muốn gặp anh, chào anh”. Nghe anh nói thế, nàng lập tức cúp ngay máy điện thoại.

Lẽ nào, nàng lại ghét anh đến thế sao? Câu hỏi này, đã bao lần nàng tự hỏi mình, nàng thấy mình không ghét anh mà chỉ ghét cái tính đàn ông mạnh mẽ ở anh. Nàng phát hiện ra rằng, do chuyện cha và mẹ nàng chia tay, rồi lần lượt bỏ rơi nàng khiến nàng sợ đàn ông và cả những gì dính dáng đến họ, chẳng hạn như lấy chồng, nàng sợ hãi nghĩ đến chuyện mình sẽ phải sống chung trong một mái nhà, chia sẻ mọi điều với một người đàn ông xa lạ. Đây quả là sự thử thách quá lớn với nàng.

Nhưng anh không hề nản lòng, cho mãi đến khi bị đàn ông vò vẽ đốt cho nằm sóng soài dưới đất. Bữa đó lính cứu hỏa tới, họ trang bị kỹ lưỡng chuẩn bị cho một cuộc ra trận nhưng ngoài việc lên xe cứu hỏa chạy tới đưa anh đi viện, họ không phải làm gì nữa. Có vài người xúm lại xem, chẳng có gì ngoài một người bị xỉu trên đường. Không khói. Không nhà cháy. Lính cứu hỏa cũng chẳng thèm để ý mấy cái tổ ong, vì không ai đến gần nó thì nó cũng sẽ im ắng như không hề tồn tại, chỉ lủng lẳng trên cành như quả xanh vậy, nếu bạn không nhìn kỹ, chắc cũng khó nhận ra chúng. Đợi khi mọi người đi cả, nàng mới ra ngoài ban công, nàng đi lên vì thấy mấy chậu bông nàng trưng ở trong vườn hoa phía sau đã bị cái ông kiến trúc sư râu ria kia đập vỡ tùm lum. Cho dù hẳn có bị ong đốt đến té xỉu, nàng cũng quyết không tha thứ cho hắn. Nàng nghĩ, đang sống yên ổn, hà có gì mấy chậu hoa của nàng bị anh ta đập nát bay

hết thế kia?

“Anh không cố ý đập vỡ mấy chậu bông của em, nhưng lúc ấy anh bị lũ ong chích cho sưng hết cả mắt, không nhìn thấy gì cả, mờ mịt như thăng mù nên anh mới đập phải mấy chậu hoa”. Anh gọi điện thoại cho nàng, “Anh sắp ra viện rồi, anh sẽ đền cho em cả hoa lẫn chậu”.

“Xin lỗi, tôi thay mặt mấy con ong xin lỗi anh”. Nàng vừa dứt lời bỗng thấy hối hận vì trót nói câu này, “Nhưng anh khỏi phải đền”.

“Mấy con ong vò vẽ đó có phải là do em nuôi không? Có người nói thế”

“Không, tôi và chúng là bạn. Nếu anh không chọc phá chúng, chúng sẽ không động đến anh”.

“Đúng ra phải nói là nếu anh không chọc ghẹo em thì chúng sẽ không đốt anh, đúng không?” Anh nói vậy và cả hai người khẽ cười, không khí dịu hẳn đi.

“Chỗ anh có mấy cuốn tạp chí thời trang của Đài Loan, anh thấy cũng hay, định đưa cho em xem”.

“Vậy thì anh kêu nhân viên bảo vệ ở dưới đưa cho tôi”.

“Vẫn không muốn gặp anh à?”

“Tôi chỉ muốn sống một mình. Sao anh cứ muốn gặp tôi thế?”

“Anh cũng không biết, nhưng anh rất muốn gặp em. Vì... anh đã yêu em mất rồi”.

Tim nàng chợt run bắn lên, điều anh nói chính là điều mà nàng sợ nhất. “Không ai vô duyên vô cớ mà yêu mình cả”. Mẹ nàng đã từng nói với nàng như thế, “Đàn ông yêu con để rồi cuối cùng lấy hết những gì mà con đã dành dụm, chắt chiu cho họ”.

“Thế cha đã lấy hết những gì của mẹ?” Lúc ấy nàng hỏi mẹ.

“Tất cả tuổi thanh xuân của mẹ, con người mẹ, tất cả mọi thứ của mẹ. Ông ấy làm cho mẹ tàn úa, héo hon”. Mẹ nàng nói.

“Anh muốn gì ở tôi?” Nghĩ đến đó, nàng hỏi anh. Anh trầm ngâm một hồi, “anh không cần gì cả. Anh có tình yêu, anh sẽ dành hết nó cho em”.

“Không ai vô duyên vô cớ mà yêu hết”. Nàng nói xong, bỗng thấy nhẹ nhõm hẳn. Nàng cúp máy ngay.

Chắc chắn là có thứ tình yêu “vô duyên vô cớ”, anh nghĩ, anh với nàng chính là như thế. Yêu một người, cần lắm lý do đến thế sao? Chắc chắn không cần phải thế, chỉ có một lý do, anh thích nàng, thế là đủ. Nhưng anh thích nàng ở điểm nào? Không thể nói rõ được, anh thấy nàng thần kỳ bí, nàng cuộn mình trong vỏ ốc, anh muốn xem bên trong cái vỏ cứng ấy chứa đựng điều gì, sau đó mở nó ra. Đó chính là điểm khiến anh bị nàng thu hút. Vì thế, cho dù có một đàn ong vò vẽ bao kín ban công và vườn hoa nhà nàng, anh cũng phải tiếp tục tấn công.

Anh lại đến gõ cửa nhà nàng, nhìn qua khe cửa, thấy anh, nàng bần thần do dự. Chuông cửa reng đã ba lần, nàng vẫn không mở cửa, rồi anh bỏ đi.

Nàng mở cửa, thấy một chồng sách thiết kế thời trang in ấn rất đẹp nằm đó.

“Vết thương trên mặt anh đã đỡ chưa?” Nhận ra tiếng anh trong điện thoại, lần này, nàng chủ động hỏi.

Anh không trả lời thẳng vào vấn đề, “Mấy tổ ong sau vườn nhà em, mỗi ngày một lớn”.

“Vâng, trông chúng như ba ấm trà vậy, tôi cũng không biết chúng sẽ lớn cỡ nào”.

“Sắp ong ăn được đấy, hồi nhỏ anh hay lấy bao ni lông bịt kín đầu, sau đó mang bao tay đi gỡ mấy tổ ong trên mái nhà xuống. Nhưng lần này lại là ong vò vẽ”.

“Chúng tự kéo tới làm tổ đấy chứ, tôi cũng đâu bắt chúng phải ở đó đâu”.

“Bây giờ đã sang hè rồi, sao em không ra ngoài? Anh với em đi bơi”.

“Tôi sợ nước”.

“Em không sợ cái gì?”

Nàng nghĩ một hồi.

“Cái gì tôi cũng sợ, nhất là con người”.

“Có sợ anh không?”

“Sợ nhất là bộ râu của anh”.

Chắc bạn sẽ không thể tưởng tượng nổi có một người sống trong khu cư xá mà có đến mấy tháng liền không hề lộ mặt ra ngoài, sau vườn nhà cô ấy còn có một đàn ong vò vẽ bảo vệ. Khu cư xá này có đủ loại người, nhưng rất ít ai như thế. Phần lớn đều là giám đốc hoặc những người thuộc lớp “cỏ còn trắng” bận bịu cả ngày. Hằng ngày xe nào vào đây, nhân viên bảo an đều ghi lại số xe trong sổ, nếu có người lạ đến, bảo vệ sẽ đích thân đưa họ tới nhà họ muốn, chủ nhà ra đón khách rồi, họ mới đi. Nếu hệ thống điện, nước, đường ống dẫn khí nhà bạn hỏng, chỉ cần vài phút là thợ đến sửa ngay. Ở đây cũng có thể nổi mạng nên những khu dân cư có những hộ có xe riêng cũng coi như một nhà giam yên ắng, chỉ khác là mọi người ở đây có thể ra vào tự do và xung quanh trồng rất nhiều cây xanh. Nhưng vẫn có người tự nhốt mình trong phòng như tù nhân vậy. Vì sao nhỉ? Anh gửi email hỏi một người bạn.

“Tính cách, đây là một cô gái rất có cá tính”. Bạn anh nhận xét như thế, “Ngoài ra, có lẽ cô ấy đã phải chịu những cú sốc hay dần vật gì đó”.

“Anh cạo râu rồi. Anh cũng khó thể nhận ra mình trong gương nữa”.

“Để râu trông già lắm”.

“Có phải em đã từng gặp cú sốc gì trong đời phải không?”

Nàng im lặng một hồi, “Không, nhưng tôi luôn có ảo giác”.

“Ảo giác gì?”

“Từ ban công, tôi có thể nhìn thấy một cánh đồng lúa. Bây giờ lúa đã nhuộm vàng, nhưng luôn có một người, vạch đám lúa ra và bò lại phía tôi”.

“Nam hay nữ?”

“Nam. Trên mặt có bộ râu”.

“Có phải anh không?”

“Không. Ông ấy có khuôn mặt vuông vức, răn rỏi, đầy râu”.

“Anh hiểu rồi, đó là cha em. Ông ấy bỏ em mà đi, em sợ ông ấy lại quay về, nếu em sợ, anh sẽ qua chỗ em ngay bây giờ”.

“Không, anh đừng sang đây”.

Anh lại đến gõ cửa nhà nàng, nhưng nàng vẫn không mở cửa, có thể những điều nàng nói là đúng, nàng thấy trong ảo giác của mình một người đàn ông khuôn mặt to, rắn rỏi, đầy râu đang vạch đám lúa và bò về phía nàng. Những cô gái sống một mình lâu ngày thường hay có ảo giác như thế. Điều quan trọng là anh yêu nàng, anh nhất định phải mở tung cái vỏ bọc cứng trong tim nàng. Có lẽ cần phải có thời gian. Bây giờ đã sắp sang hè, anh vẫn chưa thể tiếp cận được với nàng, lại còn bị ong đốt. Nhưng quá trình tiếp cận và theo đuổi thật thú vị, và anh quyết theo đuổi nàng đến cùng. Nếu nàng giam mình như một tù nhân thì nhất định anh phải phá tan cái nhà tù và mọi xiềng xích, giải phóng nàng cho bằng được.

Anh tới trước cửa nhà, nàng vẫn không chịu mở cửa. Anh chạy ra vườn hoa sau nhà. Một anh bảo vệ nói, đừng có lại gần cái cây nhưng anh mặc kệ. Lần này anh định leo qua ban công vào trong nhà nói chuyện với nàng, nói cả chuyện ảo giác của nàng, vì anh đã cạo hết râu trên mặt. Còn chút xíu nữa là anh sẽ leo lên được ban công nhà nàng nhưng lũ ong khôn khiếp lại kéo tới. Chúng như làn mây đen vù vù kéo tới một bầy đen kịt, rồi cứ thế vây kín lấy anh.

“Vẫn cái cảm giác mũi kim chích vào mặt vào mũi đau điếng”. Sau này anh kể lại, “Tôi vội lấy áo trùm kín đầu vì nếu chúng mà tấn công đợt thứ hai thứ ba thì coi như tôi xong đời”. Ong vò vè mỗi lần chỉ dùng được một nọc độc, chích xong thì hết nọc, phải rất lâu sau mới có tiếp. Anh cảm thấy cái đầu mình bắt đầu sưng lên, nhức nhối và rồi anh khụy xuống.

Còn nàng lúc ấy đang ở trong phòng lắng nghe động tĩnh bên ngoài, lần này thì nàng mở cửa ban công, lôi anh vào nhà, đàn ong thứ hai rồi thứ ba kéo tới, chúng bu lại ngoài cửa hoặc lao vào cửa kính trong suốt, tiếng ong bay vù vù như thể một chiếc máy bay cỡ lớn đang sắp sửa cất cánh.

“Nếu chúng lao vào, là tôi chết mất”. Sau này anh kể lại “Nàng tắt hết đèn, như thế, chỉ một loáng là ong sẽ bay đi hết. Thế là lần này tôi đã thật sự bước chân vào trong phòng nàng rồi”.

Trong bóng tối, anh nằm nghiêng người trên ghế sa lông. Ánh đèn bên ngoài hắt vào, anh có thể thấy nàng mặc một cái váy dài, sậm màu, không biết là màu gì. Nhưng nàng có thể nhìn thấy ánh mắt sáng rực của anh, dù trong phòng rất tối. Nàng không nói gì, dù sao thì anh đã vào trong nhà, hơn nữa mặt và đầu đang bắt đầu sưng vù lên, nàng bèn chữa vết thương cho anh.

“Nàng dùng một thứ thuốc mà sau này tôi mới biết là lấy từ biển lên, nó giống như vỏ sò, sao thành bột, rồi trộn đều với giấm cho tôi uống,” anh kể lại “những vết sưng đau nhức trên mặt tôi dần dần xẹp xuống. Nàng lại dùng gạc nhỏ từng cái nọc một. Lúc ấy đã khuya lắm, nhưng nàng vẫn ngồi đó chăm cho tôi”.

“Sao anh cứ phải bám theo tôi làm gì?” Nàng hỏi với vẻ có vẻ xót xa.

“Vì anh muốn bước vào cuộc sống của em”.

“Tôi không cần thứ tình yêu vô duyên vô cớ. Anh nói nghe xem, mấy tháng nay sao anh cứ bám riết theo tôi vậy?”

Mặt vẫn còn đau nhưng anh ráng gượng ngồi thẳng lên. “Hãy nhận lời anh đi, làm bạn gái của anh rồi sau đó làm vợ anh nhé. Em xem, lần này, anh đã cạo hết bộ râu rồi. Em sẽ không còn ảo giác đó nữa”.

Nàng chạy ra ngoài ban công, trước đây, trong bóng đêm, nàng có thể nhìn thấy người đàn ông ấy đang vạch những đám lúa bò về phía nàng, bữa nay, nàng không thấy ông ấy nữa. Nàng quay vào phòng, nói với vẻ hơi châm chọc: “Anh cũng thật lý lợm, sao cứ phải bám theo tôi? Lũ ong vò vẽ ấy, nó có thể đốt chết anh đấy”.

“Anh muốn mở bung cánh cửa khép kín trong lòng em, trở thành người thân của em, một người đáng để em tin cậy. Anh cảm thấy chúng mình sẽ rất hạnh phúc”.

Nàng trầm ngâm một hồi, nàng chưa yêu ai bao giờ, người đàn ông không chịu lùi bước này, suốt từ mùa xuân đến tận bây giờ vẫn quyết chí theo đuổi nàng, để đưa nàng ra khỏi vỏ ốc của mình, cùng nàng chia ngọt sẻ bùi, cảm giác được một người đàn ông yêu thương là như thế ư? Tim nàng đập thình thịch, nàng không nói lời nào chỉ lặng lẽ bước về phòng ngủ. Tối ấy, nàng không còn mơ thấy người đàn ông vạch đám lúa bò về phía nàng. Nàng ngủ ngon. Không mộng mị.

Mùa thu năm nay, họ lấy nhau. Mùa đông, họ cho thuê căn nhà còn lại, trên ban công vẫn có thể nhìn thấy ba cái tổ ong màu xám đen đang lủng lẳng trên cành cây con đã trụi hết lá. Nhưng lũ ong thì đã biến đâu mất. Hay là mùa đông, chúng đi nơi khác xây tổ? Đứng trên ban công, họ cùng chỉ cho mấy công nhân vệ sinh ngắt bỏ mấy cái tổ ong rỗng không, vứt vào thùng rác.

trạm ĐIỆN THOẠI trên đường cao tốc

TÔI ẤY, ĐỂ GỌI MỘT CÚ ĐIỆN THOẠI, CHÚNG tôi đã đi một đoạn đường dài. Chúng tôi bắt buộc phải đi một đoạn đường dài như vậy vì trạm điện thoại trên đường cao tốc rất thưa thớt, phải cách một hai cây số mới có một cái, những cái mà chúng tôi gặp thì đều hỏng cả.

Xe chúng tôi bị hư trên đường cao tốc. Nói rõ ra thì đó không phải là xe của tôi mà là của Lương Tranh và Trần Hiểu Văn. Đó là một chiếc xe con nhập của Nhật, họ mua chiếc này có lẽ cũng ba năm rồi.

Tôi gặp họ rất tình cờ, lúc ấy tôi đang bàn chuyện xây dựng một bộ phim truyền hình với nhà sản xuất ở trong quán cà phê cao ốc Kinh Tín thì nhìn thấy họ.

Lương Tranh hơn tôi vài tuổi, nhưng anh đã là giáo sư khoa văn của một trường đại học, còn vợ anh Trần Hiểu Văn là một luật sư rất có tiếng trong giới phụ nữ Bắc Kinh. Tình cờ, Lương Tranh cũng quen nhà sản xuất phim truyền hình mà tôi đang bàn chuyện, chúng tôi cùng chào hỏi nhau. Trông vợ chồng họ có vẻ mệt mỏi, chắc là có chuyện gì đấy. Tôi biết văn phòng luật sư mà Trần Hiểu Văn làm ở tầng nào đó trong tòa cao ốc này. Họ cũng đang định về. Tôi lại ở chung một khu với họ, lúc ấy tôi chưa mua xe, tôi hỏi họ cho đi nhờ xe.

“Tất nhiên là được thôi, bữa nay sương mù dày đặc, đi xe buýt bất tiện lắm”. Lương Tranh nói, “Mình đi thôi”.

Đúng thế thật, xe buýt, một tiếng đồng hồ mới có một chiếc, thể nào cũng đông nghẹt cho mà xem, lỡ mà có tai nạn xe cộ thì chết, đi nhờ xe của họ, tôi thấy nhẹ nhõm hẳn. Chúng tôi chào anh bạn là nhà sản xuất phim truyền hình, sau đó chúng tôi, tôi và vợ chồng Lương Tranh, Trần Hiểu Văn cùng ra ngoài.

“Đang tính làm phim gì vậy?” Lương Tranh hỏi tôi, sau đó bấm nút mở cửa tự động bên trong, mở hé cửa sổ. Lần này, Trần Hiểu Văn lái xe. Người đàn bà này rất thông minh, năng động, dáng vẻ đầy đặn, tôi nghĩ chắc chắn cô ấy thích cảm vô lăng hơn Lương Tranh.

Tôi ngồi ghế sau, nói với Lương Tranh, lúc ấy đang ngồi ghế trước bên phải: “Một bộ phim có mấy diễn viên thần tượng của lớp trẻ bây giờ đóng ấy mà, chán chết, thì cũng để kiếm ít tiền thôi, tiền họ cũng đã rót xuống rồi”.

“A, mấy phim đó, em rất thích xem, chừng nào chiếu vậy, báo em biết nha”. Trần Hiếu Văn nói khi xe chạy ra khỏi bãi đỗ xe.

“Tôi đã nhận tiền biên kịch rồi, hai tháng nữa có thể bấm máy được rồi”. Lúc ấy tôi mới nhớ ra, thực ra mấy năm nay Lương Tranh cũng đã tham gia vào việc lên chương trình sản xuất phim, anh đã làm rất nhiều chương trình cho đài, tôi nghe một đạo diễn nói, anh ấy cũng làm một bộ phim nhiều tập, có liên quan đến mạng miếc gì đó. Tuy Lương Tranh hơn ba mươi tuổi đã được công nhận là giáo sư chính thức, nhưng ở trường lương chỉ có một hai ngàn tệ gì đó, chắc chắn không bằng một phần mười lương của bà xã làm luật sư. Tôi đoán chắc hẳn phải có áp lực tâm lý nào đó mới bức bách anh phải ra ngoài kiếm tiền như thế. Tôi biết không người phụ nữ kiếm được nhiều tiền nào lại ngồi yên vì chuyện ấy, cho dù là vợ của Socrat đi nữa, chắc chắn bà ta cũng phải đuổi chồng ra khỏi cửa để đi kiếm tiền. Bởi thế chuyện giáo sư đại học Lương Tranh chạy sô ở ngoài cũng là chuyện bình thường thôi.

Tôi và anh ấy quen nhau đã mấy năm, nhưng có lẽ lần gặp gần đây nhất là cái hôm tôi đưa một người bạn đi dạo trong khu phố, thấy có người đang nướng thịt ở tầng dưới một căn hộ có vườn hoa. Tôi lại cực kỳ thính mũi, mùi thịt nướng thơm phức. Tôi đi tới và nhận ngay ra Lương Tranh đang mồ hôi mồ kê nhễ nhại, hì hục nướng thịt.

Chúng tôi chào hỏi nhau, tôi nói với anh tôi rất muốn phụ anh nướng thịt. Tôi nướng thịt rất siêu, miếng nào miếng ấy vừa chín tới, vàng ươm, thơm phức. Lương Tranh mời chúng tôi ở lại dùng bữa.

Căn hộ mà Lương Tranh và Trần Hiếu Văn mua rộng 160 mét vuông, phòng khách rất rộng, bếp riêng, bài trí rất sang trọng. Nhưng xin cho phép tôi được nói thật, căn hộ này giống nhà của luật sư hơn là của giáo sư đại học. Lúc ấy tôi không nói ra cảm nghĩ của mình, chúng tôi ăn bữa tối có thịt nướng và ánh nến lung linh.

Bữa đó tôi gặp cậu con trai của họ, nó đã học cấp hai, đó là một thằng bé rất lanh lợi, suốt cả buổi ăn nó quậy phá đủ trò, chạy lung tung giữa các phòng, không biết mệt, sau đó tôi nghe tiếng quát của Lương Tranh: “Con mà còn nghịch nữa thì ba tống con ra nước ngoài học đó”.

Mấy năm gần đây, rất nhiều người Trung Quốc suốt ngày chỉ lo chuyện cho đứa con học trung học hoặc mới học tiểu học của mình ra nước ngoài học. Ngồi trong xe của họ, tôi chợt nhớ đến đợt triển lãm giáo dục Anh, Mỹ, Úc tổ chức tại Bắc Kinh, người đông đến phát sợ. Tôi nhớ lúc ấy, có thấy hai vợ chồng Lương Tranh mỗi người ôm một bịch to tài liệu quảng cáo chen chúc giữa đám người đông nghẹt, rồi nhoáng cái bị dòng người cuốn đi.

Tôi nghĩ lúc đó chắc họ cũng đã có ý định cho con đi du học.

Bữa đó sương mù dày đặc, rất khó thấy phía trước, từ chiếc radio trong xe, tôi nghe thấy toàn những thông báo hoãn chuyến bay của hãng hàng không. Tôi cũng nghe thấy hai vợ chồng họ bàn chuyện con trai mình.

“Trường đó đào tạo được rất nhiều bộ trưởng và quan chức cao cấp chính phủ Anh, có cả một thủ tướng nữa đấy. Trường trung học đó là một trường danh tiếng ở Anh”. Trần Hiểu Văn hạ thấp giọng nói.

“Nhưng nó không chịu đi. Anh thấy hay cứ để nó học hết phổ thông trung học hãy tính tiếp. Ra nước ngoài học đại học là tốt nhất”. Lương Tranh nói.

Sương mù ngoài đường cao tốc thật khủng khiếp, gió thổi, từng đám mây mù ngao nghễ kéo tới, các xe đều bật đèn khẩn cấp, ánh đèn vàng quét trên đường loang loáng, dường như rất khẩn cấp. Tôi nhìn dán mắt vào chiếc đèn xi nhan chớp nhá liên hồi sau đuôi chiếc xe trước mặt, rồi bỗng quyết định nói chuyện với họ về đề tài này.

“Tôi có một người bạn, hai năm trước cho con đi du học, hè rồi, thằng con về nhà chơi, cha mẹ nó, tức là bạn tôi ấy phải sưng sờ vì một chuyện”.

“Sao thế?” Lương Tranh nôn nóng hỏi.

“Thằng con ông bạn tôi học lớp 11, khi ba nó chuẩn bị hành lý cho nó, nó nói, “Ba, còn thiếu một thứ nữa”. Ba nó ngăn người ra, “Đâu thiếu gì nữa đâu con, thiếu gì nữa?” Thằng bé nói: “Thiếu một thứ mà”. Anh chị đoán xem còn thiếu cái gì?

“Chắc là món gì mà nó thích ăn phải không?” Trần Hiểu Văn nói.

“Tôi đoán ra rồi”. Lương Văn nói với vẻ chắc nịch.

“Anh đoán ra thật rồi sao?” Tôi nghi ngờ, “anh nói thử xem”

“Ghi ta phải không? Con trai Trung Quốc thường thích chơi ghi ta mà”.

“Mang đàn ghi ta sang Anh! Bộ nó điên hả? Chắc chắn không phải là ghi ta”. Trần Hiếu Văn phản bác.

“Bao cao su. Con trai ông bạn tôi nói, các trường đại học ở Anh đều phát cái này, bởi thế lần này về, nó phải đem bao cao su Trung Quốc sang cho tụi bạn nó xem. Thế là ông bạn tôi mua cho nó hai hộp. Nhưng con ông ấy vẫn chưa hài lòng”. Tôi nói.

“Chưa hài lòng cái gì? Mấy cái đó bị rách à?” Lương Tranh cười.

“Không, vì chỉ có một màu. Nó nói, ở Anh họ phát loại có bảy màu, mỗi tuần có bảy ngày, nên một bao cao su có bảy cái dùng cho bảy ngày. Câu nói này khiến bạn tôi sững sờ, nhìn thẳng con mình mà chỉ muốn cho nó một cái bạt tai”.

“Tuyệt đối không được đánh con”. Trần Hiếu Văn nói.

“Cũng có lúc phải đánh chứ. Không roi không vọt làm sao nên người”. Lương Tranh nói.

“Vấn đề không phải ở chỗ đánh hay không mà quan trọng là bạn tôi đã ý thức được rằng cho con mình đi học đã có hậu quả không tốt, anh ấy và con đã có những điều không thể trao đổi thống nhất với nhau được. Bởi vậy sau này anh ấy thường nói với tôi, không nên cho con đi học sớm quá như vậy”.

“Thực ra mâu chốt của vấn đề là ở chỗ, con ông ấy có dùng bao cao su mà trường phát không”. Lương Tranh nói.

“Nếu mà con gái nói với em như thế, em sẽ không chịu nổi”. Trần Hiếu Văn nói.

“Thường thì đàn ông, con trai chuẩn bị bao tránh thai, cái này thì em làm sao hiểu được”. Lương Tranh vừa quệt quệt lớp sương mù bám trên kính xe vừa nói.

“Họ cho con đi du học từ năm lớp 9. Bây giờ, hai vợ chồng bạn tôi rất sợ mất con”.

“Sao thế được? Cái đó chẳng phải là do trường phát sao? ở Bắc Kinh thiếu gì trường cũng làm máy bán bao cao su tự động còn gì. Để phòng bệnh thôi. Tôi thấy, ông bạn của anh cũng đừng nên quá lo lắng. Con trai trưởng thành sớm cũng chẳng có gì đáng lo lắng”. Trần Hiếu Văn nói.

Mọi người trầm ngâm một hồi. Sương mù hình như mỗi lúc một dày hơn. Bây giờ mây mù không phải theo gió kéo tới từng đám nữa mà ùn ùn kéo tới một đám mịt mù. Xe chúng tôi lao trong mây mù đêm kịt. Chẳng thấy gì bên ngoài, ngay cả ánh đèn chớp nháy báo khẩn của xe khác cũng không thể thấy nổi.

“Tôi còn có một người bạn nữa, cho con gái đi du học từ khi mới học lớp một, mấy tháng trước sang Mỹ thăm con, hai cha con có mâu thuẫn lớn”.

“Không cho con gái cặp với bọn da trắng chứ gì?” Lương Tranh tiếp chuyện trước.

“Không, không phải. Con gái bạn tôi đã 18 tuổi rồi, tuy còn đang học cấp ba nhưng đã có bạn trai, chẳng biết là da vàng hay da trắng. Một lần cuối tuần, nó tính đi du lịch với bạn trai hai ngày mới về, bạn tôi kiên quyết không cho đi”.

“Cho nó đi mới đúng, nếu là tôi, tôi sẽ cho nó đi”. Lương Tranh nói.

“Nhưng con mình là con trai, còn nếu là con gái thì em cũng không cho nó đi qua đêm như vậy trước khi đám cưới”. Trần Hiếu Văn nói.

Trong sương mù dày đặc, xe chạy chậm hẳn lại, dù là đường cao tốc nhưng xe chúng tôi và các xe khác vẫn ì ạch bò chậm như rùa.

“Sau đó thì sao?” Lương Tranh hỏi.

“Sau đó thì con gái bạn tôi không đi được nhưng nó báo cảnh sát, thế là cảnh sát tới”.

“Bắt hai ông bà đó đi sao?” Lương Tranh lại chen vào.

“Bắt sao được? Không bắt đâu, có lẽ phạt tiền”. Trần Hiếu Văn đã hiểu, cô ấy là luật sư, nói chuyện ở Mỹ, tất nhiên là nhìn vấn đề từ góc độ luật sư.

“Phạt tiền, cảnh sát còn cảnh cáo ông bà bạn tôi, nếu con gái họ muốn đi chơi với bạn trai thì không được ngăn cản, vì nó đã 18 tuổi. Sau này quan hệ giữa bạn tôi và con gái rất căng thẳng, đánh cũng không được, mắng cũng không xong, không quản lý được, nói tóm lại là có một hố sâu ngăn cách. Họ ngộ ra rằng, họ đưa con đi du học quá sớm, con gái họ, thực tế đã thành người Mỹ mất rồi”.

Chuyện của tôi lần nữa lại khiến họ suy tư. Tôi đoán, chắc chắn họ đang nghĩ, nếu đưa con đi du học, liệu nó có giống con bé kia không? Họ có mất con không? Tôi nghĩ, tôi đã đề cập

đến vấn đề nhạy cảm nhất, khiến họ lo lắng nhất. Có lẽ đi nhờ xe mà nói thế thì hơi nhiều.

Không khí trong xe dường như càng thêm trầm xuống, vì ngoài tiếng xe gầm rú chống chọi lại làn sương mù dày đặc, tôi không còn nghe thấy tiếng ai nữa, tôi cũng lặng câm.

“Chuyện bạn bè anh nhiều ghê”. Trần Hiếu Văn nói với vẻ châm biếm, không hài lòng.

Lúc ấy, bỗng nhiên tôi lại nhớ ra chuyện của một người bạn, cũng là chuyện có thật. Tôi lại nổi hứng, thôi thì đã lỡ mang tiếng là người khơi mào những câu chuyện không đúng lúc thì nói luôn cho rồi.

“Tôi còn có một người bạn cũng đưa con sang Mỹ du học”, tôi ngừng một chút, cảm thấy hai vợ chồng họ đang lấy lại tinh thần, chuẩn bị đón nhận một thử thách tâm lý mới. “Con gái của ông bạn này thích sống nội tâm, không thích giao tiếp, cũng không thích nói chuyện mấy, anh ấy gửi con sang ở nhà một người bạn ở New York và nhờ anh ấy giám hộ. Đó là một cô gái rất ngoan, chưa bao giờ ra khỏi nhà vào buổi tối, cũng không thấy bồ bịch gì, nhưng rồi, cũng xảy ra chuyện”.

“Nó học lớp mấy?”

“Lớp 11. Có chuyện là vì mạng miếc, anh xem, con bé ngoan thế, tình cờ trên mạng có làm quen với một anh chàng, thằng cha đó hẹn gặp con bé ở tàu điện ngầm, chuyện này thì người giám hộ không hề biết. Sau đó, hai đứa thường chat với nhau trên mạng, thằng cha kia lại hẹn gặp nó, lần này là đến nhà thằng đó chơi”.

“Nó có đi không?” Lương Tranh hỏi.

“Đi, tất nhiên là đi rồi. Sau đó tại nhà thằng kia, thằng đó lớn hơn con bé 10 tuổi, nó bị cưỡng hiếp”.

“Thế à?” Lương Tranh không thể tin nổi.

“Một đứa con gái nhận lời mời đến nhà một thằng đàn ông có nghĩa là gì?”

“Nhưng con bé mới là học sinh trung học!” Trần Hiếu Văn cao giọng.

“Nhưng cũng là con gái. Nhưng thằng đó, tất nhiên là một thằng người Mỹ độc thân và sống theo quan niệm Mỹ, cưỡng hiếp con bé, bắt chấp nó có đồng ý hay không. Sau đó, người giám hộ thấy con bé có gì đó không ổn có hỏi chuyện con bé, nhưng nó không nói. Tình cờ người

giám hộ thấy con bé chát trên mạng với thằng kia, mới tá hỏa lên, báo ngay cho cha mẹ con bé. Bạn tôi là một diễn viên rất nổi tiếng, anh ấy bay ngay sang Mỹ, rồi sau đó là bao nhiêu chuyện, họ kiện thằng kia ra tòa, tòa xử thằng cha dụ dỗ con bé. Nhưng bạn tôi thì vẫn chưa thể nguôi ngoai được, luôn bị lương tâm cắn rứt. Sau đó, anh ấy đưa con gái về, lúc ấy con bé đã bị tổn thương sâu sắc, và nhất quyết không cho con bé đi đâu mà không có mình”.

Cứ mỗi lần tôi kể xong một câu chuyện là không khí lại trầm hẳn xuống, rất khó chịu, nhưng lần này, tôi chẳng hề thấy căng thẳng mà trái lại còn thấy khoái vì đánh đúng vào nỗi sợ hãi và tâm tư của họ. Giờ thì những chuyện làm cho một giáo sư đại học và một luật sư phải căng thẳng và đầu đau không nhiều, tôi thấy họ có sự thay đổi về mặt tâm lý, cũng hay đấy chứ.

“Anh kể ba câu chuyện này là có ý khuyên chúng tôi đừng cho con đi du học quá sớm phải không?” Giọng Trần Hiểu Văn có vẻ khó chịu, “Dù sao thì chúng tôi cũng đã quyết định rồi”.

“Tụi mình bàn lại một chút được không em, nó còn nhỏ quá, mới 13 tuổi, đang ở độ tuổi dễ nhiễm thói hư tật xấu, mà anh với em lại không thể ở bên con, nếu đưa con đi...” Lương Tranh bỗng nói, “chúng ta sẽ mất con”

“Không, đã quyết định rồi. Em bắt đầu làm hồ sơ rồi”.

“Chuyện này mình bàn lại được không em? Em à, em xem, nó nhỏ thế, nó..., em nói...trời, thế anh...! Lương Tranh không biết nên nói thế nào. Lúc này, trước mặt vợ, anh trở nên mềm yếu. Chuyện này anh ấy cũng chẳng hề có tí quyền quyết định, giống y như việc xây căn nhà trang trí theo phong cách luật sư của anh vậy.

Nhưng vấn đề là ở chỗ, đưa con chỉ thuộc mỗi quyền sở hữu của vợ anh thôi sao?

Vừa đúng lúc ấy, cái xe bỗng kêu lục khục mấy tiếng, như tiếng ho của một ông già, rồi bất ngờ chệch về bên trái, suýt tông vào dải phân cách. Trần Hiểu Văn giảm tốc độ, chạy vào khu vực đậu xe khẩn cấp ở vệ đường, hai vợ chồng họ xuống xe.

Ngồi trong xe, tôi thấy sương mù ngày càng dày hơn, dày đến nỗi giờ tay ra mà không thấy được các ngón tay. Ngồi trong xe chỉ nhìn thấy hai cái bóng mờ mờ của vợ chồng họ đang kiểm tra xe.

Sau đó họ vào ngồi trong xe. Chắc là xe hỏng gì đó nặng, “Thôi gọi xe đến kéo đi”.

Chúng tôi móc điện thoại ra. Di động của tôi còn điện nhưng lại chưa nạp tiền nên không

gọi được, còn máy của họ thì lại đều hết pin. Pin máy tôi lại khác máy họ, nên không thể liên lạc được.

Xe chúng tôi bị hỏng trên đường cao tốc, tôi thăm hỏi hận, nếu không đi nhờ xe họ, mà đi quách xe buýt thì chắc không phiền phức thế này.

Bất chợt tôi nhớ ra đường cao tốc có trạm điện thoại, cứ một, hai cây số có một cái, điện thoại khăn màu vàng chanh, ờ, sao mình không đi gọi nhỉ?

Tôi và Lương Tranh xuống xe, đi men theo đường cao tốc, về hướng có điện thoại. Chỉ cần bước ra khỏi xe là chúng tôi chìm chìm trong làn sương mù dày đặc. Trần Hiểu Văn ngồi trong xe, chúng tôi đi gọi xe cứu hộ. Bắt xe trên đường cao tốc vào giờ này, chắc chắn chẳng ai thềm dừng lại, huống hồ bữa nay sương mù dày đặc, hơn nữa, ai cũng sợ phiền phức. Chúng tôi chưa bao giờ gọi điện thoại ở đây, chỉ thấy những trạm điện thoại lướt qua trước mắt khi ngồi trên xe, nhưng chẳng còn cách nào khác, đành phải vậy thôi.

Lương Tranh nãy giờ im lặng, đi chừng 50 mét, bỗng lên tiếng: “Sự thực thì, tôi hết chịu nổi, hết chịu nổi rồi”.

“Anh hết chịu nổi ai?”

“Thì vợ tôi chứ ai, cái bà đang ngồi trong xe đó ”.

Tôi hiểu, nhưng vẫn hỏi:

“Tại sao?”

“Vì cô ấy khiến tôi phải chịu nhiều áp lực quá. Bao năm nay, cô ấy gây đủ thứ áp lực, nếu anh lấy vợ là một luật sư, mà lại nổi tiếng nữa, thì anh sẽ hiểu điều tôi nói. Nó khiến tôi buộc phải lao vào kiếm tiền. Tôi nghiên cứu Nguyên Khúc, anh biết tôi viết một bài nghiên cứu về Nguyên Khúc được bao nhiêu không?”

“Không, bao nhiêu?”

“Một, hai trăm đồng! Mà một bài viết như thế, tôi phải nghiên cứu cả nửa tháng trời, tôi là một giáo sư nhưng lương tháng thì quá thấp, bởi vậy, áp lực nặng nề lắm, tôi hết chịu nổi rồi...”

Tôi nhớ đến đôi bàn tay thanh mảnh ghì chặt vô lăng của Trần Hiểu Văn. “Nhưng tôi thì cứ

nghĩ rằng, tôi làm khoa học, cô ấy ở nhà kiếm tiền, thế cũng tốt chứ sao?”

“Ôi trời, đàn bà bao giờ chả ích kỷ, vấn đề chính là ở đó, nếu một tháng cô ấy kiếm được 5 vạn mà anh chỉ kiếm được có một ngàn, thì dù học hàm học vị của tôi có cao tới đâu đi nữa cũng thua. Anh thấy đấy, trên đời làm gì có chuyện ăn cơm không phải trả tiền, đàn bà họ bắt anh cũng phải kiếm được nhiều như họ”.

“Vì thế nên anh mới làm thêm thiết kế chương trình truyền hình phải không?” Tôi nhớ một chương trình giải trí của Lương Tranh có tên là “Cả nhà cùng vui”, một chương trình nhằm nhí có sự tham gia của người xem đài, tôi không thể nào tưởng tượng nổi đó là chương trình của một học giả nghiên cứu về Nguyên Khúc.

“Ừ, thì cũng để kiếm tiền thiết kế ấy mà. Nhưng đấy là đặc trưng của thời đại mà con người nói chuyện với nhau bằng tiền, vợ chồng cũng thế. Chắc bây giờ anh hiểu rồi, chính vì cô ấy kiếm được nhiều hơn tôi nên bất cứ chuyện gì, từ bài trí nhà cửa đến chuyện giáo dục con cái, cô ấy đều định đoạt hết. Tôi thấy mình bị ức chế lắm rồi, tôi định bỏ đi, tôi phải đi thôi”.

Tôi lặng người, tôi biết anh ấy không có chỗ nào để đi, nếu có bỏ nhà ra đi thì rồi cũng sẽ ngoan ngoãn quay về, vì Trần Hiểu Văn đã hoàn toàn điều khiển được anh ấy rồi. Chúng tôi tìm thấy cái bộ điện thoại đầu tiên, nhưng nó hỏng rồi, thế là tôi mất bảy tám trăm mét đi bộ.

Lương Tranh bấm máy một hồi, sau đó tức giận đá cái máy mấy cái liền, chửi ầm lên. Chúng tôi lại đi tiếp, tìm trạm tiếp theo. Tôi biết phía bên kia đường có một cái nhưng ai mà dám mạo hiểm vượt qua sáu làn đường cao tốc để gọi một cú điện thoại.

“Anh có thể ra nước ngoài giảng dạy, trước anh cũng đi dạy một năm ở một trường đại học nào đó bên Mỹ mà phải không?”

“Ừ, tất nhiên mình có thể đi được nhưng chỉ tiêu đã hết, mà chủ yếu là dân đại lục được đi, họ lấy hết phần của dân Đài Loan tụi mình rồi, cạnh tranh kinh khủng lắm. Như tụi tôi bây giờ thảm lắm, ai đòi sau khi lấy được cái bằng tiến sĩ về Nguyên Khúc, thông thạo cổ văn và Anh văn mà tôi vẫn không thể kiếm tiền nuôi sống bản thân được. Tôi mệt mỏi lắm rồi, chán lắm rồi, cũng y như chuyện mình phải nằm lủi trong một chiếc sừng mù dày đặc này để gọi một cú điện thoại vậy”.

Chúng tôi lại bước tiếp, trạm điện thoại thứ hai cũng hư nốt, Lương Tranh đã tức giận đến mức la hét, chửi rủa um xùm, mà sương vẫn cứ dày đặc. Tôi biết những bất mãn trong cuộc sống của Lương Tranh không hoàn toàn vì người vợ giỏi giang kia mà chính là từ bản thân anh ấy. Thời đại đã khiến con người ta thay đổi, không ai thấy hài lòng với cuộc sống hiện tại. Cũng như tôi vậy, ai mà nghĩ rằng một gia đình chồng là giáo sư đại học, vợ là luật sư và một cậu con trai nhỏ, có nhà có xe lại không hạnh phúc?

“Cũng vì cái chuyện có nên cho con đi du học không mà chúng tôi đã cãi nhau hơn hai năm trời”. Tôi thấy mặt Lương Tranh đã đỏ lên qua ánh đèn đường, bỗng anh gằn giọng đầy vẻ cay cú: “Nói anh nghe nhé, tụi tôi hơn một năm nay không quan hệ, thế mà vẫn nằm chung giường, anh coi thế có thảm không? Quá tệ, vì tôi chẳng còn thấy ham muốn gì thân thể cô ấy nữa. Mấy hôm trước tôi vừa đi chơi gái đấy”. Nói đến đây, Lương Tranh nói với vẻ vừa ngại ngùng, vừa độc ác, vừa sung sướng, “Tôi với con bé đó quấn lấy nhau ở ngay trong khu rừng nhỏ, thế mới khoái chứ, nói chú em nghe nhé, tôi đang chống lại cuộc sống nhàm chán, thê thảm của tôi đấy”.

Chúng tôi tới trạm điện thoại thứ ba nhưng nó cũng hư nốt, lúc này cơn nóng giận của Lương Tranh đã lên đến đỉnh điểm. Chúng tôi quyết định đi tiếp vì chúng tôi đã đi được mấy cây số trên đường cao tốc, có lẽ gần về đến nhà rồi không chừng. Lương Tranh vẫn kể cho tôi nghe cuộc sống của anh. Trong một chiều đầy sương, tôi bỗng nhìn thấy một mặt khác, một khoảng tối trong cuộc sống của một cặp vợ chồng mà ai ai cũng thán phục, ước ao. Điều này làm tôi thấy lòng bất an. Chúng tôi dừng lại trước trạm điện thoại thứ tư, lần này thì gọi được. Trong đám sương mù vẩn vù, tôi kiên nhẫn bấm máy gọi xe cứu hộ.

dạ tiệc các ĐẠI SỨ

CHUNG TINH CỨ MONG ĐƯỢC CHỒNG ĐƯA ĐI tham gia các hoạt động của câu lạc bộ Kinh Hoa, nhưng mãi đến khi chồng cô đi Tây Nam công tác thì cô mới có được cơ hội đó.

Chồng cô là một doanh nhân chuyên kinh doanh địa ốc, tổng giám đốc của một công ty địa ốc lớn. Năm ngoái anh tham gia một câu lạc bộ giao lưu quốc tế, và thường xuyên tham gia các hoạt động của câu lạc bộ này. Dù nghỉ cuối tuần, nhưng nhiều lần anh bỏ mặc cô ở nhà, bởi thế cô thấy rất tò mò: Không biết ở đó có hoạt động gì mà chồng cô mãi đến trời sáng mới chịu về nhà?

Câu lạc bộ này do một ông sếp một tập đoàn của Mỹ bỏ tiền đầu tư, thành lập được năm năm, chồng cô chẳng qua cũng chỉ là một thành viên mới của câu lạc bộ này mà thôi. Hôm ấy là thứ năm, chồng cô gọi điện thoại từ Thành Đô về hỏi thăm sức khỏe, cô nói cô rất nhớ anh, cô cảm thấy thật cô đơn và buồn khi phải ở nhà một mình. Yên lặng một lúc, chồng cô nói: “Hay là mai em đi dự buổi dạ tiệc các Đại Sứ đi!”

Điều này làm Chung Tinh thấy rất vui và phấn khởi, vừa bỏ điện thoại xuống cô đã quyết định ngay sẽ mặc chiếc áo sườn xám màu trắng để đi dự tiệc. Chiếc áo ấy cô may đã ba năm nhưng chưa bao giờ mặc, bởi vì không có dịp nào để diện nó cả. Theo chỉ dẫn của chồng, cô tìm thấy file câu lạc bộ Kinh Hoa mà chồng cô lưu trong máy tính của anh ấy. Theo file này, cô biết được hội viên của câu lạc bộ này từ hơn 30 quốc gia đến đây, bao gồm những nhân vật thuộc nhiều giới, thương nhân, thuộc đủ thứ ngành nghề: công nghiệp, dệt kim... cho đến giới chính khách, tổng cộng có đến trên 800 hội viên, trong đó một nửa là người Trung Quốc, còn lại là người nước ngoài.

Câu lạc bộ này hầu như tháng nào cũng có vài hoạt động, nhìn vào danh sách các hoạt động của câu lạc bộ, Chung Tinh thấy các hạng mục sau:

- Giải vô địch gôn thường năm câu lạc bộ Kinh Hoa.
- Giải gôn giao hữu Thương Vụ.

- Giải gôn giao hữu nam.
- Giải gôn giao hữu nữ.
- Ngày hội gôn gia đình.
- Giải Bowling thường niên câu lạc bộ Kinh Hoa.
- Ngày hội trồng cây.
- Ngày kỷ niệm Quốc Tế Phụ Nữ.
- Kỷ niệm ngày thành lập câu lạc bộ Kinh Hoa.
- Ngày hội hội viên.
- Tiệc Cocktail câu lạc bộ Kinh Hoa.
- Ngày hội ẩm thực.
- Ngày hội giao lưu.
- Lớp nấu ăn.
- Dạ tiệc các Đại Sứ.
- Lớp thể dục thẩm mỹ và Thái Cực Đạo.

...

Các hạng mục hoạt động dài thượt hiện ra trước mắt Chung Tinh như một bức họa đầy màu sắc sáng chói, toàn là những hoạt động mà cô chưa từng biết đến, chúng cuốn hút cô một cách kỳ lạ. Máy hoạt động này, đáng lẽ chồng cô phải cho cô tham dự từ lâu rồi mới phải. Ví dụ như giải gôn nữ, lớp nấu ăn, lớp thể dục thẩm mỹ và Thái Cực Đạo. Sao cô lại không được tham gia nhỉ? Cô cảm thấy ghét chồng mình ghê. Lấy nhau đã hơn hai năm, chồng cô bảo cô bỏ công việc biên tập chương trình quốc tế ở Đài Truyền Hình, ở nhà chu toàn việc nội trợ, riết rồi cô thấy chán và đơn điệu quá, ngày thường chỉ có việc đấu khẩu với bà giúp việc là cô khoái thôi. Khi nhìn thấy danh sách các hoạt động dài thượt trên, cô liền mừng tượng ngay đến hình ảnh mình mặc chiếc áo sùan xám màu trắng, sang trọng, quý phái, kiêu hãnh đi giữa đám đông những quan khách nam mặc Âu Phục.

Và đúng là cô đã mặc chiếc áo sườn xám lụa trắng ấy đến dự buổi dạ tiệc các Đại Sứ quán hôm ấy. Địa điểm tổ chức dạ tiệc là hội sở câu lạc bộ Kinh Hoa. Vừa bước vào hội sở, Chung Tinh đã cảm nhận rằng đại sảnh được trang trí rất công phu: Thảm lót sàn sang trọng, bước đi êm ru; đồ gỗ cũng được chọn lựa thật kỹ, hệ thống đèn chiếu sáng được chăm chút tỉ mỉ, từ đèn treo, đèn tường, đèn trên kệ mang dáng dấp cổ xưa, đều là hàng nhập khẩu đến từ các nước trên thế giới (Có phải là hàng thật không?). Bộ sườn xám lụa trắng của cô trở nên mờ nhạt giữa đám đông những khách mặc âu phục, dường như có không ít người nhìn cô cười chế nhạo, thật ra đã từ lâu cô không còn chú ý đến xem họ nhìn mình thế nào.

Trước khi buổi dạ tiệc bắt đầu, có không ít người đứng nơi đại sảnh, họ đứng từng tốp dăm ba người nhỏ nhẹ nói chuyện với nhau. Mới đầu, Chung Tinh có hơi nhút nhát một tí, bởi vì từ trước đến giờ cô chưa bao giờ đến những chỗ như thế này, chỗ như thế này chỉ có trên những bộ phim nước ngoài, vậy mà chồng cô đã tham gia vào các hoạt động như thế được một năm rồi. Những vị khách ở đây hầu như cô đều không quen, vì thế cô cảm thấy vô cùng hồi hộp. Cô biết rằng họ đều là những nhân vật tai to mắt lớn thuộc giới chính trị, giới thương nhân, giới ngoại giao. Lát nữa đây họ sẽ bắt đầu tiến hành nghi lễ khai mạc cho “Buổi dạ tiệc các đại sứ quán”.

“Buổi dạ tiệc các đại sứ quán”, cái tên bữa tiệc cũng cho thấy chắc chắn sẽ có không ít các Đại Sứ Quán nước ngoài thường trú tại Trung Quốc tham gia, hơn nữa thực tế họ đã có mặt rồi. Họ đứng đâu đó quanh cô, có người không chú ý đến cô, cũng có người đứng từ xa gật đầu chào hỏi xã giao với cô. Tay cầm ly nước suối, đứng bên cạnh một chậu cây trang trí nơi đại sảnh, cô cố gắng giấu đi vẻ lúng túng của mình.

“Lần đầu tiên tôi trông thấy chị, chắc chị là hội viên mới”. Một người đàn ông mỉm cười bước đến, tay cầm một cái ly tròn bên trong là nước đá và rượu màu vàng nhạt.

Nhìn anh ta, cô đoán chừng anh khoảng 40 tuổi với một mái tóc đã lốm đốm bạc, mặc một bộ âu phục màu xanh thẫm.

“Sao anh biết đây là lần đầu tiên tôi đến đây?” Cô hỏi ngược lại anh ta. Cô cảm thấy không thích người đàn ông này, bởi vì anh ta có cặp mắt có thể nhìn thấu nội tâm của người khác.

“Bởi vì chị chưa chào hỏi ai trong buổi tiệc này cả”. Anh ta cười nói, “Thực ra tôi tham gia câu lạc bộ này cũng không lâu”.

“Trông anh giống CEO của một công ty khoa học kỹ thuật cao”. Cô trêu lại anh ta.

Anh ta cười, “Cũng gần như vậy. Tôi tên Lâm Văn, là quản lý khu vực châu Á của một tập đoàn xuyên quốc gia Hà Lan. Tôi có thể giới thiệu với chị những vị khách có mặt hôm nay. Chị muốn biết ai?”

Cô nhìn quanh, tiện tay chỉ đại một người nước ngoài mắt xanh mũi lõ, vừa mập lại vừa to. Anh ta nhìn người ấy rồi nói “Anh ta là đại diện Đại Sứ quán của một nước thuộc châu Mỹ La Tinh thường trú tại Trung Quốc, hình như là Argentina mà không phải, có lẽ là nước cộng hòa Trinidad & Tobago?” Anh ta nói như thể không dám chắc lắm.

Cô cười, bởi vì cô biết rằng không phải ai anh ta cũng quen nhưng anh ta lại chẳng hề lúng túng tí nào. “Phu quân của cô đâu? Có thể giới thiệu cho tôi hân hạnh được làm quen không?”

“Hôm nay nhà tôi không đến, anh ấy đi công tác rồi”.

“Thế anh ta là ai?”

Cô nói tên của chồng mình.

“Tôi đã từng gặp anh ấy, lần trước chúng tôi đã cùng nhau đánh gôn trong giải gôn nam giao hữu, anh ấy chơi không tốt lắm, có lẽ do anh ấy đẩy gậy quá nhiều. Có mấy lần anh ấy đã đánh banh xuống hồ.”

“Có lẽ vì anh ấy ít đánh”, cô biện hộ cho chồng mình.

“Không phải vậy đâu, anh ấy không biết nắm chắc nhịp độ, bởi vì khi đặt gậy để lừa banh, tốc độ của đầu gậy và tốc độ của banh phải đồng nhất với nhau, nhưng anh ấy lại luôn lạc nhịp”.

“Tôi không hiểu lắm, toàn là những từ chuyên dùng”.

“Tôi xin lỗi” anh ta thay đổi đề tài, nói “Chị thấy hôm nay vui không?”

“Những con người này? Những ánh đèn này? Tôi thấy cũng được. Họ đều là những nhân vật tai to mặt lớn, nhưng tiếc là tôi không quen họ”.

“Chị có thể làm quen với một vài quý bà, tôi có thể giới thiệu cho chị mấy vị. Thực ra dạ tiệc các đại sứ quán nếu đi cả hai vợ chồng thì thích hợp hơn, chị chỉ đến có một mình thì hơi

buồn”.

“Thế phu nhân của anh đâu?”

“Cô ấy về nước rồi. Cô ấy người Pháp, mỗi năm về Pháp vài tháng”.

“Tại sao câu lạc bộ mình lại tổ chức dạ tiệc các Đại Sứ quán?” Cô hỏi anh ta.

Anh tròn mắt nhìn cô, “Chính là để tạo ra những mối quan hệ. Chị nhìn xem, câu lạc bộ Kinh Hoa là một câu lạc bộ tư nhân hàng đầu Bắc Kinh. Hiện nay có hơn 800 hội viên tham gia, đa số đều là những nhân vật có tiếng trong giới thương nhân, giới chính trị, giới văn nghệ. Ngày nay quan hệ giao tế là một tài sản vô hình, nói cách khác nó cũng giống như là một quần thể, những người vào được quần thể này có thể làm được nhiều chuyện đại sự, việc thẩm định tư cách hội viên tham gia vào câu lạc bộ cũng rất khắt khe, không phải cứ có tiền là có thể gia nhập vào được”.

“Thì ra đây chẳng qua chỉ là một câu lạc bộ tập hợp những nhân vật có thể lực lại thành một quần thể”.

“Ồ không, mà phải nói rằng đây là một quần thể rời rạc bao gồm những người có sức ảnh hưởng. Chị nhìn xem, những nhân viên ở đây đều có thể biết tên hết tất cả những quan khách có mặt trong buổi tiệc. Hơn nữa, để nâng cao trình độ phục vụ, họ còn có thể phân tích rõ những thông tin mới nhất về tình hình hoạt động của trên 200 câu lạc bộ tư nhân trên toàn thế giới. Chồng chị cũng là một nhân vật có sức ảnh hưởng đấy”.

Cô bắt đầu nhẩm tính, cả thế giới có 200 câu lạc bộ tư nhân, mỗi câu lạc bộ có khoảng 2000 hội viên, vậy tổng cộng có 400.000 hội viên. Lẽ nào cả thế giới này do 400.000 nhân vật này thống trị sao? Cảm giác lo lắng, sợ sệt khi mới bước vào buổi tiệc dường như không còn. Ánh mắt cô lúc này hình như trở nên xoi mói, chăm biếm thậm chí cô đang xét nét mọi thứ đang diễn ra trước mắt mình, giống như ánh mắt của bà giúp việc ở nhà luôn nhìn xoi mói vào cuộc sống sang trọng của gia đình cô.

“Anh ấy chẳng qua cũng chỉ là Tổng Giám Đốc của một doanh nghiệp nhà nước, làm công cho nhà nước thôi mà”.

“Chị xem, buổi tiệc đã bắt đầu rồi. Tôi xin phép được ngồi cạnh chị có được không?” Lâm Văn lịch sự mở lời.

“Đương nhiên là được”. Cô trả lời ngay. Thật lòng mà nói cô đã cảm thấy hối hận khi đến dự buổi tiệc này, bởi vì các vị khách ở các đại sứ quán cô không hề quen biết một ai, cứ cho là có quen biết thì giữa cô và họ cũng sẽ không có bất cứ quan hệ gì. Những vật bài trí sang trọng, những ánh đèn sáng chói, những vị khách ăn mặc hợp thời trang, tất cả đều giống như những vật phẩm được trưng bày trong tủ kính, có nét gì đó thật giả tạo. Chỉ mới có mấy chục phút thôi, mà cô đã từ cảm giác hồi hộp ngưỡng mộ ban đầu cho đến bây giờ là sự bình tĩnh và xét nét. Rồi bữa tiệc bắt đầu, tiệc làm theo kiểu buffet, có điều món ăn rất phong phú, hầu như có đủ các món ăn của mọi miền trên thế giới. Đặc biệt là cô đã được thưởng thức món cang cua Long Vương to tướng, cua to như thế thì ít nhất cũng phải hai mươi năm.

Đây đương nhiên là một buổi tiệc xa hoa. Hội viên của câu lạc bộ đứng rải rác hai ba người một chuyện trò với nhau. Lâm Văn tiếp cô vài món ăn rồi cũng đến chuyện trò với những người khác. Lúc này cô quyết định không nói chuyện với bất kỳ ai, cũng không muốn làm quen với ai khác nữa. Cô chỉ muốn ăn cho xong bữa tối rồi về nhà sớm, về cãi nhau với bà giúp việc cũng còn sướng hơn ở đây. Cô vừa ăn vừa uống hết mấy ly rượu vang đỏ của Pháp để tiêu hóa món thịt bò nướng sốt cam. Nhưng rượu đã phát huy tác dụng của nó khá nhanh, cô bắt đầu cảm thấy hơi chóng mặt. Lúc ấy cô lại nhớ đến chồng mình, cô thật không hiểu các hoạt động tẻ nhạt của cái câu lạc bộ này, không hiểu sao anh có thể cảm thấy hứng thú, nhiều lần vui chơi đến nỗi không muốn về nhà. Cô có phần hận chồng mình, anh đã làm thay đổi lối sống của cô, làm cho cô không biết phải làm thế nào. Cô không thật hài lòng với hoàn cảnh của mình, nhưng đã hơn hai năm nay cô không xuất hiện ngoài xã hội, cô có thể thích ứng được với thời đại này hay không? Lúc này đầu cô bắt đầu quay cuồng, mấy lần cô ngẩng đầu lên nhìn những người xung quanh, thấy họ đang nghiêng ngả trước mặt cô, mình say rồi, cô nghĩ.

“Ái chà, chị uống nhiều rồi. Chị tự lái xe đến phải không?” Cô nghe thấy tiếng Lâm Văn hỏi mình.

Cô gật đầu, ngửi thấy mùi nước hoa đàn ông trên người Lâm Văn, đó là mùi lá thông, là loại C.D hay là 66? Cô không thể đoán ra được, nhưng cô đoán ra rằng mình đã uống say, không thể lái chiếc xe Phú Khang màu trắng ấy về nhà được. “Tôi không thể tự lái xe về nhà được” cô lẩm bẩm nói.

“Thế để tôi đưa chị về. Nhà chị ở đâu?”

Cô nói khu vực nhà mình.

“Tôi biết chỗ đó, chúng ta đi thôi, để tôi dìu chị. Chắc chị chóng mặt lắm hả?”

Anh lái chiếc Peugeot của mình trên đường cao tốc, cô ngồi bên cạnh anh. Để không khí thông thoáng, anh kéo kiếng xe xuống một chút. Xe chạy tốc độ khá nhanh, cô nghe thấy tiếng gió rít, bên ngoài trời tối đen không nhìn thấy gì cả, chỉ có ánh đèn đường lướt nhanh qua và lùi dần về phía sau. Cô cảm thấy buổi dạ tiệc hôm nay giống như một giấc mộng với ánh đèn cao áp sáng chói. Đủ loại người hào nhoáng, những vị khách đến từ các đại sứ quán, những nhân vật tai to mặt lớn trong giới doanh nhân mà cô không hề quen biết đã dần dần biến mất dưới ánh sáng đèn cao áp. Giờ đây tất cả đã trở về với bóng tối, cô ngồi trong xe, và một lần nữa những nhân vật tối nay vừa bị biến mất dưới ánh sáng đèn cao áp ấy lại lần lượt hiện ra. Cô đếm từng người một, giống như tua lại một đoạn băng video.

“Chị đã đỡ chút nào chưa?”

Cô cảm thấy thật sự đã đỡ một tí nên khẽ gật đầu.

“Chị uống đỡ thật đấy. Tôi biết chỗ chị ở, khu đó rất tốt, toàn là biệt thự nhỏ lọt ngói đỏ, đẹp lắm”.

Cô chợt nhớ đến cây đinh hương phía trước ngôi nhà của mình, thế mà cô sống ở đây đã hai năm rồi. Càng ngày cô càng thấy thích chỗ mình ở. Chỗ ấy cách trung tâm thành phố khoảng 20km, nơi có ngôi nhà của cô, cô sắp được trở về ngôi nhà của mình rồi.

Thực tế thì cô đã về đến nhà. Lâm Vân cho xe đỗ ngay trước cửa, dìu cô xuống xe rồi nói: “Buổi tiệc tối nay hơi nhàm chán, nhưng ngày mai là buổi tiệc của những người làm rượu, thú vị lắm, tôi sẽ đến đón chị, chúng ta cùng nhau đi được không?”

Hôm sau là thứ Bảy, sáng sớm vừa mới thức dậy cô không thấy bà giúp việc đâu cả, bà để lại một mảnh giấy nhỏ nói rằng bà muốn về quê làm vườn sinh sống, không muốn ở lại Bắc Kinh hầu hạ cho ai nữa. Lần này bà giúp việc ra đi quá đột ngột, cô không hiểu vì sao cả. Cô gọi điện thoại đến Trung tâm dịch vụ của cư xá, nhờ họ tìm giúp một người giúp việc khác, sau đó gọi điện thoại di động cho chồng, nhưng thật lạ, chồng cô lại tắt máy. Cô rất muốn kể cho chồng cô nghe chuyện hôm qua cô đi dự buổi dạ tiệc các đại sứ quán, nói cho anh nghe cảm nhận của cô, rồi cả chuyện bà giúp việc đột nhiên bỏ về quê. Không gian rộng lớn này

bỗng chốc trở nên quá vắng lặng, nó làm cho cô bỗng thêm có một đứa con. Cô chợt nhớ ra đã gần một tháng nay cô và chồng cô không gần gũi với nhau. Anh bận đến nỗi hai người không có thời gian gặp nhau. Cả ngày hôm đó cô thấy buồn chán vô cùng. Đến tối, quả nhiên Lâm Vân đến đón cô.

“Nói thế nào về tiệc của những người làm rượu nhỉ? Hôm nay chúng ta phải dẫm lên nho để trong thùng gỗ và thùng gỗ sồi, xem coi nhóm nào dẫm được nhiều nước cốt nho hơn”. Trên đường đến buổi tiệc Lâm Vân giải thích cho cô nghe, cô cảm nhận được Lâm Vân là một người tính tình ôn hòa.

“Sao tóc anh bạc sớm thế?” Cô cảm thấy rất hiếu kỳ với mái tóc đã bạc đến gần nửa của anh ta, bởi vì thực tế anh ta chỉ độ chừng ngoài 40 thôi.

“Trông giống nhuộm không?”

“Không, nếu là nhuộm thì làm sao mà có thể nhuộm cả trắng lẫn đen như thế?”

“Đúng vậy, có một hôm ngủ dậy, tôi phát hiện tóc mình đã bạc đi hết phân nửa rồi”.

Anh lái xe rất nhanh, chẳng mấy chốc đã đến một nhà hàng. Họ vào thang máy đến nơi tổ chức buổi tiệc của những người làm rượu, có rất nhiều hội viên đã có mặt rồi. Một điểm khác hẳn với buổi tiệc tối qua là khách khứa trông trẻ trung và đầy sức sống hơn, hơn nữa ngay đây đã để sẵn hai thùng gỗ, bên trong phủ một lớp nho màu đỏ tía. Chung Tinh cảm thấy hào hứng, bởi vì chỉ lát nữa thôi, cô có thể tha hồ lấy chân dẫm lên đống nho đó để vắt được nước cốt nho.

Nhân viên phục vụ hướng dẫn họ rửa chân sạch trước để khử độc, sau đó tuyên bố rằng tất cả được chia ra làm hai vòng thi đấu, mỗi vòng có sáu nhóm, mỗi nhóm sáu người, mỗi vòng thi đấu trong vòng 25 phút. Lâm Vân kéo tay cô cùng với hai cặp nữa tạo thành một tổ, hai cặp còn rất trẻ này đại diện cho một công ty nước ngoài có chi nhánh tại Trung Quốc. Họ đứng trong một cái thùng gỗ thật to, sâu đến đầu gối, khi người chỉ huy hô to một tiếng, họ bắt đầu dẫm chân lên.

Khi chân Chung Tinh vừa tiếp xúc với những trái nho cô cảm thấy hơi ngứa. Những trái nho tròn tròn, lạnh lạnh, giống như mắt của những chú bê, làm cô có cảm giác sờ sợ không dám dẫm chân lên. Nhưng đến khi những trái nho ấy vỡ vụn ra và khi nước trong trái nho bắt

đầu bắn tung tóe, cô lại thấy thích thú, dần dần cô trở nên phấn khích và dầm liên tục như điên. Lâm Văn nháy mắt ra hiệu cho cô tăng tốc lên nữa, bởi vì 5 nhóm còn lại cũng đang cuồng nhiệt lắm.

Lúc này nhạc disco lại bắt đầu trỗi lên với một âm điệu dồn dập, Chung Tinh bắt đầu tăng tốc nhanh hơn theo tiết tấu vui nhộn của bản nhạc. Cô cứ dầm liên tục hết chân này đến chân kia, cô có thể nghe thấy được tiếng nước cốt trái nho chảy xuống, từng giọt tí tách, thật nhanh, thật vang, giống như tiếng những trái nho đang cùng hò reo. Người phục vụ liên tục rót nước cốt nho từ trong thùng gỗ ra ngoài, còn họ thì cố hết sức tiếp tục dầm lên những trái nho.

Trong sáu tổ của vòng thứ nhất, tổ của Lâm Văn và Chung Tinh dầm được nhiều nước cốt nho nhất, tổng cộng được bốn bình lớn. Lâm Văn và cô vừa nghỉ mệt vừa thưởng thức rượu cocktail, bây giờ đến lượt thi vòng hai.

Cảm giác xem người khác thi và mình đích thân tham dự cuộc thi hoàn toàn khác nhau. Chung Tinh cảm thấy rất vui, giống như bản thân cô vừa đạt được một cái gì đó, nó làm cho cô cảm thấy vô cùng hứng khởi, luôn miệng hò hét lên để động viên tinh thần cho các tổ đang tham gia thi. Đột nhiên lúc này cô cảm giác thấy có một bàn tay ai đang chạm vào tay cô, và cô nhìn thấy Lâm Văn đang ngồi cạnh, anh nhìn cô với ánh mắt đầy triu mến.

“Em đẹp quá. Có mấy giọt mồ hôi trên mũi em kìa”. Anh nói thật nhẹ nhàng.

Cô khẽ rúm người lại rồi rút tay lại, dường như lâu lắm rồi cô không có cái cảm giác như thế, cứ như bị điện giật tê người. Cảm giác của ngày hôm nay và hôm qua hoàn toàn không giống nhau. Rất nhanh sau đó vòng thứ hai đã tìm ra được người thắng cuộc, có một tổ thu được bốn bình rượu nước cốt nho, nhiều hơn tổ của họ nửa bình.

Thế là họ được giải nhì, phần thưởng cho mỗi thành viên trong tổ là một chai rượu Louis XIII “Nhân Đầu Mã” trị giá gần 10.000 tệ. Tiếp theo đó là buổi tiệc thưởng thức rượu mới. Tiếng nhạc êm dịu được bật lên, và lần này cũng lại là tiệc buffet. Chung Tinh thấy lòng mình lâng lâng, ấm áp, khác với cảm giác cuồng nhiệt lúc cô tham gia cuộc thi, cô phát hiện ra có một tình cảm dịu dàng mà mấy năm gần đây dường như cô đang thiếu thốn. Và tất cả những cảm giác ấy không ai khác hơn chính là Lâm Văn đã mang đến cho cô.

Sau khi buổi tiệc kết thúc, vũ hội chính thức bắt đầu. Đèn trong khán phòng được chỉnh mờ đi, Lâm Văn mời cô khiêu vũ cùng anh. Anh khéo léo dìu cô bước theo tiếng nhạc dặt dìu.

Bản nhạc thật mê ly, nó mang đến cho tâm hồn người ta dạt dào những cảm giác mới, chẳng hạn như giờ đây trong lòng cô đang có một tình cảm rất đặc biệt đối với Lâm Văn.

Một người đã kết hôn rất dễ nảy sinh tình cảm trong hoàn cảnh như thế này. Trong ánh sáng đèn mờ ảo và tiếng nhạc du dương, tay cô rất ít khi rời khỏi tay anh, bỗng chốc cô trở nên mạnh dạn hơn và nồng nhiệt hơn. Mãi cho đến khi vũ hội kết thúc, mọi người đã ra về, cô vẫn không đến lái chiếc xe mà cô còn gởi lại câu lạc bộ Kinh Hoa hôm qua. Ngồi trong xe bên cạnh anh, anh vừa lái xe, tay phải anh vừa nhẹ nhàng xoa nhẹ lên tay trái cô. Trên xe vẫn mở bản nhạc mà lúc này cô đã nghe trong buổi vũ hội, vì thế dường như không khí nồng ấm lúc này vẫn còn đọng lại nơi đây. Họ không nói với nhau lời nào, bởi vì họ đang tự ghì nén một cái gì đó và dường như cũng đang mong chờ một điều gì đó sẽ xảy ra.

Anh cho xe rẽ vào khu cư xá nhà cô, dừng lại đúng chỗ hôm qua khi anh đưa cô về. Lúc này cô xuống xe, cô đứng lặng một hồi rồi nói: “Anh vào nhà uống chút trà đã. Anh có thích uống trà chanh không?”

Họ ngồi nơi phòng khách, cô bật máy mở một bài nhạc hòa tấu, âm thanh du dương, tha thiết của bản nhạc vang vọng trong phòng khách, gian phòng rộng 50 mét vuông này chợt trở nên quá yên tĩnh. Và rồi họ hôn nhau.

Môi họ quện vào nhau, một nụ hôn dài đến bất tận trong tiếng nhạc mê đắm. Trong tâm tưởng của mình, cô dường như chưa lần nào có cảm giác mê đắm đến thế. Nó làm ngọn lửa tình yêu trong lòng cô như chợt cháy bùng lên, cả hai quện chặt vào nhau, trời đất như đang quay cuồng xung quanh họ. Anh bế cô vào phòng ngủ, họ tiếp tục cùng nhau dạo nốt phần còn lại của bản nhạc. Chút rượu nho trong người cô đã phát huy tác dụng của nó, làm cho mạch máu dưới da cô như căng lên, có cảm giác như người cô cũng đang căng dần lên thành một trái nho mọng nước. Và trái nho này đang được anh, một người đàn ông đầy tình cảm, ép lấy nước cốt. Trái nho rất mẫn nguyện, sung sướng và cô cũng vậy. Trong đầu cô lại đang mừng rỡ lại cảnh nhạc disco bắt đầu trỗi lên, cô thích thú lấy hai chân dẫm lên những trái nho tròn tròn, những trái nho này vỡ vụn ra dưới chân cô thành nước cốt nho.

Không biết anh đi từ khi nào, cô không nghe thấy tiếng xe đề máy. Sau đó cô giống như một con cá toàn thân phát sáng, đang bơi dưới biển sâu. Trong bóng tối vô biên, chú cá cứ bơi đi không mục đích, dần dần bơi vào trong giấc ngủ sâu. Khi giật mình tỉnh giấc, trời vẫn chưa sáng hẳn. Trong phòng chỉ có mình cô, trong tâm tưởng cô vẫn nhớ chuyện đã xảy ra trong hai

ngày nay, cô nhớ đến ánh đèn, nhớ tiếng nhạc, nhớ những nhân vật tham dự buổi dạ tiệc các Đại Sứ Quán và tiệc những người làm rượu, cô cảm nhận được mình đang lâng lâng, mơ hồ. Cô rất muốn tìm cái gì đó để bám vào, nhấc điện thoại lên, cô gọi số máy di động của chồng. Có tín hiệu điện thoại, nhưng anh lại không bắt máy. Giọng nói của anh lúc này chính là tín hiệu cứu sinh cho cô, nhưng anh đã không nghe điện thoại.

người GẤU

MỘT VIỆN NGHIÊN CỨU GÀN KHU CƯ XÁ GÀN đây bỗng trở thành tiêu điểm của các phương tiện thông tin đại chúng. Chỗ ấy giờ rất náo nhiệt, vì rất nhiều ký giả thường túc trực ở đây để phỏng vấn một người. Có một số cảnh sát cũng thường xuyên đến đây, bởi vì tiến sĩ Trần Hiểu Đông của viện nghiên cứu ấy vừa rồi đã tạt axit lưu huỳnh (H_2S) vào một con gấu.

Tôi biết tin này trên mạng, tin tức này lan truyền rất nhanh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Mọi người hầu hết đều rất phẫn nộ, yêu cầu phải trừng phạt ngay người đã có hành động này. Huống hồ đây lại là một tiến sĩ. Nhưng tôi lại nghĩ chuyện này không đơn giản chút nào. Một người có đầu óc thông minh như ông tiến sĩ ấy sao phải tạt axit vào một con gấu như thế? Chắc chắn phải có lý do nào đó.

Trần Hiểu Đông làm việc tại phòng nghiên cứu gien, nằm ngay trong cụm cảng hàng không sát bên cạnh khu cư xá. Đây là một viện nghiên cứu rất nổi tiếng, bởi vì nó đảm trách công việc phác họa lại một phần cấu trúc gien của nhân loại. Vì thế mỗi lần đi trực đêm ở tòa soạn báo trở về, tôi thường trông thấy trong viện nghiên cứu đèn đóm sáng choang. Sáng sớm khi chạy bộ, tôi nhìn thấy rất nhiều nhân viên nghiên cứu trẻ hoặc có thể gọi họ là nhà nghiên cứu gien sinh học mặc đồ blouse trắng, họ bước ra từ tòa nhà có vẻ thần bí ấy. Gần đó có một sân bay, mỗi lần máy bay cất cánh hay hạ cánh đều bay ngang qua đầu tôi và họ, tiếng động cơ máy bay như át đi mọi thứ âm thanh khác.

Trần Hiểu Đông chính là một trong những nhân viên ấy. Anh là tiến sĩ bộ môn sinh học của trường đại học Vũ Hán, nếu tính ra thì cũng là bạn học cùng trường với tôi, nhưng công việc của hai chúng tôi hoàn toàn khác nhau. Có một đạo viện nghiên cứu này rất nổi tiếng vì có nhiều bài báo viết về gien, lúc ấy gien đang là chủ đề nóng bỏng, cái viện nghiên cứu này lại nằm ngay sát nhà tôi bởi thế tôi cũng lấy làm hãnh diện lắm. Tòa soạn đã từng bảo tôi đến phỏng vấn phòng nghiên cứu gien ấy, nên cũng có quen biết tiến sĩ Trần Hiểu Đông. Anh ấy cũng mua một căn hộ trong khu cư xá của chúng tôi và sống một mình ở đó. Nhưng ai ngờ, viện nghiên cứu còn nổi tiếng hơn nữa vì tiến sĩ Trần Hiểu Đông của họ đã đến sở thú lấy axit

đổ lên mình một con gấu ngựa.

“Tôi cảm thấy tôi là một con gấu, hay là một người gấu gì đó”. Tại quán cafe Spake trong khu cư xá, câu đầu tiên Trần Hiếu Đông nói với tôi là như thế. Gần đây anh trở thành tâm điểm cho mọi tin tức, tất cả những tờ báo trong thành phố đều bàn luận về vấn đề này.

“Vì thế, anh đã đổ axit lên mình con gấu kia, đúng không?”

“Đúng, bởi vì chính tôi là một con gấu, vì thế khi trông thấy những phản ứng của con gấu khi bị tạt axit, thì đó cũng là những phản ứng của tôi. Nó đau thì tôi cũng đau”.

Logic gì mà kỳ cục, bởi vì nếu anh cảm thấy mình là một con gấu thì tại sao không tự đổ axit lưu huỳnh lên người mình đi? Tôi thật không hiểu nổi. Đây quả là một tin động trời. Tòa soạn yêu cầu tôi làm cuộc phỏng vấn vì tôi vốn quen biết anh ấy, hơn nữa chúng tôi lại sống cùng khu cư xá.

“Lúc anh trông thấy con gấu ấy đau đớn, anh cũng cảm thấy đau phải không?”

“Đúng vậy, tôi cũng đau đến nổi la lên thành tiếng, và tôi đã chạy ra khỏi sở thú. Sau đó thì tôi bị công an bắt đi, họ còn mời cả bác sĩ tâm thần đến chẩn đoán cho tôi. Họ cho rằng tôi đã bị mắc bệnh thần kinh nặng, nhưng tôi lại thấy rằng mình không bệnh hoạn gì cả, tôi chỉ là một con gấu mà thôi”.

“Anh đổ axit lên mình gấu có phải là muốn xem khi đau nó phản ứng thế nào, và bản thân anh cũng có những phản ứng giống như gấu, phải không?”

“Đúng vậy, vì vậy tôi mới làm như thế. Khi con gấu đau kêu la thảm thương, tôi cũng đau không thua gì nó. Giờ tôi mới biết mình đã sai, tôi sai rồi”.

“Anh làm thế ắt hẳn muốn giải tỏa một điều gì đó trong lòng phải không?”

“Tôi sợ, bởi vì nghiên cứu về gien rất khủng khiếp, kết quả cuối cùng của nó chính là thay đổi vận mệnh của nhân loại, có lẽ sẽ hủy diệt toàn nhân loại. Gien chính là vũ khí để khống chế bản thân con người”. Trông anh ấy thật thảm thương, rồi anh nhìn tôi vẻ khinh miệt, “Anh không hiểu đâu. Có rất nhiều người đều không hiểu điều này. Hôm nọ tôi nằm mơ thấy mình là một con gấu, tôi đã làm những điều như vậy”.

“Viện nghiên cứu của chúng tôi phải đối mặt với áp lực rất lớn từ phía các phương tiện

thông tin đại chúng và dư luận xã hội, họ yêu cầu phải bắt Trần Hiếu Đông chịu trách nhiệm trước pháp luật. Nhưng làm sao có thể quyết định được điều này, cục công an và nhân viên tư pháp cũng nói có thể bỏ qua. Trước khi họ chưa có ý kiến gì chính xác, chúng tôi sẽ không đuổi việc Trần Hiếu Đông. Hơn nữa anh ấy trước nay rất tốt, nhân viên cốt cán trong viện của chúng tôi lúc nào cũng cố gắng làm việc hết mình”. Viện trưởng viện nghiên cứu nói với tôi như thế.

“Các ông có thể chịu đựng nổi áp lực này không?” Tôi hỏi.

“Cái mà tôi muốn nhắc đến, đó chính là sự đau đớn của con gấu. Nhưng những gì mà các phương tiện thông tin đại chúng của các anh bôi mọc, chẳng lẽ không làm tổn thương đến nhân viên của chúng tôi, anh Trần Hiếu Đông đó sao? Điều này cần phải được nhìn trên cả hai phương diện, các anh chắc không biết rằng bố của Trần Hiếu Đông mất sớm, anh ấy thiếu thốn tình cảm, anh ấy không được sống trong một cuộc sống gia đình bình thường”.

“Ý ông là việc anh ấy đổ axit lên mình gấu có liên quan đến hoàn cảnh gia đình của anh ấy?”

“Đó chính là nhân tố có tính quyết định. Anh ấy thiếu thốn tình thương yêu của gia đình. Một người bố mất sớm, lại không có gia đình riêng, thử hỏi sao không có chuyện này chuyện nọ được?”

“Vậy viện nghiên cứu của các ông có chịu trách nhiệm gì không?”

Mặt ông viện trưởng lộ vẻ hồ thẹn, “Đương nhiên là có, hiện nay vì phải nghiên cứu sơ đồ gen người nên chúng tôi rất bận, nên đã thiếu quan tâm sâu sát đến Trần Hiếu Đông. Chúng tôi có trách nhiệm. Nhưng xã hội cũng phải có trách nhiệm trong chuyện này”.

Thật ra thông tin này rất quan trọng. Tôi nhanh chóng hiểu ra vấn đề. Cha Trần Hiếu Đông mất sớm, người chú vốn là người bảo trợ cho anh cũng qua đời khi anh vừa lên trung học. Chỉ còn lại mình mẹ anh, buôn gánh bán bưng, làm thuê làm mướn, tảo tần nuôi anh ăn học hết đại học rồi lấy bằng tiến sĩ. Bình thường Trần Hiếu Đông sống nội tâm, điều này tôi có thể nhận ra được khi tiếp xúc với anh. Nhưng đây có phải là nguyên nhân khiến anh đổ axit lên mình gấu không nhỉ?

“Đó chính cách để Trần Hiếu Đông cầu xin tình yêu, chuyện này thì chỉ mình tôi biết”.

Bà Thái Liên, một nữ tiến sĩ có khuôn mặt tròn trịa và một đôi mắt sâu thẳm nói với tôi như thế. Cô nàng là đồng nghiệp của Trần Hiểu Đông, “tôi thường trông thấy anh chạy bộ khi tôi đi làm, dáng anh chạy trông rất khỏe khoắn,” Cô ấy khen thân hình tráng kiện của tôi, còn ánh mắt thì dán vào tôi đầy khao khát, “không ngờ anh lại là một ký giả, mà lại đang điều tra vụ này, bởi thế tôi mới nói bí mật đó cho anh nghe”.

“Là một cách để cầu xin tình yêu?” Lúc này tôi cũng cảm thấy khác thường, “Cầu xin tình yêu của ai? Chắc không phải là con gấu cái ấy chứ?”

“Làm gì có chuyện ấy, đó là tiến sĩ Lâm Na, hoa hậu của viện nghiên cứu chúng tôi”.

“Có phải cái cô vẫn được mệnh danh là người đẹp băng giá không?”

“Đúng, chỉ có điều từ trước đến giờ cô nàng ấy không bao giờ thém đề mắt tới Trần Hiểu Đông, vì thế anh ấy rất đau khổ. Nhưng Lâm Na trước nay cũng không có bạn bè thân thiết, cô ấy ghét tất cả những người đàn ông muốn tiếp cận cô ấy. Cô ấy chính là một con gấu cái hay xù lông hăm he ai tới gần. Tôi cảm thấy cô ấy hâm hâm, cô đã làm cho Trần Hiểu Đông phát khùng và làm những chuyện điên rồ như thế. Cô ấy còn có một biệt hiệu khác là Thạch Nữ, Thạch Nữ thì làm gì có cơ quan sinh dục, để đái sao được, Trần Hiểu Đông đổ axit lưu huỳnh vào gấu cũng bởi vì anh ấy muốn cầu xin tình yêu từ Lâm Na, anh ấy muốn tạo ấn tượng để cô ấy nhớ đến mình”.

Tin này rất quan trọng, hơn nữa nó khiến tôi tin ngay. Một người đàn ông đang trong giai đoạn tìm ý trung nhân, một đứa con không có bố, một tiến sĩ sinh vật học kỳ quái, một người có quá nhiều ưu tư, để cầu xin tình yêu từ một đối tượng lý tưởng trong lòng mình, anh ấy đã làm những chuyện điên rồ như thế, điều này cũng có thể tin được.

Sau đó tôi tìm gặp Lâm Na, cô gái xinh đẹp mà lạnh lùng ấy. Cô ấy không muốn tiếp chuyện tôi, nhưng khi tôi nói nguyên nhân đến phỏng vấn, cô cười và nói: “Có chuyện đó sao? Chắc là thú vị lắm đây. Trần Hiểu Đông tại sao không nói trực tiếp với tôi chuyện này?”

Chúng tôi bắt đầu trò chuyện, tôi biết được Lâm Na có một người chồng, anh ta là tiến sĩ giảng dạy tại một trường đại học ở Anh Quốc. Nhưng gần đây quan hệ của họ đã chấm dứt, họ đã ly hôn. Vì trục trặc trong chuyện hôn nhân mà Lâm Na thường hay ủ rũ, ít khi nào cười.

“Nhưng Trần Hiểu Đông rất ít khi nói chuyện với tôi, tôi hầu như không biết anh ấy thích

tôi. Nếu tôi biết, có thể tôi sẽ giúp anh ấy, chí ít cũng không để cho anh ấy đổ axit lưu huỳnh lên mình con gấu ấy”.

“Có người nói rằng cô là Thạch Nữ, là một con gấu cái hay xù lông, gầm gừ. Đó chắc chắn là một sự bôi nhọ”. Tôi cũng rất thích cô ấy, và tôi đã chớp ngay lấy thời cơ, nói cho cô ấy nghe chuyện đó.

“Nói bậy! Tôi làm sao lại là gấu cái và Thạch Nữ cơ chứ? Sức khỏe và tình cảm của tôi đều rất tốt, rất tràn trề. Trần Hiểu Đông quá thiếu thốn sự quan tâm của phụ nữ, nếu không anh ta đã không gặp phải những vấn đề như thế”.

Sau đó tôi có sự tiếp xúc với nhân viên của sở nghiên cứu gen, bao gồm cả cô tiến sĩ Bàng Thái Liên ấy. Tôi phát hiện tất cả những nhà khoa học trẻ ở cái sở nghiên cứu ấy đều có một số khả năng và sở thích mà chúng ta không thể nào lý giải được. Ví dụ như, trong số họ có người thích ăn đất, đất ở đây không phải là loại đất bình thường, mà đất này bên trong nhất định phải có giun đất. Người ăn đất là một tiến sĩ lớn tuổi nhất trong viện, là một người đàn ông rất ít nói. Còn tiến sĩ Lâm Na lại có một đặc điểm, đó chính là trông cô lúc nào cũng lạnh lùng như một tảng băng, nhưng cô lại là người say mê âm nhạc. Cô bỏ gần hết số tiền mình có được để đầu tư cho phòng nhạc của mình. Cô thích ở một mình trong phòng nghe nhạc. Ngoài ra, Lâm Na còn thích thủy tinh, trong lúc đang suy nghĩ về một vấn đề nào đó, cô đột nhiên lấy cái ly thủy tinh đang cầm trong tay cho vào miệng nhai từng miếng, từng miếng một. Tôi được tận mắt nhìn thấy những điều này trong viện nghiên cứu. Lúc ấy tôi rất kinh ngạc, những người ở đây đều có lối sống riêng của họ, ai mà nhìn thấy họ như thế chắc cũng phải há hốc mồm vì kinh sợ.

Khi sự việc mới xảy ra, hầu như các cơ quan ngôn luận đều yêu cầu phải trừng phạt Trần Hiểu Đông. Mọi người đều nói Hiểu Đông là tiến sĩ, là nhà trí thức, dù vì lý do gì đi nữa cũng không nên làm những chuyện như thế. Thậm chí tôi còn đọc được trên mạng internet, một số người cho rằng nên đuổi việc Trần Hiểu Đông đồng thời nên giam anh ta vào trại giam. Thậm chí có một bạn trên internet nói: Sao không thử đổ axit lưu huỳnh vào người của Trần Hiểu Đông? Nếu anh ấy đã muốn nhìn thấy con gấu khi đau đớn sẽ phản ứng như thế nào, thì chúng ta sẽ thử xem khi anh ấy đau đớn sẽ phản ứng như thế nào đi.

Sau đó vì bị áp lực quá lớn, viện nghiên cứu buộc lòng phải cho Trần Hiểu Đông tạm thời nghỉ việc. Sự việc hình như ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn. Bác sĩ tâm thần chẩn đoán sơ

bộ là anh ta có vấn đề về tâm lý chứ không bị tâm thần. Lúc này công an can thiệp vào là hợp lý nhất. Nhưng theo tôi bên phía tư pháp nếu có dùng đến pháp luật để trừng phạt Trần Hiếu Đông thì cũng rất khó xác định được mức hình phạt, tội danh hợp lý cuối cùng cũng chỉ có thể là phá hoại tài sản công cộng mà thôi. Nhưng bên phía viện nghiên cứu cũng đã chấp nhận tất cả phí trị liệu cho con gấu ngựa kia và chi phí cho ba năm chăm sóc sau đó, như thế cũng đã xem như là bồi thường.

Phía Thảo Cầm Viên có vẻ rất mềm dẻo. Họ muốn thông qua chuyện này kiếm chút ít tiền và nhận được sự bồi thường từ phía xã hội. Vì thế họ luôn miệng than nghèo, nói ngoài con gấu ấy ra còn rất nhiều động vật khác đang đứng trước nguy cơ bị đói và bệnh, bởi vì nguồn vốn của Thảo Cầm Viên không đủ. Thế là các cơ quan hữu quan lập tức chi cho Thảo Cầm Viên một số khoản. Thảo Cầm Viên rất biết ơn Trần Hiếu Đông, chính anh đã làm cho Thảo Cầm Viên trở thành điểm nóng thu hút sự chú ý của xã hội, giải quyết được khó khăn về tài chính của họ. Chính vì thế, họ khá khoan dung trong việc xử phạt Trần Hiếu Đông. Lãnh đạo Thảo Cầm Viên đã tặng cho Trần Hiếu Đông một vé năm, nói rằng trong thời gian một năm Trần Hiếu Đông có thể vào tham quan Thảo Cầm Viên bất cứ lúc nào. “Anh ấy có thể làm bạn với động vật trong Thảo Cầm Viên của chúng tôi. Nếu vết thương của gấu được trị khỏi, tôi thấy anh ấy cũng có thể kết bạn với nó”.

Lời nói của ông giám đốc Thảo Cầm Viên gây ra nhiều tranh cãi khác nhau, nhiều người dân thành phố nhận thấy Trần Hiếu Đông dùng axit đổ lên mình gấu nhất định là phải có nguyên nhân. Sau đó tôi lại gặp Trần Hiếu Đông, anh ấy nói với tôi: “Có nguyên nhân gì đâu, chỉ vì tôi là một người gấu, tôi muốn xem phản ứng của một con gấu thật như thế nào mà thôi”.

“Tại sao?”

“Có lẽ anh không biết, mũi của gấu rất thính, và cảm nhận về sự đau đớn của nó cũng rất mãnh liệt. Vì thế tôi đã chọn cách đó”.

“Chắc trong lòng anh cũng đau khổ như vậy phải không? Tôi biết anh rất thích Lâm Na”.

Trần Hiếu Đông cúi đầu, anh thừa nhận điều này. “Tôi thích Lâm Na từ lâu lắm rồi. Công việc của phòng nghiên cứu và phòng thí nghiệm bình thường rất căng thẳng. Tính tôi lại hướng nội, tôi thích cô ấy, nhưng tôi không đủ can đảm để nói với cô ấy. Và lại, nghe nói cô ấy đã kết hôn rồi, nên tôi càng căng thẳng và đau khổ hơn. Hơn nữa tôi đang phải mang nặng trọng

trách với cả nhân loại, bởi vì con người hiện đang dùng khoa học để tiêu diệt đi chính mình. Nên tôi... tôi đành phải...”

“Đành phải dùng axit lưu huỳnh đổ lên mình con gấu ấy. Phải không?”

“Đúng vậy, đúng là như vậy”.

“Giờ anh còn thích Lâm Na nữa không? Anh còn phải bận tâm nhiều về nhân loại nữa không?”

Anh nhìn tôi, “Tôi không hiểu tại sao anh lại hỏi tôi câu ấy. Chẳng lẽ khi anh thích một người phụ nữ lại có thể quên người ấy một cách nhanh chóng vậy sao? Nếu là một người đang nghiên cứu thực nghiệm về sự hủy diệt nhân loại, anh có lo lắng về vận mệnh của nhân loại không? Nhưng có lẽ tôi phải rời khỏi viện nghiên cứu này rồi, bởi vì viện trưởng nói là từ sau khi xảy ra chuyện tôi đổ axit lưu huỳnh lên mình con gấu ấy, có rất nhiều áp lực bắt buộc ông phải cho tôi nghỉ việc. Giờ đây tôi không còn một sự lựa chọn nào khác cả, chỉ có hai khả năng, ông ta sẽ đuổi việc tôi hoặc tôi tự làm đơn từ chức. Tôi nghĩ có lẽ tôi sẽ nộp đơn xin nghỉ việc”.

“Anh giờ đã trở thành nhân vật sự kiện, bây giờ là thời điểm tin tức đang lan truyền, trốn đi đâu cũng không được. Tốt nhất là nên án binh bất động”.

“Nếu không được thì tôi vào chùa xuất gia đi tu vậy”. Anh ấy nhìn tôi, “Chắc là anh không biết, cái viện nghiên cứu ghen ấy đáng sợ như thế nào đâu”.

“Trần Hiểu Đông thích Lâm Na, lúc nào cũng thế, thích ngay từ khi mới vào làm ở viện chúng tôi. Nhưng bình thường anh rất ít nói, cứ hễ đến gần Lâm Na là mặt đã đỏ hết lên rồi, thế thì làm được gì cơ chứ. Chúng tôi cảm thấy rất buồn cười, đàn ông đàn ông gì mà mặt lại hay đỏ thế không biết! Nhưng anh ấy lại như thế đấy. Nghe nói bố anh ấy mất từ khi anh ấy còn nhỏ, anh ấy thiếu thôn tình thương của bố, không biết phải cư xử với người khác, với động vật, với cả thế giới này như thế nào. Ái chà, công việc làm ký giả của chúng ta xem ra có ý nghĩa hơn công việc nghiên cứu nhiều. Chúng ta có thể đi khắp nơi, có thể biết được nhiều thông tin, gặp và quen biết với nhiều người. Trước đây tôi luôn mơ ước trở thành một ký giả, nhưng giờ đây thì đã không thể nào làm được điều đó nữa rồi. Tôi nghĩ, hay là mình lấy một anh ký giả làm chồng vậy”. Nói đến đây, cô tiến sĩ có khuôn mặt tròn Bàng Thái Liên ấy liếc đôi mắt đa tình về phía tôi, làm tim tôi cứ đập thành thịch.

Cái cô này, phải nói tôi cũng có cảm tình nhưng thực lòng cũng hơi ớn cô ấy. Các vị tiến sĩ thường có những thói xấu thật đáng sợ, có lẽ vào một ngày nào đó tôi cũng sẽ bị đổ axit lên người như con gấu ấy vậy, và không chừng người làm điều ấy là Bàng Thái Liên quá. Nhưng tôi phải làm cho xong buổi phỏng vấn này cái đã, tôi giả vờ cười xấu hổ, “Tôi sẽ lại đến thăm cô”.

“Anh không nên có thành kiến với tất cả mọi người ở trong viện nghiên cứu này, không phải ai trong chúng tôi cũng có bệnh thần kinh đâu, bình thường tôi chỉ có một thói quen là thích ăn hột gà lộn mà thôi”.

Tôi biết cô ấy có thói quen thích ăn hột gà lộn, hột gà lộn là loại trứng gà bên trong chứa con gà con chưa nở. Điều này so với việc Lâm Na ăn ly thủy tinh thì có gì khác cơ chứ? Tôi nghĩ chấp nhận được cô ấy thì cần phải trải qua cả một quá trình cho dù cô ta có thích tôi đến mức nào đi nữa.

“Vậy hôm nay tôi sẽ mời cô đi ăn hột gà lộn nhé”. Tôi nói.

“Không cần đâu, tôi biết anh sợ món ấy lắm. Nói cho anh biết, thực ra món mà tôi thích ăn nhất đó là thịt mèo”. Cô cười ha hả và chào tạm biệt tôi.

Cô ấy thích ăn thịt mèo? Nghe mà phát ớn.

Tôi đã gặp được mẹ của Trần Hiểu Đông, đó là một người phụ nữ trung niên ngoài 50 tuổi, dáng người yếu đuối, đôi mắt thâm quầng. Xem ra gần đây bà cũng phải chịu nhiều áp lực. Bà biết mục đích của tôi khi đến đây, lúc ấy bà rất buồn bã. “Tôi xin thành thật xin lỗi tất cả những người quan tâm đến sự việc mà con tôi đã làm. Nó sinh ra chưa đầy một năm thì bỏ qua đời, sau đó tôi một mình nuôi dưỡng nó khôn lớn. Ai ngờ đến cái lúc mà tôi tưởng đã có thể yên tâm về nó, thì lại xảy ra sự việc như vậy. Máy ngày nay hầu như tôi không thể chọn mất được”.

Qua lời nói của bà, tôi cảm nhận được hai mẹ con họ rất thương yêu nhau. Vì không có bố, nên hai mẹ con nương tựa vào nhau mà sống. Thời niên thiếu của Trần Hiểu Đông rất vất vả vì trong nhà không có tiền, chỉ có cái ná và cái kính vạn hoa bầu bạn với anh suốt thời niên thiếu. Từ nhỏ anh đã tỏ ra rất hiểu biết, chưa bao giờ làm cho mẹ phải tức giận, bởi vì anh biết rằng anh chỉ có một người thân duy nhất trên đời.

Đến tuổi đi học, Trần Hiểu Đông học rất giỏi, đặc biệt là các môn như toán học, vật lý và hoá học. Ngược lại anh học môn ngữ văn rất kém. Sau đó anh còn đại diện cho học sinh khối trung học đi tham dự và đạt giải trong kỳ thi toán học quốc tế, anh được đặc cách tuyển thẳng vào học khoa sinh vật học thuộc trường Đại Học Vũ Hán.

“Thực ra nó còn trẻ con lắm, nó vẫn chưa thực sự trưởng thành”. Mẹ anh kết luận câu cuối cùng như thế.

“Thế anh ấy có thích xem truyện tiểu thuyết không?”

“Từ nhỏ đến lớn nó chỉ thích xem duy nhất có mỗi quyển “Tây Du Ký”. Anh xem, nó xem đến nỗi quyển sách muốn nát luôn”. Bà đưa cho tôi xem quyển sách ấy.

Nói thật, quyển sách ấy không thể gọi là sách được. Giờ tôi đã hiểu rồi, một người từ nhỏ đã thiếu thôn tình thương của bố, sống trong một gia đình đơn chiếc, tính cách của anh ấy từ nhỏ đã có nhiều khiếm khuyết.

“Tôi nghĩ giờ đây toàn xã hội nên giúp đỡ nó, nó là một nhân tài. Để xảy ra sự việc như thế này, tôi phải có trách nhiệm với nó”. Mẹ anh ta nói trong nước mắt.

Thông qua những tin tức mà các đồng nghiệp khác của tôi đã đưa tin, tôi biết được vết thương của con gấu ấy đã có chuyển biến tốt, nó đã uống được nước có pha thêm một ít mật ong và trứng gà. Nó cũng đã quen với nhân viên dinh dưỡng, chứ mới đầu nó không thích họ cho lắm.

Khi tôi gặp lại Bằng Thái Liên một lần nữa, cô ấy nói với tôi mấy hôm nay tâm trạng của Trần Hiểu Đông không được tốt cho lắm, “Anh ấy luôn miệng nói: Tôi là một người gấu, tôi là một người gấu. Chúng tôi thấy anh ấy sắp điên rồi. Hơn nữa cảnh sát đã bắt anh ấy đi rồi, không biết anh ấy có bị xử tội gì không?”

Nghe xong tin ấy tôi thấy rất lo lắng, qua cuộc phỏng vấn mẹ anh ấy, tôi biết hành vi của anh bị ảnh hưởng từ một số nhân tố phức tạp của quá trình trưởng thành. Tôi gọi điện thoại ngay cho Trương Ba, một luật sư, bạn của tôi, gần đây anh ấy vừa viết quyển tiểu thuyết “Mùa Đào” bán rất chạy, lại bán được bản quyền với giá khá cao để chuyển thể thành phim truyền hình. Nhưng trên thực tế anh ấy là sinh viên xuất sắc tốt nghiệp chuyên ngành luật tại Đại Học Bắc Kinh, bây giờ, anh ấy làm luật sư. Gần đây anh nhận hai vụ án, một vụ của công ty

quản lý đường cao tốc và một vụ án tai nạn trên đường cao tốc, hai vụ án này anh đều thắng kiện. Vì thế, tôi đã tìm đến anh với tâm trạng mình đã ít nhiều hiểu và thông cảm với Trần Hiếu Đông.

Anh ấy nói với tôi, “Hành vi của Trần Hiếu Đông rất khó nói, điểm mấu chốt ở đây là các phương tiện thông tin đại chúng đều bàn luận quá nhiều về vấn đề này. Giới phóng viên các anh bây giờ có thể giết chết người ta đây!”

Tôi bảo anh ấy đừng đùa, anh ấy lại nói: “Chính xác là như thế, lần trước ở Hà Nam có một anh cảnh sát gây tai nạn giao thông, anh ta cán chết một người dân. Thực ra đây chỉ là một vụ tai nạn giao thông, nhưng bị giới truyền thông của mấy ông thổi phồng lên. Kết quả là anh cảnh sát ấy phải lãnh án tử hình. Tuy nhiên, đối với trường hợp của Trần Hiếu Đông, không có một căn cứ pháp luật nào tương ứng cả. Tôi thấy, cùng lắm anh ấy cũng chỉ bị ghép vào tội phá hoại tài sản công cộng mà thôi. Anh đừng quá lo lắng”. Thế là tôi đã yên tâm, bởi vì tôi cảm thấy rằng trường hợp của Trần Hiếu Đông có nguồn gốc xuất phát từ nguyên nhân xã hội và gia đình, vì thế không thể để anh ta phải chịu sự trừng phạt một mình được.

Tôi lập tức đến ngay đồn công an, thấy anh ấy đã bị tạm giam. Một anh công an ở đó nói với tôi rằng, “Ít nhất anh ấy cũng phải bị tạm giam 3 ngày. Ngoài ra, còn phải mời bác sĩ tâm thần đến chẩn đoán lại một lần nữa xem anh ta có bị bệnh tâm thần không. Tôi nghĩ, vấn đề này phải để cho cả xã hội cùng bàn luận. Cách đây không lâu, ở Mỹ cũng từng xảy ra một chuyện tương tự như vậy, kết quả là họ đã ban hành ra đạo luật chuyên trừng phạt những người ngược đãi động vật”.

“Ở Mỹ cũng đã từng xảy ra chuyện tương tự như vậy sao?” tôi cảm thấy thật là mới lạ.

“Đúng vậy, cũng đã từng có chuyện như thế xảy ra. Năm trước, tại một thành phố nọ ở Mỹ, có hai thiếu niên châm lửa đốt vào đuôi một con mèo, sau đó quăng con mèo từ cửa sổ xe hơi ra bên ngoài đường cao tốc. Kết quả là người ta phải mất khoảng một tuần thì mới cứu được con mèo. Lúc ấy ở Mỹ dấy lên làn sóng phản ứng mạnh mẽ, tiền bồi thường tổn thất trong một tuần lên tới hơn 60 ngàn mỹ kim”.

“Sau khi Trần Hiếu Đông đổ axit lên mình con ngấu, Thảo Cẩm Viên cũng nhận được mấy chục ngàn tiền bồi thường tổn thất”. Tôi chợt nghĩ, trong chuyện này rốt cuộc ai là người được lợi? Tôi phải công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng tất cả mọi thứ có liên quan đến

vấn đề này, nhất là những lời nói của mẹ anh ấy.

Sau khi tôi đăng bài báo nói về nội dung cuộc phỏng vấn mẹ Trần Hiếu Đông, thì những lời buộc tội Trần Hiếu Đông nặng nề trước kia đã lắng dịu lại. Họ hiểu được rằng Trần Hiếu Đông vốn trưởng thành trong một gia đình đơn chiếc, nhân cách vốn không được kiện toàn. Hoặc cũng có thể nói rằng kết cấu về kiến thức trong anh không được kiện toàn, vì vậy mới xảy ra sự việc như thế.

Trần Hiếu Đông nhanh chóng được đưa trả về viện nghiên cứu, họ chỉ phạt anh một khoản nhỏ về tội phá rối an ninh trật tự trị an, đồng thời phạt làm nghĩa vụ công ích một tháng. Tôi lại đến viện nghiên cứu gien một lần nữa, thấy Trần Hiếu Đông đã bình tĩnh trở lại. Hơn nữa, sau khi Lâm Na biết được Trần Hiếu Đông thích mình, cô đã chủ động thường xuyên tiếp xúc với anh, cùng làm việc với anh. Nhưng Trần Hiếu Đông lại có vẻ như muốn lẩn tránh cô ấy, không biết tại sao lại như vậy. Trần Hiếu Đông phải làm lao động công ích trong vòng một tháng, chủ yếu là trồng thêm cây xanh và làm đẹp thêm cho khu vực cây xanh ở gần viện nghiên cứu.

“Trần Hiếu Đông, giờ anh cảm thấy thế nào?” nhìn thấy anh tựa cây cảnh trong khu vực trồng cây xanh tôi liền hỏi anh.

Anh thờ ơ nhìn tôi, không đáp.

Sự việc của Trần Hiếu Đông rồi cũng nhanh chóng chìm vào quên lãng, người ta ít khi quan tâm hoài đến một sự kiện nào đó. Trong chuyện này, Thảo Cẩm Viên nhận được những khoản tài trợ của xã hội và các cơ quan quản lý, họ được lợi. Các cơ quan truyền thông đại chúng cũng thu được lợi, bởi vì những bài báo của họ đã thu hút được sự quan tâm của dân chúng, số lượng báo quảng cáo phát hành cũng tăng nhiều. Một số người có tâm địa đen tối cũng thu được lợi, họ có thể chửi bới người khác trên mạng. Nhưng tôi biết rằng mọi người đã tha thứ cho Trần Hiếu Đông, họ biết anh ấy là người như thế nào. Và anh ấy dường như cũng đã có được tình cảm của Lâm Na, một buổi tối, Lâm Na đã mời anh ấy đến nhà cô chơi.

Sau đó Trần Hiếu Đông nói với tôi: “Cơ thể của phụ nữ cũng có thể tiết ra axit nữa đó, trong người họ cũng có axit lưu huỳnh”. Tôi biết anh ấy đang nói đến cái gì, cái mà anh ta nói chính là dịch nhầy từ trong cơ thể của người phụ nữ, “thì ra tình yêu là như thế sao”. Anh ấy dường như đang suy sụp tinh thần.

“Sao thế, anh thất vọng à? Anh thất vọng về Lâm Na sao?”

“Dù sao thì cũng không giống như tôi đã từng tưởng tượng. Phụ nữ và tình yêu, đều không giống như những gì mà tôi đã tưởng tượng”. Anh ấy không muốn nói tiếp nữa, ánh mắt anh trông thật vô hồn.

Sau đó Trần Hiếu Đông và Lâm Na cũng chia tay, Trần Hiếu Đông giấu mình trong nhà, dường như anh lại đang thu mình vào trong vỏ ốc của chính mình, anh ấy là người không hợp thời. Còn Lâm Na lại trở về với cái vẻ lạnh lùng băng giá của cô ấy. Còn tôi thì cũng tránh gặp cô tiến sĩ Bàng Thái Liên ấy. Rót cuộc thì cô gái thích ăn hột gà lộn và thịt mèo ấy cũng làm cho tôi phát ón.

Sau khi mọi việc trôi qua đã lâu, bỗng một hôm, Trần Hiếu Đông đột nhiên gọi điện thoại cho tôi, anh ấy hẹn tôi cùng anh ấy đến Thảo Cầm Viên. Tôi đợi anh ấy tại trạm xe điện ngầm, gặp anh, tôi thấy sắc mặt anh trông rất phấn khởi. Tôi cùng anh ấy đi đến Thảo Cầm Viên, chúng tôi đến chỗ nuôi gấu. Đó chính là nơi anh đã từng rất nổi tiếng, lúc ấy trong lòng tôi bỗng nhiên có một cảm giác đầy lo lắng, bất an. Không thể nhận ra đâu là con gấu mà trước kia anh làm bị thương. Ở đây có rất nhiều gấu ngựa, gấu đen và gấu xám, chúng quay về phía anh la hét ầm ỉ. Bọn chúng nhận ra cổ nhân của mình, mũi của chúng rất thính.

Lúc này tôi thấy Trần Hiếu Đông bỗng nhiên rơi nước mắt, anh lấy từ trong balô của mình ra một cái bình đựng một thứ nước gì đó, tôi kêu lên một cách kinh hoàng. Tôi tưởng rằng anh ta lại đổ axit lưu huỳnh lên mình một con gấu nào đó, nhưng tiếng hét của tôi vừa vang lên thì tôi nhìn thấy anh đổ thứ axit ấy lên người mình. Anh đổ từ trên đỉnh đầu xuống, tôi không còn kịp để làm gì cả. Lúc ấy, một làn khói xanh lập tức bốc lên từ cơ thể anh ấy, anh rú lên một tiếng rồi ngã vật xuống đất. Tôi gọi ngay người đến giúp. Đám gấu ấy bỗng nhiên im bật, không còn kêu la nữa.

Sự việc Trần Hiếu Đông tự hủy hoại thân thể mình lập tức được truyền đi khắp thành phố, và một kết quả mà không ai có thể ngờ đến là: Ở anh xuất hiện hiện tượng đột biến, toàn thân anh bắt đầu xuất hiện lông đen, các động tác của anh trông rất giống một con gấu. Tôi đã hiểu ra, anh ấy đã dần dần biến thành một người gấu. Sau đó anh xin thôi việc ở viện nghiên cứu gen, đến làm việc cho Thảo Cầm Viên. Anh trở thành một nhân viên chăm sóc dinh dưỡng cho gấu. Anh ấy có thể nói được ngôn ngữ của loài gấu, tiếp xúc với gấu mà không gặp chút trở ngại nào. Càng ngày anh càng giống gấu, hoặc giả anh ta đã thành một người gấu thật rồi

cũng nên.

câu lạc bộ những NGƯỜI yêu NGỰA

CÂU LẠC BỘ NHỮNG NGƯỜI YÊU NGỰA KIỆT LÂM ở bên một con sông ngay gần sân bay thủ đô, ẩn mình bên rừng dương liễu. Bình thường đi qua đây, chẳng thấy có gì hay, nhưng nếu bạn càng đến gần thì sẽ càng bị nó cuốn hút. Trụ sở Câu lạc bộ trông giống như một thị trấn nhỏ Bắc Âu, gồm mấy khu: khu chuồng ngựa với những trang thiết bị cực tốt, một sân tập vượt chướng ngại vật cho ngựa đạt tiêu chuẩn quốc tế và khu văn phòng. Các khu này đều nằm trong khu đất có đến mấy trăm mẫu ven sông.

Khu văn phòng có hai tầng, xây bằng gạch màu đỏ, trắng và đá, mái ngói nghiêng nghiêng. Đứng từ cửa sổ được phủ kiếng suốt từ mái xuống đất hay đứng từ bồn nước có vòi phun ở ngoài khu văn phòng đều có thể nhìn thấy bức tượng một con tuần mã đang tung hai vó trước lên như với theo ai đó, tư thế thanh thoát gió lớn thổi mạnh tưởng chừng như sắp nhô mình bay lên nhưng hai chân vẫn gắn chặt dưới đất. Đó chính là biểu tượng của Câu lạc bộ Kiệt Lâm.

Những người đến đây tất nhiên đều là người yêu ngựa, Lý Hiệt và Vương Vũ quen biết nhau cũng chính tại câu lạc bộ này. Họ chơi với nhau khá thân, nhưng sau này thì có trục trặc, nhưng đó là chuyện sau này. Người có được thẻ hội viên câu lạc bộ, tất nhiên phải là những người mà bây giờ người ta hay gọi là người thành đạt. Ngoài chuyện lắm tiền nhiều của ra họ còn thuộc loại VIP, có địa vị khá cao trong xã hội. Câu lạc bộ Kiệt Lâm khác với các câu lạc bộ khác, chẳng hạn như câu lạc bộ những người chơi gôn hay những câu lạc bộ hạng sang của Bắc Kinh như Câu lạc bộ Châu Mỹ, câu lạc bộ Kinh Hoa. Những câu lạc bộ này là nơi gặp gỡ của giới doanh nhân và các vị quan chức, là chỗ để họ thúc đẩy quan hệ hợp tác hoặc lợi dụng lẫn nhau. Những cuộc gặp gỡ ở những chỗ như thế thường sắc mùi tiền bạc, đầy toan tính vụ lợi. Còn hội viên của Kiệt Lâm, phần lớn là những nhà nghệ thuật, đạo diễn phim hoặc truyền hình, doanh nhân, đồng thời có cả những người chuyên sưu tầm những thứ gì đó. Họ tụ tập ở đó chỉ với một niềm đam mê duy nhất: ngựa.

Lý Hiệt là nhà sưu tầm theo kiểu kinh doanh. Hiệt người Đông Bắc, mấy năm nay phát lên nhờ buôn bán, nhưng Hiệt cũng đầu tư khá nhiều tiền vào thú sưu tầm của mình.

Những thứ mà Hiệt sưu tầm thì phải nói là khá có tiếng trong giới sưu tầm. Bây giờ người

ta sưu tầm mang tính chuyên nghiệp hơn. Những món mà Hiệt sưu tầm khá đặc biệt, chủ yếu là các tác phẩm nghệ thuật của Nhật như tranh nước, tranh lụa, tranh vẽ trên quạt, mặt nạ có nhạc, đồ gốm, sách vở... từ thời Mạc Phủ hoặc thời kỳ Duy Tân Minh Trị. Ngoài ra còn có các loại trường đao, đoản kiếm, chiến đao của các võ sĩ Samurai. Đáng giá nhất là tấm bình phong bốn bức thời Mạc Phủ Đức Xuyên Nhật, tấm này và bốn tấm khác ở Nhật được người Nhật coi là quốc bảo. Đã từng có người Nhật đến tận nơi xin mua với giá cao, anh không bán, đủ thấy anh say mê sưu tầm và có con mắt độc đáo đến thế nào. Bức bình phong Nhật thuộc hàng quốc bảo này anh mua của một thương gia Nhật ở Thẩm Dương với số tiền chẳng đáng là bao, hình như vào năm 1980 thì phải, năm ấy mấy thứ đó chắc không mắc. Ngoài ra, anh còn sở hữu một bức tác phẩm của một họa sĩ Nhật vẽ vào đời Nguyên Trung Quốc và tranh lụa mà người Nhật bỏ lại ở Trảng An thời Đường, đều là những tác phẩm quý hiếm, nhiều người không biết anh kiếm đâu ra được mấy thứ đó vì chúng rất có tiếng trong giới sưu tầm. Xem ra thì vớ được mấy thứ này sớm cũng có cái hay của nó.

Lý Hiệt sưu tầm rất nhiều thứ, mấy năm nay anh còn bắt đầu sưu tầm các tác phẩm hội họa của các họa sĩ đương đại. Anh mua hai căn hộ liền nhau trong khu dân cư, sau khi thông hai căn, trên dưới tổng cộng bốn tầng, ba bốn tầng cũng phải đến ba trăm mét vuông, chỉ chuyên để đồ sưu tầm của anh. Riêng bức bình phong bốn tấm ấy, anh trưng ở phòng khách, “bình phong bắt buộc phải để chỗ có hơi người, để hơi người nuôi nó, nếu không nó sẽ mục nát đi mất”. Anh nói với khách khứa, bạn bè đến chơi như thế.

Nhưng chỗ anh ưa ghé nhất vẫn là câu lạc bộ những người yêu ngựa Lâm Kiệt, vì anh đặc biệt yêu ngựa. Anh quen Vương Vũ ở đây. Anh thấy Vương Vũ khác với các thành viên khác của câu lạc bộ. Vương Vũ cũng từ Đông Bắc tới, thân hình cao lớn, mắt to mày rậm, công việc chính là kinh doanh vật liệu xây dựng, có một chiếc xe đua Falat màu đỏ, có đạo để lái chiếc xe này, anh ta làm hẳn một chuyến sang Ý học lái. Vương Vũ không thích sưu tầm như Lý Hiệt nhưng lại rất đam mê và rành về ngựa. Xem ra anh những thứ kiểu máy móc, xe cộ, ngựa đua anh ta rất rành. Ngoài ra, anh ta còn khơi mào một trò mới: thành lập câu lạc bộ người hút xì gà, muốn trở thành thành viên câu lạc bộ phải đóng 10.000USD, bạn sẽ được một cái hộp bằng gỗ cẩm, bình thường mọi người sẽ đến đây để hút và bình phẩm về các loại xì gà. Đã có đến hơn chục người gia nhập câu lạc bộ này. Vương Vũ rất muốn Lý Hiệt vào câu lạc bộ nhưng Lý Hiệt không hút thuốc, với lại ngoài sưu tầm hàng độc ra, anh chỉ có niềm đam mê duy nhất là ngựa.

“Cái giống ngựa này hả, bề ngoài trông chúng có vẻ ngoan ngoãn, hiền lành nhưng thực ra thì sự ganh đua và tính hiếu thắng của chúng thì cực mạnh, ngày xưa người ta cưỡi ngựa ra trận, rất nhiều ngựa, đang chạy tự nhiên ngã lăn đùng ra, không phải trúng đạn mà là chết vì chạy đua kiệt sức. Vì anh biết sao không, chúng không chịu thua con khác”.

“Thảo nào, các loại ngựa đua, hễ vào cuộc là chạy hết tốc lực, hóa ra chúng thích ganh đua”. Lý Hiệt như hiểu ra vấn đề.

“Đúng thế, ” Vương Vũ dịu dàng vuốt ve con ngựa ô của mình, rồi nói với Lý Hiệt, “con ngựa này của tôi là ngựa Ả Rập thuần chủng, hầu hết các giống ngựa đua tốt hay có kỹ thuật tốt của châu Âu đều cùng chung huyết thống với ngựa Ả Rập. Ngựa Ả Rập thuần chủng là giống ngựa tốt nhất”.

“Nhưng ngựa Ả Rập thì không cao lớn”. Lý Hiệt nghi ngờ hỏi.

“Ngựa tốt không phải ở vấn đề cao thấp mà phải xem nó chạy có nhanh không ”.

“Thế còn chuyện Hãn huyết mã thì sao?”

“Từ thời Hán bắt đầu có những truyền thuyết về loại ngựa này. Riêng tôi thì cho rằng làm gì có loài ngựa này, chẳng qua đó chỉ là ảo giác khi người ta nhìn thấy ngựa phi nhanh dưới ánh mặt trời”.

Lý Hiệt không đồng ý, “Tôi thấy có người chuyên nghiên cứu về loại ngựa này nói, loại ngựa này là có thật, có người nói, dưới lớp da của loài ngựa này có một loài ký sinh trùng, có người nói đó là kiểu đổ mồ hôi của ngựa, loại ngựa này cứ vào buổi trưa khi ánh mặt trời thiêu đốt sẽ đổ mồ hôi màu đỏ như máu ở phần cổ và gáy, giống ngựa này chỉ còn sót lại vài nghìn con ở vùng Tajikistan thuộc Trung Á ngày nay”.

Vương Vũ cười, “Đó chỉ là đoán mò thôi, tôi chưa thấy loài ngựa nào như vậy cả”.

“Ngựa đều ngủ đứng phải không?” Ngừng một chút, Lý Hiệt lại hỏi.

“Ngựa đực thì thường ngủ đứng, còn ngựa mẹ và ngựa con thì nằm nghiêng người ngủ. Cũng giống như đàn ông, đàn bà và con nít vậy. Đàn ông thì phải luôn luôn canh chừng, cảnh giác và sẵn sàng bảo vệ gia đình. Nào, anh cưỡi thử con ngựa của tôi xem”. Vương Vũ động viên Lý Hiệt cưỡi con ngựa ô tuyệt đẹp của mình. Nhưng con ngựa hí vang, nhảy chổng vó lên, không chịu cho Lý Hiệt cưỡi.

“Phải làm quen với nó đã, phải cho nó thấy anh yêu thương nó, anh cứ nói chuyện nhẹ nhàng với nó, rồi vuốt ve mũi nó”. Vương Vũ ghì cương ngựa cho nó đứng yên, Lý Hiệt thông thả trò chuyện với con ngựa, vuốt ve đầu nó. Nhưng con ngựa này biết lạ, hai mắt sáng quắc gườm gườm nhìn người khách lạ, hai tai vểnh ra sau, thở phì phì, cố gắng tránh bàn tay Lý Hiệt đang vuốt ve. Lý Hiệt kiên nhẫn, mắt phải đến cả lúc, khi thấy ngựa bớt căng thẳng, dường như không còn ghét anh nữa mới nhảy lên lưng ngựa. Sau đó vừa chạy được một tý thì bị nó hất ngã sóng soài.

Lý Hiệt sượng sùng ngồi dậy, “Con này lì ghê”

“Không sao đâu, mai lại cưỡi tiếp”. Vương Vũ nói.

Quen nhau trong câu lạc bộ, chẳng mấy chốc họ thành bạn bè, thường xuyên liên lạc, gặp gỡ. Thành viên câu lạc bộ Kiệt Lâm toàn là những người thành đạt trong thương trường hoặc sự nghiệp, họ đều có cái độc chiêu của mình. Lý Hiệt dẫn Vương Vũ về nhà xem những thứ mà anh sưu tầm được. Lúc ấy, bạn bè khách khứa đến đầy nhà, nào là nhà văn, đạo diễn truyền hình, họa sĩ, nhà sưu tầm rồi cả chuyên gia nghiên cứu văn vật... có lúc, nhà Lý Hiệt người ra người vào nườm nượp, hết tốp nọ đến tốp kia, tường chừng như một dòng nước chảy hoài không bao giờ hết. Ai cũng thích bức bình phong bốn tấm vì quả thực khó tìm đâu ra một bức như thế. Vương Vũ chăm chú xì gà, chỉ im lặng lắng nghe Lý Hiệt kể về những món mà mình sưu tầm được. Lý Hiệt cũng kiên nhẫn thật, anh kể về những thứ anh sưu tầm cũng say sưa y như Vương Vũ nói chuyện về ngựa vậy.

“Tớ giới thiệu với cậu một người bạn,” rồi Lý Hiệt kéo một họa sĩ mà trên mặt toàn râu với ria đến và nói với Vương Vũ, “đây là hàng xóm của tớ, họa sĩ Tào Bàn Nhược, anh ấy trước cũng là dân kinh doanh. Bây giờ rất nổi tiếng ở chợ đồ cũ Phan Gia Viên. Nếu cậu thích sưu tầm thì nên nhờ anh ấy”.

“Anh kinh doanh mặt hàng gì?” Vương Vũ cầm trên tay một ly rượu nho, mắt sáng rạng rỡ hỏi họa sĩ Tào Bàn Nhược.

“Mua bán tranh, câu đối, thu mua đủ loại đồ dùng gia đình cũ, chủ yếu là đời Thanh, sau đó bán lại”. Tào Bàn Nhược nói, “Tôi cũng từng nghe nói về anh, câu lạc bộ xì gà của anh, nổi tiếng lắm đấy, dân Bắc Kinh nhiều người thích”

“Thế thì hay quá, kêu họ liên hệ với tôi ngay đi”. Vương Vũ vội vàng móc danh thiếp ra.

Rồi họ bắt đầu tùm năm tùm ba lại trò chuyện với nhau, thỉnh thoảng lại bị ngắt quãng bởi những người muốn đến xem đồ sưu tầm của Lý Hiệt. “Các anh cứ nói chuyện với nhau tự nhiên nhé!”. Lý Hiệt nói với Tào Bàn Nhược và Vương Vũ, sau đó dẫn khách lên lầu. Căn hộ mấy tầng này trông y như một kho chứa các tác phẩm nghệ thuật hay viện bảo tàng tư nhân vậy.

Khó khăn lắm mới đợi được đến lúc vắng bớt khách. Lúc này Lý Hiệt mới có thời gian ăn chút trái cây. “Chỗ anh đúng là người ra kẻ vào nườm nượp”. Vương Vũ thấy hết đám khách nọ đến khách kia đến rồi đi.

“Có lúc khách kéo đến nườm nượp cả ngày, không lúc nào ngớt. Nói thực ra thì, trong số họ, có rất nhiều người tôi không hề quen biết. Họ là bạn của bạn tôi hoặc xa hơn nữa, bạn của bạn của bạn, rất nhiều người tôi chưa bao giờ gặp”.

Vì thường xuyên gặp gỡ nhau ở câu lạc bộ và cũng có quen biết vài nhà sưu tầm nên Lý Hiệt và Vương Vũ dần dần trở thành những người bạn thân thiết. Nhưng dù thế, mỗi lần Vương Vũ muốn mời anh tham gia câu lạc bộ xì gà, Lý Hiệt đều từ chối. “Hút xì gà mới là sành điệu”.

“Tôi biết, nhưng tôi không thích hút thuốc”

Rồi đông sang, tết đến. Cứ vào mùa này, là Lý Hiệt lại muốn về nghỉ ở miền nam, bãi biển Hải Nam. Khí hậu và thời tiết ở đó rất tốt, thích hợp nghỉ đông. Trước tết vài bữa, Lý Hiệt chuẩn bị lên đường, đến câu lạc bộ Kiệt Lâm lấy đồ thì gặp Vương Vũ lúc ấy đang chăm sóc tỉ mỉ cho con ngựa của mình.

“Ngựa của cậu tuyệt thật đấy”. Lý Hiệt rất thích ngựa của Vương Vũ.

“Mùa đông là mùa phải điều tiết dinh dưỡng cho ngựa, mùa này bắt buộc phải vỗ béo cho ngựa”.

“Phải đấy, có người còn vỗ béo từ mùa thu cơ”.

“Anh chuẩn bị đi đâu thế? Bắc Kinh hả?” Vương Vũ đột nhiên hỏi.

“Mai tôi đi Hai Nam. Tôi có một cái biệt thự ở đó, bà xã tôi tới đó trước rồi. Chỗ ấy khí hậu được lắm, rất thích hợp trú đông”.

“Chắc chắn là tốt hơn khí hậu Bắc Kinh rồi. Gió cát mùa đông ở Bắc Kinh quá lớn”.

Vương Vũ nói, “Lên đường bình an nhé, đợi chừng nào anh về, chúng ta sẽ cùng tập cho ngựa thi vượt chướng ngại vật. Sang xuân, là sắp đến dịp tổ chức đua ngựa rồi”.

Rằm tháng giêng, bên ngoài khu dân cư mới lại có người đốt pháo vì chỗ ấy không phải khu vực cấm đốt pháo. Đêm ba mươi tết, trên bãi đất trống trong khu dân cư, người ta vui vẻ trang hoàng rất nhiều hoa. Rằm tháng giêng báo hiệu đã thật sự hết tết nên từ xâm xẩm tối tiếng pháo đã bắt đầu nổ rộ.

Nhưng vẫn có những người cảnh giác đi tuần tra trong khu. Một bảo vệ thấy ở khu phía đông, chỗ cổng nhà Lý Hiệt có một chiếc xe màu đen đang đỗ nhưng trong nhà Lý Hiệt thì lại không sáng đèn. Anh bảo vệ nghi ngờ, nhẹ nhàng tiến sát tới ngôi nhà và bất ngờ phát hiện có một người lạ mặt đang chuyển đồ từ trong nhà ra.

“Anh có phải chủ nhân căn nhà này không?” Anh bảo vệ hỏi. Người kia không đáp, đầu anh ta chụp một cái mũ len kín mít, thấy bảo vệ hỏi anh ta chỉ cụp mắt xuống như lẩn tránh, rồi chẳng nói chẳng rằng vội vàng chui tọt vào trong xe rồi máy chạy mất.

Anh chàng bảo vệ vội vàng bấm bộ đàm thông báo cho bảo vệ cổng, chuẩn bị bắt khẩn cấp chiếc xe Ford màu đen, cuối cùng cũng bắt được kẻ lạ mặt kia nhưng bảo vệ không giữ xe lại mà chỉ ghi lại số xe.

Hôm sau, Lý Hiệt bay từ Hải Nam về, ruột gan anh nóng như lửa đốt, khi nhận được điện thoại của khu phố, anh chỉ muốn té xỉu, vì cú sốc này còn mạnh hơn cả chuyện vợ anh vừa bị xe đụng chết. Hai vợ chồng anh sống với nhau rất hạnh phúc, thế mà trong lần về Nam Hải nghỉ, hai vợ chồng anh đi Tam Á chơi thì bị tai nạn. Anh không hề hấn gì nhưng vợ anh khi ấy lái xe thì lại mất mạng. Rõ ràng, vợ anh trong giờ phút nguy nan ấy vẫn ý thức bảo vệ anh, để xe kia lao vào phía mình. Họ rất hòa hợp với nhau, hẹn sống với nhau đến tóc bạc răng long, thế mà cái chết đã chia lìa họ.

Về đến nhà, anh tỉ mỉ kiểm tra từng món một, thấy mất rất nhiều vật quý hiếm. Tên trộm chui vào nhà này chắc chắn đã có ý đồ từ trước, hẳn cũng biết trong số đồ sưu tầm của anh vật nào đáng giá. Những thứ đã mất, theo giá mua hồi năm 80 đã trên một triệu tệ, bây giờ chỉ ít cũng phải tới cả trăm triệu. Nhưng cảnh sát chỉ lập án với mức giá trị đồ bị trộm là một triệu, dù vậy, đây vẫn là vụ trộm lớn nhất thành phố.

May là, bức bình phong bốn tấm của Nhật thuộc hàng quốc bảo của anh vẫn nằm trong

phòng khách, không hề hấn gì, có lẽ vì nó hơi to nên tên trộm không thể nhét nó vào trong xe được nên bỏ lại, thôi thì cũng coi như trộm còn thương anh.

Cảnh sát điều tra xem xét hiện trường, sau đó yêu cầu anh cung cấp tên những người đã đến nhà anh trong vòng hai năm trở lại đây. Cái này thì quả là khó vì anh không thể nhớ hết được ai đã đến nhà mình trong khoảng thời gian này. Anh ngắm bức bình phong với những đường nét sắc xảo, tinh tế, trên đó có hình của rất nhiều danh nhân Nhật bản. Anh cảm thấy mình hiểu quá ít về những người khách từng ghé chân qua nhà, cũng như anh hoàn toàn mù tịt về những danh nhân Nhật Bản trên tấm bình phong kia vậy, anh chỉ nhớ mang máng được một số. Tất cả những người đến nhà anh, bao gồm cả Vương Vũ, Tào Ban Nhược bây giờ đều trong vòng nghi vấn. Anh nói tất cả những cái tên mà mình nhớ. Còn những người khác thì đành bó tay.

Cảnh sát vẫn còn một manh mối, đó là số xe mà bảo vệ đã ghi lại. Lý Hiệt rất hy vọng vào cái số xe này. Nhưng qua điều tra của cảnh sát, thì cái số xe ấy cũng là do bọn trộm cắp lấy của người khác. Rõ ràng bọn trộm này đã có âm mưu từ trước, cảnh sát tiếp tục mở rộng điều tra, rà soát lại tất cả những chiếc xe Ford màu đen ra vào khu dân cư này để tìm manh mối.

Lần đầu tiên sau tết, khi Lý Hiệt đến câu lạc bộ Kiệt Lâm thì thấy Vương Vũ đang ở đó huấn luyện con ngựa ô yêu quý của anh ta. Vừa thấy Lý Hiệt, Vương Vũ tỏ vẻ rất thông cảm, anh ta xuống ngựa, bước tới nói: “Trời ơi, tôi thấy trên báo có đăng tin nhà anh bị mất trộm, lo cho anh ghê. Nhưng anh cũng đừng quá lo lắng mà đổ bệnh đấy. Lúc này quan trọng nhất là phải bình tĩnh”.

“Không sao, công an đang tìm giúp tôi mà”. Lý Hiệt quan sát vẻ mặt của Vương Vũ như muốn tìm xem có vẻ gì đáng ngờ không. Bây giờ thì bất kỳ một người bạn nào của anh cũng có thể là kẻ đã trộm mấy thứ quý giá của anh. Nhưng Vương Vũ có vẻ rất bình thường, không có gì đáng nghi cả, hơn nữa, qua đối chiếu bằng hình ảnh, bảo vệ nói, kẻ trộm không giống Vương Vũ.

“Bữa nay, anh với tôi chịu khó luyện đua ngựa vượt chướng ngại vật, cố gắng đừng để tinh thần lo lắng”.

“Nào, mình thử xem”. Lý Hiệt cưỡi con ngựa màu nâu đỏ mà anh nuôi. Đây là hậu duệ của một con ngựa chiến mua từ một trại ngựa quân đội bỏ hoang ở Nội Mông, nó có vẻ mau lẹ, dũng cảm hơn con ngựa ô của Vương Vũ. Nhưng xét về mặt tổng thể thì con ngựa ô vẫn chạy

nhanh hơn. Vương Vũ chỉ cho anh một số kinh nghiệm và mẹo huấn luyện ngựa đua. Rồi sau đó họ dắt ngựa đi dạo bên sông.

“Chắc anh lo lắng lắm phải không?”

“Nếu không lo thì mới là lạ. Máy thứ đó tôi đã bỏ ra cả hai chục năm trời, săn lùng từng chút một. Mẹ nó, chắc chắn phải là dân trong nghề lấy”.

“Chắc chắn là mấy người trong số bạn bè sưu tầm đồ cổ của anh làm. Chẳng hạn như họa sĩ Tào Ban Nhược, tôi thấy rất đáng nghi. Hẳn lúc nào cũng im ỉm, có vẻ rất mưu mô”.

“Cảnh sát đã điều tra. Tôi còn nghi ngờ cả cậu cơ”. Lý Hiệt nói, “Nhưng bây giờ tôi hết nghi rồi. Cảnh sát còn sót ruột điều tra vụ này hơn tôi, chuyện phá án, thôi thì trông chờ ở họ vậy”.

Điều khiến Lý Hiệt tức điên người lên là một số người trong giới sưu tầm và buôn bán các loại tranh chữ hoặc câu đối, nghe Lý Hiệt bị mất cắp lại còn đánh tiếng nếu tên trộm chịu, họ sẽ mua lại với giá thị trường, đồng thời “rửa” những đồ trộm được, tức là phù phép cho chúng biến ra nước ngoài, trong nước sẽ không bao giờ thấy được chúng. Nhưng Lý Hiệt biết, bây giờ bọn trộm sẽ không dám dứt dây động rừng vì cảnh sát cũng đang theo dõi sát sao mọi động tĩnh trong giới sưu tầm, đồ đũa nào dám thò mặt ra.

Vì mất đi người vợ yêu quý và một số đồ sưu tầm mà mình say mê, Lý Hiệt bị sốc mạnh. Dần dần, anh đâm ra mê đua ngựa, sắp tới lại có cuộc đua ngựa quốc tế tổ chức tại Bắc Kinh. Anh cũng tham gia câu lạc bộ xì gà của Vương Vũ, đóng 10.000USD tiền hội viên, có một học tủ gỗ cẩm không lớn lắm, rồi anh còn mua thêm một ít xì gà Habana. Mất vợ, không có ai thủ thi bên mình, anh bắt đầu hút thuốc.

Nhưng một hôm, Vương Vũ đang dạy Lý Hiệt cưỡi ngựa thì hai chiếc xe cảnh sát đến câu lạc bộ Mã Lâm, hai cảnh sát xuống xe, bước thẳng tới trước mặt Vương Vũ, hỏi: “Anh có phải là Vương Vũ không? Mời anh theo chúng tôi”. Cảnh sát đưa ra một tờ giấy.

Mặt Vương Vũ biến sắc ngay, anh ta bối rối nhìn Lý Hiệt, “Chắc chắn các anh bắt lầm người rồi”.

“Anh có phải là Vương Vũ không?”

“Phải”.

“Thế thì đúng rồi, người chúng tôi tìm chính là anh, đề nghị hợp tác với chúng tôi”. Anh cảnh sát lịch sự nói. Sau đó Vương Vũ bị dẫn đi.

Lý Hiệt rất nhạy cảm, anh đoán ngay ra rằng, chuyện Vương Vũ bị công an bắt đi chắc chắn có liên quan đến vụ mất cắp ở nhà anh. Bây giờ, anh không thể tiếp tục cưỡi ngựa nữa. Anh phóng thẳng tới phòng công an đang điều tra vụ án, tìm Tiểu Trương, người anh đã gặp mấy lần. Tiểu Trương xác nhận chuyện này là đúng.

“Vương Vũ và Tào Bàn Nhược cùng bàn mưu thực hiện vụ này, vừa tới đây là anh ta khai hết rồi. Họ đã thuê một tên ở chợ Phan Gia Viên lấy trộm mấy thứ đồ quý giá của anh. Bây giờ chúng tôi đang truy bắt Tào Bàn Nhược”.

Tin này khiến Lý Hiệt chỉ còn biết há hốc miệng không thể nào tin nổi. Nói cho cùng thì anh thấy Vương Vũ là một người bạn yêu đời và rất thú vị, anh ta yêu ngựa, lại có hẳn một câu lạc bộ xì gà, sao lại làm thế? Còn Tào Bàn Nhược là một họa sĩ giỏi, hai người thân thiết đến thế, sao lại nỡ đi trộm đồ của anh chứ?

Tiểu Trương dường như đoán được anh đang nghĩ gì, “Thằng cha Vương Vũ này trước đây nhờ đầu cơ sắt và vật tư khan hiếm mà phát lên, nhưng mấy năm nay làm ăn chật vật, với lại hẳn còn sang Ma Cao đánh bài, chích choác ma túy nữa nên bao nhiêu tiền tiêu sạch, trắng tay. Số tiền hẳn kiếm được ở câu lạc bộ xì gà chỉ đủ trả nợ. Còn Tào Bàn Nhược, chủ yếu là buôn bán tranh, nhưng dạo này tranh ế ẩm, lại bị bạn hàng lừa nên phải bồi thường hết sạch cả tiền, bởi vậy hai tên này mới chọn anh để ra tay”.

“Các anh bắt đầu nghi ngờ hẳn như thế nào?”

“Sau khi phát hiện biển số xe đó là giả, chúng tôi nghĩ trước thời điểm xảy ra vụ án, chiếc xe này chắc chắn đã đến đây, chúng tôi rà soát lại toàn bộ các xe Ford đã ra vào khu dân cư của các anh, nhất là kiểm tra các biển số xe, kết quả là của Vương Vũ. Thế là rất đơn giản, chúng tôi bắt hẳn, hẳn khai sạch”. Lúc này, điện thoại trên bàn làm việc reng, Tiểu Trương nghe xong, có vẻ rất nhẹ nhõm.

“Thế nào rồi?” Lý Hiệt nôn nóng hỏi.

“Vừa rồi, Tào Bàn Nhược đã bị bắt ở sân bay Thâm Quyến. Hẳn đem theo mấy món đồ của anh, tất cả là bốn va li lớn, đang chuẩn bị quá cảnh sang Hồng Kông, hẳn mà sang được

đến đó thì coi như mấy thứ của anh tiêu luôn, nhưng chúng tôi bắt được rồi”.

Lý Hiệt đứng bật dậy, hết sức xúc động, “cảm ơn các anh lắm lắm, tôi, tôi tôi... sẽ tặng các anh một chiếc xe tuần tra để cảm tạ. Hay quá, hay quá”. Lý Hiệt mừng quá không biết làm gì nữa. “Nhưng tôi muốn gặp Vương Vũ nói chuyện một chút, được không?”

“Được, chúng tôi sẽ thông báo mời anh đến sau”. Tiểu Trương đồng ý.

Lúc gặp Vương Vũ trong trại giam, không khí có vẻ sượng sùng, bối rối, nhưng Lý Hiệt không còn thấy phần nộ nữa vì chỗ đồ bị mất hầu như đã tìm lại được. Điều mà anh buồn nhất chính là trong mắt anh Vương Vũ luôn là người cao sang, anh không thể nào tưởng tượng nổi một người thích đua ngựa và hút xì gà Habana như thế sao lại có thể làm mấy chuyện tày trời như vậy?

Vương Vũ ngược mắt lên nhìn Lý Hiệt, sững người một hồi lâu, rồi sau đó cười ha ha. “Tôi biết anh sẽ không tài nào hiểu nổi. Nói thật, tôi cũng chưa thể nào lý giải nổi tại sao tôi lại ra nông nổi này”.

“Tôi thật sự không thể hiểu nổi, chúng ta là bạn bè, sao anh lại chơi tôi một vô thế?”

“Trước đây, mỗi lần kiếm mấy trăm triệu cũng là chuyện bình thường, đó là thời hoàng kim của chúng tôi. Chỉ cần mấy ông lớn quan tâm và chịu ký giấy, chúng tôi sang lại cho người khác là kiếm được khối tiền ngon ơ. Bây giờ thì hết rồi, tiền đâu còn dễ kiếm như thế nữa. Máy sếp bây giờ cẩn trọng lắm. Mà tôi thì lại thích đánh bài, chích choác. Anh xem,” Vương Vũ vén tay áo lên. Lý Hiệt thấy đầy những vết kim tiêm. “Tôi nướng gần hết số tiền kiếm được vào những trò đỏ đen và hút hít. Vợ tôi bỏ tôi cũng vì chuyện ấy, chuyện ly hôn khiến tôi phá sản. Vì vậy tôi mới làm vụ này. Xin lỗi, Lý Hiệt, xin anh thứ lỗi, tôi đã giết chết tình bạn của chúng ta rồi”.

Lý Hiệt rất bình tĩnh, “Sao lại phải làm thế, nếu anh mượn chút vốn làm ăn, tôi cũng có thể giúp anh mà, sao anh... thôi, bỏ đi, bây giờ nói những chuyện này cũng quá muộn rồi”.

“Muộn rồi, chắc tôi cũng phải bị tù mười mấy năm. Đời người cũng giống như một canh bạc. Nhưng tôi có lời thỉnh cầu mong anh giúp cho...” Mắt Vương Vũ long lanh, “Mong anh giúp cho”.

“Chuyện gì?” Lý Hiệt cũng không nghĩ mình nói câu đó.

“Con ngựa đỏ của tôi, con ngựa có dòng máu Ai Cập đỏ, tôi tặng cho anh, nhưng tôi muốn anh phải huấn luyện nó để giết giải trong giải đua ngựa mùa hè này. Anh có thể chăm sóc nó được không?”

“Chuyện này thì được, không vấn đề gì. Tôi thích con đó”.

“Đó là một con ngựa hay, rất khôn”. Vương Vũ tặc tặc lưỡi, dường như rất nhớ con ngựa của mình, con ngựa màu đen đỏ. Lý Hiệt biết trên đời này, cái mà Vương Vũ lưu luyện nhất chính là chú ngựa đỏ.

“Không có vấn đề gì, chắc chắn là được”. Lý Hiệt nhấn mạnh thêm.

“Ngoài ra, hộp xì gà của tôi xin anh lần sau đến thăm tôi mang giùm tôi, mang hết vào cho tôi”.

Vương Vũ bị xử 15 năm tù, Tào Bàn Nhược 12 năm. Khi hai người này bắt đầu ở tù, thì Lý Hiệt cũng đã huấn luyện cho con ngựa giống Ai Cập của Vương Vũ khá nhuần nhuyễn rồi. Con ngựa này tính rất ngang ngạnh, nó luôn tỏ thái độ bất hợp tác với Lý Hiệt. Xem ra nó vẫn ngóng đợi ông chủ của nó nhưng ông chủ thân thương của nó không thể quay về được nữa rồi.

Lý Hiệt cũng nói với nó như thế, dần dà hình như nó cũng hiểu ra.

Lý Hiệt đưa con ngựa ô của Vương Vũ đi thi. Cuộc đua diễn ra tại trường đua Thuận Nghĩa. Có người lén cá cược cho nó. Cuộc đua bắt đầu. Vừa bắt đầu, con ngựa ô mà Lý Hiệt cưỡi đã bứt lên phía trước, dẫn đầu ngay từ những phút đầu tiên. Chạy mười mấy vòng, vẫn không con nào qua nổi nó. Khi sắp đến đích, sắp lao qua vạch đỏ thì Lý Hiệt cảm thấy như con ngựa dưới thân mình dường như có thêm sức mạnh mới, nó như muốn lao qua luôn vạch đỏ. Và quả thật nó đã lao qua. Rất nhiều người vội vàng chạy dạt ra tránh chỗ, Lý Hiệt chỉ còn thấy dòng người loang loáng lướt qua trước mắt, lần lượt biến mất, ngựa của anh đã lên cơn điên, chạy luôn ra khỏi trường đua. Nó đã về nhất nhưng bây giờ nó phi như điên, nhảy qua cả lan can, lao thẳng ra ngoài.

Lý Hiệt muốn ghìm cương cho con ngựa điên này đứng lại nhưng rồi anh hiểu ra, anh mặc kệ cho ngựa tự phi, nó phi như điên trên cánh đồng bát ngát bên ngoài trường đua. Lý Hiệt chỉ nghe thấy tiếng gió rít ù ù bên tai. Chẳng biết chạy được bao xa, thì gặp một dòng sông, con ngựa mệt quá, khuyu xuống thở hồng hộc, sau đó dường như quá kiệt sức, nó tắt thở.

Lý Hiệt biết, tính khí của ngựa là như thế, tính ganh đua ở nó rất mạnh. Nó chạy cho đến chết. Con người có lúc cũng thế, con người chẳng phải cũng thế sao? Lý Hiệt vừa miên man nghĩ vừa ngắm nhìn một đám mây rất lạ trên bầu trời. Tâm trạng anh rồi bời.

hương MARGERITT

MARGERITT CÙNG CON GÁI DỌN TỐI KHU NHÀ này vào mùa xuân. Bắc Kinh vào xuân, gió cát rất lớn, những trận bão cát từ trên cao nguyên Mông Cổ bất ngờ ập tới mà chẳng bao giờ báo trước. Nàng chưa từng thấy trận bão cát nào như thế ở châu Âu. Con bão cát màu vàng gần như phủ kín mọi ngõ ngách, mọi căn nhà của thành phố, vì thế, họ - những người sống trong một tòa cao ốc trong khu vực sứ quán thấy rất ngột ngạt và khủng khiếp. Từ cửa sổ của chung cư ngoại giao nhìn ra, những căn hộ cao tầng của Bắc Kinh trong bão cát dường như đều trở nên liêu xiêu, mờ mịt, giống như một thành phố trên cung trăng sắp sửa lụi tàn. Hình ảnh ấy bỗng dưng khiến người ta có một cảm giác sợ hãi.

Margeritt là người Pháp làm việc ở một văn phòng đại diện tại Bắc Kinh của một công ty viễn thông, mới ly hôn chồng cách đây hai năm, sau đó chồng nàng về nước, nàng cùng con gái ở lại. Con gái nàng, Susu rất thích Bắc Kinh, nói tiếng Hán rất sôi, thường xuyên là khách mời của các tiết mục giải trí trên truyền hình.

Susu đã 16 tuổi, hình như bắt đầu có những bí mật riêng của mình nên hay đóng cửa ở trong phòng một mình. Vì thế nàng cảm thấy căn hộ ở chung cư ngoại giao trở nên bé nhỏ, thêm vào đó, dạo này công ty làm ăn không được khởi sắc cho lắm nên tiền trợ cấp nhà ở bị tụt giảm. Nàng quyết định chuyển đi nơi khác. Qua người quen, nàng thuê được một căn hộ ở khu dân cư mới sát ngay gần sân bay, diện tích gần 200 mét vuông, nhưng tiền thuê thì rẻ hơn chỗ cũ đến một nửa.

Margeritt năm nay 38 tuổi, nhưng trông còn rất trẻ, người ta nói, hai mẹ con trông như hai chị em. Có lẽ nói như thế thì hơi phóng đại vì thực ra Susu mới 16 tuổi nhưng trông phổng phao, lớn hơn tuổi thực ít nhất 5 tuổi. Cặp vú con bé săn chắc, vun cao hơn cả mẹ, mỗi lần tắm xong, chúng lại phập phồng đong đưa, làm như thể chúng sắp bứt tung cái dây nịt ngực và ánh mắt lo lắng của mẹ để nhảy ra ngoài.

Mùa xuân, mọi thứ trở nên xanh tươi, cây xanh trở mầm, chim hót líu lo. Mảng xanh thiên nhiên ở khu dân cư này qui hoạch rất tốt, hàng cây cao đung đưa trong gió, đón chào xuân sang. Căn nhà nàng thuê có cả vườn hoa, có khoảng cỏ xanh rộng chừng mấy chục mét vuông,

nếu thế, nàng có thể tổ chức những cuộc tiệc trà gia đình tại thảm cỏ này, có thể làm món bánh nướng ngon tuyệt của Pháp. Nhưng ở Bắc Kinh không tìm đâu ra loại pho-mát ngon của Pháp, nếu tự mình làm thì hơi phiền phức. Tất nhiên mấy cái chuyện phiền phức đó thì cũng không đáng gì, điều làm nàng lo lắng nhất là, con gái nàng đang ở vào tuổi dậy thì, hai mẹ con thường xuyên cãi nhau vì những chuyện con con, quan hệ giữa hai mẹ con tự nhiên trở nên căng thẳng.

“Con thấy mẹ nên có bạn trai đi,” con bé nói sau một lần cãi nhau với mẹ, “nếu không lúc nào mẹ cũng cứ chăm chăm vào con. Sao mẹ không tìm bạn trai cho mình đi”.

“Chuyện của mẹ không cần con phải lo, hơn nữa, đàn ông Pháp ở Bắc Kinh không nhiều, mẹ lại không thích người Anh và người Mỹ”. Margeritt có vẻ cáu, “có phải con có bạn trai rồi phải không?”

“Thì cặp với một ông người Hoa cũng được mà. Mẹ, có gì mà phải ngại. Nhưng mẹ đoán đúng, con đã có bạn trai”. Susu do dự một hồi rồi nói.

Câu trả lời của con bé khiến nàng ngạc nhiên, đây quả là một điều đáng ngạc nhiên, nàng không ngờ con gái mình đã có bạn trai, nhưng dù sao thì nó cũng đã 16 tuổi, sớm muộn gì cũng có bạn trai mà thôi.

“Là người như thế nào hả con?”

“Một người Trung Quốc, không, không, một người Hoa ở Singapore, một anh chàng biết chơi ghi ta. Anh ấy là bạn học ở trường tiếng Pháp của con, trên con một lớp”.

“Vậy thì con mời cậu ấy tới nhà chơi đi”. Nàng nói, con bé nghe mẹ nói vậy rất vui, “Đã được, con cứ lo mẹ không vui”.

“Sao mẹ lại không vui? Mẹ rất vui, có người yêu mến con, tất nhiên là mẹ phải vui chứ”.

“Nhưng con không biết anh ấy có thích đến nhà mình không? Dù sao thì hai mẹ con mình mới... hai mẹ con mình...”

“Để mẹ xem cậu ấy như thế nào, như thế cuối tuần, nếu hai đứa đi chơi thì mẹ sẽ yên tâm hơn. Mẹ sẽ yên tâm hơn nhiều”.

“Được ạ, cuối tuần này, con nghĩ anh ấy sẽ tới”. Su su cắn môi.

Quả nhiên, sáng thứ bảy, trời rất đẹp, bạn trai của con nàng tới chơi. Đó là một anh chàng có mái tóc dài lãng tử, cao ráo nhưng rất gầy, có vẻ lớn hơn con gái cô một chút, một người Hoa sinh ra và lớn lên ở Sing-ga-por, nói tiếng Anh giọng Mỹ rất trôi chảy. Lúc đến anh chàng còn vác thêm cây ghi ta.

Để đón bạn trai của con, Margeritt cũng đã chuẩn bị sẵn một số thứ, chủ yếu là đồ ăn, bánh mì và pho-mai kiểu Pháp, còn tạt qua chợ Hồng Kiều mua cá basa, quần trong giấy bạc chuẩn bị nướng cho hai đứa ăn. Nàng còn mua cả lan hồ điệp, cánh hoa rũ xuống chậu lan như những cánh bướm. Cô thay khăn bàn mới, quét dọn nhà cửa. Margeritt cũng không biết tại sao bạn trai con gái đến nhà mà mình lại phải chuẩn bị đón tiếp một cách long trọng như thế. Tất cả mọi việc ấy nàng tự làm lấy một mình khi con gái đi học. Bởi thế khi về đến nhà, thấy căn phòng gọn gàng, sạch sẽ, mọi thứ tinh tươm như mới, Susu rất vui, “Mẹ, mẹ tuyệt quá!”

Margeritt cảm thấy anh chàng này cũng được, vì anh chàng không hề thấy bối rối, e ngại mà trái lại, rất tự nhiên, lịch sự. “Cháu là Thái Kỳ, học cùng trường với Susu, cháu học trên Susu một lớp, nhưng lớn hơn cô ấy hai tuổi”. Thái Kỳ bỏ cây ghi ta trên lưng xuống, đứng ngoài ban công. “Không khí ở đây trong lành hơn trong thành phố nhiều. Khu này rất đẹp, đẹp thật đấy”.

“Thái Kỳ”, Margeritt phát cái âm này, cảm thấy hay hay, tên của người Hoa và người Trung Quốc rất khó đọc, lưỡi luôn phải cuốn lên. Hôm ấy, Thái Kỳ đem đến cho hai mẹ con Margeritt một không khí vui vẻ vì cậu là anh chàng tính tình vui nhộn. Rồi sau đó, trên bãi cỏ xanh trong vườn hoa nhỏ, cậu bắt đầu hát. Tiếng hát của cậu trong veo, có lúc ngân dài, réo rắt như tiếng pha lê, có lúc lại rì rào như tiếng mưa rơi trên mái nhà, có cái gì đó rất đặc biệt. Nói tóm lại là, anh chàng tràn đầy sức sống này đã đem đến cho ngôi nhà buồn tẻ, có hai mẹ con thường xuyên chiến tranh lạnh một bầu không khí vui vẻ, như đêm Noel vậy.

Chồng trước của Margeritt là một viên chức ngoại giao thuộc đại sứ quán Pháp tại Trung Quốc, từng sống nhiều năm tại Đài Loan, cũng chính tại đây, quen với Margeritt, khi ấy đang là khách du lịch. Sau đó hai người kết hôn, cùng về nước, sinh con. Vài năm sau, vì công việc, họ lại cùng tới Trung Quốc. Nhưng ngay tại Trung Quốc, họ ly dị. Nói đến nguyên nhân của chuyện ly dị, Margeritt không thể nào chấp nhận được, chồng nàng thường than thở người cô có mùi, một cái mùi mà chồng nàng không thể chịu nổi, cứ hễ ngửi thấy là lại buồn ói.

“Đó là mùi như thế nào?” Margeritt không thể nào hiểu nổi, vì nàng chẳng hề ngửi thấy mùi

gì.

“Hơi giống mùi càri Ấn độ, mà em biết rồi đó, anh ghét nhất mùi đó”. Chồng nàng bực bội nói.

“Trên người em có mùi càri?” Margeritt cảm thấy kỳ cục và bực mình. Người hoài không thấy, nàng kêu cả Susu ngửi nhưng con bé cũng chẳng ngửi thấy mùi gì, “Mẹ, người mẹ chỉ có mùi nước hoa Christine Dior, không có mùi gì khác”.

“Chứ sao, mẹ cũng chẳng ngửi thấy mùi gì khác, chẳng có mùi gì cả. Mũi ba con thế nào ấy, chắc là mũi heo hay mũi chó gì đấy”. Margeritt tức điên lên.

“Nhưng sao ba hay mắc ói vậy?” Con gái cô cũng thấy lạ.

Margeritt thấy hết sức bực bội, sao chẳng ai ngửi thấy mùi gì mà chỉ có ông chồng nàng ngửi thấy cái mùi oái ăm này? Hai vợ chồng cũng vì chuyện này mà cãi nhau không biết bao nhiêu lần nhưng cũng không thể chấm dứt những cơn buồn nôn của chồng Margeritt, cuối cùng hai vợ chồng đành phải chia tay. Con Susu muốn theo mẹ, còn chồng cũ của nàng thì sang Mêhico làm tham tán.

Hai người phụ nữ sống dưới một mái nhà, chắc chắn sẽ nhiều khó khăn hơn trước nhiều. Margeritt nghĩ thế, con bé Su cũng nghĩ thế, gia đình mà thiếu đàn ông là chuyện họ chưa bao giờ nghĩ tới. Thái Kỳ nói, cha mẹ cậu đều làm việc ở Thượng Hải, “Thực ra cha cháu làm giám đốc của văn phòng đại diện tại Thượng Hải của một công ty Singapore. Người Singapore bên cháu mở rất nhiều công ty ở Thượng Hải và Tô Châu, hiện có tới mười mấy vạn người Singapore làm việc ở đây”.

“Nhưng cháu giống hệt người Trung Quốc, cháu và người Trung Quốc khác gì nhau nào?” Margeritt tò mò hỏi.

“Khác nhau ở điểm nào hả? Điểm giống nhau nhất là đều là dân tộc Hán da vàng, đều gọi là người Hoa, cùng một dân tộc. Điểm khác biệt là chúng tôi sống ở những đất nước khác nhau, đất nước của cháu là Sing-ga-por, cháu học tiếng Anh từ thời tiểu học, lên phổ thông trung học còn được học thêm tiếng Pháp. Nhưng cụ cố của cháu, tức là cha của ông nội cháu thì là người Trung Quốc, đến đời ông nội cháu thì di cư sang Singapore. Cha cháu cũng sinh ở Singapore. Cháu cũng thế”.

“Cũng giống như Thụy Sĩ, họ cũng có người thuộc dân tộc Pháp chúng ta, cũng nói tiếng Pháp nhưng họ lại là người Thụy Sĩ. Đúng không?” Margeritt nói.

“Đúng đấy mẹ. Hay là mình nghe anh ấy hát đi”.

Bữa đó Thái Kỳ chơi ở nhà nàng rất vui, ăn cá basa nướng, rồi cả điểm tâm, bánh mì và pho mai Pháp. Buổi chiều, khi sắp về, lúc ấy Susu đang ở trong toilet, Thái Kỳ bỗng nói với Margeritt, “Mùi hương trên người cô rất thơm”.

Margeritt bỗng giật mình đánh thót, “Mùi hương trên người tôi? Mùi gì? Có phải mùi nước hoa không?”

Thái Kỳ lắc đầu, “Không, không phải, một mùi hương rất lạ”.

Margeritt hỏi: “Mùi như thế nào?”

Thái Kỳ nói: “Mùi rất thơm”. Đúng lúc ấy, Susu từ trong toa lét ra, Margeritt không hỏi tiếp nữa.

Sau đó, cứ đến cuối tuần là Thái Kỳ lại đến nhà chơi, Margeritt cũng thường chuẩn bị sẵn mọi thứ. Nàng cũng thấy quý mến anh chàng chơi ghi-ta này, hơn nữa nàng còn cảm thấy có Thái Kỳ bên cạnh Susu, sẽ không xảy ra chuyện gì khiến nàng phải lo lắng. Trước đây, Susu thích khóa trái cửa một mình trong phòng, bây giờ thì hết rồi, quan hệ giữa hai mẹ con cô dường như cải thiện hơn nhiều.

Có tối, Thái Kỳ đến nhà rủ Susu đi chơi, Margeritt cũng thấy yên tâm đồng ý cho hai đứa đi. Bọn trẻ bây giờ rất biết chiều lòng bạn gái, ở Bắc Kinh có nhiều nơi vui chơi, chúng có thể đi trượt patin, tới quán ăn Tây, vũ trường. Chỉ có điều cô cấm con không được đi chơi trò đầu lâu lắc lư hoặc tham gia mấy trò ma quái bậy bạ.

“Mẹ, mấy trò mà mẹ cho là ma quái bậy bạ ấy là trò gì vậy?”

Margeritt nghĩ một lát, “dần dần rồi con sẽ hiểu”.

Có buổi cuối tuần, con bé Su chưa về, Thái Kỳ đã tới. Anh chàng vẫn tới với cây ghi ta trên vai. Margeritt đang lo làm mấy thứ bột cà rốt, thấy Thái Kỳ tới, cô rất vui.

“Chừng một tiếng nữa Susu sẽ về, hai đứa dạo này thế nào?”

“Dạ, vẫn tốt ạ, tụi cháu định nghỉ hè sẽ đi Tây Tạng leo núi Tuyết Sơn”.

“Nhưng đi Tuyết Sơn chỗ ấy nguy hiểm lắm, việc này hai đứa đã bàn kỹ chưa? Ba mẹ cháu biết chuyện này chưa?”

“Cháu và Susu đã bàn kỹ rồi. Cha mẹ cháu hiện không quản cháu nữa”.

Thực lòng Margeritt không tán thành cho con gái và anh chàng ngồi trước mặt đây đi Tây Tạng leo Tuyết Sơn gì đó lắm. Bọn trẻ bao giờ cũng muốn đi đâu đó thật xa, nhưng chúng không biết rằng, cuộc sống hiện tại mà chúng đang sống, cuộc sống hiển hiện trước mắt chúng đây mới là đáng quý.

“Cháu hát cho cô nghe nhé”. Thái Kỳ dạo ghi ta và bắt đầu hát. Một bài dân ca miền tây nước Mỹ rất dễ thương, âm thanh vẫn dặt dìu, tha thiết. Margeritt đang ngồi lật cà rốt, có lúc cảm động vì tiếng hát, ngẩn ngơ dừng tay lắng nghe. Thái Kỳ dường như rất thích hát cho Margeritt nghe, chàng trai này cũng có sức cuốn hút riêng của mình, có lúc Margeritt cũng thấy xao xuyến.

Thái Kỳ ngừng hát, Margeritt đứng dậy đi lấy cho Thái Kỳ một ly nước trái cây, “Nước táo ép đây, chắc cháu khát rồi, phải không?”

Lúc ấy Thái Kỳ bỗng như bị xúc động, bước về phía Margeritt. Ngay trong khoảnh khắc Margeritt còn chưa kịp hiểu chuyện gì thì anh chàng đã lao vào lòng Margeritt tham lam hít hà mùi hương trên người nàng như thể một cún con đang khát sữa. Kiểu vồ vập đến nôn nóng của Thái Kỳ khiến cả người nàng nóng ran, không biết nên làm thế nào cho phải, nàng chỉ còn biết đứng ngây người ra. Nhưng sau vài phút định thần lại, Margeritt cũng đẩy được anh chàng ra.

“Xin lỗi cô, mùi hương trên người cô, khiến cháu nhớ đến mẹ. Thực ra thì cha mẹ cháu đã ly hôn, cháu sống với ba. Mùi hương trên người mẹ cháu rất giống cô”.

Margeritt nhìn thẳng bé đứng trước mặt mình, rõ ràng, ở nó toát nên vẻ đàn ông và đang chất chứa nỗi khao khát tình dục mạnh mẽ. Nhưng nếu nó coi mình như một người đàn bà giống mẹ nó thì hay hơn. Margeritt nghĩ.

“Vậy mẹ cậu hiện sống ở đâu?”

“Không biết, có lẽ là sống ở Trung Quốc đại lục. Nhưng bà ấy lấy chồng rồi, cháu và mẹ không còn bất cứ một mối liên hệ nào nữa”.

Thái Kỳ nước mắt rung rung. Margeritt nghĩ, thằng bé thiếu tình mẫu tử, phải chăng nó coi mình như mẹ? Margeritt có phần do dự. Lúc ấy con gái nàng về, Margeritt thấy thật nhẹ nhõm, nếu không nàng chẳng biết phải xoay xở ra sao trước tình thế này.

Margeritt cảm thấy mình cũng có những phản ứng tình dục với Thái Kỳ. Lần trước, khi Thái Kỳ bỗng nhiên ôm chầm lấy nàng, cậu ta giống như một con thú hoang nhỏ bé mù quáng, thẳng thốt lao vào lòng mẹ tìm chút vỗ về, Margeritt thấy từ nơi sâu thẳm nhất trong con người nàng có cái gì đó như đang trôi dạt. Đó là nỗi khao khát đàn ông. Nhưng Thái Kỳ, cậu ta mới chỉ từng đó tuổi, là bạn trai của con gái nàng, 18 tuổi, đã biết suy nghĩ gì cho chín chắn đâu? Mấy chuyện bậy bạ như vậy nhất định không thể để nó xảy ra với mình. Margeritt tự trách mình, nàng sợ giữa nàng và Thái Kỳ sẽ xảy ra chuyện ấy, đó là điều mà nàng lo nhất. Nhưng thật oái ăm, nàng luôn nghĩ về đôi mắt ấy. Nàng không thể xóa đi được hình ảnh Thái Kỳ cứ mập mờ ẩn hiện trước mắt cô.

Nàng dám chắc một điều Thái Kỳ đã yêu nàng, chứ không phải con gái nàng, đó là vào một ngày chủ nhật khác. Hôm ấy, Susu phải tới đài truyền hình tham dự một tiết mục người nước ngoài biểu diễn kinh kịch, Susu hát kinh kịch rất hay. Thái Kỳ biết Susu không có nhà nhưng vẫn tới.

Margeritt mở cửa, nhìn thấy Thái Kỳ, nàng có phần hơi căng thẳng, “Susu tới đài truyền hình rồi, cậu...”

“Cháu không tới tìm Susu, cháu tới tìm cô”. Thái Kỳ đĩnh đạc nói.

“Tìm tôi?” Margeritt càng thấy lo ngại.

“Cháu có sáng tác một bài hát, muốn hát cho cô nghe”. Thái Kỳ lách vào nhanh như chớp, “Cháu thích cô, cháu muốn hát cho cô nghe”. Mắt cậu ta sáng long lanh.

“Ừ, thôi được rồi”. Margeritt thấy thật bối rối, không biết nên làm thế nào, “Cháu ngồi chỗ nào hát thì tiện hơn?”

Thái Kỳ cười, “Ồ chỗ thảm cỏ phía sau vườn đi”. Thái Kỳ rất tự nhiên, bước tới chỗ mấy bậc thang dẫn xuống bãi cỏ phía sau nhà, “Margeritt, cô ngồi bên cạnh cháu đi”.

Margeritt bước tới ngồi bên cạnh Thái Kỳ, “Cậu có ngửi thấy mùi trên người tôi không?”

Thái Kỳ vừa chỉnh dây đàn, vừa nói: “Tất nhiên rồi, Margeritt, cháu mê cái mùi của cô

lắm”. Sau đó cậu bắt đầu hát. Đây là một bài hát về người mẹ, nhưng vẫn là một bài hát mang âm hưởng dân ca Mỹ. Bài hát hơi buồn nhưng khá xúc động. Lời ca mênh mang, dạt dào tình cảm. Margeritt dường như cũng bị cuốn theo lời bài ca. Nàng ngồi cạnh Thái Kỳ nhưng trên một bậc thang, khẽ tựa đầu lên vai Thái Kỳ. Từ tận nơi sâu thẳm của con tim, nàng thấy mình gắn bó với chàng trai tràn đầy sức sống nhưng man mác vẻ u sầu này. Tựa đầu vào đấy, nàng có thể cảm nhận được bờ vai chàng trai trẻ nhấp nhô lên xuống khi ngân nga giai điệu bài hát, nhịp vai rung êm đềm, theo nhịp. Trên bầu trời xa, mây trắng lãng đãng trôi, đẹp tuyệt vời. Thảm cỏ xanh trước mặt, mấy con châu chấu xanh đang nhảy lách chách, mấy chú bướm đập chồn bay lượn quanh hàng rào màu xanh. Chúng như người lữ khách qua đường nhẹ nhàng đậu trên hàng rào rồi thoát cái lại chập chới bay đi. Ánh nắng mặt trời nhẹ nhàng cùng với màu xanh êm đềm của thảm cỏ mang lại cho người ta một cảm giác dịu dịu, thoải mái. Khoảnh khắc này cũng tuyệt diệu như thế. Margeritt bỗng có một niềm sung sướng khó tả mà trước nay nàng chưa hề cảm nhận được. Một niềm hạnh phúc của thể xác. Một khoái cảm. Khoái cảm này khác hẳn khoái cảm tình dục. Một cảm giác đầy kích thích, rất ấm áp, có chút gì đầy phiêu diêu hừng hực trong con người nàng. Râm ran, phấn khích... Nhiều năm trước, khi còn nhỏ, mỗi lần tắm xong, mẹ nàng lại thoa phấn rôm cho nàng. Khi bàn tay mẹ lướt trên làn da non nớt của nàng, nàng cũng có khoái cảm tương tự. Nhưng cảm giác ấy dường như bị bó buộc đâu đấy lâu nay. Đây chính là cảm giác mà bờ vai và tiếng hát của Thái Kỳ mang lại cho cô.

Chuông cửa bỗng đổ một hồi dài, Margeritt sững sờ, cảm giác phấn khích vừa nảy chợt tan biến. Thôi chết rồi, con gái nàng Susu về. Khi nàng đứng lên, Susu đã đứng trước mặt, thấy Margeritt và Thái Kỳ ngồi sát bên nhau, có vẻ như hơi ngạc nhiên nhưng hình như không bận tâm lắm, “Mẹ, Thái Kỳ, tiết mục của con được giải nhất đây”. Sau đó con bé giơ cái giấy khen màu đỏ đang cầm trong tay ra khoe.

Margeritt vẫn chưa kịp định thần, cô cảm thấy con bé đã nhìn thấy những cử chỉ thân mật giữa cô và Thái Kỳ, cô đỏ mặt đứng dậy, “Thế hả? Hay quá, con chuẩn bị thi là mẹ đã nghĩ con chắc chắn sẽ được giải”.

Thái Kỳ thì lại chẳng hề bối rối: “Anh đệm ghi ta cho em nhé, em hát cho mẹ và anh nghe một đoạn đi”.

“Không được,” Susu nói, “Kinh kịch bắt buộc phải kéo đàn nhị hồ mới đúng kiểu. Anh có kéo được nhị hồ không?”

“Anh chịu, anh còn chưa thấy mặt mũi nó bao giờ”.

Susu lấy một tấm hình có đàn nhị hồ ra, “Nó như vậy nè”. Thái Kỳ cầm bức tranh, nhưng ánh mắt thì lại nhìn Margeritt, “Cái này là nhị hồ sao?”

Sau này, cứ hễ Susu không có nhà là Thái Kỳ lại mò tới, cứ thấy nàng là cậu ta lại không kìm được lao tới, hôn tới tấp. Margeritt cố sức cưỡng lại nhưng nàng có vẻ bị động, hơn thế từ một góc nào đó thâm kín của cơ thể nàng, nàng lại khao khát muốn đón nhận. Hôm ấy, Thái Kỳ ôm lấy nàng, rồi như đã phải kìm nén niềm khao khát từ lâu, cậu chậm chậm đưa nàng về phía chiếc giường, đặt nàng lên đấy. Thái Kỳ hôn nàng một cách cuồng nhiệt, man dại. Nàng thấy ngọn sóng ham muốn nàng kìm giữ trong người bắt đầu bứt tung xiềng xích, trào dâng mãnh liệt. Phải rồi, từ khi chia tay chồng tới nay, nàng chưa hề gần gũi đàn ông. “Không được, Thái Kỳ, không được”. Nàng cố gắng đẩy Thái Kỳ ra, nhưng Thái Kỳ vẫn như con thú hoang dại tham lam, sờ soạng, vuốt ve mọi ngóc ngách trên cơ thể nàng, nàng có chống chọi đi nữa cũng không thể chống đỡ nổi những lần tấn công không mỗi mết của Thái Kỳ. Cuối cùng nàng đành phải đầu hàng, buông xuôi cho Thái Kỳ gỡ bỏ quần áo trên người nàng. Mới đầu nàng không thật thoải mái, nhưng rồi bắt đầu thấy dễ chịu, khoan khoái và rồi nàng hoàn toàn đầu hàng trước trận cuồng phong của khoái cảm, của những đê mê. Thái Kỳ thở dốc sau mỗi lần lên xuống cho đến khi cuộc hoan lạc lên tới phút đỉnh điểm. Sau đó cả hai cùng thư giãn.

Margeritt cảm thấy mình không còn chút sức lực nào nữa, toàn thân bải hoải. Nàng không thể nào hiểu nổi tại sao mình lại lên giường với một thằng nhãi vắt mũi chưa sạch, lại là bạn trai của con gái nàng nữa chứ. Nhưng quyết tâm, sự mạnh mẽ và bướng bỉnh của cậu ta khiến nàng rung động. Chàng trai không có mẹ này đã tìm được hai thứ ở nàng: tình yêu của người mẹ và khoái cảm tình dục. Margeritt cảm thấy Thái Kỳ làm nàng lâm vào tình thế thật thê thảm. Chính nàng đã làm những trò thật bậy bạ, ngu ngốc.

Sau khi cả hai đã bình tĩnh lại và mặc xong quần áo, Margeritt hỏi Thái Kỳ: “Mùi trên người tôi rất cuộc là mùi như thế nào?”

Thái Kỳ vuốt ve mái tóc nàng, “Đó là một mùi hương thơm ngọt ngào. Chắc chắn cô không biết được rằng, mùi của cô, nó có màu sắc, một màu vàng dịu ảm áp”.

“Mùi có màu vàng dịu ảm áp?”

“Phải, chính là mùi ấy”.

Sau khi Thái Kỳ đã chiến thắng hay nói cách khác tuyến phòng thủ của Margeritt đã bị phá bỏ, cứ hể Susu không có ở nhà là Thái Kỳ lại đến với nàng. Thái Kỳ vừa tới là Margeritt kéo những tấm rèm hoa nàng đem từ Pháp sang lại cho bớt chói. Như thế sẽ chẳng ai biết họ đang làm gì. Cũng cái mùi ấy ở nàng, Thái Kỳ say mê hít hà và luôn cho rằng nó đặc biệt, chỉ có ở mình nàng, một mùi hương có màu vàng dịu, ấm áp. Nhưng cũng vì cái mùi ấy mà người chồng trước đã rời bỏ nàng. Nàng dịu dàng vuốt ve mái đầu đang rúc vào ngực nàng, an ủi Thái Kỳ, an ủi cậu bé này, cùng cậu chia sẻ những bí mật của hoan lạc, của xác thịt và cả những day dứt, hối hận tội cùng.

Margeritt đã bao lần tưởng tượng ra cảnh con gái nàng phát hiện ra cái bí mật khủng khiếp này sẽ ra sao, nhưng khi ngày ấy xảy ra, nàng vẫn hoàn toàn bất ngờ. Một hôm, Susu về nhà đúng lúc hai người đang ở cùng với nhau. Susu đã nghi rồi. Sao giữa ban ngày ban mặt thế này mẹ không đi làm mà lại kéo rèm kín mít hết thế kia? Cô nhớ rất rõ, sáng sớm hôm ấy, chính tay cô kéo hết rèm ra cơ mà. Cô bèn nhẹ nhàng mở chìa khóa vào nhà.

Cảnh tượng bày ra trước mắt khiến cô muốn té xỉu, cô thấy mẹ mình và Thái Kỳ đang trên giường gần gũi nhau. Cô bật khóc, rồi lao tới trước mặt Thái Kỳ, dùng nắm đấm bé nhỏ của mình ra sức đấm thùm thụp vào ngực Thái Kỳ, “Anh, anh làm cái trò gì thế này? Anh cút đi mau cho tôi! cút đi!”

Thái Kỳ nhìn Margeritt, nhìn Susu đang đánh mình như điên như dại, cậu ta bỗng lao mạnh tới như bị quỷ ám, một tay bóp cứng cổ họng của Susu, ngay lập tức, mặt Susu đỏ lên, hơi thở khó nhọc. Ánh mắt lơ dờ cầu cứu người mẹ đang đứng chết lặng. Margeritt do dự trong giây lát rồi lấy một chậu hoa thật to, trong chậu vẫn đang trồng một bông đồng tiền rất đẹp, giáng thẳng xuống đầu Thái Kỳ. Thái Kỳ hực lên một tiếng rồi đổ ập xuống bất động. Susu cũng té xỉu. Margeritt bước tới kiểm tra thử Thái Kỳ, không hề động đậy, hình như cậu ta đã chết.

Tình cảnh này, chắc hẳn chẳng ai muốn thấy. Nàng kiểm tra Thái Kỳ lại một lần nữa, cậu ta đã chết thật rồi. Nàng đứng như trời trồng. Sao bây giờ lại ra nông nỗi này đây? Nàng thấy thật hoảng loạn. Bỗng có một con chuồn chuồn bay vào, Margeritt chợt nảy ra một ý nghĩ. Bây giờ đã xâm xâm tới, nàng bế Susu lên giường, nó vẫn còn đang mê man. Nàng khóa phòng lại từ bên ngoài, sau đó nàng lấy cái xẻng mà nàng vẫn dùng để chăm sóc cây cỏ trong vườn nhanh tay đào một cái hố bên cạnh đám lá dong mà nàng trồng, rồi vội vàng quẩn xác Thái Kỳ trong thảm len, vác xác bỏ xuống hố rồi lấp đất lại.

Làm xong xuôi đầu đây, Margeritt quay lại phòng, ôm chặt lấy con gái, “Susu à, mẹ con mình mới là những người thân nhất, không ai có thể chia rẽ chúng ta, đúng không con? Không ai có thể chiếm được riêng mẹ hoặc con, cướp chúng ta đi, phải không con?”

“Thái Kỳ đâu? Hồi nãy anh ấy định giết con phải không mẹ?”

“Nó đi rồi. Hồi nãy nó định giết con. Không ai có thể cướp con của mẹ đi được, phải không con?”

Susu nhìn mẹ, lúc này, trông mẹ cô thật nhợt nhạt, tiêu tụy, cô lặng người đến một lúc, rồi lặng lẽ gật đầu.

Cái bụi lá dong ở vườn hoa sau nhà ngày càng tươi tốt, có người trong khu phố thấy lá đẹp quá, định xin về gói bánh chưng, Margeritt mỉm cười cắt cho họ một ít rồi chuyển những cánh lá xanh mơn mớn, đầy đặn qua hàng rào gỗ cho bà con chòm xóm. Hàng xóm và những người qua đường vừa nhận là vừa ngửi thấy mùi gì đó, họ nhăn mặt hỏi “Trời, mùi gì vậy? Sao hôi thế?”

Sau này, Susu cũng cảm thấy, hình như chuyện mất tích của Thái Kỳ có liên quan đến mẹ mình. Cô cũng từng bị cảnh sát thẩm vấn nhưng bây giờ cô hiểu, cô là con gái của mẹ, dù có nghi ngờ đi nữa, cô cũng không muốn mất mẹ. Trước đêm Noel, Margeritt đưa con gái về Pháp. Mãi sau này, khi người khác đến thuê căn nhà hai mẹ con cô đã ở, họ đào xới đất trong vườn mới phát hiện ra xác của Thái Kỳ. Nhưng lúc ấy cảnh sát đành chịu bó tay vì không thể tìm đâu ra tung tích của Margeritt. Cũng giống như một mùi hương nào đó, khi nó bay đi. Liệu bạn có thể gom lại mùi hương tàn mაც ấy lại được không? Không bao giờ.

diễn viên lồng tiếng phim HOẠT HÌNH

1. HÀNG XÓM CỦA TÔI LÀ MỘT CẶP DIỄN VIÊN lồng tiếng phim hoạt hình, họ đã hơn 60 tuổi, mới đầu tôi chẳng biết họ làm nghề này. Có lúc tôi ngồi im trong căn phòng yên tĩnh của mình và nghe thấy tiếng mấy bộ phim hoạt hình quen thuộc ở bên nhà hàng xóm.

Những âm thanh ấy, có lúc là những câu đối thoại trong một bộ phim hoạt hình nổi tiếng của Mỹ “Chuột Micky và vịt Donal”, có lúc là phim “Cuộc chiến trên dải ngân hà”... Mới đầu tôi cứ tưởng hai ông bà cụ hàng xóm là người thích và hay xem phim hoạt hình, họ thường xem hoạt hình trên tivi hoặc trên đĩa CD. Nhưng những âm thanh như thế, đã mở là suốt buổi sáng, xen giữa những âm thanh ấy là tiếng họ bình luận, có lúc họ còn lặp lại những lời thoại trong phim. A, tôi hiểu rồi, họ là diễn viên lồng tiếng phim hoạt hình.

Trước đây hẳn chúng ta đã từng xem mấy bộ phim truyện dịch hay phim hoạt hình của nước ngoài, nhưng rất ít người biết mặt những diễn viên lồng tiếng trong các bộ phim ấy? Tôi biết có xưởng dịch và lồng tiếng phim nhưng hình như những xưởng phim như vậy nay đều không còn, không biết những diễn viên lồng tiếng kiểu này bây giờ ra sao?

Họ đến làm hàng xóm nhà tôi. Hơn nữa họ đã về hưu, tôi đoán công việc lồng tiếng bây giờ là họ mới nhận làm thêm, chắc là sau khi về hưu người này người nọ nhờ làm, vì thường xuyên có xe con đậu trước nhà, rồi người ra người vào. Nhưng hình như cũng không hẳn là thế vì thu âm lồng tiếng cần rất nhiều thiết bị, ở nhà chỉ có thể luyện chơi cho vui chứ làm sao thu âm lồng tiếng được.

Hai diễn viên lồng tiếng này, sau này tôi có gặp họ. Hàng ngày sáu giờ sáng và sáu giờ tối, đúng hai giờ ấy họ sẽ dắt chó đi dạo.

Đây là giờ khu phố qui định được phép cho chó ra ngoài, các giờ khác các hộ gia đình không được phép tùy tiện dắt chó ra ngoài. Lên xuống thang máy trong những giờ ấy, rất có thể bạn sẽ gặp những người dắt theo một con chó béc giê to đùng hay một con chó Nhật xinh xắn, họ sẽ mỉm cười tí mắt với bạn nhưng lũ chó thì khá lạnh lùng, chúng sẽ gườm gườm nhìn bạn bởi thế bạn sẽ rất sợ và hồi hộp khi đi thang máy vào những giờ này. Chẳng thế có một số hộ

đã đề nghị với ban điều hành khu phố, yêu cầu những hộ nào có chó lớn thì phải dắt chó đi bằng cầu thang.

Thêm vào đó, có mấy vụ chó cắn người đi đường. Ban điều hành khu phố lúc ấy cũng không biết phải làm thế nào, quản lý mấy con vật được sủng ái này còn khó hơn quản lý người bởi thế trên thang máy vẫn có người dắt chó đi như cũ.

Sau này, có người bỏ bả chó ở thảm cỏ trong khu phố, giết chết bảy con chó lớn và mười ba con chó con. Đây là một chuyện động trời ở khu phố. Kẻ cười người khóc, cảnh sát cũng tới, họ phân tích thức ăn có độc còn sót lại ở trên thảm cỏ và mấy cái thùng rác hình chim thú nhưng không tìm ra ai đã làm chuyện ấy, đành phải cho qua.

Từ đó những hộ nuôi chó trong khu không dám này nọ nữa. Họ biết trong khu phố có những người ghét chó y như họ yêu chó vậy. Những người nuôi chó bây giờ chỉ dám dắt chó ra ngoài vào giờ qui định và cũng không ai dám dắt chó đi thang máy nữa, họ lên xuống cầu thang bộ cùng với chú chó của mình, vừa tập cho chó, vừa tập cho mình, một công đôi việc.

Hai ông bà hàng xóm của tôi mỗi người dắt một con chó, hai con đều nhỏ nhắn và rất mực được cưng chiều. Ông thì dắt con Tô-tô, bà thì dắt con Ki-wa. Hai con chó này hình như cũng rất ghét nhau, cứ hễ có dịp ra ngoài chạy nhảy tung tăng là lại xấn sỏ cắn nhau, chỗ nào chúng tới là cũng có tiếng cắn sủa ầm ỹ.

2. ĐÃ TRÊN BA MƯƠI TUỔI ĐẦU RỒI NHƯNG TÔI vẫn còn mê phim hoạt hình, nhiều khi khoái đến chết mê chết mệt mấy hình ảnh, tình tiết vui nhộn trong phim. Hay là tôi hết lớn nổi rồi ? Hay là tôi có một trái tim trẻ thơ? Hay là vì tôi chỉ có thể cảm nhận được nét ngây thơ, chân thật của tuổi thơ qua những hình ảnh ngộ nghĩnh trong phim hoạt hình vì chỉ cần tôi bước chân ra khỏi nhà là tôi phải đối mặt với thế giới của người lớn? Chính vì thế mà khi biết hàng xóm của mình là một cặp diễn viên lồng tiếng, tôi hết sức chú ý quan sát cuộc sống của họ.

Khi hai ông bà hàng xóm dắt chó đi dạo, tôi giả bộ như tình cờ gặp họ, bắt chuyện vài câu:

“Cháu là hàng xóm của hai bác, cháu có thể nghe thấy tiếng các bác lồng tiếng cho phim hoạt hình, trước đây chắc hai bác đều là diễn viên lồng tiếng phải không ạ?”

Nghe tôi hỏi thẳng như thế, mới đầu họ có vẻ ngại ngùng, nhưng rồi ông cụ cũng trả lời:

“Sao cách âm của phòng tệ thế nhỉ? Anh nghe thấy tiếng chúng tôi thật à?”

Tôi hơi bối rối, “Chắc cháu nhầm, vậy chắc là tiếng tivi”.

Bấy giờ bà cụ mới mỉm cười nói, “Đúng đấy, tiếng anh nghe thấy chính là tiếng chúng tôi lồng tiếng, chỉ có điều bây giờ chúng tôi làm cho vui ấy mà, chúng tôi cũng nghỉ hưu rồi, không lồng tiếng phim hoạt hình nữa, chỉ thỉnh thoảng ở nhà tập tành lồng tiếng cho vui thôi”.

“Chỉ có vậy thôi”. Ông cụ vội vàng phụ họa theo, tôi mỉm cười rồi từ biệt họ.

Sau này nhờ thỉnh thoảng gặp họ và trò chuyện, tôi cũng hiểu về hoàn cảnh của họ hơn. Họ là người Thượng Hải, là diễn viên lồng tiếng của một xưởng phim, nay đã nghỉ hưu. Con trai họ làm việc trong một công ty nước ngoài ở Bắc Kinh mua cho họ một căn hộ trong khu dân cư này. Nhưng bây giờ, anh con trai đã sang Mỹ làm việc, trong nhà chỉ còn hai ông bà già. Vì thế những lúc buồn, họ lại lồng tiếng cho vui.

Tôi vẫn hay nghe thấy tiếng họ lồng phim như cũ. Dần dà những khoảnh khắc như thế trở thành niềm vui thích lớn nhất của tôi sau giờ làm việc. Họ hình như muốn ôn lại quá khứ qua hầu hết các bộ phim mà mình từng lồng tiếng. Các bộ phim họ lồng tiếng trong phòng có “Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung”, “Thần bút Mã Lương”, “Nòng nọc tìm mẹ”, “Niel cười ngỗng du hành ký”... coi như là chiếu lại cho tôi những bộ phim hoạt hình tôi xem từ nhỏ, hơn nữa còn cho tôi niềm an ủi và động viên rất lớn, đầy niềm vui và trí tưởng tượng, giúp tôi nhẹ nhàng hồi tưởng lại tuổi thơ sống động, âm áp ngày nào.

Đây là niềm vui chôn chặt trong ký ức xa xôi. Không ngờ nhờ hàng xóm mà nó sống lại trong lòng tôi. Cảm giác ấy mới tuyệt diệu làm sao! Bạn thử nghĩ xem, ngay sát vách nhà bạn, ngày nào cũng có những âm thanh gợi nhớ đến cả quãng đời niên thiếu của bạn, cảm giác ấy tuyệt vời lắm.

Tôi vẫn thường gặp họ trong khu dân cư, họ vẫn dẫn theo hai con chó cưng luôn miệng chỉ chóe ấy của mình đi dạo ở bãi cỏ trong khu. Có lúc, họ cũng ra ngoài, tới bãi đất trống rộng mênh mông bên ngoài khu dân cư. Hai ông bà có vẻ rất tâm đầu ý hợp, suốt ngày như hình với bóng, không rời nhau đến nửa bước.

Họ còn mua một cái xe đạp điện, rồi sửa thành cái xe ba bánh có mái che và có thể chở một người. Vì siêu thị gần khu chúng tôi rất nhỏ nên muốn mua rau ngon và rẻ họ phải tới một

chợ nông sản trong thị trấn nhỏ, cách nhà chừng 2km. tôi vẫn thường thấy họ chở nhau đi chợ nông sản, ông cụ lái xe, phía sau là cụ bà, lúc về, phía sau xe ngoài bà cụ ra là đủ thứ rau củ quả mà họ chọn mua. Họ đúng là một cặp tuyệt vời.

Tôi thường trò chuyện với họ, họ đều là người Ninh Ba vùng Triết Giang, sau này tới Thượng Hải làm việc, làm nghề lồng tiếng phim hoạt hình đã nhiều năm. Nhưng mấy năm gần đây, mấy xưởng phim làm ăn thất bát, họ cũng đến tuổi về hưu. Nói đến chuyện sống ở Bắc Kinh, họ không thể nào thích ứng nổi, nhất là thời tiết hanh khô và rau xanh thì chỉ có vài loại mà lại không ngon.

“Ở Thượng Hải, những người bán rau thức dậy từ năm sáu giờ sáng, họ ra chợ rau lấy hàng rồi đem bán ở các chợ, rau nào rau nấy tươi non mơn mớn, miền nam có rất nhiều loại rau mà ở Bắc Kinh không có, chẳng hạn bắp cá, tía tô..., mà nếu ở Bắc Kinh có thì cũng không ngon. Chúng tôi đều thích ăn rau, mà rau cỏ ở đây thì ít quá, nên thấy điều kiện sống ở đây không tốt lắm, không tiện như ở miền nam”.

Tôi rất đồng tình với những suy nghĩ này của hai ông bà cụ, vì chính bản thân tôi cũng cảm thấy thế. Nhưng dù môi trường sống ở miền nam có tốt hơn đi nữa tôi cũng sẽ không sống ở đó. Bắc Kinh là một thành phố có khối việc để làm, dù điều kiện sống có tệ hơn đi nữa thì hàng năm nó vẫn tiếp nhận hàng nghìn hàng vạn nhân tài ở mọi miền, mọi lãnh vực, người ta đổ xô đến Bắc Kinh để tìm việc.

3. HAI ÔNG BÀ CỤ CHỈ CÓ MỖI CẬU CON TRAI. Hồi trước con trai họ học ở Bắc Kinh, xong thì ở lại làm việc, sau đó sang Mỹ làm việc với chức vụ quản lý ở một công ty vi tính. Công ty này có làm ăn với Bắc Kinh nên cậu ta cũng đi đi về về, do đó dứt khoát mua cho bằng được một căn hộ ở Bắc Kinh cho bố mẹ ở. Nói chung thì cứ ba bốn tháng cậu ta về Bắc Kinh một lần, những lúc ấy dưới nhà hai con chó cưng sẽ sủa ồm ồm vì mừng rỡ, chắc là chúng mừng lắm, tiếp đó là tiếng lồng tiếng mà hằng ngày tôi vẫn nghe sẽ tạm ngưng một hai bữa, khi những âm thanh ấy lại vang lên, tôi biết con trai họ đã rời Bắc Kinh.

Một hôm, khi hai ông bà cực kỳ phấn khởi, tôi nhận được lời mời sang dùng cơm với họ. Tôi mang cho họ một chai rượu nho làm quà và dùng bữa với hai ông bà.

Trước khi ăn cơm, qua cách bài trí trong nhà của họ, tôi có thể hiểu thêm nhiều khía cạnh cuộc sống của họ và cả quá khứ của họ nữa. Họ đã từng là những cặp thanh mai trúc mã, lớn

lên ở một thị trấn nhỏ ở Giang Nam, thuộc khu Ninh Ba, sau đó cùng học chung tiểu học, trung học và đại học. Trong giai đoạn cách mạng văn hóa, họ cùng bị điều xuống nông thôn, trải qua những năm tháng thăng trầm và khủng khiếp của giai đoạn lịch sử đó. Những năm tám mươi chính là thời hoàng kim của họ, sau đó họ dần dần bị đào thải theo trào lưu xã hội đầy những biến động. Bây giờ họ là cán bộ hưu trí.

Tôi thấy có rất nhiều tư liệu về lồng tiếng. Đó là tài sản quý giá của người diễn viên lồng tiếng, được họ tích tụ, sưu tầm từ những năm năm sáu mươi, qua lời giải thích của họ, tôi biết thêm là phim hoạt hình chẳng qua chỉ là một loại, ngoài ra còn có phim hoạt hình thủy mặc, phim rối, phim bằng hình cắt giấy, phim cắt hình và phim gấp giấy, tài liệu, đạo cụ và phối âm của các thể loại phim này, nhà họ có cả. Nhờ họ giảng giải, tôi được học một bài hết sức sinh động và trực quan về nghệ thuật làm phim hoạt hình.

Nhưng thú vị nhất là, khi cùng xuống bếp chuẩn bị bữa tối, họ biểu diễn cho tôi xem nghệ thuật lồng tiếng phim hoạt hình, đó là một trích đoạn của vở “Na Tra đại náo Long cung”, họ đã thuộc lòng lời thoại, vì thế khi ngồi trong phòng khách lật xem những tư liệu quý giá của họ, ngắm nhìn họ biểu diễn, tôi thán phục: họ có một cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc làm sao!

Qua họ, tôi thực sự cảm nhận được thế nào là sự hòa hợp trong hôn nhân, thế nào là đồng cam cộng khổ, đó là sự ăn ý, đùm bọc chở che cho nhau được tôi luyện sau bao bão táp phong ba của cuộc sống, còn hơn thế nữa, giờ đây, sau khi về hưu họ vẫn có thể chìm đắm trong thế giới hạnh phúc riêng của mình, cùng sống trong những hồi ức của một dĩ vãng xa xưa, cùng vui vẻ chia sẻ những năm tháng còn lại cuối đời.

Họ coi việc ôn lại việc lồng tiếng phim hoạt hình trước đây làm niềm vui cuộc sống. Đó là điều mà họ và chỉ có họ mới có thể cùng nhau chia sẻ được mà thôi, người khác khó lòng chen chân vào được thế giới riêng này của họ.

Bữa tối đó cũng rất thịnh soạn nhưng chủ yếu là rau vì họ rất ít ăn thịt, đủ thứ rau. Bữa đó tôi đã được thưởng thức những món ăn thật tuyệt vời của người dân phương nam.

Nhưng rồi ít lâu sau đó, gia đình họ có một biến cố đột ngột: Con trai họ chết trong một tai nạn xe hơi trên đường cao tốc bang California.

Với hai ông bà mà nói, đây quả là tiếng sét giữa trời xanh. Tôi bất chợt phát hiện ra rằng, tiếng lồng tiếng thường ngày vẫn nghe bỗng dưng im bật, thay vào đó là một sự im lặng đến

ron người. Hơn nữa, vào giờ đất chó đi dạo, tôi cũng không thấy hai ông bà, có đến mấy ngày liền như thế. Tôi đâm lo, bèn gọi điện thoại sang, cụ ông nghe điện, bằng cái giọng tắc nghẹn, ông cụ báo cho tôi tin đau lòng này. Ngoài việc nói vài câu an ủi ra tôi chẳng biết làm gì hơn cho hai ông bà cụ đã mất đi người con trai duy nhất.

Sau đó, tro cốt của con trai ông bà cũng được đưa từ Mỹ về, buổi sáng khi chạy bộ, tôi gặp họ nghiêm trang lặng lẽ ôm lọ tro cốt của con trai mình. Một lọ tro cốt nhỏ tí thế kia thế mà lại chứa đựng được hết tro cốt của một con người to cao là thế, lẽ nào con người cũng chỉ là một nhúm cát bụi nhỏ nhoi thế thôi ư?

“Chúng tôi sẽ đem một nửa tro cốt của em nó rải xuống cánh đồng bên kia”. Họ nói. Tôi nhìn theo họ xa dần, ở nơi xa xa ấy, lúa xuân mọc rất tốt, một màu xanh rì, một con sông xanh nhỏ ngoằn ngoèo vắt ngang thảm lúa xanh tí tắp ấy.

4. SAU ĐÓ HAI ÔNG BÀ CỤ LẠI DẮT DÍU NHAU lên tận một trường đại học ở phía tây bắc Bắc Kinh. Họ rải nốt phần tro cốt còn lại của con trai mình ở một lăng mộ nhỏ cây cối mọc um tùm nằm bên cạnh một cái hồ nhỏ không tên. Đó là trường cũ của con trai họ, có thể anh ấy muốn yên giấc tại đây hoặc tan vào những lùm cây con xanh ngắt kia.

Suốt một quãng thời gian dài sau đó, tôi không còn được nghe thấy tiếng lòng tiếng của họ nữa. Con người là thế, khi bạn đã quen với một điều gì đấy, khi nó bất chợt mất đi, bạn sẽ thấy thiếu thiếu và nhớ nhung. Chẳng hạn, mấy chỗ ngày xưa tôi ở đều là những nơi có đường ray xe lửa, tôi dường như đã quen với tiếng tàu xình xịch và tiếng bánh xe rít trên đường ray, ngủ rất ngon, thế mà sau này chuyển đến khu dân cư yên tĩnh này tôi mất ngủ mãi.

Bây giờ tôi cũng không ngủ được, hai ông bà cụ mất đi người con trai duy nhất, đầu bạc tiền đưa đầu xanh, đau đón biết nhường nào? Liệu họ có chịu nổi không?

Độ chừng nửa tháng sau, tôi lại nghe tiếng hai ông bà lồng tiếng phim hoạt hình, lần này là “Ba vị hòa thượng” và “Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung”, tôi biết họ đang cố gắng gượng để trở lại cuộc sống bình thường.

Nhưng, gặp họ ngoài đường, tôi thấy thần sắc của cụ bà không được tốt, mắt thâm quầng, hốc hác như thể bị bệnh gì nặng lắm. Có lúc, khi họ lồng tiếng, tôi còn nghe thấy tiếng ho của bà cụ, chắc cụ bà bệnh rồi, mà chắc chắn không phải là nhẹ, vì trong tiếng phim hoạt hình trẻ con vui nhộn, tiếng ho bỗng trở nên the thé và thường xuyên làm cho thế giới phim hoạt hình

vui vẻ mà họ tạo ra phải tạm thời ngừng lại.

Một hôm tôi thấy cụ bà bình thường vẫn hay ra ngoài cùng với cụ ông, nhưng mấy bữa nay thì không thấy. Hay là cụ bà bệnh rất nặng? Hay là cụ đã đổ bệnh nằm liệt giường vì mất đi người con trai yêu quý?

“Có phải bác gái không được khỏe không ạ? Bác mau đưa bác gái đi khám đi”. Một buổi sáng tôi nói với cụ ông khi ấy đang dắt chó đi dạo như thế.

“Ừ, nhưng bà ấy không chịu, thực ra bà ấy cũng chẳng bệnh gì nặng lắm, chỉ là đau họng, có đờm, hễ ra khỏi nhà là cảm lạnh nên không ra ngoài nữa”. Khi nói với tôi những câu này, trong mắt cụ ông có điều gì đó rất xa xăm, khác lạ.

Tôi vẫn còn nghe thấy tiếng một số phim mà họ lồng tiếng vào những giờ cố định như trước. Đây cũng là giờ giải trí cố định mà tôi dành để thưởng thức tiếng lồng tiếng của họ. Chỉ có điều là ít lâu sau đó, hình như tôi ngửi thấy mùi gì đó rất lạ, một mùi hôi thối, y như mùi con gì chết mà bị thối rữa. Tôi cứ tưởng hai con chuột cống bự mà tôi rình bắt lâu nay chết nhưng tôi tìm khắp nhà vẫn không thấy tung tích chúng đâu cả, sau này tôi mới phát hiện ra cái mùi khủng khiếp này chui ra từ ống cống. Hơn thế có liên quan đến hai ông bà cụ nhà bên.

Có đến mấy ngày liền, cái mùi hôi ấy cứ nồng nặc thêm. Tôi đang định sáng hôm sau đi báo với ban quản lý khu dân cư thì đêm hôm ấy tôi mơ thấy ác mộng, hình như tôi nhìn thấy mấy cái xác, xác nào cũng hôi thối, tôi bị mùi hôi thối ấy bủa vây mà không thể nào thoát ra được. Nhưng buổi sáng khi thức dậy, thì mùi hôi ấy biến mất, thay vào đó là mùi nước thơm khử mùi, sau đó, không còn ngửi thấy mùi hôi ấy nữa.

Tôi nghi là bà cụ bên nhà đã chết. Nhưng có điều lạ là, khi những mùi hôi ấy tan đi, hàng ngày tôi vẫn nghe thấy tiếng họ lồng tiếng vào những giờ nhất định, mỗi ngày một tập, vẫn nghe thấy tiếng bà cụ. Thật lạ. Nhưng tôi nhớ trong cuốn truyện “Đóa hồng cho Emeli” cũng có chi tiết sống chung với xác chết, trong bộ phim kinh dị “Kẻ tâm thần” của ông đạo diễn nào đó có nói về một bé trai nằm ngủ chung với cái xác của người mẹ quá cố và còn biết phát ra tiếng mẹ. Những diễn viên lồng tiếng hàng xóm của tôi, những người kiếm ăn nhờ giọng nói của mình liệu có như thế không? Chuyện khủng khiếp như thế liệu có xảy ra ngay sát vách nhà tôi không nhỉ? Nghĩ đến đó, tự nhiên tôi dựng hết cả tóc gáy.

Bởi thế, tôi hết sức chú ý hành tung của họ, nhưng tôi chẳng bao giờ thấy họ cùng xuất hiện

ngoài đường nữa, điều này càng khẳng định thêm những suy nghĩ của tôi là rất có cơ sở.

Tôi quyết định, khi họ không để ý sẽ lẻn vào nhà họ để khám phá bí mật này.

5. NHƯNG KHÔNG MAY LÀ, CƠ QUAN CỬ TÔI ĐI miền nam công tác mười ngày. Kế hoạch khám phá bí mật đành tạm gác lại. Mười ngày sau, lúc xâm xẩm tối, khi tôi vừa về đến khu dân cư của mình, đặt chân vào căn hộ của tôi thì nghe thấy một tiếng hét thất thanh, hoảng hốt từ phía bên nhà hàng xóm.

Tôi lập tức bật dậy, chắc chắn bên nhà hàng xóm có chuyện gì rồi, tiếng kêu như thế là hoàn toàn bất thường, tôi kéo rèm cửa sổ nhìn sang, thì thấy một người phụ nữ còn trẻ vừa hoảng sợ la hét vừa cuống cuồng chạy xuống cầu thang, rõ ràng cô ấy vừa chạy ra từ nhà hai ông bà cụ hàng xóm nhà tôi.

Tiếp theo đó, bảo vệ, nhân viên ban quản lý khu dân cư rồi cảnh sát lần lượt kéo tới. Họ đưa ông cụ và hai con chó cưng đi, tôi biết ngay chuyện này là thế nào. Chắc chắn những phỏng đoán của tôi là đúng. Bà Quách, vợ ông cụ đây đã chết, nhưng ông cụ không chịu đem đi hỏa thiêu mà tự mình giải quyết lấy, hàng ngày vẫn nằm ngủ chung với xác người vợ quá cố. Cái cô lúc nãy đến đến kiểm tra đồng hồ nước, khi sắp ra khỏi nhà họ thì bị lạc lối, thế nào lại đi vào đúng ngay phòng ngủ, thấy cái xác thối rữa thì cứng đờ người ra sợ hãi, hét toáng lên và cuống cuồng chạy ra khỏi nhà họ.

Khi cảnh sát đưa ông cụ đi, tôi thấy vẻ mặt ông cụ rất thản nhiên, không có vẻ gì là quá xúc động hay có phản ứng gì quá đáng, trông ông rất bình thường, phải chăng vì quá đau thương mà tinh thần bản loạn nên mới thế chăng?

Chắc ông ấy có một tình yêu hoặc là đặc biệt hoặc là biến thái, hoặc là, họ vừa mất đi cậu con trai, ông cụ lại mất đi người vợ yêu quý, nên mới bị rối loạn tâm thần? Rất nhiều người đã nghĩ thế. Công an cũng mời bác sĩ tâm thần đến kiểm tra cho ông Trần, kết quả cho thấy ông ấy không bị thần kinh. Nhưng tự mình xử lý thi thể của vợ lại còn nằm ngủ chung với xác chết, nói gì thì nói, điều đó cũng là bất thường, đúng không?

Cái câu mà ông Trần hay nói với tất cả mọi người là “Tôi không muốn xa bà ấy. Tôi làm như thế cũng chỉ vì không muốn xa bà ấy. Chẳng có gì khác cả”. Lý do ấy của ông chẳng biết có đủ sức thuyết phục không?

Sau khi bị đủ thứ ban ngành “hỏi han” hết cả hơn nửa năm trời, còn phải nằm theo dõi trong bệnh viện tâm thần Thành Bắc hết mấy tháng, cuối cùng ông cũng được thả về nhà, sống bên cạnh nhà tôi như trước.

Hai con chó cưng của ông cũng cùng về, bữa đó, gặp nhau dưới lầu ông cũng chào hỏi tôi, nhưng thực lòng mà nói tôi thấy rất sợ. Nhưng trên đời này, ông ấy chẳng còn ai thân thích cả, không về đây ở thì còn biết đi đâu?

Sau khi ông ấy về đây sống, tôi lại nghe thấy tiếng lòng tiếng phim hoạt hình vào những giờ nhất định như trước. Hơn nữa, tựa hồ như bà cụ vẫn còn đó, họ vẫn cùng nhau lòng tiếng. Nhưng tôi biết bên kia vách tường, giờ đây chỉ còn mỗi một người, đó là ông Trần già nua cô đơn cùng hai con chó cưng của mình. Tôi thường hay bị mất ngủ, nghĩ lung tung đủ thứ, cố thử nghĩ xem ông Trần là một người như thế nào, họ có một tình yêu ra sao, chỉ sợ ông ấy lại có một hành động đáng sợ nào đó.

“Họ không nên đưa bà nhà tôi đi, tôi không muốn xa bà ấy”. Ông Trần nói với tôi như thế.

Tôi cố thuyết phục ông, “Nhưng bây giờ các bác đã xa nhau rồi, đó là sự thực, bác đừng nghĩ thế. Chẳng ai có thể sống với nhau được mãi, dù đó là người thân yêu nhất của mình”.

“Không, tôi với bà ấy không bao giờ xa nhau”. Ông nhìn tôi và cười vẻ tinh quái, rồi không nói gì nữa, vội vàng bỏ đi.

Tôi được biết sau đó ít lâu, ông Trần bán hai con chó của mình đi, sống thui thủi một mình. Nhưng khi tôi gặp ông ấy, vẫn thấy ông ấy rất bình thường, không thấy có điểm gì lạ, chỉ có nụ cười tinh quái ngày hôm ấy của ông khiến tôi sinh nghi. Nhưng tôi vẫn nghe thấy tiếng ông lòng tiếng, mà hình như là tiếng của hai người, tôi đoán ông nói không xa vợ có phải là nói chuyện hai người vẫn cùng lòng tiếng không nhỉ? Tất nhiên ông ấy có thể bắt chước tiếng vợ, mà tiếng ấy thì tôi rất quen thuộc.

Một năm sau, có đến mấy ngày liền, tôi không nghe thấy tiếng lòng tiếng bên nhà, chắc là có chuyện gì rồi đây, tôi gọi điện cho ban quản lý khu dân cư, kêu họ mau tới nhà ông Trần xem sao. Khi họ bước vào thì thấy ông cụ đã chết, chết trên sàn nhà phòng khách, trong tay ông còn ôm một con ma-nơ-canh bằng nhựa, mặt ma-nơ-canh chính là hình mặt vợ ông. Đúng là họ đã không hề xa nhau.

chuyện CON GÁI tôi

CON GÁI TÔI GẦN ĐÂY QUEN VỚI MỘT CẬU BẠN trai, năm nay con bé mới 11 tuổi, học lớp sáu ở trường tư thực ngay gần khu dân cư.

Chuyện này là có thật vì con bé trước nay vẫn xem tôi như bạn thân của nó, nên nó mới thổ lộ chuyện này với tôi.

Con bé nói bạn trai nó học cùng lớp nhưng lớn hơn nó hai tuổi, nó nói chẳng phải ba cũng hơn mẹ hai tuổi đó sao? “Con thấy anh ấy dễ thương, thế thôi”, con bé chớp chớp mắt nói, “Anh ấy hư lắm, hư đến mức con lại thấy hay hay, nên con mới thích anh ấy. Ba, chẳng phải ba vẫn hay nói ngày xưa ba cũng là một cậu bé hay phá phách là gì?”

Có lẽ tôi chẳng thể biết được là con gái tôi đang yêu một người vì người đó giống ba nó. Hai vợ chồng tôi chia tay đã mấy năm, vì con bé muốn theo tôi nên tôi gửi con vào trường tư thực có ký túc xá gần nhà, trường này có điểm đặc biệt là tiếp nhận đủ mọi hạng người, ý tôi nói là phụ huynh học sinh phần lớn là những người giàu có nhưng cách thức kiếm tiền của họ thì chẳng ai giống ai.

Chẳng hạn bạn trai của con tôi, là một thằng bé mặt đầy tàn nhang, cha là người Quảng Đông, chuyên bán ngỗng quay, con gái tôi có hỏi ý kiến tôi: “Ba anh ấy bán ngỗng quay, ba thấy gia đình như thế có được không?”

Thực ra thì có phải là gia đình trí thức hay không không quan trọng nên tôi nói một cách rất “khoan dung độ lượng”: “Ba bạn con bán ngỗng quay nhưng điều đó không có nghĩa là sau này bạn con cũng bán ngỗng quay”.

Nghe tôi nói thế, con bé yên tâm. Tôi vốn rất cưng chiều con, nếu anh là người đàn ông đã ly hôn, mà anh lại có một cô con gái xinh như hoa, ngây thơ trong sáng thì làm sao mà không cưng chiều con gái được, cho dù nó mới tý tuổi đầu thế đã có bồ có bịch, anh cũng sẽ vẫn cưng chiều con như cũ.

Chuyện này nghe ra có vẻ hoang đường, phải không?

Nhưng xã hội bây giờ nó thế, tôi cũng đành bó tay. Tôi nghe nói, ngay cả ở mẫu giáo cũng có trẻ yếu say đắm búp bê, khỏi nói con tôi, nó đã học trung học rồi. Trong trường con gái tôi học, quan hệ nam sinh- nữ sinh có vẻ thoáng hơn các trường khác, thực ra tôi biết, nó chưa hẳn đã có cảm tình tốt với anh chàng đó, chủ yếu là bị cuốn hút, một chú gà trống còn bé tí thế thì làm được trò trống gì?

Nhưng tôi vẫn muốn gặp thằng bé đó và cả ông người Quảng Đông bán ngỗng quay, “thông gia” tương lai của tôi nữa. Mỗi tuần tôi thường đến trường đón cháu về nhà nghỉ hai ngày cuối tuần, đến chiều tôi chủ nhật lại chở cháu tới trường để cháu đi học tiếp.

“Bạn trai con quậy khủng khiếp, mà hư lắm ba ơi. Ba, mấy trò anh ấy quậy giống hệt như chuyện mẹ kể về ba hồi nhỏ vậy, nên con tôn thờ anh ấy lắm,” con bé vui vẻ nói với tôi, “Anh ấy quậy đến nỗi thầy hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm lớp con cũng phải sợ luôn”.

Tôi giả bộ không hài lòng: “Mẹ con chẳng bao giờ nói tốt về ba cả! Hồi nhỏ ba đâu có ở chung với mẹ con đâu, hai mấy tuổi ba mới quen mẹ mà, lúc ấy mẹ con vẫn còn là một cô bé chanh chua, biệt hiệu của mẹ con lúc đó là gì, con biết không? Là “khẩu pháo nhỏ” đấy”.

“Ba, ba mẹ bỏ nhau là ai bỏ ai trước vậy?” Con bé ngược mặt lên hỏi tôi.

“Chẳng ai bỏ ai trước cả. Mẹ con thì thích ồn ào, còn ba thì thích yên tĩnh, nên ba mẹ chia tay. Nè, bữa nào tới trường đón con, nhân tiện cho ba ngó thử coi bạn trai con và cha cậu ấy, ông thông gia tương lai của ba ấy mà, được không?” Tôi nói lảng sang chuyện khác.

Con bé rất vui. Thứ sáu tôi tới trường đón nó, trong bãi đỗ xe của trường đầy xe của các bậc cha mẹ đến đón con, có xe Ford, BMW... Chủ nhân của những chiếc xe này, tức là các bậc phụ huynh thì hệt như kẻ nô bộc cung cúc đứng bên xe đợi lũ nhỏ đang lần lượt bước qua cánh cửa nhỏ. Nhìn thấy xung quanh tôi có hàng tá phụ huynh kiên nhẫn đứng chờ bên hàng dãy dãy xe, tôi ước chi mình nhỏ đi 30 tuổi, biến thành chàng hoàng tử hay nàng công chúa trở lại trường học.

Bỗng tôi nhìn thấy một thằng cha mặc một bộ đồ toàn màu trắng, trên đầu đội một cái mũ trắng, đứng cách tôi một cái xe, trông rất đặc biệt. Tôi thầm vái sao cho ông thông gia tương lai của mình không phải là thằng cha này, vì tôi ghét nhất là mấy thằng cha mặc bộ đồ trắng như thế.

Lúc ấy, tôi cũng nhìn thấy con gái tôi từ trong cổng bước ra, tay nắm tay một thằng bé mà mới trông là biết ngay rất ngổ ngáo: mặt đầy tàn nhang, trên đầu đội một cái mũ của dân chơi bóng chày có in hình thương hiệu công ty xe hơi, mặt có vẻ bất cần đời, mà hình như nó chẳng tha thiết gì chuyện nắm tay con gái tôi, nhìn cảnh tượng ấy, tôi đã muốn nổi nóng. Nhưng điên nhất là khi thằng bé này chào cha nó, tôi mới phát hiện ra cái ông “thông gia” tương lai của mình lại là cái thằng cha mặc toàn thân màu trắng ấy.

“Ba”, con bé chạy ào tới, còn cha thằng bé thì đón con cung kính, khúm núm như thể người hầu đón hoàng đế, con gái nắm tay tôi kéo tới gặp ông “bố chồng tương lai” của nó.

Cái thằng cha bán ngỗng quay này đúng là toàn thân màu trắng: mũ trắng, áo vest trắng, ca-ra-vat trắng, quần trắng, vớ trắng, giày trắng, ngay cả chiếc xe hán đi cũng là chiếc Volvagen 2000 màu trắng. Hắn bắt tay tôi, chúng tôi nói chuyện băng quơ vài câu:

“Con gái anh xinh đấy chứ,” hắn nhìn tôi với ánh mắt như thể tôi không phải là cha đẻ của con gái tôi, “Cháu học có giỏi không?”

“Cực giỏi” tôi kiêu hãnh nói, “Con anh học hành thế nào?”

Hắn lập tức giống hệt như quả bóng bị xịt hết hơi, hoặc giống con ngỗng bị vật trụi hết lông: “Thằng con trai tôi đứng thứ nhất từ dưới đếm lên, tôi cũng đau hết cả đầu vì chuyện này”.

Tôi nói ra điều rất thông cảm: “Thôi để con gái tôi giúp con anh, nó chẳng phải là bạn của con anh sao?” Nói xong, tôi mỉm cười và cùng con gái lên xe. Trên xe, tôi phát hiện ra hai chân của ông “thông gia” tương lai bị vòng kiềng. Trông thật buồn cười. Con gái tôi nói: “Ba, ba thấy hai cha con bạn ấy thế nào?”

“Bạn trai con là một thằng ngổ ngáo, còn bố cậu ta với cái kiềng ăn mặc trắng toát thế, ba cũng thấy ón, trông buồn cười quá!” Tôi vừa cười sảng khoái vừa nổ máy cho xe chạy ra khỏi bãi đỗ xe.

Không chỉ con gái tôi có bạn trai mà tôi cũng có bạn gái. Tôi quen cô ấy trong thư viện thủ đô, khi tôi đang uể oải tra cứu mấy tài liệu về tộc ăn thịt người trong lịch sử, khi ngẩng đầu lên thì nhìn thấy cô ấy.

Cảm giác đầu tiên khi thấy nàng: tuyệt vời, không thể chê vào đâu được. Nàng đứng đó,

thân hình mảnh mai, mái tóc đen dài óng ả, thêm vào đó lại có nét kiêu hãnh rất đàn bà, đó đúng là mẫu người mà tôi thích. Nàng đang tra sách, tôi cứ thế nhìn chăm chăm vào nàng, bỏ mặc mấy cái tộc ăn thịt người sang một bên, rồi nàng mất hút sau những dãy giá sách.

Đêm ấy tôi không thể nào chớp mắt được, thao thức nhớ nàng như những người đàn ông đang yêu khác. Hôm sau, tôi lại đến thư viện, nhưng lần này chẳng mở một trang sách nào, khi thấy nàng, tôi cứ nhìn không hề chớp mắt.

Sau đó, dường như phát hiện ra tôi đang nhìn trộm nàng, nàng bèn bước về phía tôi giận dữ nhìn thẳng vào mắt tôi, nói với tôi rành rọt từng chữ một: “Nếu anh còn nhìn tôi chăm chăm như thế, tôi sẽ đứng ngay trước mặt anh cho anh nhìn chán thì thôi!” Thế là tôi bật cười. Và chuyện của chúng tôi bắt đầu từ đó.

Thực ra chuyện mà tôi và nàng làm quen với nhau thế nào như tôi vừa kể với các bạn trên đây chỉ là xạo vì đây là chuyện tình của Bill Clinton và Hillary khi họ quen nhau ở trường đại học, Clinton đã nhìn Hillary như thế. Để cho câu chuyện của tôi và bạn gái thêm phần lãng mạn, tôi mới thêm dè dặt nên như thế, chứ thực ra thì chúng tôi quen nhau một cách rất bình thường. Bữa đó, tôi đợi một người ở công một thương xá, bạn tôi giới thiệu cho tôi một cô vừa tốt nghiệp đại học. Tôi đợi chán đợi chê mà chẳng thấy ai tới, bỗng nhiên tôi thấy gần chỗ tôi đứng có một cô gái cũng đang đợi ai đó, trông có vẻ rất sốt ruột. Tôi chủ động bắt chuyện với cô ấy, mời cô ấy đi ăn hamburger . Chúng tôi quen nhau như thế.

Cô ấy tên là Dương Lâm, làm nghề tự do, bây giờ là người dẫn chương trình nấu ăn trên tivi, mỗi tuần hiện hình hai lần, mỗi lần làm một món mà chỉ cần nhìn thôi là bạn cũng đủ chảy nước miếng. Sau khi quen nhau, tôi mới bắt đầu xem chương trình của cô ấy. Trên tivi, mọi động tác của cô ấy trông thật nhanh nhẹn, quay qua quay lại là xong ngay một món, nhìn cô ấy tôi bỗng dưng mơ tưởng đến một cuộc sống gia đình hạnh phúc, đầm ấm. Quan hệ của chúng tôi tiến triển rất nhanh. Cô ấy đã một lần ly dị, tôi cũng thế, chúng tôi chẳng cần tốn nhiều thời gian là đã ân ái với nhau.

Tất nhiên, trước khi gần gũi nhau, chúng tôi cũng phải có một khúc dạo đầu, cô ấy đãi tôi một châu thị kho. Nếu tôi nói hôm ấy tôi được ăn những hai châu thị kho thì chắc các bạn chẳng ai tin vì bữa đó quả thực Dương Lâm đã khiến tôi phải mê mẩn, đắm say ngụp lặn trong cơn sóng tình ái với những khoái lạc tưởng chừng như kéo dài đến bất tận.

Nhưng bữa đó, tôi quên bém mất một việc, đáng lẽ hôm ấy tôi phải đi đón con gái tôi. Vì có hẹn với Dương Lâm nên tôi ghi lộn sang ngày hôm sau. Kết quả là con gái tôi phải đi nhờ xe của “bố chồng tương lai” về nhà. Con bé có chìa khóa, nhưng khi tôi sực nhớ ra chuyện đón con thì đã muộn. Con bé tròn mắt nhìn cảnh tượng trở trêu của chúng tôi: Dương Lâm thì quần áo xộc xệch, tôi thì trần như nhộng, xấu hổ không tài nào chịu được. Dương Lâm vội chỉnh đốn lại y phục, cô ấy cũng không ngờ lại bị con gái tôi bắt gặp trong một tình huống oái ăm như thế nên cũng luống cuống không biết phải làm sao.

“Chào cô Dương Lâm đi con”. Tôi cố làm ra vẻ thật tự nhiên.

“Chào cô ạ”. Ánh mắt con bé lộ vẻ như bắt được hai tên gian phu dâm phụ. Đúng là cái con bé đáo để này.

Ba chúng tôi gượng gạo trò chuyện dăm ba câu, sau đó Dương Lâm lấy cớ có việc phải đi. Suốt cả buổi chiều hôm đó, con bé không thém ngó ngang gì đến tôi.

“Ba, hồi nãy ba và cô ấy làm gì vậy?” Bữa tối, con bé vừa ăn mì tôi nấu vừa trầm ngâm một hồi rất lâu rồi mới hỏi tôi.

Tôi lấy chai xì dầu xịt liên tục vào tô mì, “Chẳng làm gì cả, trước sau gì ba cũng phải có bạn gái. Con cũng có bạn trai mà, đúng không?”

Con gái tôi bỗng tròn xoe đôi mắt, “Nhưng chúng con chẳng làm gì cả, con cũng mặc đồ tắm đi bơi với anh ấy, hoặc nắm tay nhau mà thôi. Anh ấy muốn hôn con cũng không cho. Còn ba với cô ấy, cởi bỏ hết cả quần áo làm trò bậy bạ”.

Bây giờ thì vấn đề nghiêm trọng rồi đây, tôi giả bộ nghiêm mặt: “Người lớn có thể làm như thế nếu cả hai cùng tự nguyện, nhưng trẻ con các con thì không được. Con hiểu chưa?”

Con bé tôi rất sợ khi thấy tôi nói với nó bằng giọng nghiêm trang như thế, nó bỗng ngoan ngoãn, khúm núm đến thương: “Ba, con vẫn là con ba chứ?”

Nghe con bé hỏi thế, tôi bỗng thấy mũi mình cay cay, nói cho cùng thì tôi gà trống nuôi con, vất vả cực nhọc khó khăn như thế nào tôi hiểu, “Tất nhiên, tất nhiên con vẫn là của ba chứ sao?”

“Thế ba cũng là của con phải không?” Con gái tôi xúc động hỏi.

“Tất nhiên, ba còn thuộc về ai nữa, con gái yêu?”

“Thì bởi vậy nên con không muốn ba thuộc về người nào khác, ba không được qua lại với cái cô Dương Lâm kia nữa”. Con bé bây giờ mới bộc lộ hết những điều chất chứa trong lòng.

“Nhưng như thế không mâu thuẫn sao?” Tôi đánh đường vòng, định cứu vãn tình thế.

Con bé lao tới, “Ba là của con. Nếu không con sẽ bỏ nhà ra đi cùng với anh chàng ngổ ngáo kia”. Con bé nhìn tôi một cách nghiêm trang và dữ dội.

“Rồi, rồi”. Tôi bỗng cảm thấy con bé có một mong muốn mãnh liệt được toàn quyền sở hữu tôi. Nó ghen vì tôi có bạn gái. Nhưng tôi có ghen với bạn trai nó không nhỉ?

Thực tế tôi cũng ghen, quan hệ giữa tôi và Dương Lâm buộc phải “đóng băng”, lúc ấy lại đúng dịp con gái tôi được nghỉ hè, chẳng còn cách nào khác, ngày nào hai cha con cũng ở bên nhau. Nhưng tôi rất nhớ Dương Lâm, mà nàng thì cũng nhớ tôi, còn con bé tự nhiên trở thành kỳ đà cản mũi. Nhưng người mà con gái tôi không thích thì tôi cũng khó lòng lấy làm vợ. Tôi rất đau khổ. Một hôm, đội bóng của thằng bé ngổ ngáo kia thi đấu với một trường gần đó, con gái kéo tôi đi xem.

Trên khán đài sân thể thao của trường, còn có rất nhiều phụ huynh đến cổ động. Cái ông “thông gia” tương lai làm nghề bán ngỗng quay cũng đến. Tôi không muốn gặp hắn cũng đành chịu vì ai bảo con tôi và con hắn học chung một trường. Thằng bé ngổ ngáo, mặt đầy tàn nhang đá vị trí tiền đạo, đá cũng hay ra phết, mỗi lần thằng bé dắt bóng lao lên phía trước, con gái tôi lại đứng bật dậy vừa nhảy vừa la vừa hét “cố lên”, tự nhiên trong lòng tôi lúc ấy có đôi chút ganh tỵ. Tôi thầm trách con gái chẳng còn nhớ gì đến cha nó, nuôi nó lớn lên rồi là nó lại theo chồng đi mất. Thằng bé ngổ ngáo vừa đá vào một trái, nó vênh váo hơn hờ vẩy tay lên khán đài, vừa lúc ấy tiếng còi kết thúc trận đấu cũng vang lên, con bé nhà tôi chạy như bay xuống sân bóng, y như một con thỏ con, tôi thấy nó lau mồ hôi cho thằng nhỏ, lại còn cắn thằng nhỏ một cái. Tim tôi như bị dao cứa, phải, tim tôi như bị ai cứa.

Tôi thấy phải giải quyết ba mối quan hệ: Tôi và Dương Lâm, tôi và con gái và Dương Lâm với con gái tôi. Bây giờ, ba quan hệ này đang có vẻ lỏng lẻo. Vì con bé mà cả tháng nay tôi không gặp Dương Lâm. Có thể thấy được chuyện này tác động đến cô ấy như thế nào, khi cô ấy hiện hình trên tivi, thần sắc không còn được tươi tắn như trước nữa, có một lần còn làm cháy cả một món. Còn tôi và con gái thì tình hình cũng khá phức tạp. Tôi có Dương Lâm, nó

có thằng nhóc kia. Những từ trong thâm tâm, chúng tôi vừa muốn chiếm hữu vừa không muốn chấp nhận Dương Lâm và thằng nhỏ kia. Còn Dương Lâm và con gái tôi, hai người dường như không đội trời chung. Sống trong ba mối quan hệ như thế, quả thực tôi cũng thấy hết sức phức tạp, rối ren.

Nhưng trước hết phải củng cố quan hệ giữa hai cha con. Quan hệ giữa hai chúng tôi là hạt nhân của mọi loại quan hệ khác. Tôi không thể để mất nó. Huống hồ con bé đang ở, hay nói đúng hơn là sắp bước vào lứa tuổi dậy thì với bao cám dỗ, tôi nhất định phải cùng con bé vượt qua chặng đường nguy hiểm, đáng sợ này. Nhớ khi tôi cùng ở vào độ tuổi như con bé, tôi cũng suýt nữa không vượt qua được những cám dỗ, chút xíu nữa thì thành người bỏ đi. Tôi rất để ý đến sự phát triển quan hệ của con bé và bạn trai nó. Môi trường học hành, sinh hoạt ở trường tư thục này không tốt, do phụ huynh học sinh có tiền nên bọn nhỏ rất đua đòi, chơi sang. Cứ đến dịp lễ tết, sinh nhật là chúng toàn tặng cho nhau những món quà sang trọng, đắt tiền, còn tặng cả tiền nữa. Bởi vậy hai năm nay, lễ tết, sinh nhật là con gái tôi nhận không biết bao nhiêu là quà, quà chất đầy cả tủ, tôi thường hay trêu con gái tôi: “Con à, hôm qua ba thấy trên tivi người ta xét xử quan tham ở Giang Tây, tiền hối lộ mà ông ta nhận chắc cũng chẳng thể bằng được con. Con mà làm quan chắc bị bắt từ lâu rồi”.

“Nhưng con biết làm sao bây giờ, tặng qua tặng lại, nhất là mấy thằng thích con, tui nó tặng, con biết làm sao?” Con tôi nói cái lý do đó cũng đúng.

Đó chính là những rắc rối bạn sẽ gặp khi bạn có một cô con gái xinh xắn, dễ thương.

Con bé nhà tôi không cho tôi qua lại với Dương Lâm. Đã mấy tuần nay không gặp cô ấy, một hôm cô ấy gọi điện cho tôi:

- Em thấy hay là chúng ta thôi đi.
- Tại sao?
- Vì anh có một cô con gái cưng.
- Nhưng rồi nó sẽ lớn, lấy chồng, rồi cũng theo người ta bay đi mất ấy mà.
- Thế thì anh nên tìm cho con bé một người mẹ mà nó thích, chứ nó không thích em.
- Không, nó thích em. Chẳng qua nó chỉ ghen vì chúng ta quá thân mật, đó là vì ghen và muốn ba nó là của riêng nó ấy mà.

– Nhưng anh nghe theo nó còn gì.

– Nghe nó hồi nào?

– Anh bỏ rơi em.

– Đâu có, (tôi nói dối), có điều mấy bữa nay anh bận quá.

– Em không muốn gặp anh nữa. (Cô ấy nói nghe chừng rất kiên quyết)

– Nếu vậy hay là thỉnh thoảng mình gặp nhau rồi ra khách sạn vậy. (Tôi bỗng nhiên như vớ được cái phao cứu sinh, cố gắng níu kéo). Mỗi tuần mình gặp nhau một lần được không?

– Anh đừng có mơ. (Cô ấy lạnh lùng cúp máy)

Nếu anh gặp được một người đàn bà đúng nghĩa, nhưng rồi anh để vuột mất cô ấy, thì khỏi nói anh sẽ đau khổ và day dứt đến chừng nào. Sau khi chấm dứt quan hệ với Dương Lâm, tôi rơi vào một trạng thái hết sức khủng hoảng, hụt hẫng, chán chường. Nếu anh ly hôn, anh sẽ thấy mình mất mát khủng khiếp. Đó là cảm giác còn nặng nề hơn cả cảm giác mất người thân, tàn phế, chán chường, buồn bực... tất tần tật thứ trộn lại. Tôi có một người bạn, tám năm sau khi ly dị vợ, bỗng treo cổ tự sát. Có lẽ anh ấy luôn phải sống trong cảm giác này quá lâu. Đó là trạng thái hết sức ảm đạm, anh sẽ chẳng thấy hào hứng với bất cứ chuyện gì. Cảm giác ấy thật đáng sợ, đã thế tôi lại mất Dương Lâm, thành thử ra tôi luôn trong trạng thái buồn bã, âu sầu mà trước nay tôi chưa bao giờ như thế.

Thế nhưng khổ sở nhất là tôi không thể để lộ ra những cảm giác này trước mặt con gái. Tôi quá yêu nó, lại là chỗ dựa duy nhất của nó, tôi phải ráng cười đùa vui vẻ. Ngày thường bận viết lách, còn thì lúc nào cũng thấy nặng nề, u ám, đến thứ sáu đón con gái về, tôi phải cố làm ra vẻ “cuộc đời vẫn đẹp sao”.

“Ba, con thấy ba cười có vẻ giả giả thế nào ấy, ba giả bộ cười cái gì vậy?” Con bé làm mặt lạnh hỏi tôi khi ngồi trên xe.

“Ba giả bộ cười hồi nào? Ba đang vui đấy chứ”.

“Ba cười bên ngoài thôi chứ thực lòng ba không cười, một nửa khuôn mặt ba vẫn lạnh như băng ấy”.

Quả đúng thế thật, một nửa khuôn mặt tôi tự nhiên bị chai cứng, cứng đờ mặt. Một nửa có

thể cử động được, nửa kia thì không, bởi thế tôi cười giống y như giả bộ vậy.

Một tuần tiếp sau đó, tôi phải đi châm cứu, tôi cảm thấy các “cơ quan đoàn thể” trong người dường như đều đang có vấn đề. Trong cuộc sống, những cái hủy hoại sức khỏe của bạn hình như luôn nhiều hơn nhiều so với những thứ nuôi dưỡng bạn, nếu bây giờ tôi chết đi thì không biết con gái tôi sẽ ra sao nhỉ?

Sau khi chữa trị xong chứng tê cứng nửa mặt, tôi vẫn thấy mình không thể sống vui vẻ nổi, con gái tôi vẫn thường lén quan sát tôi giống như tôi vẫn hay để mắt đến mọi việc nó làm.

“Ba, thực ra ba không vui, dạo này ba buồn lắm, cá vàng trong bể chết mấy con ba cũng chẳng buồn vớt ra”.

“Con ba quan sát cũng tài ghê ha, chắc làm trinh thám được rồi đấy”. Tôi nín con.

“Có phải vì con không cho ba quen cô Dương Lâm mà ba như thế này không, thực lòng ba không muốn thế phải không?”

“Đâu có, cô ấy tính tình cũng không hợp với ba lắm”.

“Nhưng ba và cô ấy đã ăn nằm với nhau rồi, con thấy ba vẫn còn nhớ cô ấy”.

“Đâu có”, tôi nói cứng, “con nói xong chưa đấy? À này, con và cái anh chàng mặt đầy tàn nhang ấy thế nào rồi?”

Con bé bỗng chốc xì mặt xuống: “Không được tốt lắm. Con thấy anh ấy lẳng nhăng lắm”.

Tôi hớn hờ trong lòng, “Nó lẳng nhăng thế nào?”

“Anh ấy đá bóng trắng, còn có con nhỏ khác đến lau mồ hôi, lại còn hôn anh ấy”.

“Cái thằng lẳng nhăng này, con còn quen với nó làm gì?” Tôi gầm lên, vì không ai được phép lừa dối, ăn hiếp và coi thường con gái tôi, “Con có cần kêu người đến cho nó một trận không?”

“Đừng, đừng, như thế tình hình càng tệ thêm”.

“Nếu vậy để ba gặp nó nói chuyện, kêu nó tránh xa mấy con nhỏ kia ra”.

Con bé trầm ngâm một hồi, “Thôi ba ạ. Anh ấy mà còn thế nữa, con sẽ bỏ. Mẹ con cũng bỏ

ba như thế còn gì?”

Lời con gái nói cứ vào nỗi đau của tôi. Về mặt này thì đúng là tôi có lỗi với vợ cũ của mình. Ấy là lần tham gia đoàn kịch, tôi có lảng nhãng một tý với cô diễn viên trong đoàn, bị vợ tôi phát hiện. Trong đoàn kịch, làm sao mà tránh được chuyện lén phéng với các cô trong đoàn, anh thử nghĩ coi, mấy chục đàn ông và đàn bà ở tít trong một thung lũng nghèo khổ, hoàn toàn tách biệt với thế giới bên ngoài, diễn kịch những mấy tháng trời, vướng vào chuyện này cũng là điều dễ hiểu thôi. Huống hồ dân nghệ sĩ chúng tôi, trời sinh ra đã là động vật giàu tình cảm, phạm chút lỗi làm cũng là điều khó tránh khỏi. Sau chuyện ấy, tôi không thể tha thứ cho mình, vợ tôi lại càng không. Con bé thông cảm với tôi nhưng nó cạnh chừng tôi còn gắt gao hơn cả vợ tôi nữa. Thế nhưng nó chỉ cho phép mình làm thế còn ai có nói này nói nọ về tôi thì đừng hòng nó để yên.

Tôi lên gọi điện thoại cho Dương Lâm nhưng vừa nghe thấy giọng tôi là cô ấy cúp máy, cô ấy không thể tha thứ cho sự mềm yếu của tôi, càng không thể tha thứ cho lời đề nghị khiếm nhã của tôi lần trước. Phụ nữ hiện thực như cô ấy rồi cũng sẽ lấy chồng. Vì thế tôi rất lo lắng, bồn chồn. Con bé lại quan sát và khám phá ra điều ấy. Một hôm nó lại nói với tôi: “Ba, bây giờ ba ngày càng ủ rũ hơn”

“Con cũng biết thế à?”

“Tất nhiên là con biết. Hay là con giới thiệu cho ba một cô?” Con bé nhìn tôi rồi nói, “Cô giáo dạy văn của con hay lắm”.

Tôi thấy đây lại là một cái bẫy: “Ngoài con ra, ba không sống với người nào khác nữa”.

“Nhưng lớn lên con cũng phải lấy chồng chứ”. Con bé buồn bã nói, “Hay là lúc ấy ba sống với tụi con nhé”.

Tôi nghĩ lúc tôi già lụ khụ, sống chung với con gái và cả thằng rể ngô ngáo kia thì cũng chẳng hay ho gì. “Thế sao được, không được con ạ. Ba cứ sống ở viện dưỡng lão thôi”. Nói xong, tự dưng tôi thấy xót xa quá.

Con bé nhìn thẳng vào mắt tôi: “Ba vẫn thích cô Dương Lâm đúng không?”

Tôi thần thờ mất một lúc, rồi buồn bã nói: “Chắc người ta có bạn trai rồi, ba dám chắc 80% đấy. Con và thằng bé kia thế nào rồi?”

“Con đang thử thách anh ấy. Con và bạn thân của con đang dùng mỹ nhân kế để thử thách anh ấy”. Con bé nói về rất mưu mô.

“Tuyệt, con ghê gớm thiệt”. Tôi thật lòng tán thưởng con bé.

Lại một tuần nữa trôi qua, Dương Lâm bỗng nhiên gọi điện cho tôi, lúc ấy tinh thần tôi đang rất suy sụp. Cô ấy nói cô ấy định nấu cho tôi món thịt kho, chưa kịp hiểu mô tê gì cả thì cô ấy đã đến cửa, rồi bước vào nhà, nhanh chóng xuống bếp. Hôm ấy tôi lại được “ăn” hai món thịt. Dương Lâm một lần nữa lại làm cho tôi phải mê mẩn, đắm say ngụp lặn trong cơn sóng tình ái với những khoái lạc tưởng chừng như kéo dài đến bất tận.

Khi mặc quần áo, Dương Lâm nói: “Anh biết không, con gái anh bảo em tới đây. Nó tới tìm em, nói là, cháu thấy sau khi cô và ba cháu chia tay ba cháu rất đau khổ, nhưng là đàn ông nên ba cháu giấu nỗi đau ấy trong lòng không để lộ ra ngoài. Thực tế thì ba cháu rất nhớ cô, cũng rất cần cô, nên xin cô hãy vì ba cháu mà tới sống với ba cháu đi. Không có cô ba cháu buồn lắm, còn cháu, cháu cũng sẽ hoan nghênh cô đến vì cháu đã nghĩ kỹ rồi. Ba cháu cũng cần có cuộc sống riêng của mình. Anh xem, con gái anh người lớn chưa, con bé hiểu biết như thế từ khi nào nhỉ?”

Tôi không biết nói gì cả, con gái tôi sao mà người lớn thế nhỉ?

Thứ bảy, chủ nhật ấy chúng tôi rất vui, đó không chỉ vì Dương Lâm có tài nấu nướng mà chính là ở chỗ quan hệ giữa ba chúng tôi đã được giải tỏa. Trong lúc cao hứng, tôi hỏi con gái: “Con và bạn trai con thế nào rồi?”

“Con bỏ anh ấy rồi, vì anh ấy trúng mỹ nhân kế của con và bạn con, quá lãng nhăng, con bỏ anh ấy rồi”. Con bé đắc ý nói.

Tôi nhẹ hết cả người, ít ra thì tôi không còn “nguy cơ” phải nhận một ông Quảng Đông mặc toàn đồ trắng, lại bán ngỗng quay làm thông gia nữa.

“Bây giờ con thích cái anh chàng thật thà ngồi ngay sau lưng con. Bạn ấy không đẹp trai nhưng được cái thật thà, lại biết quan tâm đến người khác, hiểu con cần gì, lặn lội chăm sóc con. Con thấy người thật thà như thế thì đang tin hơn”.

Tôi và Dương Lâm bật cười, con gái tôi đúng là đã trưởng thành lên rồi. Chẳng biết nó hiểu biết như thế từ lúc nào nhỉ?

cô người nhái và chàng PHI CÔNG

VÌ KHU DÂN CƯ GẦN SÂN BAY NÊN TRẦN MINH Dương mua một căn hộ trên tầng cao nhất có khoảng sân thượng không có mái che. Ở đây anh có thể thường xuyên ngồi trên sân thượng vừa nhâm nhi ly trà vừa ngắm cảnh máy bay cất cánh từ sân bay cách đó vài cây số.

Hầu như không có dấu hiệu gì báo trước, từ mặt đất bỗng có một chiếc máy bay từ từ lên cao. Trong khoảnh khắc khi nó lướt qua mặt trời lúc bình mình, tạo thành một khoảng tối trong tíc tắc, khoảnh khắc ấy, anh thích nhất.

Là phi công, anh rất thích nhìn máy bay cất cánh, đó là giây phút mà người phi công phải tập trung cao độ, huy động hết tinh lực của mình, cũng giống như mỗi khi anh cầm lái, phải cẩn thận nhích nhẹ từng chút cần lái cho máy bay dần dần lên cao, lúc ấy máy bay giống hệt như một đám mây khổng lồ, nặng nề rời khỏi mặt đất. Anh mê nhất chính là khoảnh khắc ấy.

Mấy năm trước, khi còn trong quân ngũ, anh lái máy bay chiến đấu. Nếu nói máy bay chiến đấu là chiếc xe đang chạy thì máy bay chở khách có thể được ví như chiếc xe buýt lớn có máy lạnh. Rất dễ nhận thấy, phi công từng lái máy bay chiến đấu và phi công tốt nghiệp học viện hàng không có phong cách lái hoàn toàn khác nhau. Điểm khác biệt lớn nhất chính là khi máy bay hạ cánh, phi công đã từng lái máy bay chiến đấu sẽ cho máy bay lao xuống vùn vụt mấy ngàn mét, còn phi công tốt nghiệp học viện hàng không dân dụng thì sẽ cho máy bay hạ cánh từ từ, nhẹ nhàng như con diều đang được thu dần dây vậy. Bởi thế, hành khách thường không thích những tay phi công lái máy bay chiến đấu, cái cảm giác hựt hẫng như đột ngột rơi từ trên vách núi cao xuống, bị vướng lại treo lơ lửng ở một cành cây, chưa kịp hoàn hồn thì lại tiếp tục lao vùn vụt xuống, ai mà chẳng ớn.

Vì vậy khi lái máy bay dân dụng, anh hết sức chú ý không để máy bay lao vùn vụt như khi lái máy bay chiến đấu, như thế hành khách khỏi sợ khi hạ cánh. Vì thực ra khi ở trên trời, trái tim người ta hết sức miễn cảm và yếu đuối, mà các phi công lái chiếc “quan tài biết bay” này đang nắm giữ tính mạng của từng đó con người. Anh và mọi phi công đều biết, có đến hơn 90% vụ tai nạn máy bay xảy ra khi máy bay cất cánh hoặc hạ cánh, vì thế giây phút ấy phải hết sức cẩn thận.

Bởi thế, khi ngồi trên sân thượng nhà mình thấy sân bay cách đó mấy km cứ mấy phút lại có một chiếc máy bay cất cánh, nhìn máy bay lên xuống và phán đoán tính cách cũng như trình độ lái của các phi công đã trở thành sở thích của anh ngoài giờ làm việc.

Năm nay anh 29 tuổi, thân hình cao lớn, vạm vỡ, thông minh gan dạ hơn người nhưng vẫn còn phòng không gối chiếc, mẹ anh mấy lần giục anh cưới vợ nhưng anh nói vẫn chưa tìm thấy ai ưng ý.

Ngoài người con gái mà anh mong chờ sẽ gặp, cái mà anh vừa nhìn đã say mê ngay chính là mặt đất. Mấy năm trước khi một mình anh lái chiếc máy bay chiến đấu lên cao, mặt đất nơi con người sinh sống giờ đây dưới mắt anh trở nên nhỏ bé. Người ta chỉ có thể cảm nhận hết vẻ đẹp của mặt đất khi ở trên trời, ngắm nhìn nó từ bên ngoài, cũng như nét đẹp của trái đất, chỉ có các nhà du hành vũ trụ khi lên tới mặt trăng mới khám phá ra được.

Vì vậy anh rất muốn tìm một người con gái nào đó mà ngay lần đầu gặp mặt anh cũng có những cảm xúc hết như lần đầu tiên anh nhìn thấy mặt đất từ trên cao. Rất nhiều cô tiếp viên thích anh nhưng anh cảm thấy trong số họ anh không tìm được ai là “mặt đất” để hạ cánh, vì họ lúc nào cũng lơ lửng trên không.

Nhưng hôm ấy khi tới thế giới động vật biển ở viện hải dương học xem cá nhiệt đới, khi anh nhìn thấy cô người nhái ấy thì mọi thứ dường như đã thay đổi.

Hôm ấy trời mưa, mưa rơi mịt mù mang lại cho người ta một cảm giác thật náo nê, một mình anh tới Viện hải dương học xem cá nhiệt đới. Vì hôm ấy trời mưa nên chẳng có mấy người đến đây xem cá, hay nói cách khác cá nhiệt đới còn nhiều hơn nhiều so với số người đến thăm chúng. Tới viện hải dương học cũng là một niềm đam mê của anh. Anh từng mơ ước làm lính hải quân, vì thế những gì liên quan đến biển cũng là điều mà anh đam mê. Những dịp được nghỉ phép anh thường đi Thanh Đảo hoặc Hải Nam tắm biển. Mỗi lần bay tới một thành phố nào đó, nếu có đủ thời gian là anh lại đến viện hải dương học ở đó xem cá nhiệt đới. Những con cá màu sắc sặc sỡ hoặc lốm đốm sắc màu trong mắt anh bỗng trở thành một thế giới sống động với bao màu sắc kỳ ảo. Anh say mê thế giới biển này cũng hết như lúc anh đưa máy bay vào không trung.

Anh đã gặp cô người nhái ấy ở viện hải dương học.

Hoàn toàn tình cờ, khi ngẩng đầu lên, anh nhìn thấy trong bể nước khổng lồ có một con cá

mập trắng nhỏ đang bơi ngang cửa quan sát, hơn thế anh còn nhìn thấy mấy con cá mập con còn rất nhỏ bơi theo sau, ngay sát con cá mập trắng, cứ thế chúng vật vờ bơi qua, rồi tủa ra từng đàn, từng đàn một khiến anh hoa hết cả mắt. Sau đó có một cô người nhái bơi tới cho đàn cá ăn. Nàng mặc một bộ đồ lặn màu xanh nước biển đậm, mang kính lặn viền vàng, tóc bỏ trong mũ bơi. Dáng nàng thật tuyệt hảo, hết như nàng tiên cá, bộ đồ lặn bó sát làm nổi bật những đường cong cơ thể tuyệt mỹ. Trong tay nàng có vài con cá con, nàng lần lượt thả chúng ra, mấy con cá hồi này lao tới giành giật miếng mồi, hai con rùa biển cũng tới giành ăn.

Chỉ có vài người đang xem nàng biểu diễn vì hôm ấy trời mưa, rất ít người đến viện hải dương học, sẽ chẳng có mấy người xem người nhái biểu diễn. Nhưng thực tế thì người nhái cũng không phải đang biểu diễn, chẳng qua cô chỉ thực hiện nhiệm vụ cho cá ăn của mình. Người cô dài gần bằng con cá mập trắng nhưng mềm mại, uyển chuyển và sống động hơn. Cô bơi đến ngang cửa quan sát, qua lớp cửa kính, bất chợt nhìn thấy anh đang chăm chú quan sát mình. Hai người nhìn thẳng vào nhau có đến chừng một phút. Anh bỗng thấy tim mình dường như đập rộn ràng hơn.

“Hồi trước khi em biểu diễn, ít khi nào nhìn xem có bao nhiêu người đang xem mình biểu diễn. Nhưng bữa đó, em thấy anh, cao ráo, sáng sủa đang ngậy người nhìn em”. Cô người nhái Tăng Nhi nói với anh như thế sau khi hai người đã quen nhau.

“Lần đầu tiên nhìn thấy em, anh đã yêu em. Anh rất yêu biển, mà khi bơi trong nước, em giống hệt như một con cá đẹp tuyệt vời. Sao mấy con cá mập đó không cắn người vậy?”

“Miệng nó nhỏ quá, nó không nuốt nổi em đâu, em và chúng rất thân nhau, em thường cho chúng ăn những loại cá ngon nhất. Nhưng nếu nó lớn hơn nữa, chắc nó cũng xơi tái em như một miếng mồi ngon mất”.

“Em muốn suốt đời làm người nhái không?” Trần Minh Dương hỏi.

Tăng Nhi có vẻ buồn, “Em không thể làm người nhái suốt đời được. Sau này, em sẽ lên bờ huấn luyện rái cá. Kể cho em nghe về máy bay của anh đi”. Cô nhìn anh với ánh mắt đầy thán phục.

Anh bèn kể cho cô nghe những cảm giác của mình khi bay lượn trên bầu trời, những cảm nhận mới của anh về mặt đất. Tình yêu đến khiến anh có cảm giác thoải mái như khi máy bay đáp xuống đường băng và anh thật không ngờ mình yêu một người nhái đến thế.

“Cảm giác này rất quan trọng, đó chính là tôi yêu cô ấy và luôn muốn ở bên cô ấy. Chắc anh không thể nào hiểu được tôi bị quyến rũ bởi vẻ đẹp của cô ấy với một tình cảm mãnh liệt như thế nào. Cô ấy chỉ mới 19 tuổi, còn tôi lớn hơn cô ấy những 10 tuổi. Ở bên cô ấy, tôi có cảm tưởng như mình đang ở bên cạnh một cô em gái xinh xắn, hay một thiên thần nhỏ bé. Chúng tôi đã có những ngày tháng rất vui vẻ, hạnh phúc. Khi yêu thì cái gì cũng đẹp, nhất là khi tình yêu đến cả từ hai phía. Tôi thấy hai chuyến đi thực tế của chúng tôi sao tuyệt vời thế. Một lần tôi dẫn cô ấy lên máy bay bay thử để cô ấy cảm nhận được rõ hơn mặt đất và bầu trời, tôi tặng cô ấy một đĩa nhạc Richard Clayderman để cô ấy nghe. Cô ấy thì mang theo cuốn “Mặt đất của nhân loại” đang xem dở. Sau này cô ấy nói chuyến đi ấy cô có một cảm xúc rất tuyệt diệu, khác hẳn những chuyến đi trước. Đó là một chuyến bay có sự hòa hợp giữa tâm hồn, trí tưởng tượng, âm nhạc, thể xác và tình yêu. Còn một lần khác, cô ấy cho tôi mặc đồ lặn rồi cùng cô ấy lặn sâu xuống đáy đại dương ở viện hải dương học. Cảm giác diệu kỳ ấy tôi không thể nào tả xiết. Tôi có cảm tưởng như vào giây phút ấy tôi lướt trên sóng biển như thể người nguyên thủy, còn tôi và cô ấy giống như hai loài động vật thân thiết nhất, là anh em với các sinh vật biển khác trong lòng đại dương...”

Trần Minh Dương là người có tình cảm tinh tế, có óc tưởng tượng phong phú. Vì tình yêu của anh và Tăng Ni ngay từ đầu được xây dựng bằng trí tưởng tượng, tình yêu như thế nếu tiến tới hôn nhân thì còn phải bước một chặng đường dài. Sau này, anh phát hiện hình như Tăng Ni có một bí mật nào đó, mà bí mật ấy cô không muốn thổ lộ cùng anh. Sau mấy tháng đăm đuổi vì yêu, anh phi công Trần Minh Dương bắt đầu nghi ngờ Tăng Ni, vì có những lúc đang trong giờ làm việc mà Tăng Ni bỏ đi đâu đó. Một lần anh bám theo cô, phát hiện ra cô đi chăm sóc một ông già.

“Ông cụ bị liệt nửa người, mới đầu tôi không biết đó là cha của Tăng Ni. Ông ấy tính khí rất thô lỗ, dữ dằn, vừa đánh vừa chửi cô ấy, tôi không hiểu tại sao. Tôi tức điên người, anh nghĩ thử xem, thiên thần bé nhỏ trong lòng tôi bỗng dưng trở thành đối tượng để ông ấy mắng chửi, anh biết lúc ấy tôi xót xa tới mức nào? Tôi không hiểu nổi. Mấy ngày sau, tôi hỏi cô ấy về ông già, cái ông già chửi mắng em đó là ai vậy? Tăng Ni vừa nghe tôi hỏi thế bỗng sững người lại, cô ấy hiểu tôi đã bám theo, cô ấy hết sức giận dữ, anh không tin em, anh bám theo em! Đó là cha em... sau đó, cô ấy không thèm để ý đến tôi nữa, quan hệ của chúng tôi bỗng trở nên hết sức căng thẳng”.

Sau đó, anh đi tìm cô, còn cô thì toàn tìm cách tránh anh, ngay từ đầu, cô đã muốn giấu anh

mình có một người cha như thế, không muốn nói cho anh biết. Bây giờ anh đã biết rồi, lòng cô đầy mâu thuẫn, rối ren. Anh chặn cô lại trước viện hải dương học, hỏi cô sao bỏ lơ anh.

“Em tính sẽ nói với anh em có một người cha như vậy, em tính đợi đến khi thời cơ chín muồi mới nói cho anh hay, nhưng anh đã biết rồi, tự anh phát hiện ra chuyện này, anh không tôn trọng em, tự anh đi tìm câu trả lời, anh bám theo em, anh làm em đau lòng”.

“Anh sợ em bị người khác cướp đi mất”. Anh cũng hét lên.

“Làm sao có chuyện đó. Ai biết em có người cha nằm liệt giường, phải chăm sóc như thế cũng sẽ xa lánh em”.

“Anh thì không, tuyệt đối không. Nếu mình lấy nhau, cha cũng như cha của anh vậy”.

“Chúng ta chia tay đi”. Cô cương quyết nói, sau đó quay người bước đi.

“Em đợi đã! Anh không bao giờ chia tay với em!” Anh nghĩ rồi quay người nhảy tùm xuống hồ chứa nước biển. Anh muốn làm cô ngạc nhiên nên mới ra chiêu này. Trong hồ anh lặn một hơi xuống đáy sâu, rất nhiều cá nhiệt đới tưởng có người xuống cho chúng ăn nên bơi xúm xít quanh anh, vây chặt lấy anh, bu lấy anh đen kịt như lũ ong. Chúng khiến anh hoa hết cả mắt, anh hơi hoảng vội vàng bơi lên nhưng con cá mập trắng ấy bất ngờ lao tới, đụng vào anh. Anh thấy hơi đau, rồi anh từ từ chìm xuống như một con sứa, trong giây phút ấy anh nghĩ có lẽ từ nay mình sẽ giống con sứa dập dềnh trên biển thật. Lúc ấy, cô người nhái của anh lặn xuống kéo anh lên, từng chút, từng chút một. Cô thấy anh không sao, chỉ ộc ra một bụng đầy nước biển nhân tạo. Cô bỏ đi không nói lời nào. Người phụ trách viện hải dương học nói với anh, từ nay về sau, anh không được tự ý lấy tư cách là bạn trai của Tăng Ni vào trong viện hải dương học nữa.

“Lần tôi nhảy vào trong hồ chứa nước biển ấy cũng có cảm giác thật kỳ lạ. Tất nhiên là tôi không muốn mình trở thành một con cá, ý tôi muốn nói là, tôi đã vào được một không gian, không gian ấy trước đây là của các loài cá, nó lưu động, nó là nước, thế mà tôi đã vào được. Tôi mở to mắt nhìn mọi thứ trong không gian ấy, tôi đã nhìn thấy đầy đủ cuộc sống của các loài cá, chúng vây quanh tôi, chúng đang nói chuyện với tôi, ngôn ngữ của chúng mơ hồ, lao xao như một tấm lưới, đang lúc tưởng chừng như tôi bắt đầu hiểu được tiếng nói của chúng thì Tăng Ni kéo tôi lên bờ, tôi mất đi một cơ hội giao lưu với chúng. Có lẽ đây là cơ hội duy nhất”. Trên sân thượng không mái che của Trần Minh Dương, tôi vừa uống cà phê vừa nghe

anh kể. Trên khoảng trời chỗ sân bay quốc tế Thủ đô lại vừa có một chiếc máy bay tựa như đám mây khổng lồ nặng nề bứt khỏi đường băng.

“Nếu anh mà giao lưu được với chúng, chắc anh đã bị chết chìm từ lâu rồi”. Tôi trêu Minh Dương. Nhưng quả thực, trò chuyện với một người hàng xóm có nội tâm phong phú, nhất là với một người mà cách sống hơi khác với những người luôn phải chen chúc trong những không gian nhỏ hẹp dưới mặt đất như chúng ta thì chắc hẳn bạn sẽ thấy nhiều điều mới mẻ và thú vị. Chúng tôi ngồi nơi khoảng sân thượng không có mái che, nhìn thấy phía dưới kia, trong ánh trời chiều ảm áp, mấy người dân trong xóm đang đi dạo, trò chuyện, dắt chó đi dạo, tôi trầm nghĩ, Trần Minh Dương và cô Tăng Ni kia quay lại với nhau như thế nào nhỉ?

Sau đó, anh vẫn tới tìm Tăng Ni như trước, mỗi lần bay xong, anh lại gọi điện cho Tăng Ni, nói đùa với cô anh hy vọng đây không phải là lần nói chuyện điện thoại sau cùng, không phải nói lời chia tay mãi mãi. Mỗi lần như thế cô thấy rất căng thẳng. Khi anh đến tìm cô, dần dần phát hiện ra rằng, ông cụ mắc chứng tâm thần phân liệt, khi ông nổi giận chính là lúc căn bệnh của ông phát tác. Sau mấy tháng không chịu nổi lại quan hệ, giờ đây Tăng Ni đã chấp nhận anh. Cô đã khóc, “Sao anh cứ đến tìm em thế? Sao anh cứ đến tìm em thế? “

“Vì em chính là mặt đất yên lành để anh đáp xuống”.

“Em không phải là mặt đất, em chỉ là một người con gái có người cha bị tâm thần mà thôi. Nếu anh chấp nhận em thì phải chấp nhận cả em và cha”.

“Tất nhiên là anh sẽ chấp nhận. Anh đã chấp nhận rồi đấy thôi”. Anh tha thiết nhìn cô.

“Anh thật lòng chấp nhận sao?” Cô ngược nhìn anh rồi đâm thùm thụp vào ngực anh và bật khóc nức nở, không biết là vì quá xúc động hay vì buồn phiền.

“Nếu anh có ông bố vợ bị bệnh tâm thần thì anh mới hiểu cảm giác ấy như thế nào. Bệnh tình của cha Tăng Ni lúc nặng lúc nhẹ. Có khi ông cũng nhận ra tôi, có lúc trở bệnh thì ông coi tôi là kẻ xấu, cứ la hét om sòm. Những lúc ấy, ông luôn ảo tưởng rằng tôi tới để giết ông, còn tưởng nhầm Tăng Ni là vợ mình nên luôn miệng mắng chửi cô ấy. Tôi cũng không ngờ Tăng Ni lại chăm sóc cha ân cần, chu đáo đến vậy, phải nói là chăm từng ly từng tý một. Khi bác sĩ cho biết cha cô ấy chỉ có thể sống một hai năm nữa, cô ấy đã khóc như mưa. Nhưng cái chết có thể là sự giải thoát cho ông ấy. Nhìn thấy Tăng Ni chăm sóc cha trong đau khổ tuyệt vọng, tôi mới hiểu hết tình yêu của một người dành cho người khác. Yêu, đó là cho không điều

kiện”.

Chúng tôi vẫn ngồi trên sân thượng không mái che của Minh Dương vừa trò chuyện vừa uống cà phê. “Lúc ấy, chắc những tưởng tượng của anh về nét đẹp của cô ấy đã thực tế hơn phải không?”

“Đúng vậy, khi tôi nhìn thấy cô ấy qua ô cửa quan sát ở viện hải dương học, tôi mới chỉ nhìn thấy nét đẹp hình thể - nét đẹp bên ngoài của cô ấy. Khi tôi biết cô ấy có người cha bị bại liệt, lại bị bệnh thần kinh thì mặt hiện thực trong quan hệ giữa chúng tôi mới được bộc lộ. Đó quả thực hết sức tàn khốc, cái gì đẹp đến đâu đi nữa cũng sẽ có mặt khiếm khuyết của nó”.

Tôi ngấm nhìn những người ra vào khu dân cư, “Anh nhìn họ xem, có thể nói họ là những người thuộc tầng lớp trung lưu hoặc cao hơn bậc trung lưu một chút, cuộc sống gia đình của họ, đều tồn tại những vấn đề này nọ ở những mức độ khác nhau? Có ai sống mà không gặp trục trặc, rắc rối, thiếu thốn và hạnh phúc đâu?”

Lại một chiếc máy bay nữa hạ cánh, nhẹ nhàng như một con diều đang thu dây chuẩn bị đáp xuống. Anh ngấm nhìn chiếc máy bay mất hút dần nơi đường băng. “Sau này, tôi chữa khỏi bệnh tâm thần cho cha cô ấy. Nhưng không lâu sau đó, ông cụ qua đời”.

“Anh là phi công à?” Cha Tăng Ni nhìn anh, “lái máy bay gì?”

“Trước cháu lái máy bay chiến đấu, bây giờ lái máy bay chở khách, loại Boeing 747, 757” Anh thấy thần thái của ông cụ rất tỉnh táo.

“Ồ”, ông cụ có vẻ suy tư, “tôi rất muốn được bay lên trời ngấm nhìn một tý, cũng không biết nhìn thấy những gì nhỉ? Tôi bị liệt đã mấy năm, tôi chỉ có thể ngồi trên ghế cho ai đó đẩy đi mà thôi”.

“Bác muốn đi máy bay sao?”

“Ừ. Tôi cũng không biết có thể thấy gì trên ấy. Chắc cậu không biết, trước đây tôi trong đội khảo cổ, tôi có thể đứng trên cao để quan sát những dấu vết lịch sử có thể còn sót lại, chẳng hạn như lăng mộ, thành cổ, đấu trường xưa... anh sẽ không nhìn thấy được những thứ đó đâu”.

“Dạ, bay trên trời cháu không nhìn được mấy thứ này”.

“Mẹ nó mất sớm, tôi lại chỉ có mình nó. Tôi đồng ý chuyện của hai đứa, mong anh đối xử

tốt với nó”. Vì ông cụ bị liệt nửa người nên một bên mắt, một bên miệng không thể khép chặt lại được, nước mắt, nước dãi cứ liên tục chảy ra. Ông cụ khóc.

“Cháu sẽ chăm sóc tốt cô ấy. Chắc chắn là như thế. Bác cứ yên tâm”. Anh nói với ông cụ, vừa nắm chặt tay Tăng Ni. Một lát sau, cả ba người ra ngoài phòng khách, Tăng Ni nói, “Ba em muốn đi máy bay, mình thử nghĩ xem có cách nào cho ông đi thử một lần không anh?”

Anh ngẫm nghĩ, “Anh nghĩ chắc là có cách. Anh có một cách có thể thực hiện được ước mơ của cha”.

Mùa hè năm ấy, khu rừng vùng ngoại ô Bắc Kinh bị côn trùng phá hoại nghiêm trọng, cần phải dùng máy bay phun thuốc trừ sâu. Trần Minh Dương chủ động liên hệ, giấu công ty hàng không đi rải thuốc sâu. Tất nhiên chủ yếu là để đưa cha Tăng Ni bay lên trời, để ông cụ có dịp nhìn thấy mặt đất và những thứ chỉ có trên mặt đất từ trên cao. Minh Dương và Tăng Ni thắt dây an toàn cho ông cụ, buộc chặt xe đẩy ở khoang máy bay, Tăng Ni ngồi phía sau, máy bay cất cánh.

Mới đầu không có chuyện gì xảy ra, họ có thể nghe thấy tiếng trầm trồ xuýt xoa của ông cụ ở bên cửa sổ máy bay, nhưng rồi ngay sau đó, ông cụ trở bệnh.

“Khuôn mặt! Tôi nhìn thấy một khuôn mặt! Dưới mặt đất có một khuôn mặt khổng lồ” Ông cụ hoảng hốt hét toáng lên. Tăng Ni tháo dây an toàn, đến bên cha, cố gắng để cha bình tĩnh lại. Nhưng thật khó, ông cụ đang trong cơn xúc động mạnh. Vì ông cụ nhìn thấy từ dưới mặt đất liên tục hiện lên đủ thứ khuôn mặt, hơn nữa những khuôn mặt mỗi cái một kiểu biểu cảm khác nhau. Ông cụ gầm lên, cầu xé. Ông đánh cả Tăng Ni, đòi nhảy xuống. Ông khóc rống lên, nước mắt nước mũi nhễ nhại. Ông đòi chết, đòi gặp mấy khuôn mặt kia, ông định lao xuống phía dưới. Sau đó ông thiếp đi.

Máy bay vừa bay vừa phun thuốc trừ sâu, trông như một vệt khói màu trắng ở dưới thân máy bay. Đây là máy bay loại nhỏ, dùng trong nông nghiệp, anh lái chiếc máy bay này nhẹ nhàng như cưỡi chiếc xe đạp. Khi máy bay đáp xuống và ngừng hẳn, Tăng Ni nói với anh, ông cụ đã ngủ say.

“Sau khi tỉnh dậy, chứng bệnh tâm thần của ông không tái phát nữa. Nửa năm sau, cho đến tận khi ông mất, cũng không bị tái phát lần nào. Ông rất ít nói, sau này khi gặp tôi, chỉ hiền hậu mỉm cười, ánh mắt rất tinh anh. Tôi thấy, chuyến bay ấy đã mãi mãi trở thành một trong những

ký ức đẹp đẽ của ông. Tôi không biết ông có thực sự nhìn thấy những khuôn mặt ở dưới mặt đất - những khuôn mặt xuất hiện trong ảo giác của ông không, nhưng nhờ chuyến bay ấy mà ông được an lành, sống yên ổn. Nửa năm sau, ông lặng lẽ ra đi. Tăng Ni và tôi đều hiểu, chuyến đi ấy, ông cụ đã giải thoát được những nỗi sợ hãi tiềm tàng ở nơi nào đó sâu thẳm trong tâm hồn ông, thậm chí cả nỗi sợ hãi cái chết. Điều ấy giúp ông thực sự dũng cảm đối mặt với chúng”. Trần Minh Dương nói với tôi. Trên khoảng sân lộ thiên nhà anh, chúng tôi nhìn thấy nhiều máy bay hạ cánh, cất cánh, chúng rời mặt đất hoặc quay trở lại mặt đất cùng tiếng gầm rú âm âm.

Sau khi cha Tăng Ni mất, cô ấy không làm người nhái nữa. Cô ấy nói mỗi lần lặn xuống hay thấy hụt hơi, dù đã có bình oxy. Cô ấy cũng buồn. Sau này cô ấy huấn luyện rái cá. Một năm sau thì chúng tôi kết hôn”. Minh Dương nói xong, nhìn tôi.

“Ừ, tôi biết chuyện hai bạn lấy nhau,” tôi cười và nói, “chuyện tình yêu và hôn nhân của một người nhái và một phi công, anh định nói với tôi điều gì?”

Trần Minh Dương đưa mắt về phía sân bay Thủ đô: “Tôi định nói về quá trình nhận thức của tôi về một con người, với Tăng Ni, tôi bắt đầu từ vẻ đẹp bên ngoài đến chiều sâu tâm hồn cô ấy, từ lần đầu tiên nhìn thấy cô ấy trong bộ đồ người nhái mềm mại như một nàng tiên cá đến cả những nỗi đau đớn tuyệt vọng vì mình có một người cha bị bệnh tâm thần, tôi thử từng bước xích lại gần cô ấy hơn, rồi đi vào tâm hồn cô ấy. Thực ra cô ấy là một người con gái rất đồng bình thường, nhưng cũng giống như cát bụi vậy, đó chính là cả vũ trụ. Với tôi, Tăng Ni đã trở thành người thân duy nhất. Sau ngày cưới, chúng tôi sống một cuộc sống rất bình lặng nhưng đó chính là điều chúng tôi mong muốn. Từ một lần gặp gỡ kỳ diệu, vượt những thử thách khắc nghiệt của hiện thực, chúng tôi hiểu được ý nghĩa và giá trị của cuộc sống. cũng giống như máy bay luôn phải hạ cánh xuống mặt đất, chúng tôi đã tìm thấy mặt đất bình yên cho mình”.

Anh chàng phi công Trần Minh Dương nói như thể một triết gia. Nhưng lần này, hình như tôi đã hiểu ý anh muốn nói gì. Thực ra thì bất cứ ai khi kể về cuộc sống của mình cũng sẽ có những điều thêm bớt gì đó. Tôi mong sao có thể khám phá ra điều đó trong cuộc sống của họ nhưng đành chịu. Nhưng bí mật bị bụi bặm che phủ dưới bức màn cuộc sống, chẳng ai có thể khám phá ra hết được. Từ trên ban công nhà Trần Minh Dương, chúng tôi thấy chiếc xe buýt dừng lại, Tăng Ni lặn trong đám người xuống xe, cô ấy đã về, trông cô cũng giống như bao

người khác, nhưng cô ấy và Trần Minh Dương thì người này chính là trung tâm cuộc sống của người kia.

Tôi cáo từ. Tôi cảm thấy tôi hiểu họ, ở công tôi và Tăng Ni chào hỏi nhau, tôi đã thực sự hiểu họ chưa nhỉ?

TRINH NỮ bay

LẦN ĐẦU TIÊN MÃ PHI GẶP ĐỖ YẾN LÀ TRÊN xe buýt, thấy trên ngực cô có đeo một huy hiệu màu đỏ, trên đó có ghi chữ “fly virgin”, có nghĩa là “trinh nữ bay”. Khi mắt anh nhìn lên khuôn mặt cô, mặt anh bất chợt sáng bừng lên.

Cô đúng thật là một “Virgin”, một nàng trinh nữ trong sáng, xinh xắn. Cô có một đôi mắt to, đen và rất sáng với hàng mi dài, cái trán cương nghị, cái miệng nhỏ xíu xinh xinh và một khuôn mặt dịu dàng. Lúc đầu anh chỉ nhìn thấy một nửa khuôn mặt cô, rồi nhân lúc xe lắc lư, anh đã thấy được hết cả khuôn mặt cô. Ngay từ lúc ấy, anh thấy mình đã phải lòng cô gái có bím tóc dài, đeo huy hiệu có viết chữ “fly virgin” mất rồi.

Lúc ấy anh mới chỉ là phó giáo sư khoa tâm lý học một trường đại học, chưa mua nhà ở khu dân cư này, cũng chưa lấy cái cô Đỗ Yến đó, cũng chưa quen tôi. Nhưng, tất cả mọi việc dường như đều thuận buồm xuôi gió ngay từ khi Mã Phi lần đầu tiên nhìn thấy Đỗ Yến trên xe buýt.

“Khi tôi gặp cô ấy, tôi đã thầm nghĩ chắc mình sẽ phát điên lên vì yêu cô ấy mất. Chẳng vì gì khác, chỉ bởi nét thánh thiện của cô ấy. Vừa nhìn thấy cô ấy, tôi thấy cô ấy không chỉ là trinh nữ bay, mà là một thiên sứ. Ai nhìn thấy cô ấy cũng phải rung động, tôi thì khỏi nói rồi. Thế nên khi cô ấy xuống xe, tôi cũng xuống theo.

Chuyện Mã Phi được phong giáo sư của khoa tâm lý trường anh dạy là chuyện sau này. Anh ngày một nổi tiếng, không những thường xuyên được mời đi thuyết giảng, tham dự các chương trình tư vấn tâm lý trên tivi mà còn mở phòng tư vấn tâm lý riêng. Đủ thứ công việc như thế nên tiền bạc của anh cũng rủng rinh. Khi quan hệ giữa anh và Đỗ Yến đến thời điểm chín muồi, phải làm đám cưới thì anh mua một căn hộ ở đây. Sau đó họ lấy nhau.

Nhưng ba năm sau, hai vợ chồng họ xảy ra một kết cục bi thảm mà không ai có thể ngờ tới. Ngay cả tôi khi nghe chuyện này cũng còn không thể tin được.

Tôi sẽ kể lại câu chuyện từ khi Mã Phi gặp Đỗ Yến và bị hớp hết hồn ngay khi chỉ mới nhìn một nửa khuôn mặt của cô ấy.

Sau này, trong khu phố, tôi cũng gặp Đỗ Yến, phải công nhận là, tôi cũng phải sững sờ trước vẻ đẹp của Đỗ Yến, lúc ấy mới kết hôn chưa lâu. Mã Phi xuống xe theo Đỗ Yến: “Lúc ấy người tôi nóng bừng bừng, tôi muốn bắt chuyện với cô ấy, tôi muốn làm quen với cô ấy nhưng tôi không tài nào mở miệng ra được, tôi chỉ còn cách cứ đi theo cô ấy. Chẳng biết đi được bao xa, cô ấy tới một cửa hàng chuyên bán đồ thể thao, lúc ấy bất chợt cô ấy quay đầu nhìn lại, thấy tôi đang nhìn chăm chăm cô, bật cười, một nụ cười khiến tôi ngây ngất.

Lúc ấy tim tôi đập thùm thụp, nói lắp bắp chẳng đâu vào đâu: “Anh rất muốn làm quen với em, anh tên là Mã Phi, dạy... ở trường... có lẽ tôi hơi đường đột...”

Cô ấy cười khúc khích: “Tôi luôn cảm thấy như có ai đang bám theo mình, hóa ra là anh. Tôi tên là Đỗ Yến, bây giờ đang học trường múa Bắc Kinh. Tôi ở đoàn ca múa nhạc Kiệt Lâm”.

“Hóa ra cô ấy là diễn viên múa, thảo nào tôi bị cô ấy hớp hồn ngay. Anh thử nghĩ mà coi, có anh đàn ông nào mà không mê các cô diễn viên múa”.

Hôm ấy Mã Phi cùng vào cửa hàng bán đồ thể thao với Đỗ Yến, cô ấy tới đó mua băng đầu gối và băng khuỷu tay loại đặc biệt, rất mỏng, trong suốt, hàng nhập. Cô ấy mua, Mã Phi giành trả tiền.

Cô ấy giận, lúc ấy, cô ấy chẳng có tí cảm tình nào với cái anh chàng cứ xía vô chuyện người khác này, cô có quen biết gì anh chàng này mấy đâu. Cô trả tiền lại cho anh: “Nếu anh không nhận lại tiền, tôi sẽ vứt cái này đi, tôi sẽ tự đi mua cái khác”.

Lúc ấy anh mới hiểu cô sẽ làm thật, đành phải nhận tiền về. Cô lại cười.

“Tôi chưa bao giờ thấy một nụ cười trong sáng, rạng rỡ, hiền hậu, thánh thiện như thế chưa bao giờ vương bụi trần gian. Tôi lại ngây ngất”. Sau này Mã Phi kể lại với tôi như thế.

Một cô gái mà chỉ trong một ngày khiến một nhà tâm lý học phải ngây ngất đến những hai lần, chắc chắn không phải là người con gái bình thường.

“Con gái đẹp thì đầy nhưng phải nói những cô có vẻ đẹp thánh thiện thì chỉ đếm trên đầu ngón tay. Trước đây tôi chẳng ưa gì mấy cô diễn viên múa, tôi thấy họ chỉ được cái vóc dáng chứ còn đầu óc thì chắc toàn bã đậu, mà lại hay đua đòi, tham lam. Thế nhưng, Đỗ Yến thì lại khác, cô ấy như một viên ngọc không một tỳ vết. Một cô gái như thế dễ gì mà gặp được”.

Tôi thâm cười nhạo Mã Phi, anh chàng chẳng qua cũng chỉ giống như mấy anh đàn ông, chỉ mong vợ người ta thuộc là loại đàn bà lãng nhãng, có thể ve vãn được, còn vợ mình thì phải là gái trinh chưa ai đụng đến. Nhưng tôi cũng biết, trong đoàn múa, muốn tìm một cô gái còn trong trắng cũng không phải dễ. Về điểm này, chắc Mã Phi là người may mắn.

Sự gắn kết của một vị giáo sư tâm lý học tài năng xuất chúng và một cô diễn viên múa xinh đẹp, trong trắng phải chăng là sự gặp gỡ của một cặp trai tài gái sắc thời nay?

Về cá nhân họ mà nói, thì lại không hẳn như vậy. Theo những gì họ kể thì tôi thấy họ rất mực thương yêu nhau, tình cảm đậm thắm, ngọn lửa tình yêu của họ dường như lúc nào cũng bùng bùng cháy rực.

Đỗ Yến vốn từ Kiết Lâm đến trường múa Bắc Kinh học nâng cao. Cô là diễn viên chính trong đoàn ca múa tỉnh Kiết Lâm, liên tục năm năm liền biểu diễn trong các chương trình đón xuân của đài truyền hình trung ương. Sau khi học hết thời hạn một năm, Mã Phi xin cho cô ấy vào làm công việc tập hình thể cho tiếp viên hàng không ở trường hàng không gần đó. Sau đó họ kết hôn.

“Lúc hai người lấy nhau, cô ấy còn trinh không?” Sau chuyện ấy, tôi hỏi Mã Phi.

“Tất nhiên còn chứ, nhưng ngay hôm kết hôn thì không, chúng tôi đã gần gũi nhau trước đó rồi. Cô ấy đúng là gái trinh. Thực ra thì việc này không quan trọng, quan trọng là khi tôi yêu cô ấy, chuyện cô ấy còn trinh càng làm tôi yêu cô ấy và đối xử tốt với cô ấy hơn.

Đỗ Yến như con chim non hoạt bát, đáng yêu. Tôi thường thấy cô và Mã Phi ríu rít bên nhau, ở hồ bơi, sân tennis, quảng trường trung tâm nơi có vòi phun nước, siêu thị, quán bar, trong nhà hàng Âu. Họ luôn bên nhau như hình với bóng. Cô vẫn hay ôm tay Mã Phi, khẽ nép vào người anh như con chim non mong muốn được chở che. Thấy tôi, Đỗ Yến thường hay tình nghịch, bắt chước chú mèo con chun mũi, vẫy tay chào tôi, trông rất ngộ nghĩnh, đáng yêu. Tôi nghĩ cuộc sống của họ chắc sẽ cực kỳ hòa hợp, giống như các cặp vợ chồng hạnh phúc khác. Nhưng cũng giống như các cặp vợ chồng khác, cũng sẽ có những lúc cơm chẳng lành, canh chẳng ngọt. Không biết hai vợ chồng họ thế nào nhỉ? Tôi rất tò mò, háo hức muốn biết chuyện này.

Thực ra họ đã từng cãi nhau một lần. Lần ấy Mã Phi phải đi Tứ Xuyên giảng bài, cuối tuần, Đỗ Yến hơi nhớ nhà, hai năm nay cô chưa gặp cha mẹ, mà Mã Phi lại không ở bên cô nên rất

buồn. Bữa ấy, có một anh bạn đồng nghiệp mời cô đi xem phim, xuất chiếu bắt đầu lúc 11 giờ đêm, phim Titanic. Cô gọi điện cho Mã Phi.

“Bữa nay em thấy buồn quá, có anh bạn đồng nghiệp rủ em đi xem phim, em có nên đi không?”

“Đi đi, em có thể khuây khỏa”. Anh chấp nhận một cách rất thoải mái.

“Nhưng em sợ anh ấy có ý gì đó, hơn nữa phim lại bắt đầu chiếu lúc 11 giờ đêm, ba tiếng rưỡi cơ...”

“Ồ...” Anh hơi ngần ngừ, “hay là em tự quyết định đi. Em muốn đi thì đi, không muốn đi thì thôi vậy. Anh không có ý kiến gì cả”. Mã Phi thấy nếu Đỗ Yến đi xem phim xuất khuya như thế với một người đàn ông, anh thấy cũng không yên tâm lắm, nhưng anh yêu Đỗ Yến, bất cứ yêu cầu nào của cô, anh cũng sẽ không từ chối, bởi thế, anh không phản đối gì cả.

“Đi xem đi em, anh thấy giờ đó thì cũng không hay lắm, muộn quá. Thôi tới lúc đó hãy hay”.

Hơn 11 giờ đêm hôm ấy, trên máy của anh có một tin nhắn, đó là tin của Đỗ Yến. Cô nói, em đi xem phim đây, cho đỡ buồn...

Thực ra thì ngay khi đồng ý cho cô đi xem phim, trong lòng anh đã thấp thỏm không yên. Căn bản anh không thể nào chịu nổi chuyện người con gái mà anh yêu, vợ anh cùng đi xem phim khuya như thế với bất cứ một người đàn ông nào. Thật lòng anh mong cô đừng đi. Vì thế, khi nhận được tin nhắn của cô, anh bắt đầu giận sôi lên.

Anh không ngủ, đợi đến chừng hai rưỡi, anh đoán giờ này đã tan xuất chiếu, nên nhắn cô gọi ngay cho anh. Ngay tại công rạp, cô gọi cho anh, chưa kịp nghe cô nói gì, anh đã nói luôn: “Anh giận lắm! Thực lòng anh chẳng muốn em đi xem bộ phim này tý nào, hơn nữa đây lại là phim tình yêu! Sao em không thể ráng chịu buồn một chút, sao em lại có thể làm thế được! Anh nói cho em biết, anh giận lắm, giận vô cùng...” Anh cúp luôn điện thoại, bưng bưng tức giận.

“Cô ấy hiểu ngay mình đã sai,” sau này nhớ lại chuyện này, anh ấy kể lại cho tôi nghe. “Sáng hôm sau, cô ấy gọi điện, nói là đã mua vé máy bay, sẽ bay ngay sang với tôi. Cô ấy bay sang thật. Vừa gặp nhau, mọi thứ lại đầu vào đấy, chúng tôi lại ngọt ngào, đắm say như những

cặp tình nhân mới yêu lần đầu. Ba hôm sau, chúng tôi cùng từ Tứ Xuyên bay về Bắc Kinh”. Anh nói.

Nhưng chuyện này để lại trong lòng anh một vết đen khó xóa, một điều mà anh chưa bao giờ nghĩ là mình sẽ làm: anh bắt đầu nghi ngờ cô. Tại sao người vợ mình yêu thương trong lúc buồn chán lại có thể nhận lời đi xem phim Titanic với một người đàn ông mà rõ ràng đang có tình ý và quyết tâm theo đuổi cô ấy cơ chứ? Đó chỉ là biểu hiện của sự bông bột trong tình cảm hay là nhược điểm bản chất của cô ấy?

Từ hôm ấy, anh bắt đầu nghi ngờ cô. Anh vẫn yêu cô như trước có điều không còn nồng thắm như xưa. Giữa hai vợ chồng anh mọi việc trông có vẻ vẫn bình thường nhưng trong đáy lòng anh hiện đang có một lớp mây đen u ám. Anh có linh cảm con chim xinh xắn này một ngày nào đó sẽ phản bội và bỏ anh bay đi. Linh cảm này rất mạnh, thậm chí nó còn thường xuyên dày vò anh.

“Tôi bắt đầu để ý xem ai đang theo đuổi cô ấy, lúc này tôi mới thấy tính khí mình nóng như lửa, tôi chuẩn bị tinh thần sẵn sàng cho cái thằng dám theo đuổi vợ tôi một trận như tử, không một thằng đàn ông nào được thử thách lòng tự trọng của tôi. Tôi điều tra kỹ rồi, đó là một nhân viên người Trung quốc làm việc trong một công ty liên doanh Trung – Nhật trong khu công nghiệp cụm cảng hàng không cách nhà tôi không xa. Hần họ Miêu, (tôi thừa nhận là đã lén kiểm tra máy nhắn tin của cô ấy), thằng cha này ngày nào cũng nhắn cho Đỗ Yến. Tôi biết có người đang theo đuổi cô ấy, đồng thời âm thầm chú ý quan sát phản ứng của cô ấy. Đạo này cô ấy cũng có vẻ bòn chòn. Tôi chưa bao giờ thấy tinh thần cô ấy sa sút đến thế. Tôi bèn hỏi cô ấy có chuyện gì”. Sau này Mã Phi kể với tôi.

“Em sao thế? Anh thấy em dạo này hình như có gì bất an trong lòng? Có chuyện gì à?”

“Không có gì, chỉ thấy không vui”.

“Sao không vui? Công ty có chuyện gì sao?”

“Không ạ,”

“Thế vì sao?”

“Em không biết, có lẽ em phải thay đổi môi trường một chút hay là em ra nước ngoài, qua Mỹ học trường hàng không?” Cô ấy nói.

“Anh xem cô ấy nói như vậy đấy, chúng tôi đang là vợ chồng như thế, trước nay cô ấy vẫn như con chim bé bỏng nép vào tôi muốn được chở che, không biết từ khi nào cô ấy nảy ra cái suy nghĩ ra nước ngoài thế này? Tôi thấy rất lạ, chắc chắn là có ai đó, hay là cái thằng họ Miêu kia vẽ ra cho cô ấy những suy nghĩ như thế. Tôi không tỏ thái độ gì, cũng không nói tiếng nào, chuẩn bị nghe cô ấy nói và chứng kiến những điều tiếp theo”. Mã Phi kể.

“Không tin tưởng nên mới khiến quan hệ của anh chị đổ vỡ phải không?” Tôi đoán về chắc nịch.

“Quả thực tôi không còn tin cô ấy nữa. Thế là tôi giả bộ đi công tác, nhưng thực tế tôi đâu có đi đâu. Đó cũng là dịp cuối tuần, tôi tính xem cô ấy sẽ làm gì. Bây giờ tôi thấy tính cách cô ấy quá mềm yếu. Đàn bà mà, bao giờ chả mềm yếu, mà cô ấy lại có nhan sắc, làm sao chịu nổi ve vãn, tán công của đàn ông. Quả nhiên, bữa đó, thằng cha họ Miêu lại gọi cho cô ấy. Hơn thế, hắn còn lái xe đến khu nhà tôi, đợi cô ấy ngay ở cửa nhà. Hôm ấy tôi đã núp ở hàng hiên nhà anh nhìn thấy họ cùng đi ra, anh có thể tưởng tượng xem lúc đó trong lòng tôi như thế nào không?”

“Thảo nào hôm ấy mặt mũi cậu tái nhợt, hóa ra là, cậu đòi lên phòng đọc sách của tôi trên lầu, giả bộ lên xem tủ sách của tôi, thực tế là để theo dõi vợ mình đó hả?” Tôi bỗng hiểu ra vấn đề.

“Vâng, bữa đó tôi muốn theo dõi cô ấy. Tôi mượn xe của anh, bám theo ngay”.

“Ừ,” Tôi nhớ ra, “Bữa đó anh như thằng điên, giật cái chùm chìa khóa trong tay tôi rồi chạy mất”.

“Tôi bám theo phía sau xe họ, không để cho họ thấy tôi. Hai người đến một nhà hàng ăn cơm. Bữa ăn ấy họ bắt đầu từ 7 giờ đến 10 giờ. Trong khi đó, tôi ngồi trong xe, qua cửa xe và lớp cửa kính của nhà hàng, tôi có thể nhìn thấy họ ngồi ăn uống, nói chuyện. Đó là nhà hàng chuyên các món ăn Âu, họ ăn xong lại uống cà phê. Trông điệu bộ thì thằng cha đó đang cố tỏ ra ga lăng, cố bày tỏ tình cảm với vợ tôi nhưng cô ấy thì liên tục lắc đầu và còn thuyết phục hắn cái gì đó. Tôi hết sức xúc động và cũng vô cùng tức giận, ghen tuông giờ đây đã khiến tôi biến thành một người khác. Tôi nhìn đồng hồ, lấy di động gọi cho cô ấy, tôi thấy cô ấy xem máy. Sau đó họ rời nhà hàng”.

Mã Phi nói, anh liên tục bám theo họ, nhìn họ tạm biệt nhau ở cổng nhà mình, thằng cha đó

còn định ôm Đỗ Yến nhưng cô ấy đẩy ngay hấn ra. Tối đó, khi trả xe cho tôi, Mã Phi nói cãi nhau với vợ, nên xin ngủ lại bên nhà tôi. Tôi để Mã Phi ngủ lại trên phòng đọc sách.

“Hôm sau tôi quay về, nói với cô ấy tôi công tác về sớm. Nhưng tôi lại không thể ngăn được cơn thịnh nộ trong lòng, tôi thấy mình đang mất bình tĩnh. Tôi nói với Đỗ Yến, từ lâu tôi đã biết có người theo đuổi cô ấy, hấn họ Miêu, hơn thế, tôi không hề đi công tác, tôi không nhìn được nói hết sự thật, rằng tôi đã bám theo họ, thấy hai người ăn cơm ở nhà hàng, sao cô lại giấu tôi đi hẹn hò với người đàn ông khác, lúc ấy tôi gần như khùng lên, tôi yêu cầu cô ấy thu dọn hết đồ đạc của cô ấy, cắt khỏi chỗ này. Cô ấy nói...”

Cô ấy nói: “Em đi với anh ấy là để làm rõ ràng mọi việc, em đã nói rõ thái độ của em. Sao anh không tin em? Anh còn lên xem tin nhắn của em, bám theo em? Trời đất!” Cô ấy rất tức giận, thu vén đồ đạc rồi bỏ đi.

“Tôi không biết cô ấy đi đâu. Hôm sau tôi bắt đầu hối hận, tôi thấy tôi nóng quá, hết như cậu học sinh đang yêu vậy. Đáng lẽ tôi không nên để cô ấy ra đi, điều này rất quan trọng, cô ấy từ Trường Xuân đến đây, tôi biết ở đây cô ấy chẳng có người thân nào, cô ấy biết đi đâu bây giờ? Lòng tôi nóng như lửa đốt, cố gắng tìm cách liên lạc với cô ấy. một tuần sau, tôi liên lạc được với cô ấy, tôi khẩn khoản van xin cô ấy trở về, tôi nói tôi rất yêu cô ấy, tất cả là lỗi tại tôi, tôi xin cô ấy tha thứ. Cô ấy quay về”.

“Cô ấy về thật sao?”

“Về, nhưng trông cô ấy rất tiều tụy. Cô ấy lao vào lòng tôi khóc nức nở. Cô ấy nói, cái hôm tôi đuổi cô ấy đi, cô ấy đã qua đêm với thằng họ Miêu đó. Cô ấy nói cô ấy có lỗi với tôi, cô ấy muốn ly hôn, xin tôi hãy để cho cô ấy đi. Tôi nghĩ, có chuyện đó cũng là do lỗi của mình, tôi kiên quyết bắt cô ấy ở lại, tôi nói tôi có thể thông cảm và tha thứ cho cô ấy, chúng tôi sẽ làm lại từ đầu. Tôi đã nghĩ như thế đấy”.

“Anh là giáo sư tâm lý học, tất nhiên là anh rất hiểu tâm lý người khác, lúc ấy anh thực lòng chấp nhận cô ấy sao? Nếu như tôi, tôi khó lòng chấp nhận chuyện đang làm vợ tôi mà lại đi ăn nằm với người đàn ông khác”. Tôi nói .

“Tôi đã chấp nhận. Vì tôi là người châm ngòi cho chuyện đó, là tôi ép cô ấy làm thế. Đàn bà vốn yếu đuối, cô ấy làm thế cũng là vì muốn trả thù cho tình yêu của cô ấy. Chỉ cần cô ấy quay về là được, sau đó chúng tôi lại mặn nồng như trước”.

“Thật sự mẫn nông, không có rạn nứt gì sao?” Tôi tròn mắt nhìn Mã Phi.

“Tôi cũng thấy lạ. Khi hai vợ chồng có rạn nứt về mặt tình cảm, dù anh cố gắng giấu nó đi, nó vẫn cứ tồn tại đó. Sau này, tôi hay nghĩ về chuyện đó, chúng tôi trở nên cẩn thận hơn, cố gắng vun vén cho cuộc sống vợ chồng của mình. Cho mãi đến khi xảy ra một chuyện, tất nhiên đó là chuyện xảy ra một năm sau lần cãi nhau ấy của chúng tôi”. Mã Phi nói.

Chuyện ấy làm thay đổi hoàn toàn quan hệ của hai vợ chồng họ. Một buổi tối, trên đường về nhà, Đỗ Yến bị một thằng bịt mặt cưỡng hiếp. Nó lôi cô đến một rừng táo nằm ven đường quốc lộ 107, đánh cô ấy ngất xỉu sau đó thực hiện hành vi đồi bại của mình. Có một tài xế phát hiện ra cô ấy, vội đưa cô về nhà. Rất nhanh, tin này lan truyền khắp khu dân cư. Việc này tuy không xảy ra trong khu dân cư an ninh trật tự tốt của chúng tôi song mọi người đều cảnh giác. Tôi bèn gọi điện cho Mã Phi, an ủi anh ấy, anh ấy trầm ngâm một hồi rồi nói: “Đừng lo, tôi là chuyên gia tâm lý, tôi biết cách làm sao vượt qua chuyện này. Tôi sẽ an ủi cô ấy, để cô ấy nguôi ngoai đi”.

Tôi thấy họ thật bất hạnh, xui xẻo quá. Bị cưỡng hiếp, với bất cứ người phụ nữ nào cũng thế cũng là sự khủng hoảng, cơn ác mộng nặng nề. Với một người phụ nữ – trinh nữ bay - “thánh thiện” như Đỗ Yến liệu có qua được cú sốc này không?

Hai ba tháng tiếp theo sau đó, mọi việc yên ổn, người ta cũng đã bắt được tên yêu râu xanh kia, đó là một nông dân khu Triều Dương. Trong khu phố cũng có khi tôi gặp họ, Mã Phi và Đỗ Yến đi dạo, trông Đỗ Yến có vẻ thư thái hơn nhưng không còn hoạt bát vui vẻ như trước nữa. Sau đó, một hôm tôi nghe nói Đỗ Yến đã bị điên.

Một chị lao công đã phát hiện ra Đỗ Yến bị điên. Lúc ấy Mã Phi không có ở nhà, chị lao công đang lấy nước chùi rửa cầu thang, bỗng Đỗ Yến chạy ào ra khỏi cửa: “Có người muốn giết tôi! Có người muốn giết tôi! Cứu tôi với! Cứu tôi với!” Vừa hét cô vừa chạy xuống dưới lầu, cả người cô toàn máu, trong tay còn cầm con dao thái rau, khiến chị lao công bị một phen hú vía.

Sau này tôi mới biết, cô ấy tự đâm chém mình, cô ấy đã bị tâm thần, bắt đầu tự hành hạ mình. Trước đó không lâu, khi diễn giảng một chuyên đề tâm lý học ở một trường đại học, trước mặt mấy ngàn người, Mã Phi đã kể cho mọi người nghe những diễn biến tâm lý và sự điều tiết tình cảm, tâm lý của mình sau khi vợ bị cưỡng hiếp. Anh nói cho tất cả mọi người

biết làm thế nào để anh có thể điềm nhiên vượt qua cú sốc này. Suốt một thời gian dài sau đó, bao nhiêu người dồn dập gọi điện thoại đến an ủi và động viên Đỗ Yến, khi Đỗ Yến biết chồng mình công khai nói chuyện của cô cho nhiều người nghe. Cô ấy đã phát điên.

Cô ấy nhanh chóng được chuyển tới bệnh viện tâm thần. Một hôm tôi theo Mã Phi vào thăm cô ấy. Tâm trạng của Mã Phi có vẻ rất nặng nề. Cô Đỗ Yến – trình nữ bay-thánh thiện ngày nào bây giờ đã trở thành một người đàn bà tiêu tụy dở người mất trí. Cô ấy nhận ra chúng tôi nhưng cô ấy hoàn toàn sống trong ảo giác. Bác sĩ nói, bình thường khi ở một mình, cô ấy liên tục vẽ trên giấy, trên cát, trên tường một câu tiếng Anh “fly virgin”. Ngày nào cũng viết một câu như thế, không biết là tại sao.

Ra khỏi bệnh viện tâm thần, trên xe, cả hai chúng tôi đều chìm vào những suy nghĩ nặng nề. Mã Phi không nói một lời, đến khi xe chạy vào khu phố, tôi sắp từ biệt anh ấy để về nhà thì trong xe, anh ấy bỗng ôm chầm lấy tôi, khóc oà lên không chút xấu hổ: “Tại tôi, tại tôi cả... tôi đã hủy hoại cô ấy, hủy hoại cô ấy từng chút một, chính tôi đã làm cô ấy ra nông nỗi này, tôi vốn yêu cô ấy như thế cơ mà, thế mà tôi lại làm cho cô ấy ra nông nỗi này, tôi đau lòng lắm... sao lại như thế này? Tôi là một chuyên gia tâm lý học... thế mà ngay cả bệnh về mặt tâm lý của mình cũng không chữa được, tôi còn là chuyên gia tâm lý học nữa không đây... tôi hận tôi... tôi phải làm sao đây? Anh nói xem, sao cuộc sống của tôi lại ra thế này, sao thê thảm thế này... tôi bị bệnh gì?... Tôi mắc chứng gì? Anh nói cho tôi biết tôi bị bệnh gì vậy...”

Tôi chẳng biết nói gì vào lúc này, chỉ biết nhè nhẹ vỗ lưng anh ấy, tôi không biết trong cuộc sống ai đã hủy hoại ai, tôi chỉ cảm thấy rất đau xót. Nghe thấy tiếng khóc xót xa, ân hận, và bất lực của anh, trong đầu tôi luôn hiển hiện hình ảnh của một Đỗ Yến ngây thơ trong sáng với huy hiệu có dòng chữ “fly virgin” trên ngực đến một Đỗ Yến ngây dại ngồi nguệch ngoạc trên tường dòng chữ “fly virgin” trong bệnh viện tâm thần, tôi thật không thể tin nổi người đàn ông đang gục khóc trên vai tôi đây, một giáo sư tâm lý học lại có thể làm thay đổi hoàn toàn hình ảnh một cô gái đến như vậy.

CON CHÓ biết nghe nhạc

NHẠC SĨ HOÀNG THANH VIỄN CÓ MỘT CON CHÓ biết nghe nhạc, nhưng vừa rồi Viễn thịt chó ăn, mà lại nướng chín ăn; nướng giống như kiểu dân Tân Cương nướng dê, dùng cây đâm xuyên cả con nướng. Anh nhạc sĩ vừa khóc hu hu vừa ăn thịt chó. Chuyện này nói ra thật khó ai tin nổi, nhưng đúng là Viễn đã ăn thịt con chó yêu quý của mình, sao thế nhỉ?

Viễn mua nhà ở khu này đang lúc bút danh “Tam Hi” của anh nổi như cồn, tiền bạc rủng rỉnh. Nhiều người, nhất là mấy người trong giới âm nhạc đều không biết “Tam Hi” chính là Hoàng Thanh Viễn, mới đầu tôi cũng không biết, chỉ khi tôi nhìn thấy trên bảng danh sách nhạc sĩ tên tuổi hoặc tờ bướm giới thiệu chương trình MTV của các ngôi sao ca nhạc, khi người ta “đánh dấu bằng” giữa cái bút danh “Tam Hi” và Hoàng Thanh Viễn, tôi mới biết. Chắc hẳn mọi người cũng sẽ ngạc nhiên như tôi khi nghe tin này.

Khi đi dạo, tôi thường hay đi ngang qua nhà Viễn. Viễn sống một mình, nghe nói cũng có vợ. Vợ Viễn là một ca sĩ giọng nữ cao, quanh năm lưu diễn châu Âu, châu Mỹ, hầu như vắng nhà vì bây giờ một ca sĩ ca kịch giọng nữ cao chỉ có thể sang châu Âu, châu Mỹ thì mới mong tìm được đất diễn và khán giả. Tất nhiên, thỉnh thoảng cô ấy cũng về nhà. Có lúc giữa đêm khuya, khi mạch văn bị đứt đoạn, chưa biết viết tiếp thế nào, tôi đi dạo ngang qua nhà họ, bỗng nghe có tiếng họ làm tình, tiếng hôn hển đầy kích thích của họ sao mà to thế, tiếng anh chồng thì hừ hừ khoái cảm, tiếng cô vợ thì ngân cao chói với hết như khi bài hát đang lên đoạn cao trào. Thế là tôi khẽ e hèm hai tiếng, rồi vội vàng lẩn theo con đường có thảm cỏ xanh chuồn mất.

Hoàng Thanh Viễn trông rất ra dáng nghệ sĩ, cao ráo với hai cánh tay trắng trẻo và dài, nói chuyện khá từ tốn, nét mặt hay e thẹn. Anh có một con chó to vừa phải nhưng cực kỳ thông minh. Viễn hay dắt nó đi dạo vào sáng sớm. Đó là một con chó biết thưởng thức âm nhạc. Nó biết nghe nhạc. Nó theo anh đã hơn chục năm, nghe nhạc nhiều nên hiểu được tiếng nhạc.

Có một buổi chiều, tôi gặp Viễn, anh mời tôi vào nhà uống trà, con chó bèn biểu diễn cho tôi xem tuyệt chiêu của nó: hai chân sau nó gác lên ghế còn hai chân trước thì đàn piano, và bạn biết không nó đàn được bài “Chúc mừng sinh nhật” nhịp vừa.

Với loài chó thì đây quả thực không phải chuyện đơn giản, người ta thường nói, chó là bạn của con người nhưng nó hiểu được âm nhạc, một trong những cái thuộc về thế giới tinh thần của con người thì thật đáng ngạc nhiên.

“Nó cũng có những sở thích riêng, chẳng hạn nó thích nghe nhạc Mozart, nhưng cứ hễ nghe tới Bach hoặc Richard Wagner là nó lại bồn chồn lo lắng, rồi sau đó nó tru tréo lên. Trình độ thưởng thức âm nhạc của nó khá cao, nó theo tôi đã mười năm, đã nghe quen tai nên phân biệt được đâu là nhạc của Beethoven, Haydn, Brahms, Handel, Chopin, Tchaikovsky, Antonín Dvořák, Gustav Mahler... gần một trăm bản nhạc của các nhạc sĩ vĩ đại phương Tây, hơn nữa còn biết thưởng thức đâu là cái hay, cái dở của bản nhạc, y như tôi vậy. Chẳng hạn nó rất mẫn cảm với một số âm hưởng chọi nhau trong nhạc của Béla Bartók, khi nghe nhạc này nó sẽ thở dài hoặc hắt hơi tỏ ý chán ngán, nhưng nghe những giai điệu trầm bổng mượt mà trong các tác phẩm của Tchaikovsky thì nó sẽ điệu dàng quay vài vòng trên thảm”. Hoàng Thanh Viễn vừa nhìn con chó yêu của mình đàn piano vừa tự hào nói.

Con chó biết nghe nhạc này trông giống bao con chó bình thường khác, lông màu xám đen, có cái nhìn thân thiện. “Sao chó có thể biết thưởng thức âm nhạc nhỉ?” Tôi hỏi anh nhạc sĩ.

“Chó cũng có tâm tư tình cảm, khả năng cảm thụ chứ, vì thế nó thừa sức nghe và hiểu được những bản nhạc giàu tình cảm”.

“Chắc là do anh biết cách huấn luyện, chứ như tôi thì ngoài việc dạy chó biết sửa người lạ ra thì chẳng biết làm gì khác”. Chúng tôi phá lên cười ha hả.

Ai chẳng biết thù lao cho nhạc sĩ ở Trung Quốc không cao, không thể nào bù đắp được công sức và trí tuệ mà các nhạc sĩ đã đầu tư cho tác phẩm của mình. Chẳng hạn như Hoàng Thanh Viễn, anh mua căn hộ rộng 170 mét vuông có một tầng hầm phải tốn hết 800 ngàn tệ, rõ ràng số tiền ấy anh không thể nào chỉ dựa vào số thù lao viết ca kịch và nhạc giao hưởng. Mấy năm trước có lần tôi đã gặp Viễn, anh đang nổi trận lôi đình, vì Phòng âm nhạc Thủ Đô lên kế hoạch trình diễn tác phẩm của Khuất Nguyên mời anh viết một ca khúc không lời cho “Ly Tao”, anh đòi thù lao 8000 tệ, vì người viết ca khúc “Con tim tôi như gió như mây” đang rất thịnh hành lúc ấy được thù lao 8000 tệ, nhưng nhân viên phòng âm nhạc Thủ đô trả lời thẳng là “thị trường nhạc chính ca tự anh đi mà khai thác lấy, giá trên thị trường cho bài “Ly Tao” của anh chỉ có 800 tệ thôi”

Lần ấy Thanh Viễn chỉ lấy được có 800 tệ, vì thế anh hết sức phẫn nộ. Tôi nghĩ mấy năm gần đây những nhạc sĩ nhạc chính ca, kinh điển đều gặp cảnh ngộ tương tự, trong số họ nhiều người đã phải tha hương sang các nước Âu Mỹ lập nghiệp, chỉ cần vất vả vài năm và chịu đầu tư công sức là đã gây dựng được sự nghiệp, những người ở lại một là thu mình lặng lẽ trong đoàn ca nhạc hoặc dạy học trong nhạc viện, không có nhiều cơ hội thể hiện tài năng. Hồi đó, Hoàng Thanh Viễn cũng được mệnh danh là một trong năm người tài của học viện, bốn nhân tài kia đã ra nước ngoài làm việc hoặc sinh sống, duy chỉ còn mình anh là còn trong dàn giao hưởng nhưng cũng vật vờ, chẳng ra đâu vào đâu. Ngoài viết những bản nhạc giao hưởng mà có thể nói là không thể đem ra trình diễn được vì thiếu kinh phí và các tác phẩm nhã nhạc chính thống ra, phần lớn chỉ tiêu trong nhà đều nhờ vợ anh đi hát ở Âu Mỹ gửi về. Tôi đoán chắc điều này làm anh ấy khổ tâm lắm.

Vì thế, một hôm, anh quyết định dùng bút danh “Tam Hi” viết loại ca khúc tầm thường, “mì ăn liền”. Anh chỉ cần bỏ ra một phần mười công sức viết so với việc viết một bản nhạc chính thống, nhưng lại có thù lao cao gấp mười lần. Tôi gì mà không làm. Một người bạn đã kể với tôi như thế, có một cô ca sĩ trẻ vừa chân ướt chân ráo đến Bắc Kinh lập nghiệp đã nhờ người đến đặt anh sáng tác một bài làm ca khúc mở màn cho sự xuất hiện của cô với thù lao đến một vạn. Chỉ mất một buổi sáng, anh có cảm hứng, viết ngay ca khúc “Hồng nhan” mà ngay sau đó lập tức nổi tiếng từ nam chí bắc, từ đó anh không dừng lại được, người ta đặt bài tới tấp, càng làm tiếng tăm của anh càng nổi như cồn, chẳng hạn như mỗi năm trong chương trình liên hoan ca nhạc đầu xuân thể nào cũng có ca sĩ hát bài của anh, các đạo diễn có tên tuổi cũng tìm anh hợp tác. Ở bãi đậu xe trước cổng nhà Viễn, tôi liên tục thấy mấy ông đạo diễn đến đặt anh viết ca khúc chủ đề cho phim. Anh còn viết cả nhạc quảng cáo, ca khúc cho các nhà máy, xí nghiệp, hành khúc cho các trường, bài hát khai mạc đại hội thể dục thể thao, bài hát chủ đề phim truyền hình và đủ thứ linh tinh khác, tuy không phải loại nhạc cao sang, kinh điển nhưng lại rất ăn tiền. Viễn trở thành nhân vật đụng đâu hái ra tiền đến đấy. Anh viết tất cả những thứ mà trước đây theo anh chỉ là thứ rác rưởi với bút danh “Tam Hi”. Cái bút danh đầy may mắn này giúp anh kiếm được hàng đồng tiền, bởi thế anh mau chóng mua được một căn hộ ở khu này, và tôi trở thành hàng xóm của anh.

Tôi nghĩ dù anh có trở thành một nhạc sĩ đắt khách với các ca khúc thuộc dòng nhạc bình dân đi nữa, trong nơi sâu thẳm trong lòng anh cũng vẫn có sự giằng xé, chỉ ít cũng là giữa hai cái tên “Tam Hi” và Hoàng Thanh Viễn, nhưng rất khó nhận thấy điều ấy trên nét mặt Viễn.

Nhà anh thường hay có bạn bè có chức có quyền trong giới ca nhạc giải trí hoặc có chút ít tiếng tăm đến thăm, không ít người trong số họ cũng muốn qua lại với nhạc sĩ “Tam Hỉ” để đánh bóng thêm tên tuổi của mình. Những lúc như thế, tôi thấy có một cảnh tượng rất thú vị: chủ khách ai nấy tươi cười hơn hở, nói chuyện vui vẻ nhưng con chó biết nghe nhạc của chủ nhà thì lại có vẻ rất lạc lõng, buồn bã cúi đầu cuộn mình một xó, thỉnh thoảng lại khẽ rên ư ử. Có lúc chán quá, nó uể oải chui xuống dưới ghế vuông để chầu cảnh ở góc nhà, nằm bò ra đó, thỉnh thoảng chống một con mắt lên nhìn, rồi lại nhắm mắt lại như thể dưỡng thần.

Tôi đoán có lẽ nó không thích đám khách khứa tới chơi, không chỉ không thích mấy cái mùi nước hoa trên người họ mà còn không thích cái cảm giác và không khí mà họ đem tới, vì đây là con chó biết nghe nhạc và khá nhạy, nó cũng rất tao nhã và hiểu biết, nên nó hiểu người ta muốn chủ nó làm gì, bởi thế nó mới buồn bã, u sầu như thế.

Có lẽ trước đây giữa nhạc sĩ Hoàng Thanh Viễn và chú chó biết thưởng thức âm nhạc này đã mặc nhiên hình thành nên một qui ước và thói quen sống nào đó, có thể nói con chó chính là người bầu bạn với Viễn chứ không phải cô vợ ca sĩ có giọng nữ cao kia. Nó là bạn, là khán giả tuyệt đối trung thành của Thanh Viễn. Nhưng từ khi Viễn viết những ca khúc rẻ tiền, “mì ăn liền” rất được ưa chuộng kia, thì không biết nó cảm thấy thế nào nhỉ? Nhìn dáng vẻ lạc lõng của nó, dường như tôi đã biết được phần nào đáp án.

Có thể tôi đánh giá thấp trình độ của con chó này, vì sau này có xảy ra một số chuyện cho thấy con chó có ý định thay đổi cuộc sống của chủ nó. Nó muốn chủ nó quay trở lại cuộc sống trước kia, đó mới sống trong âm nhạc đích thực, cuộc sống ấy có hơi khép kín, ít được người ta biết tới nhưng quả là một thiên đường bao la, phong phú. Nhưng Viễn đã rẽ sang một con đường khác khá xa, liệu chú chó này có thể kéo anh quay về được không?

Hoàng Thanh Viễn nói với tôi, sau này, khi anh dùng bút danh “Tam Hỉ” để viết các ca khúc rẻ tiền, con chó nhà anh dường như không còn hoan hỉ nữa. Thậm chí, vì bây giờ có tiền hơn, anh mua cho nó loại thức ăn cao cấp, phần lớn là thức ăn cho chó nhập khẩu từ Nhật hoặc Pháp, thế nhưng nó cũng chẳng mấy may xúc động, cũng không hề tỏ ý mừng rỡ. Xem ra, với nó, đời sống tinh thần mới là quan trọng nhất, còn quan trọng hơn nhiều so với sự hưởng thụ vật chất. Chó mà hiểu được như thế thì đúng là hơi bị siêu.

“Không chỉ có thế”, sau này Viễn nói thêm, “Mỗi lần tôi vừa đánh piano, vừa viết ca khúc bình dân kia, nó có vẻ rất đau khổ, không còn cái vẻ háo hức, say sưa như khi tôi cho nó nghe

nhạc của các nhạc sĩ thiên tài. Cách bày tỏ thái độ của chó cũng rất phong phú, nhất là con chó của tôi. Chẳng hạn như, khi nghe tôi viết nhạc chính thống và nhạc bình dân, mỳ ăn liền thì nó có hai thái độ hoàn toàn khác nhau. Sau khi chuyển đến đây, nó càng ngày càng hung dữ. Có dạo nó cắn mấy người, trong đó có cả nhà sản xuất bộ phim truyền hình “Phong hoa tuyết nguyệt”, vì thế có bữa tôi đánh cho nó một trận nhừ tử.

“Anh đánh nó một trận? Anh đánh con chó cũng một trận sao?”

“Phải, tôi đánh nó như đánh người vậy, đâm thẳng vào mặt nó, đâm mấy đâm, nó chỉ khẽ rên ư ử, mũi chảy máu. Từ đó về sau nó không cắn người nữa. Nhưng nó có vẻ rất đau lòng, mắt nó nhìn tôi buồn xo, thật đấy, nó nhìn tôi như thể tôi đã thay đổi đến mức xấu xa lắm rồi”.

“Một con chó biết dùng ánh mắt đầy hàm ý như thế nhìn người sao?” Tôi có phần không tin nhưng vẫn hỏi một cách rất hào hứng.

“Chứ sao, con chó này của tôi là bạn tri kỷ của tôi, với tôi, nó không còn là một con chó nữa”.

“Thế nó là gì ?”

“Là người, là anh em của tôi”.

“Anh có nói quá không đấy,” tôi nhìn chăm chăm vào mắt anh ta, “sau này nó cam chịu để cho anh cứ thế lặc hậu, tụt dốc đi sao?”

“Không, có một hôm, sau khi tôi đưa nó đi nghe nhạc về, nó lại thay đổi, một lần nữa nó lại có ý muốn thay đổi tôi”.

Đó là hôm Viễn dẫn chó đi nghe buổi hòa nhạc của Đàm Thôn, bạn cùng trường về nước biểu diễn tại Bắc Kinh. Anh cũng mua cho nó một vé như những lần trước, cũng vì đem nó đi mà anh đã phải giải thích năn nỉ người soát vé một hồi lâu, họ mới đồng ý cho phép dắt chó vào. Mỗi lần dắt nó đi nghe nhạc chính thống, anh đều phải mua thêm cho nó một cái vé. Buổi biểu diễn lần này trình bày những tác phẩm tiêu biểu của Đàm Thôn, trong đó có nhiều cách điệu “hơi lạ”, thỉnh thoảng lại xen vào những âm thanh pha tạp của hai nền văn hóa. Thế nhưng trong suốt buổi biểu diễn, con chó nhà anh tỏ vẻ hết sức xúc động, dường như nó chưa bao giờ nghe loại nhạc nào xúc động đến thế, hai chân sau nó ngồi xồm, hai chân trước giơ lên thẳng đứng, hai con mắt sáng bừng háo hức, thỉnh thoảng gầm gừ nho nhỏ, có lúc khẽ ư ử,

có lúc khế lặc lư cái đầu, nói chung là đủ thứ phản ứng khi nó nghe và hiểu được nhạc. “Nếu mà Đàm Thôn ở đó, chắc sẽ vui lắm vì có một sinh linh không phải là người nghe và hiểu được nhạc của anh ấy”. sau này Viễn kể lại với tôi, “Bữa đó, về nhà con chó vui lắm, cả đêm nó cứ trần trọc, sáng hôm sau tôi dắt nó đi dạo nhưng nó không chịu đi, mà nhảy phốc lên ngồi trước cây đàn, đánh một đoạn của bản “So-nát dưới trăng”, ý là bảo tôi hãy ngồi xuống sáng tác những bản nhạc hay”.

“Nhạc của Đàm Thôn đâu có dễ hiểu thế mà nó hiểu được mà còn thấy nhạc của Đàm Thôn không kỳ cục, thật lạ nhỉ?”

“Tôi đoán chắc nó nghe ra những cái mà trong nhạc Đàm Thôn kế thừa từ các nhạc sĩ châu Âu lừng danh và cả những sáng tạo của anh ấy, chắc chắn nó hiểu, ít ra nó còn hào hứng, vui thích hơn tôi, rõ ràng nó mong tôi trở thành những người như Đàm Thôn”.

“Nó nghĩ vậy thật sao?”

“Ừ, tôi sống với nó 10 năm rồi, tôi hiểu những suy nghĩ của nó, tôi nghĩ tôi vốn đã từng là một Đàm Thôn khác, nhưng cuộc sống buộc tôi phải cúi đầu. Bây giờ tôi đã tự mua được nhà, điều kiện sống cũng khá hơn trước nhiều, tôi nên từ “Tam Hi” trở lại thành “Hoàng Thanh Viễn” trước kia thôi”.

Đúng như thế, từ lúc ấy, “Tam Hi” bỗng biến mất khỏi giới nhạc giải trí “mì ăn liền” tầm thường, đó chính là nhờ chú chó biết nghe nhạc của Viễn. Hoàng Thanh Viễn đang trở lại là Hoàng Thanh Viễn trước kia, anh lại bắt đầu viết những bản giao hưởng và những vở ca kịch đồ sộ. Thời gian ấy, khi gặp Viễn và con chó biết nghe nhạc trong khu dân cư, trông nét mặt của cả hai đều rất vui. Rõ ràng khi anh trở lại là Hoàng Thanh Viễn chứ không phải “Tam Hi” thì chủ và tớ có vẻ rất hòa hợp. Bây giờ thì tôi thật sự tin rằng đây là một con chó “có trình độ”, hiểu nhạc và có thể làm thay đổi cả chủ của nó.

Trong thời buổi hỗn tạp và đầy tính thương mại này, liệu một người có thể miệt mài sáng tác nhưng thứ “trời, trăng, mây gió, tuyết, sương” không mấy gắn bó với thời đại không nhỉ? Mẫu thuẫn này nổi bật trong con người Hoàng Thanh Viễn. Khi anh muốn trở lại làm Hoàng Thanh Viễn như trước, liệu anh có thể thắng được những cám dỗ? Điều này khó mà biết được. Bẵng đi một thời gian, tôi không gặp Viễn, chắc là anh đang miệt mài với những sáng tác đồ sộ của mình. Trước đây anh có nói đang dồn công sức để viết bản nhạc giao hưởng mang tên

“nguyên tố” để tạ ơn những nguyên tố lớn đã sản sinh ra loài người, hay là anh đang bận viết bản nhạc đó nhỉ?

Trong thời buổi hỗn tạp và thiếu người biết lắng nghe này, chỉ ít Viễn cũng có con chó là người tri âm. Tôi nghĩ đây là điều Viễn nên mừng. Dù có là vợ chồng đi nữa, hai bên còn có lúc không hiểu nhau, huống hồ đây là một con chó. Chính con chó ấy đã khiến anh bỏ “Tam Hi”, giúp anh tiếp tục chấp cánh cho giấc mơ được trở thành nhạc sĩ kiệt xuất. Có thể nói, anh là người khá may mắn.

Thị trường âm nhạc luôn luôn biến đổi, do Viễn rút lui nên có rất nhiều cây viết mới trám ngay vào chỗ của anh, mà còn được đón nhận nồng nhiệt hơn cả của anh nữa. Có một anh chàng tên là “Tiểu Ngư”, ca khúc của anh ta viết đã khiến hàng ngàn hàng vạn người phải ngắt ngảy, chỉ trong một thời gian rất ngắn, không còn ai hát ca khúc của Viễn nữa. Anh mới chỉ vắng bóng có một năm mà hiếm hoi lắm mới có người tìm đến anh. Cái cảnh tượng người ta châu chực, người xe như nước, khách khứa ra vào tấp nập, tươi cười hơn hở trước đây mà tôi vẫn hay thấy ở nhà anh bây giờ không còn nữa, rất nhanh sau đó, chỗ Viễn có thể nói là “cửa nhà điều hui vắng vẻ”. Mấy anh chàng ngày xưa châu chực không biết giờ biến đâu?

“Mấy anh chàng ngày xưa châu chực không biết giờ biến đâu?” sau khi anh ấy đóng cửa viết nhạc một thời gian dài, có hôm tình cờ gặp Viễn, Viễn có hỏi tôi câu ấy.

“Họ đổ xô đi tìm “Tiểu Ngư” rồi, bây giờ là thời của “Tiểu Ngư”. Tôi muốn khích Viễn một tý.

“Bây giờ tôi đã là “anh nhạc sĩ hết thời” rồi sao”. Anh có vẻ chán ngán, ánh mắt có chút căng thẳng, thẳng thốt. “Cái anh chàng “Tiểu Ngư” này đắt khách đến cỡ nào nhỉ? Hắn ta làm nghề gì vậy?”

“Hồi xưa anh đắt khách, đắt giá như thế nào thì bây giờ anh ta đắt khách, đắt giá như vậy đó. Trước đây anh ta chuyên làm thơ, cũng biết phổ nhạc, nhân lúc anh rút lui, anh ta liền nhảy vào chỗ trống”.

“Thời thế thay đổi nhanh thế sao?” Anh có chút hoài nghi.

Tôi có chút đồng cảm, bây giờ tôi đã hơn 30, gần đây tôi tiếp xúc những chàng trai chỉ mới ngoài hai mươi, thế mà họ đã thiết kế được các trang web, có người còn bỏ học giữa chừng

để theo đuổi nghề này, chỉ mất có mấy tháng là họ biến ngay thành CEO (người điều hành cao cấp), có giá những cả triệu, với họ, kiếm tiền dễ như chơi, bởi thế cứ nghĩ đến họ là tôi thấy mình lạc hậu, lỗi thời. Người ta vẫn hay nói khi cơ hội phát tài lần thứ ba, chỉ cần bạn bắt đúng thời cơ là bạn sẽ phát lên như điều gặp gió, mà con điều này không cần có ai nâng đỡ, không cần những đồng tiền bản thủ trong ngân hàng, chỉ cần anh có tri thức, nhất là kiến thức về mạng internet, là anh có thể trở thành người giàu có ngay. Tôi không thấy tụt hậu sao được?

Một anh chàng vừa tốt nghiệp đại học Thanh Hoa chỉ cho tôi xem ngôi nhà mà chủ nhân của nó phải vay ngân hàng 400.000 tệ mới mua được nói: “Năm tới tôi có thể mua được căn hộ như vậy, còn có thể mua được một chiếc xe nữa. Anh thấy xe BMW mới ra hay chiếc Mercedes Benz sản xuất ở Thượng Hải hay hơn?”

Nghe giọng điệu của hắn thấy có vẻ như từ trước tới giờ hắn chưa phải đổ mồ hôi sôi nước mắt kiếm tiền bao giờ, cũng chưa bao giờ phải tự ty vì chuyện đó. Nhưng Hoàng Thanh Viễn, vì muốn kiếm tiền mà biến thành “Tam Hỉ”, sau khi giàu có, muốn trở lại là Hoàng Thanh Viễn xưa kia thì thời đại đã rũ bỏ anh ta, như một bộ phim bị vứt vào xó từ lâu không còn ai ngó ngang tới.

Hôm ấy tôi có hỏi Hoàng Thanh Viễn: “Bản giao hưởng “Nguyên tố” của anh viết đến đâu rồi?”

“Sắp xong rồi. Có lẽ đây là một tác phẩm vĩ đại, con chó của tôi cũng nghĩ thế”. Nói đến tác phẩm này, anh ấy có vẻ rất tự tin.

Tôi biết sau khi Hoàng Thanh Viễn viết xong “Nguyên Tố”, anh liền chuẩn bị công diễn tác phẩm mà anh đã đầu tư tâm huyết cả năm trời. Sau những ngày tháng tập luyện căng thẳng, cuối cùng tác phẩm “Nguyên Tố” của anh cũng được trình diễn tại nhà hát Bảo Lợi.

Buổi biểu diễn đó, tôi có đi dự, tôi ngồi cạnh Viễn, nhưng cái chỗ bên cạnh Viễn chính là chỗ của con chó biết thưởng thức âm nhạc của anh. Giống như những lần trước, quì hai chân sau, vươn người giơ hai chân trước lên, hết sức tập trung và có cả vẻ hồi hộp nữa xem người ta trình diễn. Tôi đoán nó cũng thấp thỏm, hồi hộp như Viễn, sợ buổi biểu diễn của mình thất bại, vì đây chính là cố gắng lớn nhất của Viễn để tìm lại chính mình.

Tác phẩm “Nguyên Tố” là một tác phẩm như thế nào nhỉ? Tôi cũng không biết nói sao nữa. Có thể nó là một tác phẩm theo trường phái hậu hiện đại, chấp dính, ý tưởng... nói gì thì nói,

tôi cũng không hiểu, không biết anh ấy muốn nói gì, hoặc giả anh ấy chỉ đơn giản muốn nói cho chúng ta biết anh ấy đang miêu tả bốn nguyên tố lớn là nước, đất, gió, lửa trong vũ trụ của chúng ta? Trong tiếng nhạc “phá cách” nhưng rất độc đáo của anh, tôi như nghe thấy những cố gắng của một con người đang muốn chấp vạ lại những mảnh vỡ của một tâm hồn, một tinh thần đang phân tán, rệu rã để hoàn chỉnh lại chính mình. Nhưng phản ứng từ phía khán giả cho thấy Viễn đã thất bại.

Anh đã thất bại thật rồi, có một số khán giả đã bỏ về khi bản giao hưởng còn chưa kết thúc, tuy như thế thì hết sức bất lịch sự nhưng có lẽ họ thật sự không thể chịu nổi cái thứ nhạc của Hoàng Thanh Viễn nữa. Tôi ngồi bên cạnh cũng thấy buồn và lo cho họ, đến khi người ta lũ lượt kéo nhau bỏ về, ngay cả con chó biết thưởng thức nhạc của anh cũng thấy không ổn, nó lao lên phía trước chắc là để ngăn dòng người đang đổ ra cửa, nó sủa ầm ỹ, kết quả là làm cả hội trường náo loạn. Có người tưởng con chó bị điên định cắn người, tuy nó chỉ muốn ngăn họ lại nhưng lại làm cho họ sợ đến nỗi hồn vía lên mây, xô lấn nhau tìm cách thoát thân, cả rạp hát hỗn độn, buổi biểu diễn phải ngừng lại.

Lúc ấy đúng là hỗn độn, tôi không biết sao lại xảy ra nhanh đến như vậy, cuối cùng chỉ còn lại mình Viễn và cái sân khấu trống không và cả con chó đang đau lòng hơn cả Viễn. Nó đau khổ thở dài sườn sượt, nó vênh tai, thè lưỡi thở hộc hộc chạy tới chạy lui trong rạp hát, ngo ngác không biết tại sao khán giả biến đi đâu mà nhanh thế?

Tôi đứng từ một góc xa nhìn Viễn và con chó biết thưởng thức âm nhạc của anh. Đây là giờ phút thất bại nhất trong cuộc đời anh, anh ngồi lặng đó, bất động. Lẽ nào con người ở cái thời đại hỗn tạp này không còn muốn nghe những bản nhạc như “Nguyên tố” nữa.

Sau chuyện ấy, Hoàng Thanh Viễn trầm lặng hẳn một thời gian, tôi không gặp anh ở trong khu phố nữa. nhưng vẫn có thể thấy con chó của Viễn, nó có vẻ xanh xao, vàng vọt, có lúc chân nó còn cà nhấc, nó vẫn thường một mình buồn bã lang thang ở bãi cỏ xanh trong khu phố, không còn bước đi nhún nhảy theo nhạc Mozart nữa. Nó cẩn thận ngửi mùi nước tiểu mà con chó khác để lại, tâm trạng có vẻ rất nặng nề. Hay là quan hệ giữa nó và Thanh Viễn đang xấu đi?

Sau đó, một hôm tôi gặp lại Viễn ở cổng khu phố, anh nói với tôi, anh đã thịt con chó đó rồi nướng lên ăn rồi, lúc kể tôi nghe chuyện ấy, ánh mắt anh sắc lạnh, hẳn lên vẻ dữ dằn, độc ác: “Cũng khá ngon, giống như khi tôi nghe nhạc Bach vậy. Bây giờ tôi định sẽ quay lại với

nhạc mì ăn liền tầm phào kia, tôi lấy tên là “Đại Ngư” - cá lớn, mà cá lớn thì chắc chắn sẽ nuốt sống cá bé - “Tiểu Ngư”, cũng giống như tôi ăn thịt con chó của tôi vậy, anh thấy sao?” Nói xong, anh ta khẽ cười rồi đi mất.

Ngay chính vào giây phút đó, tôi bỗng chốc ý thức được rằng, anh ấy đã bị chứng tâm thần phân liệt, một thằng điên đúng nghĩa!

con đã thấy CÔ ẤY rồi

ANH ĐÃ TRÔNG THẤY CÔ, NHIỀU LẦN MỖI ngày. Tuy giữa hai dãy lầu nhỏ có một cây liễu xanh ròn rủ xuống, anh vẫn có thể nhìn thấy cô. Đó là một cô gái tính tình hoạt bát, anh có thể thấy cô đang nghe nhạc, nhún nhảy theo tiếng nhạc trên chiếc thảm trong phòng khách.

Có khi cô ôm một con gấu bông màu hạt dẻ ngồi coi ti vi trên ghế xa lông, không biết ti vi có tiết mục gì vui mà cô ấy cười, cười nghiêng ngả, có khi bò lăn ra ghế xa lông mà cười. Anh có thể thấy được đôi chân thon dài tuyệt đẹp của cô ấy. Những lúc ấy tim anh đập thình thình.

Cô ấy sống một mình trong một căn hộ ở khu B. Nhà anh ở khu C, gác xép trên nóc nhà khu C lớn hơn khu B, còn có một cái kho, anh để rất nhiều rượu trong kho. Anh đang sống với cậu con trai 13 tuổi, con trai anh thích uống trộm rượu nho trong kho, đặc biệt là rượu nho khô đỏ của Ý, loại mà dưới đáy chai còn đọng lại cặn hương lâu năm của nho, con trai anh thích uống trộm loại này nhất.

Nhưng nếu con anh không những chỉ uống trộm rượu, mà còn thích nhìn lên cô gái chừng 20 tuổi đổ lại ở nhà đối diện giống anh thì thật hết nói, lúc ấy sẽ rắc rối lắm đây.

Thằng bé ở tầng trên, anh ở tầng dưới. Hơn nửa năm nay, con trai anh thường đóng cửa, nhốt mình trong phòng, anh không biết nó làm gì trong đó. Nó lại chuyển toàn bộ máy vi tính, âm li, ti vi lên, suốt ngày thấy nó bật vi tính, tivi, nhạc. Có lúc nó mở hết tất cả, kể cả đầu máy âm ỹ cả lên, rồi thì thản nhiên nằm dài trên ghế bố xem quyền lịch sử thám hiểm thế giới. Không lẽ đầu nó có thể làm việc cùng lúc 5 bộ phận sao?

Anh gà trống nuôi con đã 4 năm nay, chủ yếu là do vợ anh muốn ra nước ngoài, dù con trai anh lúc đó mới 8 tuổi, cô ta vẫn muốn dứt áo ra đi. Khi anh hiểu ra rằng cái gia đình này cũng như đứa con không hề quan trọng với cô, anh đã đồng ý ly hôn.

Ly dị xong, cô ta ra nước ngoài như mong ước, đầu tiên là đi Argentina, nhưng trong thư cô ta viết cô ta không thích nơi đó tí nào, người ở đó sống rất mọi rợ, trời lúc nào cũng ẩm ướt, cô ta lại bị lên sởi. Sau đó cô ta lại đi New Orleans, rồi đến Úc. Tại đó, cô đã chung sống

với một chuyên gia nghiên cứu rắn độc người Úc một thời gian. Rồi cô ta lại sang Canada, cô ta bắt đầu học tiếng Pháp ở đó. Gần đây cô ta viết thư về nói là sắp đi Paris.

Sau một thời gian dài chung sống, anh mới phát hiện giữa hai vợ chồng anh có quá nhiều điểm khác biệt trong suy nghĩ. Cô ta luôn đi tìm những điểm không được thỏa mãn trong cuộc sống, đứng núi nọ trông núi kia, còn anh thì lại thích một cuộc sống giản dị, an phận. Anh không hiểu hồi đó sao lại có thể cưới cô ấy được. Đây là sai lầm lớn nhất trong đời anh, hơn nữa, lại có một đứa con với cô ta, nhưng đứa trẻ không có tội.

Gần đây anh vẫn nhận được thư cô gửi từ nước ngoài về. Trong bốn năm anh đau khổ buồn bã, cô vẫn liên tục viết thư cho anh, sao thế nhỉ? Vì họ đã ly hôn lâu rồi sao? Bây giờ với anh, cô đã là quá khứ xa xôi, một người xa lạ, anh không còn quan tâm đến những gì cô đã kể trong thư nữa. Mới đây, có một lần anh ta hỏi con trai: “Con có thích xem thư mẹ con viết không?”.

Thằng bé nói: “Con chẳng thích tí nào. Trong thư mẹ chỉ nói về mẹ. Mẹ đã quên chúng ta từ lâu rồi”.

Thế là sau đó mỗi lần nhận được thư của cô, anh chẳng buồn mở ra xem mà chỉ xé rách vứt đi. Một người phụ nữ không còn liên quan gì đến bạn nữa kể cho bạn nghe về cuộc sống cũng không liên quan gì đến bạn, thì cần quái gì phải đọc nó chứ?

Anh thấy hai cha con ngày càng gần gũi nhau hơn, nó ngày càng giống anh về mọi mặt. Bốn năm nay, hai cha con đã dựa vào nhau mà sống, khăng khít bên nhau. Nhưng gần đây, anh thấy nó hơi là lạ.

Chắc nó đang bước vào tuổi mới lớn. Hồi bằng tuổi nó bây giờ, anh bắt đầu thấy nổi lên một cục yết hầu, dưới đầu vú lại có một cục gì cứng cứng và lần đầu tiên mọc lên một sợi lông vàng ở dưới bụng. Hồi đó, anh có những khủng hoảng về tâm lý, khổ sở vì không biết cơ thể mình đã xảy ra chuyện gì. Năm đó anh mười bốn tuổi, anh nhớ rõ đó là năm 1976, trong năm đó đã có mấy bậc vĩ nhân của Trung Quốc qua đời, còn xảy ra trận động đất lớn ở Đường Sơn, làm thiệt mạng mấy trăm dân thường. Những việc đó khiến người lớn phải lo lắng, còn anh, không ai biết anh cũng thấy vô cùng lo lắng vì những biến chuyển tâm sinh lý trong con người mình.

Con trai cũng đang bước vào giai đoạn này, nó đang nghĩ gì nhỉ? Hàng ngày nó ở trên gác đóng chặt cửa để làm gì nhỉ? Đang thủ dâm? Hay đang coi phim sex? Đọc sách cấm hay đang

uống trộm rượu? Anh còn lo cho nó hơn cả cho mình, nhưng anh đâu có ngờ là mình sẽ phải lo lắng vì chuyện con trai mình vẫn thường hay nhìn lên cô gái trên lầu đối diện...

Anh không thể kìm được ước muốn nhìn trộm cô gái nhà đối diện. Cô dọn đến đây không lâu, có thể là mượn nhà ở. Cô đến cùng một người đàn ông, nhưng sau này, chỉ còn mình cô.

Sau khi vợ đi nước ngoài, anh không tái hôn, cũng hẹn hò với một vài cô nhưng chỉ được một thời gian ngắn, có thể là anh không thích mấy cô đó nên anh chẳng có hứng gọi điện cho họ. Nhưng khi cô ấy đến sống ở đây lầu đối diện, anh lại luôn mong muốn được ngắm nhìn cô ấy, không biết tại sao lại thế?

Anh không biết cô gái khoảng 20 tuổi đó làm nghề gì, cô thường ở nhà. Hàng ngày, cô lái một chiếc xe Toyota nhỏ còn anh đi xe buýt, nên không có cơ hội tiếp xúc. Điều này khiến anh càng muốn nhìn trộm cô ấy hơn. Thông thường sau khi ăn tối xong, cậu con trai lên gác, còn ba phòng ngủ hai phòng khách ở bên dưới đều là lãnh địa riêng của anh. Anh bật cái ti vi màn ảnh rộng, để cậu con trai ở trên gác nghĩ là anh đang xem ti vi, rồi nhẹ nhàng vào phòng ngủ, không bật đèn, chỉ đứng đó lên nhìn cô gái nhà đối diện.

Anh có thể thấy cô đang nấu cơm, xem ti vi, tập thể dục, tắm, ngồi thừ ra và gọi điện thoại. Dáng cô ấy rất đẹp, cô ấy thích mặc váy ngắn khi ở trong nhà, trông rất quyến rũ, nhất là khi cô ấy tập thể dục thì càng quyến rũ hơn, cô ấy chỉ mặc bộ đồ thể thao kiểu đồ bơi, tập chạy bộ trên máy, mà tư thế chạy của cô cũng rất đẹp, anh đặc biệt thích nhìn bờ mông cong cong của cô ấy, thỉnh thoảng anh lấy kính viễn vọng để quan sát cô rõ hơn.

Lúc đó cái ti vi ở phòng phát ra một tiếng động mạnh khiến anh giật nảy mình. Nếu thằng bé mở cửa phòng đi xuống mà thấy anh không ở trong phòng khách, sẽ tắt ngay ti vi, nó mà biết thì ngượng chết. Vì thế chỉ cần nghe thấy tiếng cửa phòng trên gác kêu, là anh vội chạy ngay ra phòng khách, giả bộ như đang xem ti vi.

Có khi anh ra ngoài ban công, đằng hoàng nhìn sang nhà cô, cô ấy có thể cũng đã trông thấy anh, nhưng cô ấy vẫn làm việc của mình, không thèm ngẩng đầu nhìn anh, thậm chí có lúc cô ấy còn hát karaoke một mình, cô ấy hát rất hay. Nhưng nếu thực sự phải gặp mặt trực tiếp, thì anh chưa sẵn sàng. Vết thương lòng mà vợ anh để lại quá lớn, sau này anh mới dần dần hiểu ra được điều đó. Suốt một thời gian dài anh thấy mình đứng đưng với phụ nữ, không đủ hứng thú và sức lực để gặp gỡ họ. Nhưng cô ấy đã khiến anh lấy lại cảm xúc, thôi thúc anh lặng lẽ

quan sát cuộc sống của cô.

Một hôm, có một người đàn ông xuất hiện trong phòng cô ấy, hần mặc áo sơ mi hoa, rất trẻ, chưa đến 30. Hai người ôm hôn nhau thắm thiết, anh đã phát ghen. Rồi anh thấy họ cãi nhau kịch liệt, không nghe rõ họ cãi nhau chuyện gì nhưng cả hai đều có vẻ hết sức giận dữ, lát sau họ lao vào đánh nhau, gã đàn ông nắm tóc cô ấy giúi xuống sa lông. Còn anh đứng bên này thì hất ngược tóc lên xem họ đánh nhau, chỉ muốn chạy ngay qua đó giúp cô ấy. Sau đó gã đàn ông buông tóc cô ấy ra, vỗ về cô ấy. Cô ấy không khóc nữa, hai người lại âu yếm nhau, cũng cuồng nhiệt như khi nãy và điều không thể tin được xảy ra là họ vội vàng giúp nhau trút bỏ mọi thứ trên người, rồi làm chuyện ấy ngay trên ghế xa lông.

Hành động của họ khiến anh nhớ lại cuộc sống của hai vợ chồng anh trước kia và cả những giây phút riêng tư của hai vợ chồng. Lúc này, anh chợt nhớ đến đứa con trai, anh quyết định lên gác xem nó làm gì. Anh nhẹ nhàng đi vào phòng khách, rồi lên lầu, gõ cửa, anh nghe một tiếng “xoảng” trong phòng, sau đó cửa mở ra.

Anh ta bước vào, tròn mắt khi phát hiện ra trên môi của cậu con trai 13 tuổi đã có một lớp lông tơ màu vàng. Cậu con trai hơi lúng túng, có một chiếc ghế gỗ đặt chỗ cửa sổ.

“Con đang làm gì thế?” Anh ta hỏi “Con đang viết phần mềm. Con không làm gì khác”.

“Con đặt ghế ở đây làm gì?” Anh hỏi con, sau đó cố ý leo lên ghế, nhìn ra bên ngoài. Từ đây có thể thấy được cô gái và gã đàn ông kia đang làm gì, họ vẫn đang cuộn mình vào nhau.

“Trời tối rồi, bố trông thấy sao trên trời kia, con xem đẹp biết bao” Anh liếc nhìn con một cái, nó đứng im re. “Con nghỉ sớm đi”. Nói rồi anh xuống lầu, tiện thể cầm luôn cái ghế xuống theo.

Điều này cho thấy con trai anh cũng đang nhìn lên cô gái nhà đối diện. Lúc giặt đồ anh phát hiện có một vết màu vàng dưới đáy quần của cậu con trai, thằng nhóc này bắt đầu xuất tinh, không biết nó có thủ dâm hay không. Anh nhớ lại khi bằng tuổi nó, lần đầu tiên anh xuất tinh, anh nằm mơ thấy mình cưỡi một con ngựa trắng phi như bay qua đồng cỏ hoang. Anh vừa giặt quần áo vừa nghĩ, phải nói chuyện với con thế nào về chuyện này đây? Khi con trai lớn lên và có một nhân cách độc lập thì phải giáo dục nó như thế nào nhỉ?

Con trai anh ngắm nhìn cô gái kia vì nó đã đến tuổi mới lớn, bắt đầu biết tò mò, để ý con

gái. Nhưng anh đã qua tuổi mới lớn thế mà vẫn nhìn trộm cô gái kia là sao nhỉ?

Lúc ăn sáng, thằng bé làm một hơi hết ly sữa, rồi lơ đãng nói:

“Bố, bố tìm cô nào đó rồi tái hôn đi”.

“Sao vậy, con muốn có mẹ kế à?”

“Không dám đâu” nó bĩu môi “Trong nhà mình cũng cần có bàn tay phụ nữ. Bố xem bố đó, giặt quần áo cũng không sạch, phải có một người phụ nữ, phụ nữ mới giặt sạch”.

“Chỉ vì thế thôi sao? Thế thì rất đơn giản. Bố sẽ thuê thêm một người giúp việc nữa là được”.

“Không phải bố ơi. Bố cũng nên có cô nào đó chăm sóc chứ” Đứa con cười tít mắt “Bố đã thích cô nào chưa?”

“Ba thích cái cô ở đây lâu đời diện đó, con thấy có được không?” Anh nói nửa đùa nửa thật.

“Cô ấy có người yêu rồi”. Thằng bé nhíu mày “Bố sẽ phải tốn nhiều công sức theo đuổi lắm đấy, mà chưa chắc đã thành công. Hay bố lấy người nào yêu bố đi”

Nghe giọng điệu của nó thì nó đúng là lớn thật rồi, đã bắt đầu biết thế nào là xuất tinh, lại còn biết lên giọng giáo huấn ông bố đi cưới vợ hệt như một ông cụ non nữa chứ.

“Con đừng quan tâm đến chuyện của bố, còn con không được phép có bạn gái ở trường đâu nhé”. Anh nghiêm khắc nói. “Con có bạn gái rồi, con nhỏ đó theo đuổi con cả năm trời. Con không thể từ chối nó. Bố, bố phải cố gắng lên đó nhé”. Đứa con cười hì hì đứng dậy cầm cặp chạy mất.

Anh cảm thấy hơi tức giận, khi thằng con không còn nhìn bố nó bằng ánh mắt của một đứa trẻ con mà lại là của một người lớn, nó đã nhận ra được những khiếm khuyết trong cuộc sống của bố nó. Khiếm khuyết chính là ở chỗ, bố cần có một người phụ nữ. Anh thấy lúc ở nhà một mình, thằng bé lấy hình của mẹ nó đóng khung treo lên tường.

Bữa tối, anh vừa ăn khoai tây trộn vừa hỏi con “Con treo hình mẹ lên tường làm gì thế?”.

“Mẹ là mẹ đẻ của con, nhưng bây giờ con đâu có mẹ ở đây? Nên con treo hình mẹ lên. Ai

cũng phải có mẹ mà, đúng không bố?”.

“À, Bố hiểu rồi. Con thực sự muốn có một người mẹ phải không?” Anh hỏi dò.

“Con nói đùa đấy, có một người mẹ, hai bố con mình đã đủ một rồi, có thêm người nữa chịu sao nổi ạ?”

“Bố không thích con mồm mép như vậy, cũng không thích con nói chuyện như thế với bố”.

“Trước nay con vẫn nói thế mà. Sao dạo này bố hay bắt lỗi con thế? Gặp con bố không thích sao?”. Thằng bé có vẻ giận dỗi

“Ngược lại, bố lại thấy con gần đây khang khác, có vẻ bí hiểm, còn hơi bướng nữa”.

“Đâu có đâu, bố”. Đứa con nói nghiêm chỉnh “Con cảm thấy bố nên lấy ai đó đi. Bố cũng không thể tái hôn với mẹ con. Khi mẹ ra nước ngoài, bố trầm tư hơn trước nhiều lắm”.

Anh vẫn nhìn trộm cô gái ở nhà đối diện. Anh thấy gã kia không còn tới nữa. Anh thấy mình thật sự thích cô gái có cặp mông cong cong này, hay là mình theo đuổi cô ấy thử xem, mặc kệ cô ấy có bạn trai hay không, con chim nhạn trên trời, ai bắt được là của người đó, chỉ cần mình thích, cứ thử xem sao. Bữa trưa, anh nói cho con nghe về ý định của mình: “Bố muốn theo đuổi cô gái nhà đối diện”.

“Được đó bố”. Thằng bé tán đồng “Kệ cô ấy có bạn trai hay không”.

“Nhưng cô ấy luôn làm bố nhớ đến mẹ con. Dáng cô ấy hơi giống mẹ con. Điều này khiến bố sợ lại một lần nữa gây gánh giữa đường”.

“Vâng, cô ấy có hơi giống mẹ, dáng thì giống nhưng mặt lại không giống. Có lúc ở ban công con nhìn thấy cô ấy đang xào rau”.

“Nhưng lâu rồi bố không quen ai cả. Bố theo đuổi mẹ con cách đây cũng mười mấy năm rồi. Bố không biết nên bắt đầu thế nào”.

“À, nghĩ cách làm quen cô ấy trước, sau đó mời cô ấy đến nhà chơi. Như thế thì chúng ta có thể bắt đầu được rồi”.

Anh không làm quen với cô ấy, mà vẫn tiếp tục nhìn lên cô. Không có vợ, trong nhà cũng vắng bóng phụ nữ, anh phải kiêm luôn vai trò làm mẹ và dạy dỗ con cái khi nó bước vào tuổi

thành niên. Có một điều rất lạ là, hai cha con có lúc cùng lên quan sát cuộc sống của một cô gái trẻ, tuy không ai nói ra nhưng anh khao khát một người phụ nữ còn con anh khao khát tình mẫu tử là điều quá hiển nhiên.

Mỗi lần nhắc đến vấn đề này với con, anh luôn thấy ngại ngùng, còn thằng bé thì cố giấu đi nỗi khao khát tình mẫu tử mãnh liệt, tuy bên ngoài nó làm như không hề quan tâm đến.

Anh lại trông thấy gã đàn ông trẻ đó đến tìm cô. Anh núp trong phòng ngủ, trông thấy hắn ta mặc áo thun đen, cơ bắp rắn chắc. Lúc đầu hắn ngồi nghe cô ấy nói, còn cô ấy thì đi qua đi lại, trông có vẻ đang bị quá xúc động. Lát sau, gã đàn ông đứng dậy, tát cho cô ấy một bạt tai. Anh cảm thấy cái bạt tai này như giáng lên mặt anh vậy. Là kẻ nhìn trộm, anh, một người ngoài cuộc đã biến thành kẻ trong cuộc. Khi biết gã đàn ông đó sắp thượng cẳng chân hạ cẳng tay với cô ấy, anh đứng ngồi không yên. Rồi anh mở cửa, chạy như bay xuống lầu. Ấn tượng duy nhất còn đọng lại trong đầu anh khi anh sắp bước ra khỏi cửa là gã đàn ông đó sẽ giúi đầu cô ấy xuống sa lông, bóp cổ cô ấy cho đến chết.

Anh nhanh chóng chạy đến trước cửa nhà cô ấy, không thấy tiếng động gì bên trong cả, anh bấm chuông. Cửa mở, gã đàn ông thở hồng hộc đi ra.

“Tôi trông thấy anh đang đánh một cô gái, như thế không nên, anh hãy dừng tay lại. Tôi là người sống ở đối diện nhà anh chị”.

Gã đàn ông nhìn anh bằng ánh mắt kỳ quái, cười nói: “Nhưng trong nhà tôi không có phụ nữ. Anh nhìn nhầm rồi”.

“Tôi thấy cô ấy. Tôi trông thấy anh đang đánh cô ấy, đang định bóp cổ cô ấy đến chết”. Anh nói một cách chắc nịch.

“Có thật anh trông thấy cô ấy không?” Gã đàn ông hỏi với giọng thách thức.

“Đúng vậy”.

“Hàng ngày anh vẫn nhìn thấy cô ấy à?”.

“Lúc có, lúc không. Bởi vì tôi ở nhà đối diện mà”.

“Anh nhầm rồi. Trong nhà tôi không có phụ nữ. Anh nhìn vào nhà mà xem đi, thật sự không có người phụ nữ nào cả”.

Anh bước vào phòng, cái ghế sa lông thì vẫn đúng như anh vẫn thấy, nhưng trên ghế thì không có người phụ nữ nào cả, không có ai cả, anh ra ban công, ngó về phía nhà mình, thấy con trai anh đang vô tư nhìn anh ta qua cửa sổ của căn gác. Trong phòng khách cũng không hề có dấu vết xô xát nhau.

“Tôi không nói xạo đâu, ở đây chỉ có một mình tôi thôi”. Gã đàn ông cười cười, “chỉ có mình tôi đang xem ti vi thôi”.

“Xin lỗi anh nhé”. Anh cảm thấy rất ngượng, anh đã chạy huỳnh huých tới đây đến quyết chiến với hắn, như một con bò chuẩn bị thi húc, nhưng ở đây không có miếng vải đỏ như anh nghĩ. “Chào anh nhé”. Anh quay người bước đi.

Hôm sau lúc ăn sáng, hai cha con chẳng ai nói với ai câu nào, mãi sau thằng con anh hỏi hỏi “Ba đã trông thấy cô ấy rồi ă?”

“Đương nhiên rồi, con không trông thấy cô ấy sao? Con cũng nhìn trộm cô ấy mà”.

Thằng con đỏ mặt “Nhưng hôm qua con không có nhìn trộm. Con chỉ thấy bố ở đó, con nghĩ là bố đang theo đuôi cô ấy”.

“Sao con lại nhìn trộm cô ấy. Con nói đi, con muốn làm gì vậy?” Anh cảm thấy lửa đang bốc lên trông người, anh to tiếng với con. Anh nghĩ là mình sẽ giận lắm và sẽ đánh cho thằng con một trận.

“Vì... cô ấy giống mẹ, con không nhịn được phải ngắm cô ấy một tý, chỉ vì cô ấy có nét giống mẹ con”, mắt thằng bé ngân ngấn nước, lòng anh xót xa, có lẽ con anh quá cần một người mẹ.

Hai ngày liên tiếp sau đó, anh không thấy cô ấy đâu cả, từ phòng ngủ của anh, nhìn qua phòng cô ấy chỉ thấy đèn sáng trưng, nhưng lại không thấy một bóng người. Có phải trước giờ anh thật sự không thấy cô ta.

Tối ngày thứ ba, khi anh đang ở nhà một mình thì có tiếng gõ cửa, cô ấy đang đứng bên ngoài.

Anh giật nẩy mình, trông cô rất tiêu tụy và mệt mỏi. “Tôi có thể vào được không?” Cô ấy hỏi. Anh hơi lúng túng “Tất nhiên rồi”. Anh đứng qua một bên cho cô ấy vào. Hai người ngồi trong phòng khách, anh rót cho cô một ly nước cam.

“Cảm ơn anh đã quan tâm đến tôi. Người ấy là chồng tôi, nhưng chúng tôi đã ly hôn rồi, hôm đó chúng tôi cãi nhau, suýt nữa thì anh đánh chết tôi”.

“Nhưng tôi không thấy cô đâu. Tôi không thấy gì trong phòng khách của cô cả, nhưng lúc ở trong phòng tôi, tôi lại trông thấy có một người đàn ông đang đánh cô”.

“Anh ta là chồng cũ của tôi, hay đến quấy nhiễu tôi. Anh ta cảm thấy tôi đã làm tổn thương anh ta, bởi vì tôi đã đề nghị ly hôn, đã muốn bỏ anh ta”. Trên mặt cô ấy có một vết sưng nhỏ.

“Đàn ông mà hay đánh đàn bà thì hèn quá”.

“Hôm kia, anh ta đã đánh tôi ngất xỉu, kéo tôi nhốt vào trong tủ, cho nên anh đã không thấy tôi”.

“Hóa ra là như vậy”.

“Tôi biết anh rất hay nhìn về phía nhà tôi”.

Anh đỏ mặt “Đúng vậy”. Anh cúi đầu xuống.

Tôi nghĩ anh là một người tốt. Nhưng tối mai tôi đi rồi, tôi ra nước ngoài. Cho nên hôm nay tôi đến để cảm ơn và tạm biệt anh.

Anh bất giác buột miệng: “Cô đi đâu?”

“Đầu tiên tôi đi Argentina. Sau đó tôi cũng chưa biết là tôi sẽ đi đâu. Tôi muốn thay đổi không khí. Tôi không muốn ở trong nhà nữa. Tôi muốn quên mọi thứ ở đây”.

“Nếu tôi thấy chồng cũ của cô đánh thì tôi sẽ đập cho anh ta một trận, nhưng lúc đó tôi không thấy cô”.

Cô ấy nhìn anh ta một cách dịu dàng và mệt mỏi “Cảm ơn anh. Tôi biết anh là người tốt: Tôi đã nằm trong tủ hai ngày nay, cho nên anh không thấy tôi. Tôi đến để chào từ biệt anh. Tạm biệt, chúc anh luôn may mắn. Tôi nghĩ, anh cũng nên tìm một người mẹ cho con anh”. Cô ấy đứng dậy, mỉm cười rồi đi ra cửa.

“Cháu vẫn chưa về sao?”

“Nó vẫn chưa đi học về, cũng chúc cô may mắn”.

Anh nhìn theo bóng cô xuống lầu nói với theo. “Chúc thượng lộ bình an”.

Tối hôm sau, trời đã tối. Anh lên phòng thằng bé, thấy nó vẫn leo lên cái ghế vuông nhìn ra bên ngoài. Anh cũng lấy một cái ghế khác đứng lên bên cạnh “Con đang xem gì thế?”

“Con lại thấy cô ấy nữa rồi”.

“Hôm qua cô ấy có đến nhà ta. Cô ấy sắp ra đi nước ngoài rồi”.

“Bố xem. Cô ấy đang dọn đồ. Nếu cô ấy ra nước ngoài, thì không làm mẹ kế của con được rồi”.

“Đúng vậy. Cô ấy cũng là một người phụ nữ đã từng ly hôn”.

Bố con anh đứng trên ghế nhìn cô thu dọn hành lý. Giây phút này, hai bố con anh cảm thấy thật gần gũi, họ chính là hai người thân thiết nhất trên đời.

Cô ấy dọn xong đồ, sau đó tắt đèn, khóa cửa và ra đi.

Trước mắt hai bố con anh, chỉ còn lại một khoảng không đen ngòm. Trống vắng...

thực nhân ngư và thổ hỏa NỮ QUÁI

Ở CHAT ROOM TRÊN MẠNG, ANH LẤY NICK name là “Thực nhân ngư”, anh không thích Thực nhân ngư, thậm chí còn ghét loài cá ăn thịt người này. Thực nhân ngư là loài cá có thân hình tròn trịa, bướng bỉnh, thể trọng không lớn, nhưng có biệt tài tấn công kẻ khác, trong chớp mắt nó có thể lao vào tấn công động vật to xác, kể cả con người, nếu lỡ mà xuống nước thì chắc chắn sẽ trở thành miếng mồi ngon của nó cho đến khi chỉ còn tro lại bộ xương.

Trên mạng bạn phải lấy tên thật đặc biệt, dữ dằn một chút thì sẽ không ai dám khiêu chiến với bạn. Nhưng thực tế thì ở trên mạng bạn có lấy tên gì đi nữa thì cũng vô ích, vì chắc chắn sẽ có người nghĩ khác bạn và không kiêng nể bạn. Người có nick name “Thổ hỏa nữ quái” chẳng hạn, nếu là nữ thật, thì những lời mà cô mắng “Cô đơn thất bại” quả là chanh chua.

Mạng là một thế giới ảo, nó như là một cái lỗ đen không ngừng phát triển làm cho con người phải khiếp sợ. Hơn nữa trên mạng cũng có rất nhiều cạm bẫy, ví dụ như hacker, virus và những tội phạm đang ẩn náu. Nhưng dù thế, cứ chạng vạng tối anh đều lên mạng lướt một cái, đây cũng là lúc mà nhiều người trong khu cư xá anh đang sống dất chó đi dạo.

Anh rất ghét những người nuôi chó trong khu cư xá nhà anh, bất kể họ nuôi chó gì, chỉ cần nhìn thấy họ là anh liền tránh đi. Và còn một điều làm cho anh bức mình hơn cả, đó là họ mở dây xích thả một con chó to như con bò chạy vòng vòng trong khuôn viên cây xanh, lỡ mà bị nó cắn cho một phát thì tiêu đời. Chính vì thế, khi họ dắt chó đi dạo thì anh lên mạng để khỏi phải gặp lũ chó lớn, chó bé ấy.

Lên mạng chat thì thường người nọ không biết mặt người kia và cũng chẳng ai muốn biết mặt ai. Vì thế cái ý định muốn gặp mặt “Thổ hỏa nữ quái” của anh dường như hơi kỳ cục.

Anh gặp “Thổ hỏa nữ quái” trong một chat room trên mạng. Nick name này khá quái dị, cũng giống như cái nick name “Thực nhân ngư” của anh, ít ai ưa vì nó khiến người ta phải cảnh giác, không giống những cái nick name dịu dàng, vui vẻ ví dụ như “Thần tài” hay là “An ni bảo bối” gì đó.

Lần đầu tiên anh gặp “Thổ hỏa nữ quái” trên mạng, hôm ấy chủ đề của chat room là “Trang

phục và sở thích”. Đây là một chủ đề về thời trang. Có một người với nick name “Cô đơn thất bại” đang kể cho mọi người chuyện anh ta giả gái và thu hút nhiều anh chàng ở quán bar ra sao. Lúc ấy “Thỏ hỏa nữ quái” liền nói:

– Vậy chắc từ nhỏ anh đã rất thích đóng giả con gái phải không? (Thỏ hỏa nữ quái)

– Đúng vậy, lúc nhỏ mẹ tôi cho tôi ăn mặc như một cô con gái, tôi chưa bao giờ mặc quần mở đũng của con trai nhưng tôi mặc váy rồi đấy. (Cô đơn thất bại).

– Có nghĩa là trước đến giờ anh chưa bao giờ cho người khác thấy “của quý” của mình phải không? (Thỏ hỏa nữ quái)

– Điều đó không quan trọng, tôi không hề muốn làm con gái, tôi chỉ giỏi đóng giả làm con gái mà thôi. (Cô đơn thất bại)

– Vậy thì tiếc quá, ngay cả chuyện thi với người khác xem ai đi đái cao hơn anh cũng chưa thử qua, thế mà lại hãnh diện vì mình từng giả gái, chắc chắn anh là người bệnh hoạn, có khi anh bị biến thái cũng nên! (Thỏ hỏa nữ quái)

– Tôi không phải là người bị biến thái. (Cô đơn thất bại)

– Vậy chắc anh mặt mũi trắng trẻo, chim vừa ngắn vừa nhỏ, chỉ biết thủ dâm, không biết thế nào là đàn bà, khi học đại học lén mặc áo ngực của phụ nữ, đúng không? (Thỏ hỏa nữ quái)

– Bạn là gái hay trai vậy? Nói chuyện bậy bạ như thế có còn là con gái nữa không? (Cô đơn thất bại)

– Tôi là “Thỏ hỏa nữ quái” đó, cẩn thận kẻo tôi cắn chết anh đấy. (Thỏ hỏa nữ quái)

– Hai người đừng công kích nhau nữa, có rất nhiều người đang xem hai người chat đấy. (Bảo Bối An Lê)

– Hắn ta thì biết gì về “Trang phục và sở thích”, hắn ta chỉ là một tên biến thái tâm lý thôi, chúng ta hãy đuổi hắn ra khỏi chat room trước rồi mới tiếp tục luận bàn chủ đề “Trang phục và sở thích”. (Thỏ hỏa nữ quái)

– Sao cô biết của quý của tôi ngắn... (Cô đơn thất bại)

– Vì anh là thằng đàn ông vút đi, anh thua là cái chắc, chẳng có chút tự tin gì hết nên mới

lấy cái nick name là Cô đơn thất bại.

– Tôi không thèm chấp đàn bà...

– Tôi dám đứng đái tại đây, còn anh có dám không, hả cô bé Cô đơn thất bại? (Thỏ hỏa nữ quái)

Xem đến đây thì anh phải bật cười, nếu “Thỏ hỏa nữ quái” đúng là nữ thật, thì cô ta quả thật là quá chua ngoa. Một cô gái dám tự xưng rằng mình có thể đứng đái, thì đái vào nổi trong bồn cầu không biết? Anh bật cười khoái chí. Cô đơn thất bại đã bị thua một cách thảm hại trên chat room, còn “Thỏ hỏa nữ quái” trở thành nhân vật chính bắt đầu đi vào thảo luận chủ đề “Trang phục và sở thích”. Cô ta nói cũng rất hay, có vẻ am hiểu về vấn đề này. Vì thế sau khi “Thực nhân ngư” tham gia vào bàn luận vấn đề này, thì “Thỏ hỏa nữ quái” đã để lại một ấn tượng khá sâu sắc trong lòng anh. Sau này có một lần anh hẹn cô lên mạng chat.

– Bạn là nữ thật không? (Thực nhân ngư)

– Đương nhiên rồi. (Thỏ hỏa nữ quái)

– Theo kiểu cách nói chuyện trên mạng từ trước đến giờ, không ai biết bạn có phải là một chú chó không? (Thực nhân ngư)

– Có lẽ tôi là một con chó mẹ xinh đẹp. (Thỏ hỏa nữ quái)

– Nhưng một cô gái mà lấy nick name là “Thỏ hỏa nữ quái”, thì chắc hẳn là cô rất xấu. (Thực nhân ngư)

–Ha...ha... ngược lại nữa là khác, tôi rất xinh đẹp. (Thỏ hỏa nữ quái)

– Tôi muốn gặp mặt bạn. (Thực nhân ngư)

– Tôi thấy chat trên mạng thì tốt hơn, ví dụ như hôm nay chúng ta nói về chủ đề “Đồng tính luyến ái” đi. (Thỏ hỏa nữ quái)

– Nói về “Tình Yêu”, về tình cảm giữa những người khác phái đi. (Thực nhân ngư)

– Để tôi kể cho anh nghe một câu chuyện rất vui, khu vực nơi tôi ở có một họa sĩ, gần đây ông mở một cái lò rèn, rèn sắt cho người ta... (Thỏ hỏa nữ quái)

– O, vậy tôi và bạn sống cùng một khu cư xá rồi! Tôi đã đi rèn sắt rồi, người đó tên là Lưu

Tam Điền. (Thực nhân ngư)

– Ái chà, tôi không chat với anh nữa đâu, tôi có cảm giác không được an toàn cho lắm.
(Thỏ hỏa nữ quái)

Đánh xong dòng chữ ấy thì cô ta rút lui, không chat tiếp với anh nữa. Bây giờ anh đã biết cô ấy và anh cùng sống chung trong một khu, chỉ trong phạm vi mấy trăm mét. Có khi anh đã gặp cô rồi không chừng, mỗi lần đi về trên xe buýt anh vẫn gặp không ít các cô gái xinh đẹp, Thỏ hỏa nữ quái có thể là một trong những cô gái xinh đẹp ấy.

Sau đó anh thường xuyên lên mạng, mong có dịp gặp lại “Thỏ hỏa nữ quái”, nhưng cô không xuất hiện nữa. Khi lên xe buýt nếu gặp những cô gái có ngoại hình xinh đẹp, anh đều đoán người đó là “Thỏ hỏa nữ quái” và gọi lớn tiếng: “Thỏ hỏa nữ quái”! Ai cũng ngoái cổ lại nhìn anh nhưng anh không thấy ai có vẻ là Thỏ hỏa nữ quái cả. Anh gọi mấy lần như vậy trên xe thì ban quản lý khu cư xá tới gặp anh, yêu cầu anh không gọi lớn tiếng trên xe để khỏi làm phiền đến sự yên tĩnh của mọi người. Thế là anh không thể làm thế nữa, nhưng rốt cuộc thì ai là “Thỏ hỏa nữ quái”?

Câu lạc bộ của khu cư xá mới khai trương, đây là khu liên hợp bao gồm hồ bơi, siêu thị, thẩm mỹ viện, sân tennis, bar, phòng tập thể dục, phòng khám đa khoa và một nhà sách nhỏ, tổng cộng có 3 tầng lầu. Anh rất thích cái hồ bơi ấy, khi anh đến, trong hồ bơi xanh ngắt đã có rất nhiều người. Trong đó, phần lớn là nữ, có mấy cô rất xinh.

Anh bơi một vòng quanh hồ, sau đó ngồi bên bờ hồ, trong đầu anh lúc này trống rỗng, đột nhiên anh cố ý kêu to một tiếng: “Thỏ hỏa nữ quái!”

Một cô gái không đội nón bơi quay đầu lại nhìn anh, anh đột nhiên hiểu ra rằng anh đã gặp được cô, gặp được cô gái trên mạng có cái nick name “Thỏ hỏa nữ quái”.

“Cô chính là ‘Thỏ hỏa nữ quái’ phải không?” Anh mỉm cười và nói.

“Đúng vậy”, cô vuốt vuốt nước còn đọng trên tóc mình. Cô ấy quả thật là đẹp, “Anh là ‘Cô đơn thất bại’ hả?”

Tôi đâu phải là thằng cha tội nghiệp ấy. Anh nghĩ. Anh lại cười và nói, “Tôi là Thực nhân ngư”.

Anh thật sự không nghĩ mình gặp được “Thỏ hỏa nữ quái” trong trường hợp này. Cô khoảng

25 tuổi, thân hình thon thả, dáng đẹp như diễn viên múa, bộ ngực đầy đặn nở nang giống như quả lê chín mọng trên cành. Hôm ấy họ ở lại hồ bơi của cư xá bơi khá lâu, ngoài chủ đề “Trang phục và sở thích” ra, họ còn nói nhiều về các chủ đề khác, anh cảm thấy hình như đã yêu cô.

Điều này hoàn toàn có thể, quen trên mạng, rồi tiếp tục gặp gỡ tìm hiểu nhau bên ngoài. Anh biết cô là một nhà thiết kế nội thất, tốt nghiệp Học viện mỹ thuật công nghệ trung ương, bây giờ học viện ấy đã đổi tên thành Học viện mỹ thuật đại học Thanh Hoa. Còn anh, anh là nghệ nhân của một trung tâm cây cảnh. Vì thế, sau khi anh gặp được cô, gần như quanh cô chỗ nào cũng có hoa anh tặng. Anh bắt đầu theo đuổi cô, trên sân thượng nhà cô, có thể nhìn thấy các loại hoa với đủ màu sắc rực rỡ, những cây hoa này đều do anh lựa chọn cẩn thận và gửi tới. Anh muốn dùng hoa để bao vây và chinh phục một cô gái. Và anh đã làm như vậy.

Có lúc họ đi bơi với nhau, ở ngoài đời, anh cảm thấy cô là một thiếu nữ điềm đậm nho nhã, và anh, anh cũng là một chàng trai tính tình ôn hoà, hoàn toàn không giống như các nick name “Thực nhân ngu” và “Thỏ hỏa nữ quái”. Đó chỉ là chuyện trên mạng, họ đã không nhắc đến chuyện này nữa và sau đó cũng rất ít vào chat room.

Không lâu sau đó anh đã tỏ tình với cô. Lần đó anh tặng cho cô một đóa hoa Phong Tín Tử màu trắng vừa mới nở được một nửa, hương hoa thoang thoảng thật dễ chịu. Nhưng cô đã không nhận lời anh.

“Tại sao em lại không nhận lời anh?” Ánh mắt anh hết sức đau khổ.

“Bởi vì, bởi vì trong lòng em đã có một người khác”.

Đó là câu trả lời làm anh đau khổ vô cùng, mà dường như anh đã có linh cảm như thế từ trước. Sau đó, cô đã kể cho anh nghe câu chuyện của cô.

Cũng giống như những đôi lứa yêu nhau khác, cô và bạn trai quen biết nhau từ lâu. Lúc ấy cô là thành viên đội múa của trường đại học, anh ta cũng vậy. Sau khi tốt nghiệp đại học, anh ta đi Nam Kinh phiêu du khắp nơi, còn cô thì ở lại Bắc Kinh. Một hôm anh ta gọi điện cho cô nói: “Em hãy cố giữ gìn sức khỏe và tìm một người bạn trai khác đi”. Cô hiểu rằng anh đã có một người con gái khác, và cũng từ đó cô lên mạng lấy nick name là “Thỏ hỏa nữ quái”. Trên mạng, cô trở nên chanh chua, dữ dằn, bởi vì cô luôn có cảm giác mình là người bị bỏ rơi. Điều mà cô không thể hiểu nổi tại sao tình cảm sáu bảy năm trời của họ lại không thể tiếp tục

duy trì được? Cô ở Bắc Kinh tiếp tục chờ anh, bởi vì anh từng hứa rằng nhất định sẽ quay về, về Bắc Kinh, nhưng rồi anh đã không trở về. Mãi cho đến gần đây, khi “Thực nhân ngư” tha thiết theo đuổi cô suốt mấy tháng trời, cô gần như sắp bị chinh phục thì lại nhận được điện thoại của anh bạn trai kia. Anh ta nói đang ở Thượng Hải và sẽ trở về Bắc Kinh, bảo cô chờ anh thêm một năm nữa.

“Và cuối cùng em đã nhận lời với anh ấy. Em đã hứa với anh ấy rằng sẽ chờ anh ấy thêm một năm nữa” Cô nhìn “Thực nhân ngư” và nói một cách chắc nịch.

Anh lặng im một lúc lâu, “Mối tình đầu trắc trở đang làm khổ em đấy thôi, em và anh ta không thành đâu”.

“Nhưng em cũng muốn xem kết cục của nó thế nào, em muốn đánh cược xem ai có thể yêu đến cùng và ai là người bỏ cuộc trong tình yêu”. Cô nói.

“Nhưng chúng ta ở bên nhau cũng vui vẻ vậy”. Anh lúng túng đến nổi đỏ mặt tía tai. “Mấy tháng nay, từ khi quen biết nhau đến giờ, chúng ta rất vui vẻ, vui thế cơ mà, ngay cả em cũng nói anh là người có tính tình ôn hòa mà”.

Cô dịu dàng vuốt ve tay anh với vẻ áy náy: “Đúng vậy, anh là người có tính tình ôn hòa nhất mà em đã gặp, anh rất tốt với em, nhưng em lại không thể quên anh ấy, em và anh ấy có nhiều, rất nhiều ký ức chung, em không thể quên hết tất cả. Vì thế, khi anh ấy bảo em chờ thêm một năm nữa, em đã hứa sẽ chờ”.

Anh nhìn cô, nhìn thấy quyết tâm của cô. Trong thời buổi này, khó tìm đâu ra một cô gái như vậy. Anh có phần khâm phục cô, nhưng lại thấy thất vọng vô cùng, đó là một trạng thái tình cảm thật phức tạp. Anh suy đi nghĩ lại, nhẹ nhàng ôm chặt lấy cô và nói: “Thế thì anh cũng chờ em, nếu một năm sau em và anh ấy không thành thì em và anh sẽ đến với nhau, có được không?”

Cô bối rối nhìn anh: “Anh đừng nên chờ đợi em như thế, nếu gặp được ai đó thích hợp với anh, thì anh hãy cố giữ lấy cô ấy, anh hứa với em đi”.

Anh nhìn cô không nói lời nào.

Ngọn lửa tình say mê đấm đuổi hừng hực trong anh mấy tháng qua bỗng nhiên như bị một cơn mưa lớn dập tắt. Không, nó vẫn chưa tắt hẳn, anh cảm thấy trong lòng mình vẫn còn nhen

nhóm một ánh lửa. Tình yêu không thể qua nhanh như vậy, nếu không, thì còn gì là chân tình nữa? Thế là anh quyết định chờ cô một năm. Trong cuộc sống, nhiều khi có một sức mạnh có thể nói là hoang đường nào đó làm chúng ta sống một cách mù quáng. Anh nén chặt tình cảm ấy trong lòng. Rồi anh ra chợ nhiệt đới mua về một bể “Thực nhân ngư”.

Bể cá không lớn, nhưng chứa được khoảng mười mấy hai mươi con Thực nhân ngư, chúng là những tay chuyên ăn thịt, thân tròn tròn, màu xám đen, có khi trên lưng và ngực chúng có hình một cái cò nhỏ. Anh cho chúng ăn cá nhỏ, khi những con cá nhỏ bé ấy được thả vào trong nước, bọn chúng bắt đầu tấn công từ nhiều phía, chưa đến một giây chúng đã ăn sạch hết, chỉ còn tro lại những cái xương mà thôi. Có khi ngồi ngắm nhìn chúng, anh lại có ý định thử cho tay mình vào trong chậu, lúc ấy trong chậu bỗng náo nhiệt hẳn lên, bọn Thực nhân ngư bắt đầu tấn công tay anh. Răng chúng sắc như lưỡi dao, lưỡi cưa làm anh đau đến thấu xương. Giật mình, anh liền rút vội tay lên, lẽ nào tình yêu giữ anh với “Thỏ hỏa nữ quái” cũng thế này sao?

Uông Linh bỗng nhiên gọi điện thoại cho anh, bây giờ cô là một trưởng ca của một quán ăn, lần này cô ấy lại chia tay với bạn trai. Mấy năm trước Uông Linh đã từng sống với anh nửa năm, cô sống phiêu bạt ở Bắc Kinh, chẳng nghề ngỗng gì, làm ở công ty nào cũng chỉ được không quá ba tháng. Nhưng cô lại thích hoa và thường đến trung tâm cây cảnh mua hoa. Cũng tại đó cô đã quen anh - một người đàn ông cô đơn, Thực nhân ngư. Tên thật của anh là Phàn Vinh. Cô thấy anh như mặt trời soi rọi cuộc đời của cô. Cô điên lên vì yêu anh, rồi một hôm cô dọn đến nhà anh. Cô rất thích căn phòng của anh vì nó có rất nhiều hoa.

Ai cũng thế, khi thật sự muốn chung sống với người khác thì phải chấp nhận được lối sống của người kia. Anh cũng vậy, anh phải chấp nhận tất cả những gì thuộc về Uông Linh. Lúc ấy anh vừa mới tốt nghiệp đại học, chưa có gì làm vốn lặn lưng, chỉ có một gian phòng ký túc xá rộng chừng 10 mét vuông. Hai người sống trong căn phòng nhỏ ấy. Cả hai đều muốn người kia khóa laptop rồi cô đơn trong lòng nên mới quyết định sống chung với nhau. Anh không hề yêu cô, nhưng cô lại rất mực yêu anh. Anh không thể nào quên được hình ảnh cô dịu dàng, cẩn thận kỳ lưng cho anh. Nhưng cuộc sống có quá nhiều gánh nặng khiến họ không thể chịu đựng được, anh để cho cô đi học dự thính, rồi bỏ rơi cô.

Lúc ấy, Uông Linh như một đám mây bay vật vờ, cô cảm thấy anh là nỗi đau của cuộc đời cô. Cô không thể quên anh. Anh như vàng dương duy nhất của cuộc đời cô. Ở cái thủ đô Bắc

Kinh rộng lớn này, chỉ có anh là người duy nhất để cô nương tựa mà thôi.

Nhưng cô càng như thế thì anh càng chạy xa cô. Bởi vì anh thấy rằng mình cũng cần có một sự nghiệp riêng, không thể cùng cô chìm vào trong tro bụi của cuộc sống. Sau đó mấy năm, anh đã lập công ty cây xanh riêng, mua được một căn hộ chung cư, một chiếc xe hơi. Tuy anh rất ghét có người nuôi chó trong khu cư xá, nhưng anh vẫn thích cái bầu không khí của những người thuộc tầng lớp trung lưu. Sau mấy năm cố gắng phấn đấu, giờ đây anh đã vươn lên bậc tiểu phú, có nhà có xe. Vì thế, với anh, những ngày sống chung với Uông Linh giờ đã là quá khứ xa xôi.

Uông Linh giờ là trưởng ca cho một quán Lẩu SaBu kiểu Nhật. Cô gọi cho anh vì dạo này cô không khỏe, lượng tiểu cầu trong máu quá thấp, trước đó đã bị một lần suýt chết.

– “Em bị nổi mẩn đỏ toàn thân, trông ghê lắm. Bị chảy máu chân răng hoài không hết. Lúc ấy nằm trên giường bệnh, em nghĩ nếu lỡ mà chết đi thì dù chỉ được gặp mặt anh một lần thì em cũng yên lòng”.

Lời cô nói làm anh thấy vô cùng chua xót, bởi vì giờ đây họ đã là những người của hai tầng lớp khác nhau. Trong ký ức của anh chỉ còn đọng lại duy nhất một hình ảnh về mối quan hệ của anh và cô, đó là hình ảnh cô dịu dàng, cẩn thận kỳ lung cho anh. Và đó cũng là ký ức sâu đậm nhất còn lại trong anh.

– “Anh có thể giúp gì được em?”

– “Anh không cần làm gì hết, chỉ cần anh nghe em nói. Được nghe giọng nói của anh thì em đã cảm thấy hạnh phúc lắm rồi. Em làm việc ở quán ăn ấy mấy tháng để có thể mua được một cái máy chụp hình”.

– “Tại sao phải mua máy chụp hình?”

– “Em tính cứ mấy tháng sẽ về quê một lần, em sẽ chụp hình những người thân của mình, chụp hết những cảnh vật nơi quê mình. Mẹ em bệnh rất nặng, có lẽ không sống được thêm bao lâu nữa. Sau đó chắc em sẽ không về quê nữa đâu”.

Anh định nói là sẽ mua tặng cho cô một cái máy chụp hình, nhưng anh đã không nói. Bởi vì anh biết rằng nếu không phải là tình yêu mà chỉ là sự thương hại thì cô sẽ không cần đến.

– “Em lại chia tay với bạn trai, bởi vì anh ấy không bằng anh, em không tìm lại được cảm

giác đắm say như yêu anh. Trong cuộc sống, đặc biệt là trong tình yêu, tại sao lại có nhiều tan vỡ đến thế? Tại sao không thể trọn vẹn, em không thấy một tình yêu nào trọn vẹn cả. Hồi đó em đã đặt hết hy vọng vào anh, nhưng em đã thất bại. Em không nói những điều này nữa đâu, được nghe giọng nói của anh, là em có thể ráng chống chọi thêm mấy ngày nữa, tạm biệt anh nhé!” Ưông Linh cúp điện thoại xuống.

Khi nghe tín hiệu điện thoại đã ngừng hẳn, anh cảm nhận được từng mảnh vỡ của tình yêu đang bay lả tả như giấy vụn. Nhưng tình cảm là thế đó, Ưông Linh yêu anh, anh yêu “Thỏ hỏa nữ quái”, nhưng “Thỏ hỏa nữ quái” lại yêu anh bạn trai học chung thời đại học. Những mối quan hệ như vậy làm cho anh thấy quá rối rắm. Nhưng liệu những người trong mối quan hệ lằng lằng ấy có quay lại đón nhận người đang theo đuổi họ không? Ví dụ như anh đón nhận Ưông Linh, “Thỏ hỏa nữ quái” lại đón nhận anh?

Và quả thật anh đã chờ đợi cô ấy một năm, trong thời gian một năm này anh không hề yêu thương một ai khác mà chỉ nghĩ đến “Thỏ hỏa nữ quái”. Có lẽ bởi vì anh chưa bao giờ có được cô nên anh nghĩ đến cô nhiều như vậy. Là một kỹ sư cây xanh, giám đốc một công ty cây cảnh như anh, là người có thể cảm nhận được sự giao thoa biến đổi của thời tiết bốn mùa nhất, anh có thể sắp xếp để tạo nên diện mạo mới cho các loại hoa trong bốn mùa. Năm ấy anh thường hẹn “Thỏ hỏa nữ quái” đi chơi, nghe cô kể về công việc thiết kế nội thất của mình, bao gồm cả chuyện cô thiết kế một trung tâm sauna lâu với kết cấu phức tạp dùng làm nơi để nam và nữ làm tình. Anh hoàn toàn bị cô hút hồn, anh không thể thôi vẩn vương cô. Cũng giống như lúc đầu anh bị “Thỏ hỏa nữ quái” thu hút, từ trên mạng cho đến đời sống thực tế, không phút giây nào anh không nghĩ đến cô. Nhưng cô lại không thể đến với anh, bởi vì cô đã nhận lời với bạn trai cô mất rồi.

Trồng cây ắt sẽ đến ngày hái quả, quan hệ giữa anh và cô rồi cũng sẽ có kết quả vào một ngày nào đó. Một ngày hè nóng bức, cùng lúc anh nhận được hai tin: Buổi sáng xem tin tức trên báo Thanh Niên Bắc Kinh, có một người con gái tên Ưông Linh, thần kinh không bình thường, đâm đầu vào tàu điện ngầm đang chạy tới và chết ngay tại chỗ. Trên bài báo còn đăng hình, đúng là Ưông Linh mà anh đã từng quen biết. Lòng anh nặng trĩu. Tối hôm đó trong khu cư xá tổ chức buổi “Liên hoan văn nghệ mùa hè”, và “Thỏ hỏa nữ quái” đã tham gia biểu diễn phun lửa. Nhìn cô trên sân khấu, anh cảm nhận hình như ở cô có điều gì đó khác thường. Cho dù hôm nay gặp nhiều người trong khu cư xá, nhưng anh không thấy hào hứng tí nào, trong lòng anh luôn thấy bồn chồn, lo lắng, bất an. “Thỏ hỏa nữ quái” diễn xong thì biến đi đâu mất.

Anh tìm cô khắp nơi nhưng không thấy. Hôm nay là đúng một năm, ngày hẹn cuối cùng của cô với bạn trai của mình. Và Ưông Linh cũng ra đi hôm nay. Hôm nay “Thổ hỏa nữ quái” dường như biến thành một thổ hỏa nữ quái thật, anh tự hỏi mình không biết cô ngậm bao nhiêu dầu mà có thể phun ra nhiều “hỏa long” như thế? Tối hôm ấy anh gọi cho cô rất nhiều lần, nhưng phòng cô không hề có chút động tĩnh gì. Chắc là họ “gương vỡ lại lành” rồi. Ý nghĩ ấy làm tim anh ứa máu, suốt đêm anh trần trọc mãi không sao ngủ được. Đến hôm sau anh mới biết được kết cuộc, tối hôm qua “Thổ hỏa nữ quái” đã uống thuốc ngủ tự sát.

Tin tức này do bảo vệ khu cư xá nói. Buổi sáng khi đi ra ngoài, anh nhìn thấy một chiếc xe cấp cứu vừa chạy ra, nghe mấy anh bảo vệ bàn luận với nhau, anh suýt ngất đi. Cố kiềm nén cảm xúc, anh gượng về được đến nhà, và anh biết rằng hai người phụ nữ trong đời anh hôm qua đã ra đi mãi mãi. Anh ngâm mặt mình vào trong chậu cá, lũ thực nhân ngư trong chậu lập tức tấn công vào mục tiêu, chúng cứ như là lưỡi cưa, lưỡi dao cắn xé mặt anh. Trong nỗi đau khổ tột cùng, anh không sao hiểu nổi, tại sao người ta không thể có được tình yêu của mình? Người ta có bị lũ thực nhân ngư dày vò hành hạ như anh không nhỉ?

Mặt của anh liệu có thể bị biến thành bộ xương trắng không? Hay là anh cũng bị biến thành một con thực nhân ngư, nhập vào bầy thực nhân ngư trong chậu của anh? Chuyện ấy thì chịu, không ai biết.

ai là người đánh hết những TRÁI GÔN

LẦN GẦN ĐÂY NHẤT KHI VÀO TRẠI GIAM THĂM bạn trai chị có vẻ rất vui, không giống như lúc anh mới vào tù, suốt một khoảng thời gian dài chị cứ khóc suốt. Lúc tôi mua thực phẩm đóng gói sẵn và tạp chí Hào Hoa ở siêu thị, vẫn hay thấy chị với đôi mắt ngân lệ.

Trên chuyến xe buýt về khu cư xá, tôi hỏi chị: “Sao dạo này thấy chị vui thế?” Câu trả lời làm tôi hết sức ngạc nhiên: “Vì anh ấy bị bắt giam”. Không lẽ bạn trai bị bắt giam, mà mình lại vui đến thế sao?

Không phải như vậy, bởi vì sau đó chị ấy nói thêm một câu: “Hiện giờ anh ấy tốt với tôi hơn trước nhiều, anh ấy thích tôi đến thăm, thích nghe tôi nói chuyện, trước đây anh rất ít lời với tôi. Bây giờ anh ấy cần tôi hơn trước. Nếu không, chắc chúng tôi đã chia tay nhau rồi”.

Chị ấy chắc hẳn yêu anh ấy nhiều lắm, tôi đọc được điều này từ trên nét mặt của chị. Một người con gái yêu một người con trai, nét mặt cô ấy sẽ tươi tắn hơn, giống như đóa hoa đang hé nở. Bạn trai đang bị bắt giam, nhưng chị vẫn yêu anh ấy, thậm chí còn yêu hơn trước, điều này làm tôi thấy hơi khó hiểu. Chị là một phụ nữ có vóc dáng cân đối, có mái tóc và đôi chân rất dài, khuôn mặt nhỏ xinh và trông thật dịu dàng. Chị hiện là giám đốc kinh doanh của một công ty địa ốc. Chị mặc quần jean với áo kiểu đơn giản hoặc bộ juyp với áo giả vest có áo cánh bên trong trông rất đẹp. Lúc tôi chưa quen chị, gặp chị trên xe buýt tôi vẫn thích ngắm chị. Mãi cho đến một lần nọ, tôi hỏi mua nhà giùm một người bạn, gặp chị tại văn phòng nơi chị làm việc thì tôi và người phụ nữ tên Cao Cương ấy mới thật sự quen biết nhau.

Bạn trai chị lớn hơn chị chừng 10 tuổi, thành danh ở độ tuổi 30, dáng người cao to trông oai nghiêm mạnh mẽ lại tinh nhanh năng nổ. Anh chuyên sưu tập và buôn bán đồ cổ. Trong khu cư xá này, anh mua hai căn hộ có sân vườn rộng khoảng 150 mét vuông ở tầng trệt. Sau khi quen biết họ, tôi đã được mời đến chơi nhà, hai căn hộ cộng lại là 300 mét vuông, phòng khách được khai thông với nhau tạo thành một sảnh lớn khoảng 80 mét vuông. Có thể nói đây là phòng khách hiếm thấy ở một căn hộ cá nhân.

Trong phòng khách bài trí các loại đồ trang trí nội thất bằng gỗ đỏ, đồ sứ, đồ cổ mà tôi

cũng không rõ là thật hay giả nữa. Trong nhà của anh ấy toàn bày những thứ xem ra rất cổ xưa, cái giường lớn trong phòng ngủ của họ nghe đâu là từ đời Minh. Chiếc giường ấy rất chắc, cho dù là một người to khỏe như anh ấy thêm cả chị ấy nhảy trên đó cũng không hề gì. Hôm đó tôi đã thử đẩy chiếc giường ấy, nó cũng chắc như lịch sử lâu dài và bền vững của nhà Minh vậy.

Nhà sưu tập đồ cổ Bành Đại Niên này đã từng có gần mười năm lẫn lộn trong nghề mới gây dựng được một cơ ngơi như hôm nay. Trước đây anh từng nhập ngũ, giải ngũ về anh làm quản lý cho một cửa hàng bán đồ cũ, học được các mảnh lối trong nghề rồi dần dần trở thành một người tinh thông trong giới đồ cổ. Không biết anh bắt đầu thế nào nhưng chỉ biết rằng bây giờ anh đã trở thành một người thành công, sau đó không lâu do dính vào một vụ buôn bán cổ vật quốc gia anh đã bị lãnh án bốn năm tù giam.

Sáng hôm ấy xe cảnh sát đến cư xá, tôi vừa viết xong một truyện ngắn, định đến hồ bơi của khu cư xá bơi một lúc thì nhìn thấy xe cảnh sát đến đậu trước cửa nhà anh. Tổng cộng có hai chiếc xe cảnh sát, một xe dẹp đường và một xe bút búng. Hai xe đều mở đèn hiệu xanh đỏ phía trên nhưng không mở còi hú. Không thấy ai cả, ngay cả tài xế, một lúc sau họ dẫn Bành Đại Niên đi.

Tôi còn nhớ dáng vẻ của Bành Đại Niên đi giữa những cảnh sát áp giải, anh trông giống cảnh sát trưởng hơn là tội phạm. Anh không bị còng tay, mỉm cười trò chuyện với viên cảnh sát đi cạnh bên, còn anh cảnh sát cũng mỉm cười trả lời anh, giống như họ đang nghe anh giảng giải về cổ vật vậy. Cảnh ấy không giống như anh bị bắt mà là anh đang dẫn cảnh sát đi phá một vụ án khác. Trông thấy tôi, anh lịch sự chào rồi bước lên chiếc xe bút búng ấy.

Chạng vạng tối hôm ấy chị mới về đến nhà và biết được hung tin. Tôi gọi điện thoại khuyên chị nên về nhà bố mẹ để ở tạm một thời gian. Trong điện thoại có tiếng chị khóc, chị nói, làm sao chị dám khóc trước mặt ba mẹ mình? “Anh ấy có viết mấy chữ cho tôi, bảo tôi làm giúp anh những việc anh đang làm dở, chăm sóc nhà cửa, làm sao tôi lại có thể bỏ đi được?”

Tối hôm ấy với chị thật khủng khiếp, anh ấy đã bị bắt, khó mà về được. Điều này đặt ra cho chị một vấn đề lớn: Tình cảm giữa họ rồi sẽ thế nào? Tôi nghĩ chắc chị ấy cũng rối trí lắm. Chị vẫn chưa dọn dẹp hết đồ đạc lộn xộn ở đây, nhưng chị biết rằng phải thực hiện đúng lời dặn dò của anh: “chăm sóc nhà cửa, làm giúp những việc mà anh đang làm dở”.

“Anh ấy đã từng trong quân ngũ, vì thế khi ở bên nhau chúng tôi rất hay giữ kỷ trong từng lời ăn tiếng nói, anh vẫn sống như một quân nhân. Nhưng từ khi bị bắt giam, anh ấy dường như thay đổi hẳn, khi tôi vào thăm, anh tâm sự với tôi rất nhiều, ánh mắt dịu dàng đăm đăm nhìn tôi. Anh thử đoán xem lần đầu tiên khi tôi đến thăm anh ấy, anh ấy đã nói gì với tôi?”

“Tôi không biết. Anh ấy đã nói gì vậy?” Tôi hỏi chị khi ở trên xe buýt. Làm sao mà tôi có thể biết được anh ấy nói với chị ấy những gì?

“Anh ấy nói về lần đánh gôn chưa hết vòng trước khi anh ấy bị bắt. Bởi vì hôm ấy ở sân gôn trời đột nhiên đổ mưa, lại có sấm chớp. Họ còn tận mắt nhìn thấy một túi gậy bị tích điện thành sét đánh bật ngã một cây bạch dương. Vì thế họ phải bỏ cuộc chơi và rời khỏi sân gôn. Anh ấy chỉ cho tôi cách đánh gôn, anh ấy thích chơi gôn lắm. Trong một tiếng đồng hồ thăm nuôi, tôi và anh ấy đều chỉ nói về gôn và những hiểu biết của anh ấy về môn này. Anh nói rất tỉ mỉ và sống động”.

Tôi có phần không hiểu cho lắm: “Nhưng cái đó có liên quan gì đến cuộc sống của anh chị đâu?”

Chị nhìn tôi với vẻ xúc động: “Anh vẫn chưa hiểu được vấn đề, đây là lần đầu tiên tôi nghe anh ấy nói về một vấn đề, một sự việc với vẻ sống động đến như vậy. Trước đây tôi không hiểu rốt cuộc là mình đã yêu anh ấy ở điểm nào. Giờ thì tôi đã hiểu ra rồi, anh ấy là một người nồng nàn tình cảm, rất chân thành, anh ấy yêu những gì mà anh có thể quan tâm đến được, anh ấy yêu cuộc sống này”. Trông thấy tôi có vẻ vẫn chưa hiểu ra, chị bèn nói rõ hơn nữa: “Anh ấy nói về gôn một cách sống động và tỉ mỉ như vậy, thực ra là anh ấy đang diễn đạt tình cảm mà anh giành cho tôi, tôi biết anh ấy muốn nói rằng anh ấy yêu tôi và quan tâm đến tôi cũng giống như những điều mà anh đã nhận thức được từ trò chơi gôn”.

Đây quả thật là một người đàn bà thông minh, tôi bất chợt hiểu ra. Tôi dường như không còn để ý đến cảnh vật tuyệt đẹp bên ngoài cửa sổ xe, tôi chợt nghĩ, không biết từ bao giờ mà một phụ nữ chuyên kinh doanh địa ốc như chị lại có một nhận thức cao quý và phong phú về tình yêu đến thế? Không biết từ bao giờ mà một người phụ nữ sống trong một quần thể vật chất như chị lại có thể trở thành một cá thể nhạy cảm và phong phú đến thế?

“Hôm thăm anh ấy về, tôi chợt nghĩ ra rằng, ngoài việc cảm nhận sâu sắc trò chơi gôn, chắc hẳn anh ấy còn cảm nhận được tình cảm giữa hai chúng tôi”. Chị nói trong nước mắt.

Tôi cũng xúc động vì tình yêu sâu đậm của chị, mắt tôi cũng ngân ngấn nước.

Vì là hàng xóm láng giềng, cũng vì tình làng nghĩa xóm với lại thực lòng tôi cũng quý mến Bành Đại Niên. Không lâu sau đó, tôi và Cao Cương cùng nhau đến trại giam thăm anh ấy.

Trại giam ấy nằm ở khu vực ngoại ô, trong một nông trường nhỏ. Lần đầu tiên đến trại giam, tôi cũng hơi sợ. Nhưng cái trại giam chuyên giam giữ những phạm nhân có thời gian thụ án ngắn này trông giống một vườn hoa nhỏ. Sau này tôi mới biết rằng đây là một trại giam kiểu mẫu, thường đón tiếp những khách nước ngoài đến tham quan, vì thế cây xanh ở đây được trồng rất đẹp. Đi đến đâu cũng có thể thấy cỏ và hoa. Khu trung tâm có một đài phun nước nhỏ, hầu như không nhìn thấy phạm nhân đâu cả, chỉ thấy xa xa có vài chục phạm nhân mặc áo tù màu xanh đứng xếp hàng chờ lấy nước. Họ nhìn tôi và Cao Cương đi vào phòng thăm nuôi.

Phòng thăm nuôi là một phòng học lớn, được phân ra đến mấy khu. Có khu được ngăn cách bởi một tấm gương trong suốt, có khu thì quay mặt vào nhau. Khi chúng tôi bước vào, đã có khoảng mười mấy nhóm nhỏ nói chuyện với nhau. Đó là phạm nhân và những người thăm nuôi. Nhìn thoáng qua tôi đã thấy Bành Đại Niên trong màu áo phạm nhân, đầu cạo trọc, đang ngồi ở đó chờ chúng tôi. Đứng cách đó không xa là giám thị canh gác cả khu vực này.

Anh mỉm cười chào chúng tôi, vẫn với dáng vẻ bình thản như ngày nào, hình như anh không hề cảm nhận được rằng mình đang ở trong ngục tù. Trông thấy tôi đến, anh ấy rất vui, câu đầu tiên mà anh hỏi tôi là: “Lần sau anh kiếm mấy bài viết của Paul Hermes mang vào đây cho tôi nhé, tôi xem tivi thấy anh tiếp chuyện với bà góa phụ Paul Hermes”.

Tôi nhớ ra cách đây không lâu bà góa phụ Paul Hermes có đến Bắc Kinh, tôi đi tham dự buổi tiệc rượu công bố tác phẩm hôm ấy, ngoài việc để nhìn thấy tận mắt Mariana Eryun, chủ yếu là để xin bộ sách mà thôi. “Anh thích Paul Hermes sao?” Tôi rất ngạc nhiên.

Anh gật đầu thừa nhận, sau đó đột nhiên anh lại đàm đạo với tôi về Paul Hermes. Tôi còn nhớ hôm đó anh ấy đã nói nhiều đến câu chuyện “Đông đồ nát”, chuyện kể về một người nằm mơ trên một đồng đồ nát, sau đó người nằm mơ ấy phát hiện ra mình chẳng qua chỉ là một sản vật trong giấc mơ của người khác, và chỉ là một cái bóng mà thôi. Tôi hiểu được ẩn ý của Bành Đại Niên, anh ấy muốn nói với tôi rằng anh ta bây giờ tuy ở trong tù, nhưng thực ra anh rất giống nhân vật trong tác phẩm “Đông đồ nát” có điều anh như là một sản vật của cô Cao

Cương bạn gái anh, hay là một cái bóng gì đó.

Nghĩ đến đây, tôi thấy chỉ số IQ của tôi cũng ngang với Cao Cương. Nhưng dù Bành Đại Niên có là cái bóng trong giấc mơ của ai đi nữa, thì hiện nay anh vẫn đang bị giam trong tù. Để họ có giờ phút riêng tư, hôm ấy tôi đã xin phép về trước.

Cũng chính vào đêm hôm đó, Cao Cương gọi điện thoại cho tôi: “Sau khi anh đi, anh ấy và tôi lại nói đến chuyện chơi gôn. Anh ấy bảo tôi cố gắng tập chơi gôn, tôi định rủ anh cùng đi tập với tôi. Ngay ở sân tập gôn Lý Tân Nguyên đó. Việc này anh nhất định phải giúp tôi mới được. Anh thử nghĩ xem anh ấy bảo tôi tập chơi gôn để làm gì?”

Và tôi đã nhận lời chị, một phần vì tôi cũng rất muốn tập chơi gôn. Tôi và Cao Cương đã đến sân tập gôn ở Lý Tân Nguyên, bắt đầu luyện tập.

Sân gôn này nằm cạnh một khu chợ phiên, gần đó có không ít người dân tộc Triều Tiên sinh sống, rất náo nhiệt. Còn sân tập gôn thì lại bé tí, chỉ có phòng tập phát banh là lớn mà thôi. Phía sau lưng mỗi khách tập đều có một cái sọt đựng đầy banh, bạn không cần nhìn ra phía sau, chỉ cần với tay ra là có thể lấy ngay được một trái banh, sau đó đặt banh lên tee phát banh, cầm gậy xoay người về phía sau rồi gậy lên cao, sau đó dùng sức đánh đầu gậy vào trái banh nho nhỏ ấy, trái banh sẽ bay ra xa về hướng lưới bảo vệ và sau đó rơi xuống đất. Đánh gôn ở sân tập này thật tế nhị, bạn phải luôn chú tâm đến động tác cầm gậy, và đánh mãi cũng không hết những trái banh trong giỏ.

“Dạo này muốn bán được một căn hộ thật là khó”. Cao Cương nói với tôi trong lúc tập đánh gôn, mặt chị nhể nhại mồ hôi. “Nhưng anh ấy bảo tôi phải tập đánh gôn thì tôi nhất định phải tập cho biết. Tôi yêu anh ấy, tôi bây giờ cũng giống như tay và chân của anh ấy vậy. Tôi phải làm hết những việc mà anh ấy đã giao phó cho tôi”.

Tôi giơ gậy lên dùng sức đánh bật trái banh ra xa. “Chị đã bao giờ nghĩ đến tương lai của hai người chưa?” Tôi hỏi chị.

“Tương lai? Đương nhiên là tôi sẽ chờ anh ấy ra tù, sau đó chúng tôi sẽ kết hôn”. Cao Cương nói một cách chắc chắn.

“Nhưng chị đã từng nói ở trong tù anh ấy tốt với chị hơn là ở ngoài đời thật mà, thôi thì chị cứ để cho anh ấy ở trong đó thêm vài năm nữa đi”. Tôi nói đùa.

“Không, anh ấy sắp về rồi. Anh ấy không ở trong đó hết 4 năm đâu, có lẽ hơn hai năm là có thể mãn hạn. Anh ấy nhất định sẽ được giảm án.

Cao Cương học đánh gôn rất nhanh, giờ đây chị đã có thể ra sân. Ít lâu sau, nhờ Bành Đại Niên hướng dẫn, chị đã tổ chức một giải thi đấu gôn. Hôm ấy tổng cộng có khoảng bảy tám người tham gia, tổ chức ở Câu lạc bộ gôn Quốc Tế Thuận Nghĩa. Theo chỉ đạo của Bành Đại Niên, trận đấu này so với bình thường 50.000 tệ thì giảm xuống còn 10.000 tệ. Hôm ấy tôi không tham gia, vì tôi biết rằng chị có mời một số đại diện của các tổ chức chuyên về đồ cổ của nước ngoài có trụ sở ở Bắc Kinh và một số nhân vật quan trọng trong “tổ chức” của họ. Tôi không tiện đến tham gia, cho dù Cao Cương có nhiệt tình mời tôi đến mấy thì tôi cũng quyết định không đi. Thực ra tôi có thể giả dạng làm caddy, giúp họ kéo gậy và lượm banh, nhưng thực tế trông tôi hơi già, người ta chỉ cần nhìn sơ qua là biết hết. Dần dần tôi hiểu ra rằng từ sau khi bị bắt vào trại giam và mất đi sự tự do, Bành Đại Niên dùng Cao Cương làm cánh tay đắc lực để giúp anh làm tiếp những việc mà anh đang làm dở dang. Bành Đại Niên tuy thân bị giam trong tù nhưng vẫn muốn tiếp tục phát triển sự nghiệp của mình. Và lúc này Cao Cương đã trở thành trợ thủ đắc lực của anh.

Từ đó tôi bỗng nhiên có cơ hội khám phá bản chất con người từ một góc độ hoàn toàn mới. Cao Cương yêu Đại Niên, vì thế chị sẵn sàng làm tất cả vì anh. Từ khi anh đi tù, theo cách nói của chị, thay cho tình cảm nhạt nhẽo trước đây giữa hai người giờ đã nảy nở một thứ tình cảm ấm áp. Chị thấy mình là người cần nhất cho anh lúc này. Chị đang chìm đắm trong tình yêu hay đúng hơn là sự ảo tưởng về tình yêu của mình. Anh chỉ cho chị mua một món hàng mà anh muốn, giảng giải cho chị những kiến thức về cổ vật, giúp chị học được cách sống của anh trước đây, biến chị thành người đại diện của mình, gia nhập vào mạng lưới mà trước đây anh đã tham gia. Tất cả những điều này bắt đầu từ khi chị đi tập đánh gôn. Vì yêu anh nên chị mới làm tất cả những điều ấy, nếu chị biết anh ấy lợi dụng tình yêu của chị, không biết liệu chị sẽ nghĩ gì? Chị ấy sẽ ra sao?

Một lần, tôi đến trại giam thăm anh một mình. Chúng tôi tán chuyện tầm phào với nhau rất lâu, tôi biết anh ấy cải tạo tốt nên đã được giảm án một năm. Chúng tôi nói đến chuyện tình cảm, tôi nhận xét giới trung lưu ở Trung Quốc không có tình yêu. Tôi thấy chủ đề này khá nhạy cảm với anh.

“Đương nhiên là có tình yêu, giống như tôi và Cao Cương, chẳng lẽ chúng tôi không có

tình yêu sao?”

“Giới trung lưu ngoài người thân và con cái của họ ra, họ rất ít yêu thương người khác. Họ thuộc típ người rất bảo thủ. Cũng giống như người càng nghèo thì khoản tiền quyền góp càng nhiều vậy”.

“Gần đây tôi lại đọc tác phẩm của Paul Hermes, một bài thơ của ông ấy với tựa đề “Vàng của hổ”, bài thơ có nói đến một con hổ đi đi lại lại bên trong chuồng có lan can sắt”. Anh chuyển sang chủ đề khác.

“Ý là anh chính là con hổ ấy phải không? Nhưng anh vẫn có trợ thủ từ phía ngoài phải không?” Lời nói đùa của tôi làm cho anh cảm thấy mất tự nhiên, anh thấy tôi nghĩ thế nào về anh và Cao Cương, anh nhìn thẳng vào tôi và nói: “Có lẽ anh cảm thấy tôi đang lợi dụng Cao Cương, nhưng sự thật không phải như vậy đâu. Anh biết không, vì bị đi tù nên tôi đã chưa đánh xong một trận gôn. Điều này làm cho tôi nổi cáu, tôi không muốn bị phạt đuổi ra khỏi sân, tôi muốn đánh tiếp trận gôn đó. Vì thế tôi nhờ Cao Cương đánh giúp tôi, như thế có vấn đề gì đâu”.

“Nhưng anh đã lợi dụng tình yêu mà chị ấy đã giành cho anh, với anh chẳng qua chị ấy chỉ là một cây gậy gôn mà thôi, đúng không?” Ngay cả tôi cũng thấy ngạc nhiên, không hiểu sao tôi lại có thể nói ra những lời như thế.

“Không phải vậy, anh không được nói tôi như vậy. Anh thật không hiểu gì về quan hệ giữa hai chúng tôi”. Anh tỏ ra rất tức giận. Sau đó anh nhìn tôi chăm chăm và nói: “Anh đã yêu Cao Cương rồi, đúng không, có đúng như vậy không?”

Tôi ngẩn ra một lúc, tôi đã yêu Cao Cương sao?

Sau đó tôi đến sân tập gôn Lý Tân Nguyên đánh gôn một mình, tôi cũng suy nghĩ đến vấn đề này, tôi đã yêu Cao Cương rồi sao? Tôi nghĩ tôi đã tìm ra được câu trả lời, đó chính là tôi không hề yêu chị ấy. Nhưng tại sao tôi lại quan tâm quá nhiều đến mối quan hệ giữa chị và Bành Đại Niên? Tôi cố tập trung đánh banh, nhưng rồi tôi lại nghĩ đến chuyện ấy, bởi thế đánh hụt hoài. Nhưng tôi vẫn cố đánh hết những trái banh gôn đó. Lúc này nếu có ai bất chợt hỏi tôi ai là người đã đánh hết những trái banh gôn trong giỏ, tôi sẽ trả lời người đó là tôi, chính tôi là người đã đánh hết những trái banh gôn đó. Tôi hiểu ra rằng tâm hồn tôi có phần bất an là có nguyên nhân. Nguyên nhân đó chính là tôi có linh cảm Cao Cương sẽ xảy ra chuyện. Bắt đầu

từ ngày chị ấy tập đánh gôn, vì tình yêu của mình, chị đã trở thành một công cụ cho Bành Đại Niên. Đây là tình yêu của họ, thực tế tất cả những đôi uyên ương đều thế cả, chỉ cần bạn vui vẻ, tự nguyện làm tất cả vì người yêu của mình, thì mọi việc đều có thể được tha thứ. Tôi chỉ hy vọng những gì mà tôi linh cảm được sẽ không trở thành sự thật.

Thời gian vùn vụt trôi qua, với Paul Hermes thời gian chính là chủ nhân của những tác phẩm tiểu thuyết của ông ta chứ không phải những nhân vật trong tiểu thuyết. Cái mà ông luôn phải đối mặt trong cuộc sống chính là thời gian. Trong khoảng thời gian này, tôi tận mắt chứng kiến khu cư xá mình sống ngày càng hoàn thiện hơn, có một số người mới dọn đến, một số người dọn đi như Vương Nguyên Lang người quê ở Đông Bắc. Có khi tôi cũng gặp lại một vài người quen, ví dụ như Huỳnh Thanh Nguyên, nhưng nghe đâu anh ấy đã bị bệnh thần kinh. Mà sao không ai đến đưa anh ấy vào viện nhi?

Quan hệ giữa Cao Cương và Bành Đại Niên rất bền vững, đó chính là điều mà tôi không hề nghĩ tới. Cao Cương yêu anh ấy chân thành, mới đầu chuyện chị vào tù thăm anh ấy trở thành chủ đề bàn tán của cả khu cư xá. Bởi vì mọi người đều cho rằng mối quan hệ giữa họ không thể nào kéo dài được, thời buổi này làm gì có cô gái nào có thể chịu đựng không gặp gỡ, hẹn hò với người đàn ông bằng xương bằng thịt nào khác trong suốt ngàn ấy năm trời. Nhưng thật lạ, chị ấy không hề kết giao với bất kỳ ai, có người bảo là tôi cặp với chị ấy, nhưng chị đã cố tránh đi, sau đó chúng tôi rất ít gặp nhau. Khi chị tiếp mấy người trong tổ chức của Bành Đại Niên tới đánh gôn, có gọi điện mời tôi đi cùng, nhưng tôi vẫn từ chối. Nếu muốn đánh gôn tôi sẽ đến sân gôn Lý Tân Nguyên một mình, ở đó, tôi sẽ đánh hết những trái banh gôn trong giỏ phía sau lưng tôi, không nhất thiết là tôi sẽ ra sân đánh một vòng, mỗi vòng như vậy trị giá đến 50.000 tệ! Nếu không phải trả tiền, thì tôi cũng sẽ không đi vì cảm thấy rất áy náy, với lại tôi cũng không phải là người thuộc tầng lớp có thể đánh gôn bất kỳ lúc nào, còn Bành Đại Niên, anh ta đã là thành viên của tầng lớp ấy từ lâu rồi.

Sau đó ít lâu, Cao Cương quả nhiên gặp rắc rối thật, cảnh sát đến sân gôn bắt chị vì chị cũng phạm cùng tội danh như Bành Đại Niên. Tôi chỉ nghe người khác thuật lại tình hình lúc đó. Người ta nói lúc đó có mấy nhân vật nổi tiếng trong lĩnh vực sưu tầm đồ cổ và mấy doanh nhân người nước ngoài, họ ngỡ ngàng không biết đã xảy ra chuyện gì. Nhưng cũng có thể trong lòng họ rất rõ vì sao chị bị bắt. Vậy là chuyện tôi linh cảm cuối cùng đã xảy ra. Bởi vì lần đầu tiên gặp Bành Đại Niên, tôi đã biết sẽ có một ngày anh ta sẽ làm cho Cao Cương có cùng số phận giống như anh ấy. Cao Cương bị lãnh án 3 năm tù vì tội buôn bán đồ cổ. Đây là hình

phạt tù rất nhẹ đối với tội danh của cô, vì cô được nhiều người giúp đỡ nếu không chắc sẽ còn bị nặng hơn.

Hai tháng sau đó, Bành Đại Niên được ân xá được ra tù trước hạn. Anh rủ tôi cùng đi trại cải tạo lao động Thanh Hà thuộc khu ngoại ô phía Bắc thăm Cao Cương. Đó là một ngày cuối mùa thu trời rất lạnh. Đám lau sậy bao quanh nông trường đã chuyển sang màu vàng, gió thổi xào xạc rừng lau nghe sao mà bi ai và thê lương quá.

Gặp Cao Cương, tôi thấy hết sức bối rối. Chị và Bành Đại Niên giờ đây đã đổi vị trí cho nhau. Trông thấy chúng tôi, chị ấy rất vui, còn Bành Đại Niên trông thật thảm nảo. Cao Cương nói: Em sẽ cố gắng cải tạo tốt để sớm được ra tù, anh phải chờ em, nếu anh cưới cô gái nào khác” giọng Cao Cương đột nhiên trở nên đanh đá vô cùng, “em sẽ giết anh!”

Mấy năm gần đây, có lúc tôi từng chứng kiến một số hộ trong khu cư xá vì thiếu nợ nên bị tòa án niêm phong nhà, tài sản thế chấp chờ tòa phát mãi. Ngoài những vụ đó ra, trong khu cư xá này rất ít người có liên hệ gì với cảnh sát. Còn Bành Đại Niên và Cao Cương, hai người này lại thay nhau vào tù, điều này quả là hiếm thấy, đúng là vận mệnh con người thật khó nói trước. Sau khi Bành Đại Niên ra tù, ngày càng ăn nên làm ra, anh cũng thường đến trại cải tạo lao động thăm Cao Cương, tôi cảm thấy quan hệ của họ ngày càng tốt hơn trước. Đây quả thật là một đôi khác thường, tôi có cảm giác hình như họ có duyên nợ với nhau, số phận đã gắn kết họ lại thành một đôi không thể nào chia cắt được.

Một hôm, Bành Đại Niên mời tôi cùng đi đánh gôn ở sân gôn quốc tế Thuận Nghĩa. Đây là lần đầu tiên tôi được đánh gôn ở sân 21 lỗ, vì thế tôi rất khoái, có lẽ cũng vì vậy mà tôi đánh không tốt. Còn Bành Đại Niên thì đánh cực tốt, sau đó chúng tôi đi đến bờ sông, anh ấy đột nhiên tâm sự: “Thật ra trước kia tôi không hề yêu Cao Cương, và tôi cũng chưa từng yêu cô ấy bao giờ. Tôi chỉ lợi dụng cô ấy làm giúp tôi một số việc mà thôi. Nhưng bữa đó khi cô ấy nói nếu tôi yêu cô gái nào khác, cô ấy sẽ giết tôi. Tôi biết rằng lúc ấy tôi đã thực sự yêu cô ấy. Ngoài đam mê đánh gôn ra, đây là lần đầu tiên tôi thật sự rung động trước một tình yêu”.

người hay TRÒ CHUYỆN với ngựa

NẾU HAI NGƯỜI CÓ TÌNH CẢM VỚI NHAU, HỌ sẽ có rất nhiều điều để nói. Nếu một người có tình cảm với một con vật, người biết nói chuyện còn con vật thì không, vậy người đó có hay trò chuyện với con vật đó không nhỉ?

Ôn Thiết Quân chính là người hay nói chuyện với con ngựa của anh, dù ngựa không biết nói, chỉ biết bày tỏ niềm vui hay nỗi buồn bằng tiếng hí, thế mà anh rất hay nói chuyện với nó. Nhiều lần tôi thấy anh nói chuyện với ngựa như thể nó hiểu được những lời anh nói vậy.

Lần đầu tiên gặp Ôn Thiết Quân tôi thấy mà phát khiếp. Lúc ấy anh ta cười trên mình một con ngựa rất to cao, lao từ phía ngoài khu cư xá vào. Trên mặt còn vẽ sơn màu, tóc thì dài bay phất phơ trong gió, trông cứ như người Indian vậy. Tôi nhận ra đó chính là Ôn Thiết Quân, ca sĩ hát chính của ban nhạc “Anh Nhi”, nghệ danh của anh ấy là Bạch Báo.

Ban nhạc của Ôn Thiết Quân đã nổi danh được 10 năm rồi, đây cũng là một ban nhạc Rock’n Roll lâu đời. Sau đó ban nhạc có chiều hướng xuống dốc, tuy không đến nỗi phải giải tán, nhưng không còn đất diễn. Ôn Thiết Quân mua một căn hộ trong khu cư xá, đồng thời mở một trại nuôi ngựa ở gần đó. Anh mua mười mấy con ngựa ở Nội Mông và Hà Bắc. Và từ một ca sĩ nhạc Rock’n Roll nổi tiếng, anh trở thành một người chuyên thuần phục ngựa.

Hôm nọ tôi gặp anh tại lối vào khu cư xá, hôm ấy anh đến Câu lạc bộ khu cư xá để biểu diễn kỹ thuật cưỡi ngựa. Trên sân khấu ngoài trời bên ngoài Câu lạc bộ, đại diện ban quản lý khu cư xá tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi gia đình trong khu cư xá. Tiếp theo là phần bán sách có chữ ký đề tặng của một nhân vật MC khá nổi tiếng của một đài truyền hình nọ, cũng là cư dân ở đây. Và cuối cùng là màn trình diễn kỹ thuật cưỡi ngựa của Bạch Báo (Ôn Thiết Quân).

Anh ta hóa trang trông rất giống người Indian. Kỹ thuật cưỡi ngựa của anh thật điêu luyện. Màn trình diễn hôm ấy của anh thật ấn tượng, tôi có cảm giác anh ấy điều khiển con ngựa của mình thuần thục, nhẹ nhàng như không. Con ngựa ngoan ngoãn, hiền như cục đất, còn anh thì cứ lộn người liên tục trên lưng nó. Mọi người vỗ tay nhiệt liệt, sau đó nổi hứng, anh còn cầm

lấy micrô hát luôn một bài nhạc xưa, làm cho buổi sinh hoạt hôm ấy sôi nổi hẳn lên.

Đạo sau đó tôi thường đến trại ngựa của anh. Trại ngựa không xa khu cư xá mấy, nó nằm cạnh một dòng sông nhỏ, trông giống một công viên ở ngoại thành. Nó rất rộng, trại ngựa của Ôn Thiết Quân nằm ở một góc. Ngày thường, ngoài việc viết nhạc ra, thời gian còn lại anh ấy giành cho việc chăm sóc và thuần phục ngựa.

“Từ nhỏ tôi đã rất thích ngựa, giờ không hát nữa là tôi nuôi ngựa” lúc đến trại ngựa chơi, anh ấy đã nói với tôi như thế, “ngựa cũng giống như anh em và con cái của tôi vậy”.

Anh nói thế có phần hơi quá, bởi vì anh đã có vợ, lại có hai chú nhóc sinh đôi. Tôi cứ tưởng ngôi sao nhạc Rock’n Roll suốt đời chỉ sống với những nhân vật trong bài hát của họ, họ không thích gia đình, họ sẽ không có con cái, chỉ thích phụ nữ chứ không thích cưới vợ. Vì thế, chuyện Ôn Thiết Quân giải nghệ, trở lại làm một con người bình thường, hiền lành, lấy một người vợ dịu dàng, sống một cuộc sống bình dị với vợ đẹp con ngoan và một trại ngựa rộng hơn hai trăm mét vuông làm tôi ngạc nhiên vô cùng. Xem ra trên đời chẳng ai cứ lang bạt, bay nhảy mãi, đến một độ tuổi nào đó, bất luận là nam hay nữ, họ đều phải tuân theo quy luật tự nhiên của con người mà thôi. Gái điểm cũng thế, nhiều cô cố tranh thủ lúc còn sung sức kiếm chút ít vốn mở một cửa hiệu nhỏ, hoặc giả tìm một người thật thà nào đó để sống trọn đời, ai có thể lông bông cả đời được chứ?

“Ngựa được thuần phục thì nó sẽ trở thành người bạn tốt của con người. Chúng cũng có nhiều điểm giống con người”. Mỗi lần tôi dẫn bạn đến chơi trại ngựa của anh, đều được nghe anh kể về kinh nghiệm nuôi ngựa, cách thuần ngựa, cách anh trò chuyện với ngựa. Nhưng Ôn Thiết Quân chỉ đơn thuần là nuôi ngựa, chứ không tham gia đua ngựa hay cá ngựa gì cả, anh nuôi ngựa cũng giống như người ta nuôi những con vật cưng trong nhà, chỉ có điều con vật cưng của anh không phải là những con chó, con mèo nhỏ xinh mà phải cần một không gian rộng lớn. Nhưng điều làm tôi hết sức bất ngờ là sau đó anh ta giết hết cả đàn ngựa của mình, còn đem chúng làm những tác phẩm trang trí. Quá ngạc nhiên! Tôi đã từng nghe câu chuyện nhạc sĩ Huỳnh Thanh Viễn ăn thịt con chó của mình, và tôi cho rằng điều đó là tất nhiên. Nhưng khi Ôn Thiết Bảo giết hết tất cả những con ngựa của mình, thì tôi cảm thấy quá đổi ngạc nhiên.

Tất cả bắt nguồn từ người mẹ bị bệnh thần kinh của anh. Bố Ôn Thiết Quân mất mấy năm trước, anh đón mẹ về Bắc Kinh sống chung với hai vợ chồng anh và hai đứa con sinh đôi.

Cũng chỉ mới một năm trước đây thôi. Nhưng từ sau khi bố anh mất, thần trí mẹ anh ngày càng sa sút. Bà thích ngồi ở ban công nhà anh, mắt đăm đăm dõi về nơi xa. Ôn Thiết Quân kể với tôi mẹ anh thường nhìn thấy ảo giác. Chẳng hạn, bà hay thấy cảnh bà và chồng gặp nhau lần đầu khi ông đang cưỡi ngựa vào khoảng thập niên 40. Nhưng thực ra là bà đang trông thấy Ôn Thiết Quân đang cưỡi ngựa chạy qua khu cư xá.

Bà nhìn thấy con trai của mình nhưng lại nói “Mẹ đã gặp bố con. Họ gọi bố con là Ôn Bài Trường, ông ấy đã cưỡi ngựa đến, ông ấy đang đóng móng ngựa ở phía sau vườn”.

Ôn Thiết Quân nói với mẹ: “Mẹ ơi, cái mà mẹ nhìn thấy chỉ là ảo giác. Bố con mất rồi. Mẹ nhìn thấy bố của những năm 1948, còn bây giờ đã là năm 1999 rồi”.

“Không thể thế được,” bà không chịu “Mẹ đã nhìn thấy bố con”.

“Nhưng rõ ràng là ảo giác mà! Bố con qua đời rồi” Ôn Thiết Quân bực mình “Mẹ à, mẹ bệnh thật rồi, mẹ biết không?”

Bà không thềm nói chuyện nữa, hình như bà đã có phần hiểu ra và cảm nhận được đó là ảo giác. Lúc này Ôn Thiết Quân và vợ anh đang trở mắt ngạc nhiên nhìn bà.

Khi Ôn Thiết Quân dạy tôi cưỡi ngựa anh nói: “Sau cái lần tôi phát hiện mẹ tôi bị ảo giác, tôi mới thấy rằng thần kinh của mẹ thỉnh thoảng ở vào trạng thái phân liệt nhiều tầng. Có thể trước kia mẹ tôi đã từng bị trạng thái như thế này rồi. Tôi nhớ có một lần trước khi mất bố gọi điện cho tôi, bố bảo mẹ nói mẹ nhìn thấy có rất nhiều người cưỡi chiến mã, tay cầm đao giết người trong thôn. Đó chính là ấn tượng của năm 1948, có thể sau khi mẹ tôi già đi, những dấu ấn từ những ngày xa xưa bắt đầu trở lại dần dần trong ảo giác để giày vò bà”.

Tôi không hiểu gì về người mắc bệnh thần kinh. Tôi chỉ nhớ ngày xưa ở Viện Đồng Đại có một người mắc bệnh thần kinh, ông ta cứ đi tìm dấu chân của mình, vừa bước về phía trước được mấy bước ông ta lại quay lại đi men theo dấu chân của mình, cứ đi đi lại lại đến chóng cả mặt. Thế giới của những người mắc bệnh thần kinh là một thế giới vô cùng đặc biệt. Đa số người bình thường khi sống đều phải theo khuôn khổ luân lý đạo đức xã hội, quy định của pháp luật và văn hóa bản thân, nó bó buộc sự phát triển cá tính của con người, còn người bị thần kinh thì lại không, họ hoàn toàn được giải phóng. Vì thế khi tôi và Ôn Thiết Quân cưỡi ngựa đi dạo, anh kể cho tôi nghe chuyện về mẹ anh, còn tôi thì luôn chăm chú nghe anh ta nói.

Mười mấy con ngựa của anh đều được anh chăm sóc khỏe mạnh béo tốt, hễ có thời gian là anh lại thả chúng đi loanh quanh, nói chuyện với chúng. Với mỗi chú ngựa anh đều nói bằng những lời khác nhau. Tôi đứng ở xa không nghe thấy anh nói gì, chỉ thấy mỗi anh đang mấp máy, còn con ngựa sau khi nghe anh nói một hồi thì bỗng chạy nhanh vô cùng, hệt như nó vừa được tiếp thêm sức mạnh gì đó.

“Phải thường xuyên trò chuyện với chúng. Bây giờ chúng đã hiểu tôi nói gì. Chúng rất thích nghe tôi nói chuyện”. Anh nói với tôi.

Mà đúng thế thật, khi anh nói chuyện với chúng, tuy chúng không nói được, nhưng chốc chốc lại hí lên một tiếng, hoặc giơ hai chân trước lên, giống như chúng có thể hiểu những gì anh nói vậy.

“Ngựa cũng có trái tim. Trái tim của người và ngựa có thể hòa nhịp với nhau, chúng có thể hiểu tất cả”.

Tôi không mấy tin những lời anh nói. Ngựa có nói thế nào đi nữa thì cũng chỉ là một loài động vật, sự giao lưu giữa động vật và người có đến mức nào đi nữa thì cũng không thể nào bằng được giữa người với người.

“Vì thế sau khi mẹ tôi dọn đến ở nhà tôi, tôi đã thử trò chuyện nhiều với mẹ. Mẹ nuôi tôi lớn đến ngần này, quả thật không dễ dàng tí nào”.

“Mẹ anh có thích những con ngựa của anh không?”

“Chí ít là mẹ tôi cũng không ghét ngựa, bởi vì trước giải phóng ba tôi gặp mẹ tôi lần đầu tiên thì khi ấy ông đang là một kỵ binh. Nhưng khi mẹ tôi đến trại ngựa, mấy con ngựa của tôi đều rất sợ bà”.

“Sao lại sợ?”

“Bọn chúng hí lên một tiếng rồi sau đó chạy tán loạn, có con nhảy dựng lên, giống như mẹ tôi là quái vật vậy. Tôi rất lấy làm lạ, chúng sợ mẹ tôi, mẹ tôi thì lại rất hiền”.

“Phụ nữ khi già đi đều có một chút mùi của bà mo. Chắc mẹ anh cũng thế thôi, lũ ngựa chúng có giác quan thứ sáu, ngửi thấy mùi bà mo trên người mẹ anh nên mới sợ chứ gì”.

“Nói cũng có lý. Lũ ngựa của tôi bọn chúng cứ trốn mẹ tôi, tôi cũng hết cách”.

“Anh phải giúp mẹ anh phân biệt rõ giữa ảo giác và hiện thực, để bác ấy hiểu được điều này hoàn toàn không giống nhau”.

“Tôi cũng cố thử xem sao”.

Ảo giác mới nhất của mẹ Ôn Thiết Bảo là bà nhìn thấy trên lưng mỗi con ngựa mà anh nuôi đều chở một người. Sau đó khi bà đến trại ngựa chơi, bà không dám đến gần chúng mà chỉ từ người lên lan can nhìn chúng mà thôi.

“Trên lưng mỗi con ngựa đều có một người, họ là những binh sĩ, là chiến hữu của ba con năm xưa. Họ nhìn thấy mẹ, còn chào hỏi mẹ nữa. Con không nhìn thấy họ sao?”

“Con không nhìn thấy gì cả. Quả thật là không có ai cả, mẹ à mẹ chỉ nhìn thấy ảo giác thôi. Mẹ thử nhìn kỹ lại xem, không có ai trên lưng ngựa cả”.

“Lại là ảo giác! Ý con là mẹ bị điên phải không, cho nên mới có thể nhìn thấy những điều mà các con không thấy được?” Bà tỏ ra rất giận dữ. “Thật thế mẹ ạ, suốt ngày mẹ chỉ toàn trông thấy những hình ảnh ảo mà thôi”.

“Vậy thôi con cứ đem mẹ vào bệnh viện tâm thần cho rồi”. Bà lão càng giận dữ hơn nữa.

“Mẹ à, con sẽ giúp mẹ phân biệt rõ giữa ảo giác và hiện thực. Con sẽ không gửi mẹ vào bệnh viện tâm thần đâu”.

Ôn Thiết Quân bắt đầu cố gắng giúp mẹ anh phân biệt rõ giữa ảo giác và hiện thực. Điều này có lẽ sẽ rất khó, bởi vì chứng ảo giác của mẹ anh xem ra ngày càng nặng hơn.

“Có rất nhiều bạn của mẹ đến thăm mẹ kìa, họ sắp mở cửa vào rồi đó, nhanh lên”. Có một ngày nọ mẹ của anh chạy từ ngoài ban công vào trong nhà nói với anh và vợ anh như thế. Họ liền mở cửa ra, nhưng không thấy ai cả.

“Họ định trèo lên ban công. Họ đến thăm mẹ, đến thăm mẹ đó”. Mẹ anh lại đứng trên ban công nói thế, và lại còn chào hỏi với những người không hề thấy mặt ấy.

“Bệnh thần kinh của mẹ anh càng ngày càng nặng rồi đấy, em thấy hay là cứ đưa mẹ vào bệnh viện tâm thần vậy”.

“Không được, nếu đưa mẹ vào viện thì bệnh của mẹ cũng sẽ ngày một nặng hơn mà thôi. Bệnh của mẹ chỉ là nhìn thấy ảo giác, chứ mẹ cũng không gây hại gì cho ai cả. Không sao đâu,

không chừng vài năm rồi sẽ khỏi thôi”.

“Nhưng em sợ ảnh hưởng đến các con. Hôm qua khi em vừa về đến, con nói với em rằng ông về, bà đang nói chuyện với ông. Anh thử nghĩ xem mẹ anh như vậy có ảnh hưởng lớn đến con mình không”.

“Có lẽ mẹ thật sự có thể nhìn thấy được hồn ma. Bà có thể nhìn thấy được những người đã khuất. Anh cũng không biết phải làm sao đây”.

Thực tế sự cố gắng giúp mẹ phân biệt được giữa ảo giác và hiện thực của Ôn Thiết Quân dường như đã thất bại. Mẹ anh rất cố chấp, bà cho rằng bà thực sự trông thấy những người đó, trông thấy đủ cả các loại người. Mỗi ngày những người đó đều đến thăm bà bằng nhiều cách với những thời điểm khác nhau. Có lúc họ vào bằng cách leo lên sân thượng của khu cư xá, có lúc lại ngồi trên mui xe buýt vào khu cư xá.

“Em điên mất thôi. Em sắp phát điên vì mẹ anh rồi. Mẹ đúng là một người điên, em không thể tiếp tục sống chung với bà ấy được”. Vợ Ôn Thiết Quân nói một cách đầy bức xúc.

Ôn Thiết Quân đưa mẹ vào bệnh viện tâm thần, nhưng đến ngày thứ hai thì bà dùng một dây da treo cổ tự vẫn. May mà sợi dây cũ mục, bị đứt, nên mẹ anh mới còn sống. Thế là anh lại lập tức đưa mẹ về nhà.

Ở trại ngựa, tôi vừa học cưỡi ngựa vừa nghe Ôn Thiết Quân kể chuyện mẹ anh. Tôi thật sự không thể tin được rằng, đường đường là Bạch Báo - một ngôi sao nhạc Rock'n Roll, lại gặp phải một vấn đề đau khổ trong cuộc sống như vậy. Thật ra, cho dù có là ai đi nữa, thì cũng đều gặp phải chuyện người thân bệnh hoạn và qua đời, cũng đều gặp phải những ưu tư phiền muộn của cuộc sống. Đến khi nào thì con người mới có thể tự giải phóng mình?

Sau khi đón mẹ về nhà, quan hệ giữa anh và vợ ngày càng trở nên xấu đi. Bởi vì chị ấy không thể chấp nhận mẹ chồng mình, có lẽ đại đa số phụ nữ cũng sẽ không chấp nhận có một bà mẹ chồng mắc bệnh thần kinh như thế. Vì vậy, sau khi Ôn Thiết Quân đón mẹ anh về lần này, thì mâu thuẫn giữa anh và vợ ngày càng trầm trọng hơn.

“Em sẽ dọn ra ngoài ở. Em không muốn con mình tiếp tục bị ảnh hưởng từ một người mẹ bị bệnh thần kinh nữa”.

“Mẹ không điên, mẹ chỉ nhìn thấy ảo giác mà thôi”.

“Mẹ chính là một người điên”.

“Em muốn dọn đi thì cứ dọn, nhưng đã đi rồi thì đừng về nữa”.

“Ý anh muốn ly hôn với em phải không?”

“Anh không nói vậy. Nhưng nếu em dọn đi rồi thì đừng về nữa”.

Và quả thật sau khi vợ anh đi rồi thì không trở về nữa, sau đó nửa năm thì họ ly hôn. Đây là cú sốc lớn với anh, vì vợ anh đã giành được quyền nuôi hai đứa con song sinh, anh không được gặp mặt chúng thường xuyên nữa. Điều này cũng làm cho thời gian ở trại ngựa của anh càng dài hơn, anh nói chuyện với mấy con ngựa cũng nhiều hơn trước.

Có một hôm tôi và anh đứng bên trại ngựa, đột nhiên anh nói với tôi: “Tôi nhìn thấy trên lưng mấy con ngựa này có chở người. Họ là những binh sĩ ở thập niên 40, súng mang trên lưng, có người còn mang cả kiếm nữa”.

Tôi quay đầu từ từ về hướng anh: “Tôi không thấy gì cả, anh... hay là anh cũng đã nhìn thấy ảo giác rồi?”

Anh ta bật cười: “Tôi chỉ nhìn thấy những gì mà mình đang tưởng tượng thôi. Còn mẹ tôi thì mới thật là đã nhìn thấy ảo giác. Một người sống đến một độ tuổi nào đó, sẽ bắt đầu sống với quá khứ của mình. Tôi cố gắng tiếp xúc với mẹ tôi, kết quả là tôi đã nhìn thấy những gì mà mình tưởng tượng. Tôi đã tưởng tượng trên lưng những con ngựa kia có chở người, thì quả là có người thật”.

Tôi cũng đã thử tưởng tượng trên lưng ngựa có chở người, nhưng tôi có thấy gì đâu. Ngựa cũng chỉ là ngựa, trên lưng ngựa không có ai cả.

Anh và vợ anh phải ly hôn là do mẹ anh nhìn thấy ảo giác. Có một hôm mẹ anh nói bà nhìn thấy vợ anh đi lại với một người đàn ông khác.

“Con và cô ấy đã chia tay, cô ấy muốn đi lại với ai đó là tự do của cô ấy”.

“Lỗi cũng tại mẹ, tại mẹ cứ nhìn thấy mấy người bạn cũ của mẹ hoài, nó không hiểu, cho nên mới chia tay với con phải không?”

“Mẹ cứ mặc cô ta”.

“Con luôn không tin là mẹ nhìn thấy những người đó phải không?” Mẹ anh nhìn anh.

“Con thật không thể tin, mẹ à, con không nhìn thấy họ, chỉ có mấy lần con tình cờ tưởng tượng ra họ đang ở đây nên mới nhìn thấy họ. Con luôn hy vọng rằng mẹ có thể phân biệt được giữa ảo giác và hiện thực”.

“Nhưng con trai à, mẹ đang sống trong thực tại đó chứ”. Mẹ anh vẫn cố chấp như vậy.

Sau khi vợ anh ra đi, thì chứng ảo giác của mẹ anh càng nặng hơn. Bà thậm chí không còn sống trong thực tại nữa, mà chỉ sống trong một giai đoạn nào đó của những năm 1951, 1972 hay 1986. Mẹ anh cứ như là người có thể ra vào bất cứ thời điểm nào của dòng thời gian, bà có thể nhìn thấy cả những sự kiện xảy ra trong những thời điểm ấy. Trong mắt bà chỉ toàn là những hình ảnh của quá khứ. Ôn Thiết Quân rất lo. Anh rất kính trọng mẹ, mỗi ngày nhìn thấy mẹ chào hỏi, nói chuyện với những người khác nhau, họ tán chuyện trông rất vui, anh có cảm giác như đang nhìn thấy lại nhiều giai đoạn mà mẹ anh đã trải qua trong đời. Sau đó một ngày nọ, mẹ anh nằm yên bất động trên ghế. Bà đã lặng lẽ ra đi.

Vì mẹ anh mà vợ anh bỏ anh, bây giờ mẹ anh cũng bỏ anh đi nốt. Sau đó lại có một tin xấu đến với anh, tin báo rằng chính phủ sắp trưng dụng khu đất nơi trại ngựa của anh làm rừng hộ phòng, hợp đồng thuê đất của anh bị chấm dứt, rồi đây không biết trại ngựa của anh sẽ như thế nào đây?

“Anh tính sao với trại ngựa của anh?”

“Sắp tới nó cũng biến mất thôi”.

“Còn ngựa thì sao?”

“Bán đi. Để lại mấy con tốt tốt, tôi muốn làm mấy tác phẩm trang trí nghệ thuật đem đi tham gia triển lãm hai năm tổ chức một lần ở Sao Paulo, Brazil. Sau đó, chắc tôi ở lại đó luôn”.

“Anh ở lại Brazil à?!” Tôi cảm thấy quá ngạc nhiên, “Anh vẫn còn hai đứa con nữa mà”.

“Mẹ tôi qua đời, điều này khiến tôi muốn sống khác đi, Brasil là vùng đất mà tôi luôn nghĩ đến. Tôi đã từng đến đó một lần, tôi thích phụ nữ ở đó. Thường họ mặc quần tây không cần phải mang dây nịt bởi vì eo họ rất nhỏ, nhưng hông lại rất to, tất cả tạo nên một đường cong thật tuyệt vời. Tôi thích phụ nữ Brazil, tôi sẽ tìm một cô và sống với cô ấy”.

“Đúng vậy, phụ nữ Brasil thừa hưởng dòng máu của người Bồ Đào Nha, người Da Trắng, người Indian và cả người da đen”. Tôi cảm thấy ngưỡng mộ anh ấy ghê.

Nhưng nếu phá bỏ trại ngựa, bán mấy con ngựa mà anh yêu thích đi, thì quả thật là một điều khó khăn với anh. Cuối cùng thì anh cũng bán đi một con, sau đó để lại mấy con mà anh thích nhất làm nên những tác phẩm mà thoát nhìn người ta sẽ thấy kinh hãi vô cùng.

Tôi cũng không dám nghĩ rằng anh sẽ làm nên những tác phẩm trang trí như vậy. Để làm nên những tác phẩm đó, anh đã sử dụng hết bốn con ngựa, bốn con ngựa này là những con mà anh yêu thích nhất. Trước lúc bắt tay vào làm các tác phẩm này, tâm trạng của anh trở nên phức tạp vô cùng, tôi và anh nói chuyện với nhau rất nhiều, rồi anh bỗng bật khóc.

“Sao anh lại khóc thế, ngôi sao nhạc Rock?” Tôi hỏi anh.

“Tôi phải giết đi bốn con ngựa tốt nhất thì mới có thể làm nên tác phẩm”.

“Không giết chúng không được sao?”

“Nhất định phải giết”.

“Vậy thì hết cách rồi. Dù sao thì trại ngựa của anh đã không còn nữa, thôi thì anh cứ giết chúng đi”.

“Ừ, Tôi sẽ giết chúng”. Anh khóc nghẹn ngào, bởi vì anh phải giết đi những người bạn thân thiết, những đứa con của anh.

Những ngày trước khi anh chuẩn bị làm những tác phẩm của mình, anh đã nói chuyện rất nhiều với lũ ngựa. Tôi rất quan tâm đến tác phẩm mà anh sắp làm nên thường đến thăm anh. Anh thuê một trường quay khá lớn, chuẩn bị làm những tác phẩm của mình.

Nhưng đến lúc sắp phải giết những con ngựa, tim tôi cứ như bị ai đó bóp nghẹt đi, tôi không chịu được tiếng hí của những con ngựa trước lúc chết. Chúng cũng biết số phận của mình rồi sẽ phải chết, vì thế chúng cũng rơi lệ. Rồi xa chỗ ấy rồi mà tôi vẫn còn nghe văng vẳng tiếng ngựa hí vang vọng.

Mấy ngày sau, anh đã hoàn thành xong tác phẩm của mình và mời tôi cùng một số nhà nghệ thuật đến xem. Chúng tôi ai cũng rất đổi kinh ngạc trước tác phẩm của anh. Chính xác là nó được tạo thành từ bốn con ngựa, bốn con ngựa nguyên vẹn tạo nên những tác phẩm như thế.

Một tác phẩm được làm bằng cách dùng máy cưa xẻ da nó ra từng miếng một, mỗi miếng da có độ dày từ 2-3cm, sau đó kéo ra, như vậy chiều dài của thân ngựa dài hơn bình thường gấp 3 lần. Nó giống như là một con khủng long vừa dài vừa lớn được trưng bày bên trong chậu thủy tinh.

Tác phẩm thứ hai là nguyên một con ngựa đã chết được treo lên. Nó ngoẻo đầu trông thật thảm thương. Nó đã chết rồi.

Tác phẩm thứ ba là xẻ con ngựa ra làm hai phần, sau đó cho vào chậu thủy tinh.

Tác phẩm thứ tư là dùng đồng bó toàn thân ngựa lại, trên mình ngựa đóng đầy đinh đồng, phía sau kéo một chiếc xe chiến, chiếc xe này được làm mô phỏng theo mô hình xe chiến Bình Mã Dụng của Tần Thủy Hoàng.

Anh ấy đã dùng những con vật yêu của mình làm nên những tác phẩm như thế. Anh sẽ không còn nói chuyện với chúng nữa, bởi vì chúng đã chết cả rồi.

Ôn Thiết Quân đem tác phẩm của mình gửi đến tham dự triển lãm ở Brazil và đã đạt được giải thưởng lớn trong năm ấy. Nhưng tôi không hề thích những tác phẩm đầy máu và đầy tính bạo lực của anh ấy. Anh không trở về nữa, đổi lại, vợ trước và hai đứa con sinh đôi của anh dọn về cư xá ở, vì anh đã để căn hộ trong khu cư xá lại cho họ. Chắc anh sẽ tìm một người phụ nữ Brazil, những phụ nữ cuồng nhiệt có vòng eo lý tưởng không cần mang thắt lưng.

Trại ngựa của anh giờ đây đã trở thành rừng hộ phòng. Có mấy lần tôi tình cờ đến đấy, trong mơ màng tôi nhìn thấy những người lính thuộc thập niên 40, họ mặc quân phục, lưng đeo súng, tay lăm lăm thanh kiếm đang quanh quẩn trong khu vực đó. Có lẽ họ đang tìm những con ngựa của mình. Tôi nhìn kỹ lại một lần nữa, thì họ đã tan biến đi mất rồi.

chuyến hành quân dã ngoại của đội quân TÍ HON

KHI LẦN ĐẦU TIÊN NHÌN THẤY ĐỘI QUÂN TÍ HON tập luyện trong khu cư xá, tôi thấy mấy đứa bé này thật đáng yêu, bất kể là bé trai hay bé gái đều mặc một bộ kiêu quân phục màu xanh cỏ úa và đội mũ ca lô. Đều là trẻ con trong cư xá cả. Ban quản lý cư xá vì muốn xây dựng khu cư xá văn hóa nên tổ chức một đội quân tí hon như thế. Nhưng rồi cũng chính đội quân tí hon này, đã gặp chuyện rắc rối khi đi cắm trại.

Đi cắm trại cũng là một trong những hoạt động mà ban quản lý khu cư xá tổ chức, nói là để rèn luyện sức khỏe và ý chí của bọn trẻ, họ đưa bọn trẻ đi dã ngoại, cụ thể là tới dãy núi lớn ở vùng ngoại ô phía bắc, giáp với Hà Bắc để cắm trại.

Khi bọn trẻ xuất phát, tôi có nhìn thấy, rất nhiều phụ huynh lưu luyến tiễn cực cung của mình lên xe nhà binh, mấy ông cha bà mẹ này thì phải nói cực kỳ cưng chiều con cái họ, làm cho anh phụ trách tên Ngụy, một bộ đội đặc chủng đã chiến mà ban quản lý khu cư xá mời đến phụ trách hơn 20 đứa trẻ này vừa thấy lo lắng vừa thấy hãnh diện. Tôi có thể thấy được điều đó. Hôm ấy, anh Ngụy dẫn lũ nhỏ đi. Anh có thân hình cao lớn, vạm vỡ, tóc cắt ngắn, mặt lỗ rỗ vì chắc trước đây bị mụn nhưng tất cả những điều ấy không thể giấu nổi nét tuấn tú, anh hùng rất đặc biệt ở anh. Anh trang bị từ trên xuống dưới như một bộ đội đặc chủng. Giữa thời tiết mùa thu nóng bức, mà anh lại mang một đôi giày lính kín gió. Tôi nghĩ nếu anh ấy hướng dẫn bọn trẻ đi cắm trại dã ngoại, thì có lẽ mấy đứa trẻ con cưng của những nhà khá giả trong khu cư xá này sẽ được một cuộc tập luyện đầy hứng thú. Có gì đáng để lo lắng cơ chứ?

Mấy đứa trẻ được cho mặc quân phục, trông chúng thật hào hứng. Bọn trẻ đều trong độ tuổi từ 6 đến 12, các cô cậu tân binh đều rất vui vẻ, chúng không hề biết điều gì đang chờ phía trước - vài ngày sau, sẽ có hai đứa sẽ trở thành hai thi hài nhỏ được người ta chở về khu cư xá.

Đó là chuyện của mấy ngày sau, chứ lúc đó chẳng ai có thể biết trước được điều ấy. Bạn thử nghĩ xem, một đội trưởng bộ đội đặc chủng dẫn mấy đứa trẻ kia đi ai mà nghĩ có chuyện gì được? Tất cả các phụ huynh đều nghĩ như vậy cả. Nhưng họ đã nhầm. Lần này họ đã nhầm, hơn nữa có người sẽ phải đau khổ suốt đời vì họ không còn cơ hội gặp lại đứa con yêu dấu

của mình nữa.

Lần cắm trại dã ngoại này kéo dài khoảng 3 ngày, tôi biết được thông tin này từ bảng thông tin của cư xá. Bảng thông tin của cư xá được phát định kỳ mỗi tháng mấy lần cho cư dân trong khu cư xá, trên đó đăng tải những tin tức trong cư xá. Ban quản lý cư xá đã chuẩn bị từ lâu cho chuyến dã ngoại này. Trước đó một tháng đã thông báo cho phụ huynh đăng ký. Theo bảng thông tin, thì có khoảng 40 cháu nhỏ tham gia. Bình thường những cháu này đều tham gia luyện tập dưới sự hướng dẫn của bảo vệ khu cư xá, những người từng là bộ đội xuất ngũ. Địa điểm luyện tập là ở sân tennis và phòng tập thể dục của khu cư xá. Cắm trại kiểu hành quân dã ngoại không phải là một cuộc đi chơi đơn thuần, nó gian khổ hơn nhiều so với những lần tập luyện. Trong 3 ngày tham gia cắm trại dã ngoại, dưới sự hướng dẫn của một đội trưởng bộ đội đặc chủng, chúng sẽ chinh phục mấy đỉnh núi, và chúng phải chiếm lĩnh một đỉnh núi lớn. Hơn nữa, trong lần dã ngoại này, không cho phép bọn trẻ tự mang theo lương khô, chúng chỉ được mang theo một ít nước uống, tất cả lương thực đều phải tự tìm lấy trên núi. Ai lại nghĩ ra cái trò oái oăm thế không biết?

Tôi đã từng đến vùng núi phía Bắc, vào mùa thu trên núi có rất nhiều trái cây dại, cũng có rất nhiều gà rừng và thỏ rừng - nếu mấy đứa nhỏ biết bắn tên, chúng sẽ được ăn thịt. Mùa thu mà lên núi có thể nói là tuyệt vời. Thật ra khi quy định chỉ cho bọn trẻ mang theo nước lên núi, tôi cũng nghĩ rằng bọn chúng không những sẽ sống trở về được, mà còn trưởng thành hơn, khỏe mạnh hơn, da có đen đi nhưng sẽ rắn rỏi hơn. Chúng cũng sẽ học được rất nhiều điều, điều này tốt cho bọn trẻ. Nhưng không ai ngờ rằng, chúng đã xảy ra chuyện.

Có lẽ lúc đầu các vị phụ huynh đều rất yên tâm với anh đội trưởng bộ đội đặc chủng, nhưng họ lại không nghĩ rằng, nếu như vị đội trưởng này xảy ra chuyện thì bọn trẻ biết phải làm sao?

Trong mấy ngày đó, tôi đang đọc một quyển sách có tựa đề là: “Sổ Tay Sinh Tồn”. Quyển sách này là giáo trình của lính đặc chủng Hoàng Gia Anh. Cũng đã lâu lắm rồi tôi không đi cắm trại dã ngoại, vì thế khi thấy bọn trẻ được tham gia cắm trại dã ngoại, tôi cũng phấn khởi lây. Tôi cũng có túi ngủ đấy, nhưng tôi chưa bao giờ dùng nó để ngủ khi đi dã ngoại cả.

Bọn trẻ đi rồi thì bật tắt tin tức. Mãi đến ngày thứ 8, các vị phụ huynh mới lo lắng đi tìm chúng. Về đến nơi, trẻ đứa nào đứa nấy nhếch nhác, tiêu tụy, khác hẳn lúc háo hức ra đi, chúng ủ rũ, thảm hại như những con sói hoang. Hơn nữa có hai đứa đã vĩnh viễn nằm lại trong

quan tài gỗ.

Sau khi đưa chúng về, tôi đã đi hỏi thăm và điều tra rất lâu, mới biết rằng trong bảy tám ngày đó, chuyện gì đã xảy ra với bọn trẻ. Điều mà tôi không thể ngờ được là, trong những đứa trẻ nhỏ ấy, bản thân con người vẫn luôn tồn tại cả cái thiện và cái ác. Và những điều này cũng thể hiện rất rõ, giống như con thú khi bị dồn vào đường cùng chúng cũng biết tự phản kháng vậy. Những cảnh tượng nói tới trong tác phẩm “Vua ruồi” của nhà văn Anh William Golding nói về cái ác trong con người không ngờ lại đang diễn ra sò sò trước mặt tôi như một minh chứng. Điều này làm cho tôi thấy hết sức sững sờ. Tôi vốn cho rằng đó chỉ là ác mộng của Golding, hoặc giả đây chỉ là những lời nói hư cấu mà thôi. Nhưng nó lại có thể trở thành sự thật.

Sự việc là thế này: Mỗi em khi tham gia dã ngoại được mang theo một hành lý không quá 3kg và bắt đầu cho cuộc hành trình. Họ chọn một đường núi tương đối hiểm trở để bắt đầu. Ngày đầu tiên, họ đi khá xa trong dãy núi, và dường như không còn nhìn thấy người nữa. Sáng ngày thứ hai, vị đội trưởng bộ đội đặc chủng đã không may bị rơi xuống từ trên vách núi dốc đầy hiểm trở. Đội phó là một cậu nhóc khoảng 11 tuổi nói: “Chú ấy đi bắt thỏ rừng, hơn một ngày nay không có thịt để ăn rồi, ai cũng đói cả, chỉ ăn trái cây dại, bắp sống và uống nước mà thôi. Để có thịt ăn chúng ta nên tự làm cung tên để bắt thỏ rừng. Chú bộ đội đặc chủng đã đuổi theo con thỏ rừng ấy, không cẩn thận nên đã bị rơi xuống vực núi, không về nữa rồi. Chúng ta ngốc quá”.

Đây quả là một tình huống mà không ai có thể ngờ tới được, bởi vì mọi người đều nghĩ rằng: Cho dù tất cả bọn trẻ đều xảy ra chuyện, người lớn sẽ không hề gì, nếu chỉ còn một người sống sót trở về thì người đó phải là chú đội trưởng bộ đội đặc chủng. Ai ngờ, anh chàng bộ đội đặc chủng này đã bị rơi xuống vực núi rồi.

Sao lại có chuyện như thế nhỉ? Một bộ đội đặc chủng đã từng luyện tập qua nhiều lần thực địa lại có thể bị rơi xuống vực núi sao? Tôi không thể tin được. Có thể có một giả thuyết nữa là, anh ta mãi mê đuổi theo con thỏ rừng, bất ngờ gặp phải một vạt núi lở, và sau khi rơi xuống vực bị cả tảng núi lở đó đổ ụp lên không thoát ra được.

Bọn trẻ bỗng chốc như rắn mất đầu. Đội trưởng Liêu Hải Long (12 tuổi) là con một luật sư, có vẻ bình tĩnh, nó cho rằng cả nhóm phải quay lại, còn đội phó Hà Tiến Tiến thì cho rằng phải tiếp tục đi tiếp, ở đầu ngọn núi kế tiếp có treo một ngọn đèn cứu hộ. Sau một hồi tranh

luận, chúng chia làm hai phe, phe tán thành việc đi tiếp sang ngọn núi phía trước đông hơn một chút, vì thực tế chúng không thể tìm được đường quay về nhà.

Liêu Hải Long nhớ lại chuyện hai cha con cùng tham gia bầu cử ban điều hành khu cư xá. Sau đó cha cậu được làm trưởng ban điều hành vì có số phiếu cao nhất. Sở dĩ cha cậu có được số phiếu cao như vậy là còn vì trước khi bỏ phiếu, cha cậu đã có bài phát biểu hết sức xúc động, thu phục được lòng người.

Trước tình hình chú bộ đội đặc chủng bỗng nhiên rớt xuống vực mất mạng, phải làm thế nào đây? Với vai trò là đội trưởng, Liêu Hải Long đề nghị mọi người bỏ phiếu biểu quyết xem về hay đi tiếp. Sau khi mọi người đồng ý bỏ phiếu biểu quyết, cậu bắt đầu diễn thuyết:

“...chúng ta không thể đùa với mạng sống của mình. Chúng ta phải quay về, vì không có chú Ngụy, chúng ta rất có thể sẽ lâm vào bước đường cùng. Cha mẹ chúng ta sẽ rất lo lắng, điều quan trọng hơn là, chuyện chúng ta quay về không thể cho rằng chúng ta thất bại trong chuyến dã ngoại mà do chúng ta gặp phải tình huống bất ngờ...”

“Chúng ta quay về, tất nhiên cho thấy chúng ta thất bại!” Đội phó Hà Tiến Tiến cười khẩy, “Chúng ta là đội quân thiếu nhi vinh dự được khu cư xá thành lập! Chú Ngụy gặp nạn, chúng ta như rắn mất đầu, chúng ta càng phải làm cho ra trò, thực hiện cho được chuyến hành quân dã ngoại này. Về, tức là thất bại, các bạn có muốn làm kẻ thất bại không?” Hà Tiến Tiến nhìn mọi người.

“Không muốn...!” Tiếng hô to vang dội cả vách núi.

“Chúng tớ nhất quyết không chịu là kẻ hèn nhát, nhát gan”. Cô nữ binh nhỏ bé Đái Trân nói to.

“Vậy thì, bỏ phiếu đi!” Hà Tiến Tiến hài lòng nói. Liêu Hải Long trầm ngâm không nói. Cả đám lần lượt đưa miếng giấy mình viết ra. Kết quả kiểm phiếu, trừ cậu mập Lôi Vân và Liêu Hải Long chủ trương quay về, toàn bộ những đứa còn lại đều đồng ý đi tiếp tới đầu ngọn núi tới sẽ đốt lửa xin cứu viện.

“Đây là kết quả cuộc bỏ phiếu dân chủ”. Hà Tiến Tiến nhìn Liêu Hải Long nói, “Cậu hài lòng chưa?”

“Nhưng chúng ta sẽ chết... có các loài thú hoang, có khi chúng ta sẽ chết đói...” Cậu mập

Lôi Vân nói đầy vẻ sợ hãi.

“Nếu vậy mày với nó đi về đi, tụi tao sẽ đi tiếp”. Hà Tiến Tiến nói với Liêu Hải Long.

“Không, nếu mọi người đã bỏ phiếu, tụi cũng đành phải đi với các cậu”. Liêu Hải Long nói.

Thế là cả đoàn quân tí hon lại lầm lũi bước đi. Mất cả ngày trời cả đám mới tới được đầu núi, thế mà mới đầu chúng tưởng gần lắm. Tục ngữ có câu: “Thấy được núi thì ngựa cũng đi đời”, leo lên đến được đỉnh núi cao chót vót, chúng không ngờ lại khó khăn đến thế.

“Nhưng chúng ta đã leo lên được”. Hà Tiến Tiến nói, “chúng ta đốt lửa cầu cứu đi”.

Đuốc không còn bao nhiêu nữa. Nhưng còn một cái bật lửa, tuy vậy loay hoay mãi chúng mới bật được. Lửa được nhóm lửa lên, đám trẻ vỗ tay reo mừng nhìn làn khói xanh bay vào không trung.

“Sẽ có người đến cứu chúng ta. Sẽ có người nhìn thấy khói, họ sẽ đến cứu chúng ta”. Lôi Vân nói. Cậu bé này đặc biệt sợ đêm tối, cậu thấy các bạn ai cũng sợ đêm tối, có điều không nói ra mà thôi. Cả đám nhìn theo lớp khói bay lên trong bóng chiều chạng vạng. Bóng đêm đã bắt đầu sà xuống mà chưa thấy ai đến cứu chúng cả.

Bỗng, xung quanh vang lên tiếng sói hú. “Nè, xem nè, xem nè!” Đái Trân chỉ tay về phía đỉnh núi xa xa, ở đó có bóng một con sói, nó đang ngược mõm lên trời, phía mặt trăng đang mọc hú một hồi. “Chúng ta bị sói bao vây rồi”. Liêu Hải Long nói, “thế mà chẳng có ai nói cho chúng ta biết ở đây có sói cả, mọi người chỉ nói ở đây có thỏ rừng và chim trên núi mà thôi!” Cả đám trẻ trở nên hoảng hốt. “Tiếp tục đốt lửa lên, sói sợ lửa!” Hà Tiến Tiến nói to.

“Cháu kêu mọi người dựng lều lên, đốt lửa cạnh lều”, Hà Tiến Tiến sau này kể lại, “như thế sói sẽ sợ chúng ta. Sau này về nhà rồi chúng cháu mới biết, đàn sói đó có hơn 20 con, chúng kéo từ Hà Bắc tới, chúng cháu tình cờ gặp chúng. Lôi Vân chết dưới nanh vuốt của chúng. Sau này, chúng bị dân binh vùng núi đánh chết hết, nhưng chúng đã kịp ăn thịt mất Lôi Vân rồi”.

“Sao sói lại ăn thịt Lôi Vân được, chẳng phải các cháu đã nhóm lửa lên rồi còn gì?” Tôi hỏi.

“Chúng cháu cử người trực, mỗi người trực hai tiếng, ngồi ngay cạnh đồng lửa, vừa bỏ củi khô thêm vào đồng lửa vừa canh giới. Lôi Vân trực từ 4 giờ đến 6 giờ sáng. Nhưng 6 giờ khi

Cát Vinh dậy thay thì không thấy Lôi Vân đâu nữa. Cậu ấy còn cầm theo một con dao găm Thụy Sĩ nhưng bây giờ cũng không thấy con dao đó đâu cả. Mọi người đã dậy hết, lúc này trời cũng đã sáng, chúng cháu bắt đầu tìm kiếm Lôi Vân khắp nơi, cuối cùng chỉ thấy cái áo rách tan tành dính đầy máu của cậu ấy ở dưới một gốc cây. Chỗ ấy đầy mùi hôi của sói càng chứng tỏ rằng, Lôi Vân đã bị lũ sói xé xác ngay tại chỗ đó. Mọi người lại được một phen khủng hoảng, không ổn rồi. Chúng cháu lại bỏ phiếu, lần này mọi người đều nói phải quay về”.

“Thế là các cháu quay về hả?” Tôi hỏi.

“Vâng, việc này cũng rất kỳ quặc, đáng lý ra sói nó phải đánh hơi và mò theo tụi cháu chứ, nhưng từ khi chúng ăn thịt Lôi Vân, chúng cũng biến mất luôn. Sau đó chúng cháu lại gặp phải những chuyện khác”. Hà Tiến Tiến nói với tôi.

Đàn sói đó, ít lâu sau thì bị dân binh vùng núi phát hiện và họ giết hết cả đàn, hơn 20 con, phần lớn mấy con đó rất gầy ốm. Chuyện này thì tôi đọc được trên báo, họ nói vùng núi Hồ Bắc năm nay hạn hán, quá nắng nóng nên nhiều nơi cháy rừng, có lẽ vì thế mà lũ sói này mới phiêu dạt đến đây.

“Các cháu lại gặp phải chuyện gì nữa?” Tôi hỏi.

“Tụi mình bị lạc đường rồi”. Liêu Hải Long nói với đám trẻ, “mình nên đi men theo thung lũng trở xuống thì sẽ tìm được thôn xóm nào đó”.

“Nhưng tụi tớ đói lắm, đói lắm rồi”. Đám trẻ nói. Chúng cũng giống như “lũ sói con” đang đói mềm cả người. Cây trái dại không thể nào lấp đầy dạ dày chúng được.

“Chúng ta đi men theo thung lũng này, chắc chắn sẽ tìm thấy nhà ai đó, chỉ cần thấy được bác nông dân là chúng ta có cái ăn rồi”. Hà Tiến Tiến nói.

Nhưng chúng đi mãi, đi mãi, cuối cùng phát hiện ra rằng mình vừa đi một vòng quanh núi, rốt cuộc chúng lại quay về chính chỗ cũ.

“Tụi mình gặp ma dẫn đường rồi”. Dư Hải Yến, “nữ quân tí hon” hoảng sợ nói.

“Ma gì?” Sử Sang, cậu nhóc nhỏ tuổi nhất trong bọn hỏi, lúc này nó cũng đang bị tiêu chảy.

“Ma” có nghĩa là có ma đang theo bọn chúng mình, chúng mình có đi cũng chỉ là đi vòng vòng chỗ này, không thể thoát ra khỏi đây được”. Dư Hải Yến bật khóc.

“Không có ma đâu, ba tớ nói trên thế giới này chỉ có con người là đáng sợ nhất. Bốn ngày nay, ngoài bọn mình ra, không thấy một người lớn nào cả. Bây giờ chúng ta không nên tin vào chuyện ma quỷ, đừng sợ! Tôi có ý này”. Liêu Hải Long nhìn mọi người.

“Ý gì thế?”

Liêu Hải Long cười nói, “Phân công nhiệm vụ cho con trai và con gái. Con gái chịu trách nhiệm hái rau dại và trái dại, còn các bạn nam thì phụ trách săn bắt và bảo vệ các bạn nữ. Chúng ta thực hiện theo chủ nghĩa cộng sản, một nam một nữ thành một nhóm, thức ăn kiếm được sẽ do tớ và Hà Tiến Tiến phụ trách tập hợp lại sau đó phân phát cho mọi người. Tớ nghĩ chúng ta phải chuẩn bị cho một trận chiến lâu dài, giống như Mao chủ tịch năm xưa vậy. Có được không?”

Mọi người không ai nói gì, không biết đây có phải là một ý kiến hay không.

“Ý kiến hay đấy!” Hà Tiến Tiến nói, lúc đó tất cả mọi người mới đồng ý.

“Thế là chúng cháu chia nhau ra làm. Con gái thì hái rau quả, nam thì săn bắt và bảo vệ. Liêu Hải Long phụ trách các bạn nam, cháu phụ trách các bạn nữ, trong mỗi nhóm nhỏ, các bạn nữ vừa phối hợp với các bạn nam vừa chịu trách nhiệm tìm thức ăn cho bọn họ. Chúng cháu đã chuẩn bị tinh thần cho một trận chiến lâu dài”. Hà Tiến Tiến nói với tôi như thế.

“Đây quả thật là một ý kiến hay. Sau đó thì sao nữa cháu?” Tôi hỏi

“Sau đó lại xảy ra chuyện. Vì một ổ chuột rừng”. Nó nói.

“Một ổ chuột? Chuột rừng hả?” Tôi hỏi.

“Vâng đúng vậy, một ổ chuột rừng. Trong nhóm của chúng cháu có một bạn đã ăn thịt chuột rừng”. Hà Tiến Tiến nói, trên mặt cậu hiện lên nỗi kinh hoàng vì những ký ức khủng khiếp của mấy ngày qua.

“Giết mấy con thú lớn như hươu, báo phải dùng lao và tên, cũng có thể đào hố chông. Nhưng giết mấy con thú nhỏ thì có thể dùng ná, cung tên”. Liêu Hải Long kêu mười mấy bạn nam mỗi người tự chế ra một vũ khí nào đó đại loại như thế. Chúng vót nhọn các cành cây, dùng dây thừng, lấy cành tre làm tên, lấy dây da làm ná bắn, bắt đầu đi săn.

Đám trẻ quyết định trong đêm thứ tư trong rừng này sẽ cắm trại tại một mỏm núi, sang ngày

hôm sau chúng bắt đầu đi săn. Chúng không thấy các loại thú lớn như báo, hươu nhưng lại bắt được thỏ rừng, gà rừng còn cả ếch và sóc nữa. Hôm ấy lũ trẻ đã được ăn một bữa thịt ra trò, cả đám phấn khởi lắm. Đám con gái còn hái được sơn trà, dâu dại và lê rừng nữa.

Nhưng sang đến ngày thứ năm, suốt cả buổi sáng, chúng không bắt được gì cả. Lúc ấy, Sử Sang phát hiện ra một hang chuột rừng. Lũ nhỏ đào và bắt được một ổ chuột. Trưa đó, chúng nướng chuột lên, có đứa ăn, có đứa không. Đến tối, những đứa ăn thịt chuột bắt đầu sốt và thi nhau ói. Trong đó có Liêu Hải Long, Đái Trân, Sử Sang. Mấy đứa sốt liên tục bị co giật, răng chúng đánh vào nhau lập cập. Suốt đêm bệnh chúng mỗi lúc một nặng thêm, sang ngày thứ sáu, Hải Long, Đái Trân, Sử Sang không còn đi nổi nữa.

“Dịch hạch!” Nhiệm Thục Kỳ có cha và mẹ đều là bác sĩ bỗng kêu ré lên, cô bé hoảng hốt nói, “Tụi nó ăn thịt chuột, bây giờ bị lây dịch hạch rồi”

Cả đám hết sức sững sốt, bàn tán đủ thứ. Có đứa không biết thế nào là dịch hạch, đứa khác giải thích cho chúng. Rất nhanh cả đám đã hiểu về căn bệnh này. Đây là một loại bệnh truyền nhiễm hết sức nguy hiểm, lây lan sang người khác rất nhanh.

“Ai không ăn chuột rừng, giơ tay lên”. Hà Tiến Tiến nói.

Trừ ba người đang nằm, còn thì không có cánh tay nào giơ lên.

“Chúng ta phải làm sao đây?” Hà Tiến Tiến hỏi mọi người.

“Chúng ta mau rời khỏi chỗ này thôi, bỏ họ lại đi, chúng ta chạy thôi!”

“Phải đó, nếu không tụi nó lại lây sang tụi mình hết”.

Liêu Hải Long ráng sức, yếu ớt nói: “Các cậu cứ đi đi, một mình tôi ở lại thôi, các cậu làm mấy cái cáng, khiêng Đái Trân xuống với, nó là con gái...”

“Tụi tớ không khiêng”.

“Chúng tớ không khiêng!” Đứa nào cũng hét toáng lên.

Hà Tiến Tiến bất chợt cảm thấy thật bất lực. Cậu nhìn Liêu Hải Long đang nằm đó, hai người cùng nhìn vào mắt nhau. Hà Tiến Tiến đưa tay ra định nắm tay bạn thì Điền Dũng lao tới gạt phắt ra, “Anh ấy bị bệnh truyền nhiễm! Anh không được nắm tay anh ấy!”

“Hết nước rồi!” Nhiệm Thục Kỳ nói như muốn khóc, “Hết nước rồi, chúng ta không thể đi tiếp được nữa rồi”.

“Đi, tớ đi lấy nước” Hà Tiến Tiến cầm bình nước lên, “Gần đây có một con suối, tụi tớ ra đó lấy nước. Điền Dũng, cậu với những người ở lại lấy dây rừng bện mấy cái cằng, chúng ta sẽ cằng ba người này xuống núi. Đội quân thiếu nhi phải làm sao cho xứng chứ, không được bỏ ai ở lại cả!” Nói xong, cậu đi lấy nước.

Lúc về, Hà Tiến Tiến phát hiện ra cả Liêu Hải Long, Đái Trân, Sử Sang đều biến mất. Cậu gọi lớn mất tiếng, thấy bên rừng có tiếng động bèn chạy vội tới thì thấy Điền Dũng đang cùng với mấy đứa còn lại đang đặt Liêu Hải Long ở dưới gốc cây, định vớt xuống khe sâu.

“Tụi bay làm gì đó?” Hà Tiến Tiến quát.

“Mấy đứa này nó sắp chết rồi, không thể để nó làm liên lụy đến người khác, tụi em định ném tụi nó xuống dưới khe núi đá”. Điền Dũng nói.

“Sao tụi bay lại làm thế! Tụi bay đều đồng ý làm thế hết sao?” Hà Tiến Tiến sừng sốt đến cực độ, nó hỏi.

Tụi nhỏ nhìn nó, rồi một lát sau, chúng lần lượt gật đầu.

“Đồ tồi!”, Hà Tiến Tiến gào lên, “Tụi mày có phải là người không đấy? Tụi mày đâu phải là đội danh dự, tụi mày là dã thú hết rồi!”

“Ồ, tụi tao là dã thú đấy, nếu không tụi tao đâu có ăn thịt chuột rừng? Tụi tao là dã thú đấy!” Điền Dũng cười nhạt nói.

“Mày đúng là dã thú!” Hà Tiến Tiến nói.

Lúc này Điền Dũng nổi điên lên, cả hai xông vào đánh nhau. Tất cả bọn trẻ vây xung quanh xem hai đứa đánh nhau. Hà Tiến Tiến và Điền Dũng đánh nhau quyết liệt. Sau đó Điền Dũng đè được Hà Tiến Tiến xuống, lấy tay chặn ngay họng. Mấy đứa còn lại đứng phía sau hò hét khí thế: “Giết nó đi! Giết nó đi!”

Điền Dũng vẫn cứ dùng sức đè cổ Hà Tiến Tiến xuống, Hà Tiến Tiến có vẻ như đã đuối sức. Những đứa còn lại liên tục hò hét như điên. Bỗng Hà Tiến Tiến dùng hết sức mình vật lại, Điền Dũng ngã ra một bên bị thương chân trái.

Hà Tiên Tiên đứng lên, cả bọn ngẩn ra một lúc, sau đó đồng loạt nói: “Chúng tớ nghe theo cậu, cậu là thủ lĩnh của bọn tớ!”

Hà Tiên Tiên cũng ngậy người ra. Chỉ trong phút chốc thôi, mà mấy thằng có mặt ở đây lại thay đổi một trăm tám mươi độ như thế, tụi nó thành dã thú hết rồi. Để tồn tại, chúng có thể bỏ mặc đồng loại của mình, ích kỷ, vụ lợi, bản chất dã thú trong con người chúng dường như đang bộc phát ra ngoài. Nó ngậy người ra lâu lắm mới nhận thức được rằng nó vẫn là đội phó, giống như hai từ “Thủ Lĩnh” mà mọi người vừa gọi nó, nó vẫn phải chịu trách nhiệm dẫn dắt mọi người thoát khỏi khu núi này, thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn này.

“Thôi bỏ đi, giờ tụi mày phải nghe lời tao. Phải làm cho xong cán cứu thương, sau đó đặt Liêu Hải Long và hai bạn còn lại lên, chúng ta cùng nhau xuống núi. Chúng ta cùng nhau đến đây thì phải cùng nhau trở về. Chúng ta không thể bỏ rơi bất kỳ đồng đội nào của mình được, hiểu không?”

“Hiểu rồi!”

“Hiểu rồi!”

Mọi người đồng thanh trả lời. Bọn nó cũng giống như một bầy dã thú con chạy nhảy lung tung. Còn Điền Dũng thì như là một kẻ chiến bại, cũng ngoan ngoãn đi làm cán.

“Sau đó chúng cháu đã làm xong ba cái cán, đặt ba người bệnh lên trên, bắt đầu xuống núi. Lần này chúng cháu men theo sườn núi mà đi, đi hết cả một ngày đường, thì trông thấy khói bếp. Người cứu hộ cũng đã tới rồi, nhưng lúc này Liêu Hải Long và Đái Trân đã chết. Sử Sang mạng vẫn còn lớn, lúc ấy vẫn còn sống, sau đó được đưa vào bệnh viện cấp cứu và khỏi bệnh. Lần cắm trại dã ngoại này đã làm thiệt mạng hết bốn người, đội trưởng Ngụy, Lôi Vân, Liêu Hải Long và Đái Trân. Trong đó, đội trưởng Ngụy và Lôi Vân chết không thấy xác, ngay cả một nắm xương tàn cũng không tìm thấy. Lần cắm trại dã ngoại này đã thật sự thất bại, sau khi trở về, đội quân thiếu nhi cũng giải tán”. Hà Tiên Tiên nói với tôi.

“Giải tán hết rồi chú ạ”. Nó nói, “thật ra, tuy đã giải tán rồi, nhưng chúng cháu đã hiểu ra được rất nhiều điều. Ai đã từng trải qua tình huống như thế cũng sẽ hiểu ra rất nhiều điều. Bắt đầu từ hôm ấy, cháu đã trưởng thành lên rất nhiều, cháu đã thật sự lớn lên rồi”. Nó nói.

Hơn một năm sau khi đội lính thiếu nhi giải tán, cùng với sự phát triển toàn diện của khu

cư xá, lại có thêm không ít hộ mới dọn đến đây. Như thế toàn khu cư xá đã có hơn một ngàn hộ. Có một hôm tôi tình cờ đi ngang qua sân tennis của câu lạc bộ, thấy một đội lính thiếu nhi đang luyện tập ở đó. Bọn trẻ là lính mới, không biết đã được thành lập khi nào nữa?

đưa con của dòng sông ẤN

TÔI VÓN KHÔNG BIẾT RÕ LẮM LƯU VỰC CỦA con sông Ấn ở Pakistan, nhưng sau đó nhờ quen biết với Kháp Ba mà tôi hiểu thêm được nhiều về con sông này .

Ở khu vực cư xá của tôi, có một khu chung cư tập thể có nhiều người Pakistan là nhân viên hoặc có người thân đang công tác tại đại sứ quán Pakistan tại Trung Quốc. Có đến bảy tám hộ gia đình làm đầu bếp, bảo vệ, tài xế trong đại sứ quán. Tôi đã từng sống ở Trung Á, cho nên cũng không cảm thấy ngạc nhiên về cách ăn mặc của họ. Trong số họ, đàn ông thì có nước da hơi đen, mắt sâu; còn người phụ nữ nước da sáng hơn đôi chút, đầu họ quấn khăn, mặc váy sẫm màu. Tại khu công cộng của cư xá, tôi thường gặp một chàng trai trẻ, tôi chủ động làm quen anh ta, anh ta tên Kháp Ba 25 tuổi, sinh tại làng Tô Dĩ, Pakistan. Cha mẹ của Kháp Ba là trợ lý kinh tế của đại sứ quán.

Kháp Ba có vẻ buồn, cậu đến Trung Quốc cùng với cha mẹ, nhưng do ở quê cậu xảy ra cuộc chính biến quân sự, cha mẹ cậu bị gọi về, nên Kháp Ba ở lại một mình.

Tôi gọi chuyện với Kháp Ba: “Kháp Ba này, Tôi nhớ cậu có một người bạn gái, tôi thường thấy cậu đi cùng cô ấy trên xe buýt đến chỗ làm mỗi buổi sáng, cô gái thường mặc quần jean đó, cô ta đâu rồi ?”

Kháp Ba buồn bã nói: “Cô ấy là con gái của một tùy viên quân sự, cô ấy theo cha mẹ về nước rồi, có lẽ không quay lại nữa. Tôi thất tình rồi”.

Sau đó Kháp Ba thường hay ngồi ngẩn người một mình bên khu cư xá, hóa ra là anh bị thất tình thật.

Tôi hỏi: “Thế khi nào cậu về Pakistan?”

Kháp Ba trả lời: “Tôi thích nơi đây, không muốn về nữa. Ái chà, tôi còn muốn tìm một cô vợ Trung Quốc nữa đây”.

Sau đó tôi và Kháp Ba trở thành bạn bè với nhau. Cậu ấy là một người trầm tính ít nói. Tôi mời cậu ấy đến quán ăn trong khu cư xá uống bia hơi, cậu ấy kể cho tôi nghe về câu chuyện

bên dòng sông Ấn, nơi cậu được sinh ra và lớn lên, cậu nói cậu là đứa con của dòng sông Ấn Độ.

Tôi nghĩ một con sông trở nên sống động chính là nhờ có những người dân sống ven sông. Qua lời cậu kể, thì lịch sử của dòng sông dường như đang dần dần hiện ra trước mắt tôi. Nhưng câu chuyện mà tôi muốn thuật lại dưới đây không phải là người dân của dòng sông Ấn, mà chỉ là một “đứa con của dòng sông Ấn”. Khoảng chừng nửa năm đồ lại đây, Kháp Ba có một cuộc gặp gỡ bất ngờ ngoài mong đợi. Nửa năm sau, tôi thấy cậu ta khoác tay một cô gái thanh tú, nước da ngăm ngăm. Tôi tự hỏi “Cậu ta quen được cô bạn gái này như thế nào nhỉ?” Sau đó Kháp Ba cũng đã kể với tôi. Câu chuyện tôi kể dưới đây chính là một phần cuộc sống của Kháp Ba.

Sau khi cha mẹ về nước, Kháp Ba cảm thấy rất cô đơn. Nhân viên của đại sứ quán trong khu cư xá cũng lần lượt chuyển đi. Dần dần ở đây chỉ còn lại một mình Kháp Ba, lúc ấy cô bạn gái của anh cũng đã theo cha mẹ trở về nước. Cậu ta cảm thấy cuộc sống của mình như rơi vào một chuỗi nặng nề.

Kháp Ba học tiếng Hán ở khoa ngôn ngữ trường đại học Bắc Kinh, ngày nào cậu cũng về nhà. Cậu không thích ở lại trường học. Nhiều ngày trôi qua như vậy, mỗi khi về đến nhà là cậu ta mở máy hát, mở tivi, âm thanh vang sang đến cả những phòng lân cận. Có thể cậu mới cảm thấy vui bớt nỗi cô đơn. Đã vậy cậu còn mở đèn sáng trưng khắp các phòng, khiến mấy con chó trong cư xá cứ sủa như điên. Có lẽ cậu muốn đánh tan cảm giác lạnh lẽo và tối tăm mỗi khi bước vào phòng.

Nếu không có âm thanh, hình ảnh và ánh sáng, chỉ một mình thui thủi trong phòng, thì không biết sẽ buồn tới mức nào. Một mình trong một căn hộ chung cư, nếu như bật đèn, mở tivi, thì căn nhà sẽ ấm áp hơn, không nặng nề vắng vẻ như lúc chưa bật đèn, mở tivi.

“Nhưng một ngày nọ”, Kháp Ba kể: “Tivi của tôi không mở được, tay tôi ấn nút bật, nhưng màn hình tivi không sáng như tôi mong đợi. Không hình, cũng không tiếng, chỉ là một màn hình đen kịt, chẳng có tín hiệu gì cả. Tôi cuống cả lên, kiểm tra lại công tắc điện, thử tắt, mở lần nữa nhưng tivi vẫn như lúc đầu không chút động tĩnh”.

Kháp Ba kể tiếp: “Đây là cái tivi màu kiểu cũ của Anh, năm thùng bằng gỗ, ba tôi mua ở Pakistan sáu năm trước. Vì tôi thích cái tivi này nên cha mẹ tôi mới mang nó theo sang đây.

Cả nhà chúng tôi đều thích xài đồ cũ, chiếc ghế mà tôi ngồi hồi nhỏ đến bây giờ vẫn còn, cái tivi này cũng vậy, nó gắn bó với tôi đã nhiều năm rồi, nó là người bạn trung thực nhất của tôi. Ai cũng yêu thích một thứ gì đó, có người thích chó, có người thích mèo, có người thì thích có người yêu. Nhưng tôi thì, cái mà tôi thích nhất chính là cái tivi cũ kỹ của Anh Quốc này. Nhưng bây giờ nó không xem được nữa rồi, tôi phải làm sao đây?”

Trầm ngâm một lát, Kháp Ba kể tiếp: “Tôi suy nghĩ cả đêm hôm đó, cuối cùng hôm sau tôi quyết định đem chôn nó. Người ta vẫn thường chôn cất người mà mình yêu thương khi người ấy mất. Tôi cũng quyết định đem chôn cái tivi yêu dấu nhưng không còn sử dụng được nữa. Tôi ôm tivi, cầm theo một cái xẻng, lái xe đến một khu đất trống có phong cảnh rất đẹp bên một dòng sông xanh biếc ở phía đông bắc của Bắc Kinh. Đến nơi, chỉ một loáng là tôi đã đào xong một cái hố, sau đó đặt chiếc tivi xuống và đọc một đoạn điệu văn đại khái là: Chiếc tivi đã đồng hành cùng tôi nhiều năm rồi, bây giờ nó đã hỏng, tôi vô cùng đau xót khi phải nói lời vĩnh biệt. Sau đó tôi lấy xẻng lấp đất lại, nơi ấy giờ đã thành một gò đất nhô cao, giống như một ngôi mộ nhỏ. Tiếp sau đó tôi lấy chai Heineken mà mình mang theo, ngồi đó vừa ngắm phong cảnh vừa uống bia, lòng tôi buồn da diết. Dần dần rồi tôi cũng bình tâm trở lại. Trước mắt tôi, con sông Triều Bạch trông giống một dải ngọc, vươn mình ôm ấp vỗ về ruộng bắp bạt ngàn và một sân tennis. Để chiếc tivi an nghỉ nơi đây quả thật không tệ chút nào, lòng tôi cũng dần nguôi ngoai”.

Nghe Kháp Ba kể xong, tôi mới biết cậu ấy là người sống nội tâm, rất tinh tế tỉ mỉ, cậu ấy làm cho tôi có cảm giác như đang được cho xem một đoạn phim về dòng sông Ấn, tôi như đã nhìn thấy được những gợn sóng li ti nơi dòng sông ấy. Dòng sông Ấn hiền hòa, nước sông không chảy xiết, không hung tợn như hai dòng sông Hoàng Hà và Trường Giang. Tôi nghĩ việc Kháp Ba chôn cái tivi đó cũng giống như một phần cuộc sống của cậu ta được chôn lại nơi mảnh đất này. Thời gian đầu khi tôi mới quen Kháp Ba, để cậu ấy biết thêm về cuộc sống ở Bắc Kinh, tôi chỉ cậu ấy đến những nơi náo nhiệt như: phòng nhảy disco, quán bar, chơi những trò chơi mạo hiểm và giới thiệu cho cậu ấy gặp gỡ nhiều người.

Chôn chiếc tivi đó được ít lâu thì cuộc sống của cậu dần dần trở lại bình thường. Cậu lại mua về một chiếc tivi mới, đó là chiếc tivi màu siêu mỏng hiệu TCL của Trung Quốc sản xuất. Đây là loại tivi màn hình tinh thể lỏng hiện đại, chỉ dày độ quyển sách nhỏ. Treo nó lên tường trông nó giống như một bức tranh. Cậu mở công tắc điện. Nó quả thực trông giống như một bức tranh, chỉ khác bức tranh ở chỗ là có nhiều hình ảnh sống động, rõ ràng và có thể mở

được nhiều kênh. Cậu cảm thấy cuộc sống của mình đã thay đổi, bởi vì cậu ấy không những đã chôn đi chiếc tivi cũ mà còn mua về một chiếc tivi mới. Chiếc tivi mới này chắc chắn sẽ không xảy ra tình trạng như chiếc cũ. Thế là cậu an tâm nằm trên ghế sofa xem hết kênh này đến kênh khác rồi dần dần chìm trong giấc ngủ.

Cậu ấy nói: “Tôi cứ thường như vậy, xem rồi ngủ lúc nào cũng không hay. Rồi sau đó chợt giật mình tỉnh giấc, thường tôi sẽ thấy trên màn hình chỉ toàn là những hạt trắng đen nhỏ nhỏ lạo sạo, nhưng hôm đó thì lại khác. Khi tôi tỉnh dậy, trên màn hình cái tivi mà tôi mới mua ấy chỉ là một màn hình đen kịt. Ở giữa màn hình có một đốm sáng, giống như ánh đèn trên sân khấu kịch, đốm sáng này đang di chuyển”.

“Tôi xem đồng hồ, quá nửa đêm rồi, chương trình trên các kênh hầu như đã hết. Thông thường thì trên màn hình thường hiện lên những ô vuông nhỏ, hay hiển thị những hạt trắng đen nho nhỏ. Nhưng lần này thì không phải như vậy, nhìn ở góc độ nào cũng thấy có một vật gì đó rất nhỏ, tôi nhìn kỹ lại thì mới phát hiện đó là một người tí hon đang khiêu vũ”.

“Người tí hon đang khiêu vũ trên màn hình rất nhỏ, nhưng hình như càng lúc càng lớn lên theo tỉn hiệu của màn hình. Lúc mới bắt đầu nó rất nhỏ, chỉ là một đốm nhỏ xíu thôi, nhưng sau đó dần dần to lên, to lên đến khoảng 5cm. Đó là một cô gái, cô ấy đang nhảy múa trên sàn nhảy tối đen - màn hình tivi ấy. Tôi nhìn kỹ lại, lúc này tôi đã thật sự tỉnh ngủ, cô ấy múa quá đẹp, quá uyển chuyển nhẹ nhàng, dường như ngoài cô ấy ra không ai có thể múa những động tác đẹp đến như vậy được. Hơn nữa các động tác của cô cũng rất đẹp, dường như cô đang múa theo một điệu nhạc nào đó, tôi cố nghe mà vẫn không nghe được âm thanh của tiếng nhạc”.

“Tôi say sưa ngắm nhìn cô ấy, tôi tự nói với chính mình: “Giá như em có thể đứng trước mặt tôi khiêu vũ thì hay biết mấy”.

“Chưa dứt lời thì cô ấy đã nhảy từ trong tivi ra ngoài, nhảy lên bàn trà và nhảy múa trước mặt tôi. Lúc ấy tôi càng thấy kỳ diệu hơn, tôi hỏi cô ấy: ‘Cô nhảy được tất cả các điệu sao?’ cô ta mỉm cười gật đầu và nói ‘Nhảy đơn hay nhảy đôi?’ Tôi cười, ‘cô bé tí như thế, dù có nhảy đôi đi nữa thì tôi cũng không tài nào nhảy được. Hay là cô cứ khiêu vũ một mình nha.’ Thế là cô múa một điệu múa Pakistan và vài điệu nhảy của người dân sống bên sông Ấn Độ. Phải nói lại một lần nữa là cô ấy khiêu vũ cực đẹp”.

“Cô ấy mặc một chiếc váy ngắn màu đỏ, lúc cô ấy khiêu vũ chiếc váy xoè tròn ra trông giống như người Thục Đan Trung Quốc vậy. Một lúc sau, cô bảo tôi đặt tay lên bàn, cô ấy nhảy lên cánh tay tôi và bắt đầu nhảy múa. Cô ấy múa mãi múa mãi, trông giống như người máy đã được lập trình vậy, không biết mệt. Cuối cùng thì tôi cũng hứng lên muốn được cùng khiêu vũ với cô ấy. Tôi đặt cô ấy lên bàn, sau đó đứng lên và cùng khiêu vũ với cô ấy. Cô ấy là một người bạn nhảy tuyệt vời, cô ấy làm tôi nhớ ra đã lâu lắm rồi mình chưa được khiêu vũ. Lúc ấy tôi nhớ lại chuyện ngày xưa, hồi ấy tôi vui vẻ lắm, tôi nhảy cũng rất đẹp nữa”.

Kháp Ba được sinh ra ở Sukhkan một vùng thuộc Pakistan, khi kể cho tôi nghe chuyện này, trông cậu vẫn còn rất xúc động, tôi hiểu rằng đứa con của dòng sông Ấn này có phẩm chất rất thật thà. Tôi tin những lời của cậu ấy, bởi vì duyên kỳ ngộ của cậu vẫn còn nằm ở phần sau của bài viết này.

Sáng hôm sau khi thức dậy, cậu thấy mình đang ngủ trên bộ sofa trong phòng khách. Còn cô gái tí hon khiêu vũ ấy thì đã biến mất, có lẽ cô ấy không thích ánh sáng ban ngày, nhưng cái tivi ấy thì vẫn đấy. Kháp Ba ngờ rằng mình đã nằm mơ, bởi vì sáng ra, khi nghĩ lại chuyện ấy cậu biết rằng trên đời này làm gì có người tí hon, lại càng không thể có một cô gái người tí hon biết khiêu vũ. Trong cuộc sống thường nhật chúng ta cũng đã từng trông thấy người lùn, họ chỉ cao khoảng chừng 1m. Sáng hôm ấy Kháp Ba làm nóng lại sữa bò, thái lát xường bò Pakistan lát nhỏ, quét mứt dâu lên trên bánh mì và dùng bữa ăn sáng, sau đó lái xe đến trường.

Hôm ấy trong lòng cậu rộn ràng, hào hứng khác thường, cậu đi giữa sân trường, giữa các học sinh với đủ màu da, không có cảm giác mình là người Trung Á. Cậu không biết tâm trạng này của cậu có phải là do chiếc tivi màn hình tinh thể lỏng siêu mỏng biết tạo ra ảo giác người tí hon nhảy múa ấy mang lại không, nhưng tóm lại cuộc sống của cậu đã có sự thay đổi. Hơn nữa sau đó cậu còn phát hiện ra rằng trong lòng mình cũng luôn có hình bóng của một người tí hon biết khiêu vũ.

Đúng vậy, Kháp Ba nói, trong lòng cậu đang tồn tại một người tí hon biết khiêu vũ, cảm giác ấy cậu chưa có bao giờ. Cô ấy khiêu vũ ở một nơi nào đó mà cậu ta không thấy được - trong tâm tưởng cậu, thậm chí cô ấy không hề ngừng nghỉ một phút giây nào cả. Kháp Ba làm gì cũng dường như làm theo tiết tấu điệu nhảy của cô ấy. Đó là điều làm cho người ta phải kinh ngạc. Cảm giác đau thương khi phải chôn đi cái tivi gắn bó với mình bao năm giờ đây không còn nữa. Tan học cậu vội vàng về nhà ngay, chỉ mong sớm gặp lại cô gái tí hon biết

khiêu vũ ấy. Cậu mở cửa, mở hết tất cả các loại đèn, sau đó mở máy hát và tivi lên, sau đó ngồi trên ghế sofa và chờ đợi.

Cậu nhìn chăm chăm vào màn hình tivi, hiện giờ tivi đang phát tin tức. Hết tin động đất lại đến máy bay rơi,... nhưng không có tin nào về người tí hon biết khiêu vũ cả. Có lẽ không bao giờ có chuyện đó, có lẽ người tí hon đã biến mất rồi, cậu nghĩ. Một lúc sau cậu lại thiếp đi trên ghế sofa.

“Cô gái tí hon ấy đã đứng trên vai tôi, cô gọi vào tai tôi kêu tôi dậy. Bấy giờ cũng là nửa đêm, lần này cô mặc một chiếc váy màu xanh và cô ấy bắt đầu khiêu vũ. Nhưng chỉ khiêu vũ một lúc, cô ấy ra hiệu bảo tôi đi ăn cơm. Lúc này tôi mới phát hiện ra rằng mình vẫn chưa ăn cơm tối, tôi đói thật sự. Thế là tôi vào bếp làm thức ăn”.

“Tôi rất vui và hạnh phúc, bởi vì cô ấy đã đến, cô ấy làm cho cuộc sống của tôi thêm tươi tắn và rộn ràng. Tôi hỏi cô ấy có muốn dùng chút gì không, cô lắc đầu, nhưng sau đó lại nói cô muốn dùng một chút rau cải xanh và uống một ly sữa, còn tôi thì dùng nem cuốn Bắc Kinh”.

“Chúng tôi cùng nhau dùng bữa tối, một việc thật kỳ lạ phải không? Bởi vì cô ấy là người tí hon bước ra từ trong màn hình tivi, cô ấy đã đem lại niềm vui cho cuộc sống khép kín, u buồn của tôi. Tôi đã ăn nem cuốn và rau chầm với tương cà, còn cô ấy thì ngồi trên bàn uống trà ăn cải bó xôi và uống một tách sữa nhỏ. Cô ấy ăn rất ít, cô hầu như không thể ăn nhiều hơn được, cô ấy chỉ ăn một cọng cải bó xôi đã no rồi”.

“Ăn xong, cô ấy bắt đầu khiêu vũ, cô ấy nói với tôi cô ấy không thể dừng lại được, chỉ khi dùng cơm thì mới có thể dừng lại được một lúc, thời gian còn lại cô đều phải khiêu vũ. Lại một lần nữa tôi được thưởng thức một vũ khúc đẹp, hơn nữa sau đó tôi ngủ rất ngon”.

Đây là một bí mật mà cậu ấy không thể nào chia sẻ cho người khác được. Bởi vì bố mẹ cậu ấy hiện không ở Bắc Kinh, không ở cạnh cậu, ngoài tôi ra cậu ấy hầu như không có nhiều bạn. Và cũng bởi vì chẳng ai có thể tin có cái chuyện có người tí hon biết khiêu vũ bước ra từ chiếc tivi cả. Nhưng có một điều không thể phủ nhận được, đó chính là cuộc sống của cậu ấy đã có một sự thay đổi. Tuy tạm thời cậu ấy không thể kể bí mật này ai biết, nhưng cậu ấy đã trở nên vui vẻ hơn trước. Vừa tan học là cậu ấy về nhà ngay để chờ cô gái tí hon trong màn hình tivi ấy.

Cậu ấy rất muốn biết cô ấy tên gì, từ đâu đến và cô ấy sẽ còn tiếp tục đi đâu nữa không. Vào ngày thứ năm khi cô ấy xuất hiện thì cậu đã hỏi cô ấy vấn đề này.

Cô ấy ngừng khiêu vũ, hơi do dự. Suy nghĩ một lúc cô nói cô tên “Con gái dòng sông Ấn”. Cô ấy đến từ hạ lưu rộng lớn vùng Trung Á. Nơi ấy dòng sông thật rộng lớn. Nó lấp lánh như một dải lụa bạc từ trên trời trải xuống rồi sau đó uốn khúc quanh co chảy mãi chảy mãi. Sau đó cô kể cho cậu nghe câu chuyện của mình, cậu ấy kể lại cho tôi nghe như sau:

Cô ấy vốn dĩ không nhỏ như thế, cô ấy cũng giống người hiện đại ngày nay mà thôi. Cô ấy là thị nữ của công chúa con vua Ấn Độ - thời ấy Ấn Độ và Pakistan còn chưa chia cắt. Công chúa của cô rất thích vị hoàng tử khôi ngô tuấn tú nước Đột Quyết, nhưng vua không cho vì vua định gả nàng cho hoàng tử con vua Ba Tư, dùng cuộc hôn nhân này để đạt được mục đích chính trị.

Thế là vào một đêm nọ, công chúa dắt theo cô chạy trốn. Công chúa định sẽ vượt qua núi cao để đến nước Đột Quyết, tìm được hoàng tử nàng sẽ lấy hoàng tử làm chồng.

Hai người hóa trang thành võ sĩ, lợi dụng đêm tối trốn khỏi hoàng cung tiến thẳng về phía Tây Bắc. Đường đi thật gian nan và vất vả, họ đã gặp không ít khó khăn. Khi nhìn thấy một rừng Đào trước mặt, lúc ấy họ đã rất mệt, vừa đói lại vừa khát, thế là họ quyết định vào rừng hái Đào.

Nhưng cô và công chúa đã thất bại trong khu rừng ấy. Khu rừng Đào ấy bát ngát, trên cây chỉ chít những trái đào hồng hồng chín mong. Cô đã ăn rất nhiều, ăn đến cả người như say đi. Đến khi cô tỉnh dậy thì đã không còn nhìn thấy công chúa đâu nữa.

Cô vừa tìm vừa khóc, khóc suốt ba ngày. Tìm đã ba ngày mà vẫn không thấy bóng dáng công chúa đâu. Sau đó cô quyết định tiếp tục đi thẳng hướng Tây Bắc để tìm vị hoàng tử nước Đột Quyết ấy. Cuối cùng cô cũng tìm gặp được hoàng tử, cô đem mọi chuyện kể cho hoàng tử nghe, có lẽ Quốc Vương đã phái người đến bắt công chúa rồi.

Hoàng tử rất tức giận, dẫn theo một đội quân của vua cha, tiến về phía Đông tiến đánh đất nước của công chúa, bắt Quốc Vương. Quốc Vương nói công chúa đã thật sự mất tích, cô ấy đã không trở về. Giờ đây Quốc Vương đã đồng ý cho cuộc hôn nhân của họ, chỉ cần cô ấy quay trở về thì họ có thể thành thân với nhau. Nghe được câu này, hoàng tử lại tiếp tục đi tìm kiếm công chúa. Hoàng tử phái một đội quân, từ Hắc Hải thẳng tiến về hướng Ấn Độ Dương.

Đi đến đâu thì phải báo tin tức về. Còn hoàng tử thì cùng với cô thị nữ thông minh đi tìm công chúa. Nhưng họ vẫn không thấy công chúa đâu. Rồi trên đường đi tìm kiếm công chúa, cô cứ dần dần trở nên nhỏ bé. Có một hôm hoàng tử đi rồi thì cô mới thức dậy trên một tảng đá. Nhưng lúc này họ đã đi hết rồi, cô không thể tìm được họ nữa.

“Thế tại sao cô lại xuất hiện từ trong màn hình tivi?” Kháp Ba hỏi cô ấy.

“Sau đó tôi cũng lên thuyền đến một lục địa nọ. Bao nhiêu năm trôi qua mà tôi vẫn sống, vẫn trẻ thế, có lẽ tôi đã biến thành một người trường sinh bất lão thì phải. Tôi đến một thành phố nọ, thấy dân chúng ở đó ai cũng thích xem tivi. Tôi chưa bao giờ thấy chiếc tivi, sau đó tôi đến một nơi gọi là “Đài Truyền Hình”, nơi ấy đang tổ chức một cuộc thi nhảy múa, tôi cũng tham gia. Nhưng tôi cứ nhảy mãi nhảy mãi, đến lúc phát hiện ra chỉ còn lại mỗi một mình tôi trên sân khấu, chỉ còn lại ánh đèn sân khấu đang chiếu vào tôi. Sau đó tôi cũng không biết sao mình lại có mặt ở đây, trong ngôi nhà của anh”.

Kháp Ba ngạc nhiên vô cùng, thì ra đằng sau cô ấy lại ẩn chứa nhiều điều như thế. Mà những câu chuyện này được cấu thành bởi thời gian. Nó bao gồm một tình yêu chung thủy, một cuộc tìm kiếm đầy gian truân và một sự chờ đợi si mê. Còn cô ấy, cô ấy đúng là một người con gái sống bên bờ sông Ấn, một đứa con gái của dòng sông Ấn.

“Vậy cuối cùng cô sẽ đến đâu?” Kháp Ba hỏi cô ấy.

Cô ấy không trả lời, lúc này trời đã sáng, cô ấy lại phải quay về với cái tivi.

“Từ đó về sau, cứ mỗi tối cô ấy lại xuất hiện” Kháp Ba nói với tôi, “Khiêu vũ trong phòng tôi. Trong phòng tôi tràn ngập sức sống. Nhưng tôi lại có chút lo lắng, bởi vì cô ấy nhất quyết tiếp tục tìm kiếm công chúa của mình. Đó là một sứ mệnh của cuộc đời cô. Đến đêm thứ 10, cô ấy xuất hiện trên màn hình tivi nhưng lại không bước ra, cô vẫy tay chào tạm biệt tôi.

“Tại sao cô ấy không bước ra?” Tôi hỏi.

“Lúc ấy tôi cũng rất ngạc nhiên, tôi đến sát màn hình tivi, cô ấy nói: ‘Tôi phải đi đây.’ Tôi cuống cuống lên: ‘Vậy tôi phải làm sao đây?’ Cô nói, ‘Sẽ có một cô công chúa cũng nhỏ bé như tôi đến đây gặp anh. Bởi vì anh là con trai của dòng sông Ấn.’ Nói xong cô cứ dần nhỏ lại, nhỏ lại rồi biến mất hẳn trên màn hình. Đĩa nui xào trên tay tôi rơi đánh xoảng xuống đất”. Nói xong, Kháp Ba nhìn tôi với vẻ thất vọng vô cùng. “Cô ấy không quay lại nữa”.

Sau ngày cô gái tí hon biết khiêu vũ ấy biến mất, cái tivi của Kháp Ba cũng trở chứng, không có một tín hiệu hay hình ảnh, âm thanh gì cả. Mở tivi lên, màn hình chỉ toàn là những hạt trắng đen li ti. Không biết cái tivi mới mua ấy bị hỏng chỗ nào nữa, nó có liên quan đến việc cô người tí hon biết khiêu vũ ấy biến mất không nhỉ? Anh gọi điện thoại đến bộ phận bảo trì của công ty sản xuất tivi ấy, họ nói sẽ cho người đến xem liền.

Hôm sau có người gõ cửa nhà Kháp Ba. Cậu mở cửa, một cô nhân viên bảo trì máy mỉm cười hỏi anh: “Tivi nhà anh bị hỏng phải không, tôi đến để kiểm tra và bảo trì máy đây. Tôi có thể vào nhà được không ạ?”

“Dĩ nhiên rồi”. Kháp Ba mời cô ấy vào nhà. Cô ấy vẫn mỉm cười bước vào nhà, bắt đầu công việc kiểm tra và sửa chữa. Kháp Ba bắt đầu chú ý đến màu da, đôi mắt của cô ấy. Trông cô ấy rất giống người Nam Á. Cô ấy nhanh chóng tìm ra nguyên nhân máy hỏng, sửa xong cô bật tivi lên. Cả cô ta và Kháp Ba đều nhìn thấy trên màn hình xuất hiện một cô người tí hon biết khiêu vũ, cô người tí hon ấy làm mấy động tác múa, rồi sau đó từ từ biến mất.

Cô ấy không uống nước mà vội về ngay, lúc này Kháp Ba đột nhiên tự nói một mình: “Cô gái tí hon biết khiêu vũ ấy, cô ấy sẽ không bao giờ trở lại nữa rồi”.

Cô ấy bỗng nhiên ngăn người ra, đặt thùng dụng cụ xuống: “Cái gì? Anh nói cô gái tí hon nào? Gần đây tôi cũng thường hay mơ thấy tôi đã bị lạc đường trong một khu rừng Đào, có một cô gái tí hon biết khiêu vũ đi khắp nơi tìm tôi. Tôi mơ thấy cô ấy nói với tôi rằng, ở Trung Á có một vị hoàng tử đang chờ đợi tôi, anh ấy đang ở trên một hòn đảo nhỏ chờ tôi...” Kháp Ba và cô ấy bốn mắt nhìn nhau, trong tức tắc, họ đều hiểu ra rằng giữa họ có một thiên duyên truyền định từ kiếp trước.

Đó cũng chính là câu chuyện mà Kháp Ba kể cho tôi nghe về nguồn gốc về cuộc tình với người bạn gái thứ hai của cậu ấy. Tôi đoán rằng cô ấy có liên quan đến cô công chúa bị lạc trong rừng Đào ấy. Nếu không, cô ấy là người Trung Quốc thì sao lại có màu da và đôi mắt giống người Ấn đến thế? Cô ấy có thật chỉ là một nhân viên sửa chữa đồ điện không? Kháp Ba có phải là vị hoàng tử Đột Quyết ấy không? Tôi cứ bị rối bung lên. Nhưng với Kháp Ba, cái duy nhất tôi có thể dành cho cậu ấy lúc này chính là một lời chúc phúc, lời chúc tốt đẹp nhất cho đứa con trai của dòng sông Ấn.

chuyện cái TỦ LẠNH lớn

CƯỚI XONG, ANH RẤT MUỐN THAY CÁI TỦ lạnh cũ khi anh còn độc thân bằng một cái tủ lạnh khổng lồ, loại được ưa chuộng nhất ở Mỹ, cái tủ lạnh mà anh và vợ đã đi xem rất nhiều lần ở các cửa hàng. Tiếc thay, cái tủ lạnh mà họ yêu thích ấy chưa được mua về thì họ đã chia tay nhau. Nguyên nhân là vì anh phát hiện bản thân mình là một người đồng tính.

Có lẽ để thật sự hiểu hết tính cách và thú tiêu khiển của bản thân, đòi hỏi chúng ta phải có một thời gian dài. Như trường hợp của Đái Sa chẳng hạn. Cưới nhau được bảy tám năm, có một bé trai rồi, anh mới phát hiện rằng mình thật sự thích đàn ông chứ không phải đàn bà. Vì vậy, khi hai vợ chồng anh ly dị, anh vẫn không mua cái tủ lạnh to ấy.

Anh rất thích cái tủ lạnh khổng lồ được ưa chuộng nhất của Mỹ. Đa số chúng đều được sơn màu trắng hồng, kiểu dáng đơn giản, bên trong thông thoáng, nó có thể chứa được cả một con bò đã được cắt sẵn. Anh lại trở lại cuộc sống độc thân trước đây, giấc mơ có được cái tủ lạnh to lớn của anh bây giờ đã không còn nữa. Bởi vì căn bản là anh làm sao anh có thể bỏ cho đầy hết cái tủ lạnh lớn như vậy. Chỉ có phụ nữ, những bà nội trợ mới có thể làm được điều đó mà thôi.

Sau khi ly hôn, anh vẫn sống trong cư xá cũ. Căn phòng anh ở cách căn phòng vợ trước của anh không xa, anh ở bên khu Đông, vợ anh cùng đưa con trai của họ ở bên khu Tây. Cách đây một năm, vợ anh đã tái giá với một kiến trúc sư. Hiện tại cả ba người - vợ anh, người chồng sau của cô ấy và đứa con của anh - sống chung với nhau. Còn Đái Sa, một viên chức trung lưu của một công ty liên doanh sợi quốc tế, vẫn sống lặng lẽ một mình.

Sống chung trong một cư xá với người vợ trước quả thật bất tiện. Bởi vì suy cho cùng họ đều có chung những ký ức, dĩ vãng đau thương. Và lại, khi vô tình gặp lại họ sẽ không tránh khỏi xúc động. May mắn là cư xá nơi anh ở rất rộng lớn, lại có hơn cả ngàn hộ, mọi người đa số đều có xe hơi, bình thường họ tự lái xe đi về, từ nhà đến sở làm hoặc ngược lại. Sau khi ly hôn, anh ít khi gặp lại vợ trong khu cư xá, chỉ trừ một vài lần, thậm chí thấy nhau từ xa, họ cũng không buồn chào hỏi nhau.

Mỗi người đều có một cuộc sống riêng, anh nghĩ vợ anh nhất định rất hận anh, không phải vì anh là một người đồng tính mà bởi vì cô ấy đã lấy anh, chung sống và có con với anh trong một thời gian rất dài sau đó mới phát hiện anh là người đồng tính.

Tôi quen biết với Đái Sa tại quán cà phê của câu lạc bộ trong khu cư xá. Vì chuyện mấy cái kịch bản nên tôi và anh ấy cũng gặp nhau mấy lần, nhưng tôi phát hiện anh ấy chỉ giao tiếp với nam giới, kể cả trong quán cà phê. Đặc biệt, khi giới thiệu bạn trai của mình, anh ấy làm y như là giới thiệu người yêu mình vậy.

Đối với những người đồng tính, tôi và rất nhiều người khác đều có thái độ bao dung. Vì vậy, tôi viết bài này không nói nhiều về chuyện đồng tính. Mà chỉ muốn viết lại chuyện Đái Sa sau đó bắt đầu đấu tranh giành quyền nuôi con. Một kẻ đồng tính, lại là một người đàn ông như anh, liệu anh có thể thành công trong việc đấu tranh giành lại quyền nuôi con? Khi nghe đến điều này, bản thân tôi không khỏi nghi ngờ.

Tôi vốn nghĩ rằng chuyện đồng tính chỉ có ở phương Tây, ai ngờ chuyện đó lại xảy ra ngay bên cạnh tôi, tôi lại còn biết rất rõ về họ, vả lại, ước muốn mua một cái tủ lạnh lớn của Đái Sa chính do anh nói cho tôi biết.

Đứa con của anh và người vợ trước đã được 7 tuổi, hiện đang học lớp hai ở một trường tiểu học gần khu cư xá. Cách đây không lâu, anh phát hiện thấy con trai của mình có những nét khác thường, ở đuôi chân mày có một vết sẹo. Thường thì, thứ bảy hàng tuần, anh được sống cùng đứa con trai một ngày theo phán quyết của tòa án.

“Con à, chân mày của con bị sao vậy?” anh phát hiện vết sẹo đó khi chuẩn bị đưa con đi Sơn Niên chơi, vô tình nó vén tóc lên và anh nhìn thấy.

“Con bị té từ trên cao” nó trả lời anh một cách dè dặt.

“Sao bắt cần vậy con? Sao lại để té bị thương nặng thế? Mất cả một mảng chân mày to thế này”. Anh đau lòng hỏi.

Đi chơi Sơn Niên về, anh vẫn thấy có điều gì đó không ổn. Hình như gần đây con anh hay tỏ ra bồn chồn, lo lắng. Nó mới bảy tuổi, nhưng lại ưu tư trầm mặc như một người lớn. Chẳng lẽ việc anh và vợ ly hôn lại ảnh hưởng lớn đến con như vậy?

“Bố dượng có đối xử tốt với con không?”

“Dạ, tốt lắm. Chú ấy mua cho con rất nhiều sách, phim hoạt hình Nhật Bản, và còn thức ăn nữa, loại kẹo dẻo mà con thích ăn nhất đấy”.

“Còn mẹ con thì sao?”

“Mẹ bận lắm, thường về nhà rất khuya”.

Vợ trước của anh là chủ tịch công đoàn của một cơ quan nhà nước, công việc này đòi hỏi cô ấy phải thường xuyên giao tiếp với mọi người. Nhưng không biết công việc đó liệu có bận rộn hơn công việc của chồng sau của cô, một nhà thiết kế đồ trang trí nội thất không?

“Mẹ con đánh con phải không” anh vẫn nghĩ rằng có người đánh đập con trai mình.

“Dạ không, bố, con bị té thật mà. Lần sau con sẽ cẩn thận hơn, bố đừng bận tâm lo cho con nữa” đứa trẻ không muốn bàn về chuyện này nữa.

Sau hôm gặp mặt con, anh gọi điện thoại cho vợ nói: “Trên trán con trai mình có một vết sẹo, nó nói là do bất cẩn bị té, em bận rộn nhưng cũng phải chăm sóc, quan tâm đến con một chút chứ” anh nói như trách vợ.

“Nó cũng là con em! Anh tưởng em không đau lòng sao? Em sẽ cố gắng chăm sóc nó tốt hơn, anh đừng quá bận tâm. À quên, chưa nói cho anh, em mới mua cái tủ lạnh cực to, cái được ưa chuộng nhất của Mỹ đấy, đủ chỗ cho cả một người đứng bên trong nữa”.

Anh im lặng một lúc rồi nói: “Em đã thực hiện được ước mơ của anh rồi, một mình anh thật sự không thể mua một cái tủ lạnh lớn như vậy”

Vợ trước của anh trầm ngâm một hồi, rồi cất tiếng hỏi: “Anh vẫn chưa tìm được một người bạn trai thực thụ à?”

Câu hỏi của cô ấy thật sự không đơn giản. Anh biết trước đây anh đã làm cô ấy bị tổn thương nặng nề nhưng cô ấy không biết cuộc sống của một người đồng tính như chồng mình là thế nào. Trong thâm tâm cô ấy, anh là người suốt ngày chỉ ở trong một nhà vệ sinh nào đó trong nhà ga xe điện ngầm, hay trong công viên, ở một góc đường nào đó, hoặc trong quán bar dành cho những người đồng tính tìm bạn. Cô ấy không hiểu rằng anh cũng giống như cô mà thôi, cũng khát khao có được một tình yêu trong sáng, chân thật, tuy nhiên người mà cô ấy yêu là nam giới và còn của anh cũng là nam giới.

“Vẫn chưa, anh vẫn sống một mình, em đừng quan tâm đến chuyện này làm gì” anh nói: “Con trai mình mới thật sự cần sự quan tâm của em”.

“Anh không cần phải nói với tôi như vậy” cô ấy tức giận nói “Thằng bé sẽ không bao giờ bị té nữa”.

Phụ nữ là người mà tốt nhất bạn không nên làm họ bị tổn thương, nếu không, sau đó họ sẽ trả thù bạn. Ban đầu, khi anh nói cho vợ biết anh là người đồng tính, cô ấy chấp nhận ly hôn theo yêu cầu của anh. Một tháng sau đó, cô ấy tái giá với một người đàn ông khác, nhanh đến kinh người. Anh cảm thấy cô ấy bóc đồng làm thế để trả thù anh như vậy cũng chẳng có gì hay. Làm như thế cô ấy chỉ có thể tự trả thù bản thân mình, chỉ làm cạn kiệt sức sống của mình hơn mà thôi. Phải chăng cô ấy cho rằng cuộc sống của mình vốn dĩ quá rối ren, có thêm một chút nữa thì cũng chẳng là bao cả?

Anh đã gặp nhà thiết kế đồ trang trí nội thất ấy, chồng sau của vợ anh, nhưng anh không thích anh ta tí nào. Người gì tính tình nóng nảy, mặt mày cau có, luôn lảng tránh, thậm chí chẳng bao giờ nhìn thẳng vào mắt người khác. Ngoài việc không thích anh ta ra, anh còn lo lắng một điều, anh sợ anh ta không đối xử tốt với con trai mình. Nhưng khoảng một năm trở lại đây, ngoài việc tính tình con trai anh dường như trở nên trầm tư, sống nội tâm hơn, anh không nghe ai nói ba người họ sống không hạnh phúc cả. Vợ trước của anh có vẻ đang rất hạnh phúc, có khi anh đi tản bộ trong khu cư xá ban đêm, ngang qua nhà cô ấy. Thấy đồ dùng trang trí nội thất trong nhà toàn là đồ mới. Chắc có lẽ là nhờ ông chồng cô ấy. Từ bàn chải, bồn cầu trong nhà vệ sinh, cho đến tủ treo tường kệ bếp, toàn bộ đều có liên quan đến nhà thiết kế ấy cả. Làm sao mà vợ trước của anh lại không hạnh phúc được cơ chứ?

Một hôm, anh đang gọi điện thoại thì con anh vội vàng vàng chạy đến. Anh bỏ điện thoại xuống, nhìn con, anh thấy nó lộ vẻ kinh hãi và hoảng sợ.

“Xảy ra chuyện gì thế con?”

Thằng bé nhìn thấy cha thì dường như đã yên tâm, nó ngồi xuống thở hỏn hển, trông ngực như vẫn đang đập thình thịch. “Không sao cả bố à, con ở nhà có một mình nên hơi sợ”.

“Con ở nhà có một mình, thế còn bố dưỡng con đâu?”

“Dưỡng ấy... đi làm rồi, con ở một mình sợ quá nên chạy đến với bố. Con sợ cái gác xép

ở nhà, nó tồi quá, ban ngày cũng rất tồi”.

“Con cứ ở đây với bố, chẳng có gì phải sợ cả, chờ mẹ về thì con hãy về. Nhưng con đừng nói là con đã ở đây với bố, nhớ nha con, nếu không tòa án sẽ cảnh cáo bố, mỗi tuần bố chỉ được phép ở với con một ngày thôi. Con hiểu chưa?”

Đứa bé gật đầu, nó đi chơi điện tử. Khi lên phòng làm việc trên lầu tìm một cuộn băng video, anh nghĩ, loại nhà cư xá như thế này, mà tầng trên cùng lại không có ánh sáng thì tệ thật, nếu không sao con anh lại phải sợ ngay giữa ban ngày ban mặt thế này? Vừa suy nghĩ miên man, anh vừa đến bên cửa sổ kiếng, nhìn ra ngoài, anh thấy tay thiết kế nội thất có gương mặt đáng ghét ấy đứng nơi lối ra vào khu cư xá. Anh ta tìm gì thế nhỉ? Trong lòng Đái Sa đây nên một nỗi nghi ngờ: Hồi nãy thằng bé nói nhà không có ai cơ mà?

Nghi ngờ của anh nhanh chóng được giải đáp, một hôm thằng bé lao như bay đến nhà anh. Trên chân và lưng nó có vết thương. Anh hỏi nó những vết thương này là do đâu mà ra, nó vẫn kiên quyết nói là do nó bị ngã nên bị thương.

“Không phải vậy, nhất định là bố dượng con, cái con người đáng ghét ấy làm. Hắn thường xuyên đánh đập con phải không?”

Nó im lặng không trả lời bố, nhưng lại lắc đầu.

“Con không cần phải sợ hắn. Con phải nói thật cho bố biết, có phải do hắn đánh con không?”. “Không phải. Đó là do con chạy giỡn không cẩn thận nên bị té ấy mà, không ai đánh con cả”.

Anh không tin, lúc ấy chuông điện thoại reo. Anh bắt máy lên, đó là điện thoại của vợ cũ . “Con đang ở bên chỗ anh phải không?” Cô ấy hỏi.

“Đúng vậy, con đang ở đây”.

“Bảo nó về đây. Nên nhớ là một tuần nó chỉ ở bên anh một ngày thôi”. Giọng cô ấy nghe có vẻ rất bức mình.

“Anh cũng đang định gọi điện cho em đây, dạo này trên người nó thường bị thương. Anh đoán là do chồng em đã đánh nó. Mặc dù nó không thừa nhận nhưng anh đoán thế. Anh muốn nói chuyện với em một chút về vấn đề này”.

“Anh bảo nó về đây, em sẽ tự hỏi nó, em nghĩ không thể có chuyện đó được! Chồng em rất tốt, anh ấy không thể nào đánh con được...”

“Nếu mà hắn đánh đập con anh, anh sẽ không cho thằng bé về bên ấy nữa”. Anh nói. Anh nghe tiếng cúp máy ở đầu dây bên kia. Anh nghĩ chắc cô ấy tức giận lắm, nhưng anh còn tức giận hơn.

Anh nói với con: “Mẹ bảo con về, con về bên ấy đi. Nếu bố mà biết được là ai đã làm chuyện này, bố sẽ xé xác nó ra”. Anh nhìn thằng nhỏ, bước ra đến cửa rồi nó còn quay đầu lại nói với anh: “Do con tự té ngã bị thương mà bố, con xin lỗi bố”.

Con anh chỉ gọi anh là bố, nó không gọi ai khác như thế, nghĩ đến điều ấy anh cũng cảm thấy lòng mình như được an ủi. Khi anh đến quán Bar giành cho giới đồng tính, nói chuyện với bạn trai của mình, nhắc đến chuyện con trai anh, người bạn trai ấy hình như hơi ghen, “Chắc là do nó chạy giỡn té ngã bị thương thật, anh đừng quá nhạy cảm như thế”.

“Không, trực giác cho anh biết chắc chắn không phải do nó bị té. Nhất định là có ai đó đánh nó. Nhưng tại sao nó lại không dám nói cho anh biết. Anh muốn giành lại quyền được nuôi con”.

“Chắc khó đấy, nên nhớ rằng anh chỉ là một người... Hơn nữa, tòa đã phán quyết rồi, họ sẽ không thay đổi quyết định đâu”.

“Nhưng trên người thằng bé cứ luôn xuất hiện những vết thương, anh không thể ngồi đây nhìn thấy thế mà không làm gì cả”.

“Nếu vậy thì anh cứ ôm con anh và sống một mình đi, sẽ không có bạn trai nào muốn sống với anh cả đâu. Không ai có thể chấp nhận con trai của anh cả, tôi cũng vậy”.

Nghe đến đây thì anh tức giận đứng lên. Không muốn tiếp tục cập kê với anh ta nữa, bởi vì anh ta không chấp nhận con của anh.

Khoảng hai tháng sau đó, con anh lại một lần nữa chạy đến nhà anh. Lần này cánh tay của nó bị bỏng, có mấy vết phỏng rộp thật lớn trên cánh tay. “Bố ơi con không muốn về nhà nữa, con muốn được ở đây với bố”.

“Tay con bị sao thế này?” Anh đau lòng hỏi con.

“Do con không cẩn thận làm bỏng tay thôi, nhưng con không muốn về bên đó nữa”.

“Chắc chắn là do con người đáng ghét ấy làm. Con nói cho bố biết, có phải hần không?”

“Không phải, do con không cẩn thận làm bỏng tay thôi, nhưng con không muốn về bên đó nữa”.

“Bố cũng không muốn con về lại bên ấy nữa”.

“Con chỉ muốn sống với bố thôi, bố ơi”.

Thằng bé ở bên anh rất vui vẻ, nhưng vợ trước của anh lại gọi điện thoại đến, cô biết rằng anh không đồng ý để thằng bé về, nên đã gọi cảnh sát. Cảnh sát đến dẫn thằng bé đi, cảnh sát nói anh không được vi phạm phán quyết của tòa án. Lúc thấy con bị dẫn đi, anh đã nói với nó: “Con ạ, nhất định bố sẽ tìm cách để bố con mình được sống với nhau!”

Sau khi tòa án phán xét lại lần nữa trường hợp của con anh, để xét giao quyền nuôi con lại cho anh, tôi mới hiểu được hết cả câu chuyện. Trong mối quan hệ của vợ chồng họ, Đái Sa là người đồng tính, đó là nguyên nhân chính mà tòa không cho anh quyền được nuôi con, vì anh không có đủ điều kiện để nuôi con. Trong thời gian điều tra mấy tháng, mọi người đều cảm thấy như bị hành hạ. Còn những vết thương trên người thằng bé như một câu hỏi lớn, nếu nó không nói ra, mọi người cũng sẽ không còn gì để nói. Sau khi Đái Sa phát hiện trên người con anh có thương tích, anh quyết định kiện ra tòa đòi lại quyền được nuôi con. Nhưng trong lần đầu tiên khi tòa án tiếp xúc với con anh, hy vọng của anh thật mong manh.

“Cháu à, những vết thương trên người cháu là thế nào vậy?”

“Do cháu tự mình gây ra. Cháu thật là ngốc, cứ luôn làm mình bị thương, còn làm đổ cả nước sôi vào cánh tay mình nữa”.

“Không ai đánh cháu sao, ví dụ như bố dượng của cháu chẳng hạn?”

“Không có, ông ấy không đánh cháu”.

“Cháu phải nói thật đó”.

“Mẹ cháu chăm sóc cháu tốt lắm, hai người đều chăm sóc cháu rất tốt”.

“Thế sao cháu lại muốn sống với bố?”

“Bố cháu ở một mình cô đơn lắm. Cháu muốn được sống với bố. Cháu không thể sống với bố sao?”

“Không được, nếu không đúng như bố cháu nghi ngờ là bố dượng cháu đã đánh cháu, thì cháu bắt buộc phải sống với mẹ. Chú hỏi cháu lại lần nữa, bố dượng cháu có đánh cháu không?”

“Dạ không”. Nó không chần chờ gì, nói tiếp “Ông ấy không đánh cháu, do cháu bất cẩn tự gây ra thôi”.

Đái Sa hẹn vợ trước của anh đến một quán cafe nói chuyện. Vì rõ ràng những vết thương trên người con phải do ai đó đánh, mà cô ấy lại thường xuyên vắng nhà, người đánh con anh chỉ có thể là chồng sau của cô ấy, cái người họ Mục làm thiết kế nội thất ấy.

“Anh vẫn cố chấp và phiếm diện như xưa, vẫn luôn là như thế. Em đã hỏi anh ấy nhiều lần, anh ấy còn dám thề là không hề đánh con. Anh ấy là người rất thích động vật nhỏ, làm sao anh ấy có thể đánh con mình được cơ chứ? Vì nó không phải là con ruột của anh ấy ư? Em nghĩ là em không thể nhìn lầm người lần thứ hai”. Cô ấy vừa buồn vừa tức giận nói.

“Hay là em cứ để con đến sống với anh được không, như thế anh sẽ yên tâm hơn”.

“Điều mà em không thể nào hiểu được đó chính là tại sao bây giờ anh lại quan tâm đến con nhiều như thế. Trước đây anh đâu có như vậy. Hơn nữa, anh cũng thừa biết rằng hiện nay anh thường đi lại với đàn ông, nếu con dọn đến sống chung với anh sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của nó. Anh có suy nghĩ đến vấn đề này chưa? Em không thể để cho con trưởng thành trong một môi trường mà ngày ngày cứ phải chứng kiến cảnh hai người đàn ông hôn nhau, làm tình với nhau. Điều đó mới chính là nguyên nhân làm con hư hỏng”.

“...Anh biết trước đây anh đã từng làm tổn thương em,” nước mắt Đái Sa như chực trào ra, “Nhưng nó là con của anh, con của chúng ta, cho dù anh có là người như thế nào đi nữa, thì tình yêu của anh giành cho con cũng sẽ không bao giờ thay đổi. Điều này chính là sự thật, em hãy tin anh, được không?”

Cô nhìn anh, gật đầu, điều này cô có thể tin tưởng ở anh. Nhưng chỉ có tình thương con là có thể giải quyết được hết vấn đề sao?

Đái Sa quyết định tự mình tìm chứng cứ, anh tin chắc rằng chính cái gã họ Mục thiết kế đồ

trang trí nội thất ấy đã đánh đập con anh. Nhưng anh phải có bằng chứng. Anh nhất định phải tận mắt nhìn thấy và nghe thấy con mình bị hành hạ, anh phải bắt tận tay mới được. Thế là anh bắt đầu theo dõi con anh và cái gã họ Mục ấy, chỉ cần có thời gian, anh nhất định sẽ tìm ra được chứng cứ.

Anh không hiểu tại sao con anh lại không nói cho anh biết ai đã đánh nó, anh đoán trong vấn đề này chỉ có một nguyên nhân duy nhất: Con anh không muốn làm mẹ nó đau lòng, nếu nó nói ra chuyện cái gã họ Mục ấy đã hành hạ nó, thì nó sẽ phá vỡ cuộc sống của mẹ nó hiện nay. Đái Sa vừa nghĩ vừa thấy tội cho con, mới tí tuổi đầu mà đã biết suy nghĩ như thế, đồng thời anh cứ trăn trở mãi, tại sao ông trời lại có thể dày vò hành hạ họ đến như vậy?

Nhưng mấy tháng tiếp sau đó, anh vẫn không phát hiện ra điều gì, mỗi tuần đến đón con đi chơi, anh không phát hiện ra bất kỳ vết thương nào trên người con. Những vết thương cũ giờ đây cũng đã dần dần biến mất. Chẳng lẽ con anh nó thật sự bị té ngã thật sao?

Anh nói những nghi ngờ của mình với người bạn trai mới, một nhân viên pha chế rượu trong một quán bar, tên là A Niên. Đối với anh thì A Niên rất gợi cảm, anh rất thích A Niên, anh và A Niên bây giờ là một cặp khá gắn bó.

“Có lẽ con anh tự nó té ngã thật, chẳng qua là anh quá nhạy cảm đó thôi”.

“Nhưng anh tin vào giác quan thứ sáu của mình”

“Có phải những người đàn ông có con thì đều có giác quan thứ sáu phải không?”

Anh nhận ra được hàm ý phức tạp trong lời nói của người bạn trai. “Anh hy vọng rằng em tiếp nhận anh và tiếp nhận cả sự thật là anh đã có con”..

A Niên lắc mạnh dụng cụ pha rượu sau đó tung nó lên cao, anh ta đưa mắt nhìn anh không nói gì.

Đầu đông năm đó, khi tuyết rơi lần đầu tiên, mặt đất trở nên thật thanh tịnh, anh muốn đưa con trai ra ngoài chơi tuyết. Anh gọi điện thoại cho con, gã họ Mục kia bắt máy: “Ai đấy?” anh ta hỏi một cách thô lỗ. Đái Sa ngán người ra một lúc, qua điện thoại anh nghe có tiếng khóc. Lúc đó là buổi sáng, con anh giờ đang ở trong nhà. Anh không nói gì, lẳng lặng cúp điện thoại xuống, anh cảm thấy cơ hội đã đến. Thế là anh lập tức chạy nhanh qua nhà vợ trước mình.

Đến cổng nhà, lắng tai nghe, anh nghe thấy có tiếng người đang quát mắng, anh đoán biết chuyện gì đang xảy ra trong đó. Suy đi nghĩ lại, anh không gõ cửa mà đi vòng ra cửa sau. Anh đột nhập vào nhà bằng cách tháo cửa kính phòng và leo vào trong. Đợi khi hắn xuất hiện nơi cầu thang lầu một, anh đã nhìn thấy cái mà anh dự đoán trong đầu: Gã họ Mục đang dùng roi da đánh con anh, thằng nhỏ thì lại đang bị nhét khăn vào miệng.

Lúc này mọi lời nói đều thừa, sự phẫn nộ và lòng căm hận đã làm cho hai người đàn ông lao vào đánh nhau dữ dội. Có lúc Đái Sa bị đối thủ đánh đến nỗi gần như ngã quy. Nhưng cuối cùng dường như có một sức mạnh thần kỳ nào đó thôi thúc, anh đã lật ngược tình thế quật ngã thằng họ Mục kia. Gã kia đầu đầy máu, đang nằm lăn lóc trước cái tủ lạnh lớn. Không cần suy nghĩ, Đái Sa mở ngay cửa tủ lạnh đẩy hắn vào đó.

Lúc này cửa mở, vợ anh bước vào. Nhìn thấy anh và con, cô kinh hãi và dường như đã hiểu ra được chuyện gì đã xảy ra. Cũng chính lúc ấy, cửa tủ lạnh bật mở, gã thiết kế đồ trang trí nội thất trông thấy cô. Lúc này hắn ta có giải thích như thế nào, có biện hộ, có lừa dối và diễn xuất tài thế nào thì cũng đã quá muộn.

Cuộc sống của họ ngay lập tức có bước ngoặt lớn: Vợ trước của Đái Sa quyết định ly dị lần thứ hai, cô đuổi cổ gã thiết kế đồ trang trí nội thất ra khỏi nhà. Đái Sa giành được quyền nuôi con, tình thế bây giờ lại đảo ngược, giờ đây mỗi tuần cô được thăm con một lần. Anh và con trai sống cùng nhau. Các bạn trai của anh cũng dần dần xa lánh anh, cả anh chàng tên A Niên ấy. Không ai có thể chấp nhận được sự thật là anh có một đứa con. Suy cho cùng, họ nghĩ rằng thật ra anh chính là một người bình thường mà thôi.

Nhưng bây giờ, với Đái Sa, những việc ấy chẳng còn quan trọng nữa, quan trọng là anh đã mua được cái tủ lạnh khổng lồ, một cái tủ lạnh rất có tiếng của Mỹ, một cái tủ lạnh có thể bỏ cả một con bò đã chặt vào. Và anh đã lấp đầy nó bằng những thứ mà con anh thích ăn. Nhìn cái tủ lạnh đầy ắp như thế, anh thấy hả hê mãn nguyện.

không độ YÊU

BÌNH LUẬN VIÊN THÊ THAO NGÔ GIANG CUỐI cùng cũng lấy vợ, nhưng anh không lấy vận động viên bóng rổ cao to như anh từng khoác lác ở quán bar. Cô dâu là một cô gái bình thường, nhân viên phòng kỹ thuật đài truyền hình, xinh xắn dễ thương, anh đã phải mất hai năm trời để theo đuổi cô ấy.

Hôn lễ của họ khiến khu cư xá náo nhiệt hẳn lên. Hôm ấy, xe hoa từ từ chạy tới, tiếng pháo đi đùng, cô dâu trong chiếc xoa rê trắng, tay cầm một bó hoa hình tú cầu. Họ cùng sánh vai nhau bước vào nhà hàng khu cư xá đã được trang trí lộng lẫy. Người dẫn chương trình của nhà hàng chủ trì hôn lễ bằng những lời hoa mỹ. Ngô Giang hơi ngượng vì bị anh ta quần tới quần lui, chẳng hạn như phải cùng cô dâu ăn một trái táo to treo lơ lửng và lắc qua lắc lại còn nhanh hơn cả trái banh tennis. Nói chung hôn lễ tổ chức hết sức náo nhiệt và bày vẽ. Tôi nghĩ chắc do bên nhà gái, họ cũng muốn nhà trai rước dâu linh đình để được nở mày nở mặt với thiên hạ.

Tôi biết Ngô Giang trên ti vi trước, sau này mới gặp anh mấy lần trong khu cư xá này. Tính anh khá cởi mở, thích uống rượu, nhất là pha rượu, anh biết hầu hết các loại rượu tây và đủ thứ cách thức pha chế rượu. Những chai rượu độc đáo có thể nói là món đồ gia bảo của anh, anh rất quý. Một hôm, tôi gặp anh ấy ở quán bar, anh mời tôi làm một ly, thế là tôi kêu một ly Mactin đỏ, anh sững người nhìn tôi, “anh không uống quen loại đó đâu, hay là anh uống thử một ly Danub xanh nhé?”

Nhưng tôi vẫn muốn uống thử Mactin đỏ, một phần là vì nó làm cho tôi nhớ đến những nàng trinh nữ (mà phải nói thật là tôi chưa bao giờ được đụng tới), cái liên tưởng kỳ quái này khiến tôi muốn thử nó. Nhưng rồi tôi đã nhàm, bởi vì đây là thứ khó uống nhất trên đời, ai mà thích uống nó thì chắc phải là kẻ quái đản, thứ rượu này làm từ rượu, muối, tương, nước và rau cần, trông nó gần giống như tương cà vậy. Mùi vị của nó mới kỳ cục làm sao, tôi gần như muốn phát ói, nhưng vì sĩ diện nên tôi phải cố gắng nín thở mà nuốt vào.

Cô gái mà Ngô Giang theo đuổi là cháu gái của giám đốc đài truyền hình, khi ông giám đốc biết chuyện Ngô Giang theo đuổi cháu mình, đã cảnh báo cháu mình hãy tránh xa anh ta ra vì

anh ta không những là một tên bợm rượu mà còn là một kẻ háo sắc. Nói anh là bợm rượu thì còn có thể vì anh không những hay lui tới các quán bar mà còn là người sưu tầm rượu nổi tiếng. Trong tủ rượu ở phòng khách nhà anh, chất đầy các loại rượu tây mà anh sưu tầm được trên khắp thế giới. Còn nói anh là một kẻ háo sắc thì có lẽ hơi oan. Sở dĩ có biệt danh này là vì anh từng biên tập mục “Đi tìm mỹ nhân” cho một tòa báo phía Nam, mỗi kỳ bình luận một mỹ nhân của thành phố nào đó, hết người đẹp trong nước lại đến người đẹp ở các nước mà anh đã đi qua. Sau những kỳ báo phát hành, anh bỗng dưng trở thành chuyên gia về phái đẹp. Có một nhà xuất bản còn thu thập tất cả các bài viết của anh biên soạn thành cuốn “Người đẹp bốn phương”, bán được mấy trăm cuốn. Do đó khi giám đốc đài truyền hình nghe nói Ngô Giang đang ráo riết theo đuổi cháu mình, đã mượn cớ công việc phê bình anh: “Sau này anh nên tập trung tâm trí vào bóng đá, bóng rổ, tennis hơn là cứ dán mắt đi tìm mấy cô con gái đẹp. Thế anh là bình luận viên thể thao hay là bình luận phụ nữ đẹp?” Ngô Giang nghe xong chỉ biết im lặng không nói được câu nào.

Thế là Ngô Giang thôi biên tập “Đi tìm mỹ nhân” nhưng danh tiếng “chuyên gia phái đẹp” đã bay xa, không ít người quý mến anh vẫn nói: “Anh chàng này lúc nào cũng ngắm người đẹp, bình người đẹp, chắc là háo sắc lắm đây”.

Con gái thì hay sợ bị đeo bám. Cháu gái ông giám đốc đài truyền hình cũng thế, bị Ngô Giang bám riết trong hai năm liền, cuối cùng phải gật đầu đồng ý. “Anh ấy theo đuổi tôi mãi, tôi muốn anh ấy làm gì là anh ấy làm ngay, có bữa tôi nảy ra một ý, kêu anh ấy ăn hết một vốc muối, thế mà anh ấy ăn thật, lúc đó tôi mới biết là anh ấy rất yêu tôi. Tôi vội vàng bảo anh ấy nhả ra sợ lỡ trúng độc thì chết. Một người yêu mình như vậy tội gì mình phải tìm kiếm ai nữa? Cô dâu Dương Linh Linh phát biểu như thế trong hôn lễ.

Tôi nghĩ, để lấy lòng người đẹp, Ngô Giang không chỉ ăn muối như cô ấy muốn, nếu bảo anh ăn phân bò chắc anh cũng ăn quá. Trong tình yêu, anh ấy trở nên mù quáng chứ không sáng suốt, có thể đoán trước được như khi bình luận bóng đá. Thực ra thì anh cũng chỉ đứng ngoài bình luận các cô gái đẹp, chứ còn nếu đến gần chắc anh ấy cũng lúng ta lúng túng không biết nói gì. Trong bữa tiệc cưới hôm đó, tôi quan sát Dương Linh Linh, cô gái xinh xắn dễ thương có phần hơi ngang ngạnh này, xem ra có thể hoàn toàn điều khiển được Ngô Giang.

Quả nhiên, cưới nhau được ít lâu, một tòa soạn báo nào mời anh viết về phái đẹp, anh còn từ chối, lại còn trách ngược họ: “Tôi mới đám cưới xong, chưa hết tuần trăng mật mà đã bảo

tôi đi viết bài về người phụ nữ khác, chẳng lẽ anh muốn gia đình tôi tan nát hay sao?”

Có lần, trong đài truyền hình, tôi gặp hai người sánh bước bên nhau, tôi có hỏi Linh Linh: “Cô không cho Ngô Giang bình luận về phái đẹp nữa à?” Cô ta cười tí mắt đồng thời nói có ý hăm đe: “Tôi chẳng quan tâm, anh ấy cứ việc thoải mái, thật đấy, anh ơi, anh thấy cô kia thế nào?” Ngô Giang vội vàng nhìn về chỗ bãi đậu xe đưa rước nhân viên, đúng là có một cô gái mắt xanh tóc vàng đang đứng ở đó: “Tuyệt!” Anh nói như một chuyên gia: “Đôi chân thon dài săn chắc, chắc đã từng là vận động viên thể thao”. Mới nói có thể, anh đã bị cô nhéo cho một cái đau điếng.

Tôi không biết cuộc sống thực của một bình luận viên thể thao là như thế nào. Tuy sau này tôi và Ngô Giang chơi rất thân với nhau, nhưng tôi vẫn thích thấy anh ấy trên tivi hơn. Hai đứa tôi ngồi trong phòng khách, mà lại nghe anh ấy bình luận về bóng đá thì chẳng ra sao cả. Nên chủ đề chính của chúng tôi là rượu và đàn bà. Anh là chuyên gia rượu tây, bởi thế tôi học được khối kiến thức về lĩnh vực này ở anh. Nhưng khi nói đến đàn bà, thì những điều anh nói chưa hẳn là đúng.

“Đàn bà thì nói chung, miệng to thì chỗ ấy cũng to”.

“Anh thử rồi à?” Tôi tò mò hỏi.

Anh cẩn thận nhìn quanh, trong phòng khách chỉ có mỗi hai chúng tôi, anh mới yên tâm nói: “Tất nhiên rồi, đó là kinh nghiệm mà tôi đúc kết được đấy”.

“Thế anh thích đàn bà miệng to hay miệng nhỏ?” Tôi cười hỏi.

“Tất nhiên là đàn bà miệng nhỏ rồi, miệng nhỏ thì chỗ ấy mới nhỏ, nhỏ thì chặt, làm mới sướng”.

Tôi cười, vì Dương Linh Linh miệng cũng rất nhỏ. Ai mà tưởng tượng ra nổi một bình luận viên thể thao nổi tiếng lại có thể nói những câu như thế ở phòng khách nhà tôi chứ.

Tuy nói thế, nhưng từ khi anh lấy Dương Linh Linh, anh nghiêm túc hơn nhiều. Tôi rất ít thấy anh lui tới những quán bar và bù khú ở đó đến khuya lác khuya lơ như trước. Nếu không trực hay vướng những trận đấu lớn, còn những trận không quan trọng thì anh thường ở nhà, chẳng ra khỏi cửa, thành người đàn ông luôn có mặt trong bốn bức tường nhà. Tôi nghĩ có lẽ hôn nhân đã làm anh ấy thay đổi, bây giờ anh như con heo rừng đã được thuần hóa, suốt ngày

chỉ quanh quẩn trong nhà.

Tôi hỏi anh: “Lấy vợ rồi thấy thế nào?”

“Tuyệt, tôi thấy vui lắm. Quan trọng là tôi yêu vợ, say đắm nữa là đằng khác, lúc nào tôi cũng thấy yêu cô ấy dào dạt”.

“Còn cô ấy cư xử với anh thế nào?”

“Cô ấy thích hành hạ tôi, đó là cách cô ấy bày tỏ tình yêu của mình. Cách chúng tôi thể hiện tình yêu có khác nhau, tôi rậm rạp phục tùng, chiều lòng cô ấy, còn cô ấy thì hạch sách tôi đủ điều”.

Tôi lật mấy cuốn tạp chí ra xem, đọc cho anh ấy nghe một đoạn: “Một người đàn ông đã trưởng thành sống với đàn bà phải nhớ là hãy để tình yêu giảm xuống không độ, vì ở không độ yêu, bạn mới có thể điều chỉnh quan hệ tình cảm, cho dù đó là người mình yêu thương sâu sắc”...

Anh lấy mấy tờ tạp chí cũ xem. Đó là một bài có tựa đề là “Không độ yêu”, bàn về vấn đề làm sao để người đàn ông có thể sống hòa hợp với người phụ nữ và giữ được vị trí trụ cột của mình, đại ý là đàn ông mà muốn mãi mãi chiếm được trái tim của người đàn bà, thì phải để giảm bớt ngọn lửa tình thiêu đốt, hãy để tình yêu ở giữa hai cực nóng và lạnh, chứ không phải lúc nào cũng phải nịnh nọt, chiều chuộng. Chiều đàn bà quá, phái đẹp sẽ đâm ra đắc ý mà quên mất vai trò của mình, quên hết bốn phận phải quan tâm, chăm lo cho chồng.

Anh vớt cuốn tạp chí xuống, chửi đồng một câu: “Thằng cha nào viết bài này đúng là dở hơi. Tôi cứ chiều chuộng vợ tôi đấy”.

Tôi vẫn cứ cảm thấy hai vợ chồng Ngô Giang kỳ kỳ thế nào ấy, tôi cũng không nghĩ ra được đó là gì nhưng hình như họ có vấn đề gì đấy. Dù Dương Linh Linh miệng rất nhỏ, đúng tiêu chuẩn của anh ấy, nhưng chắc chắn giữa họ có vấn đề gì đó. Cái háo hức, say đắm của thời gian đầu chung sống đã khóa lấp chúng nhưng chắc chắn chúng sẽ lộ dần ra sau thời kỳ trăng mật. Tôi linh cảm thấy điều ấy. Vì có thể Dương Linh Linh không phải là người mà anh muốn tìm, mà có thể Ngô Giang cũng không phải là người mà Dương Linh Linh muốn lấy, chẳng qua là vì anh quá yêu Linh Linh, lại theo đuổi cô ấy quá vất vả nên cô ấy mới chịu làm đám cưới.

Chẳng hiểu sao tôi lại nghĩ quan hệ của họ sẽ là như thế, cũng có thể tôi thật sự là người ngoài cuộc, đang chuẩn bị chứng kiến sự thay đổi trong cuộc sống của họ. Có thể do tôi hay quan sát và khá hiểu cuộc sống của con người nên tôi tin vào những phán đoán của mình, đó chính là, cuộc hôn nhân của họ cuối cùng sẽ đổ vỡ.

Nhìn bên ngoài thì họ là một cặp rất hạnh phúc. Một bình luận viên thể thao nổi tiếng đài truyền hình, có một căn nhà mà phòng khách rộng 50 mét vuông và một chiếc Santana 2.000, còn cô vợ thì nhỏ nhắn xinh xắn, lanh lợi, cùng làm chung một cơ quan, cũng có riêng một chiếc xe con. Hai người như chim liền cánh, ríu rít bên nhau, ai trông mà không thấy thích. Có lúc ngồi trên ban công uống trà, tôi thấy hai vợ chồng họ cùng lái hai chiếc xe nối đuôi nhau ra khỏi khu cư xá, tôi nghĩ, sao họ không đi chung một chiếc nhỉ?

Chừng độ một năm sau, đó là vào một đêm rất khuya. Khó khăn lắm tôi mới chợp mắt được, bỗng nhiên có tiếng chuông điện thoại reo, tôi nhấc ống nghe lên.

“Tôi Ngô Giang đây, tôi vừa từ đài về thì thấy vợ tôi để lại một mảnh giấy nói là cô ấy không quay về nữa. Nếu cô ấy về gặp tôi thì cô ấy sẽ bàn tới chuyện ly hôn. Anh coi vậy là sao?”

Điều mà tôi linh cảm từ lâu nay đã thành hiện thực, cơn buồn ngủ của tôi dường như vơi hẳn đi một nửa, tôi nghĩ một hồi rồi nói: “Chắc chắn cô ấy có người đàn ông nào đó ở bên ngoài”.

“Tuyệt đối không có chuyện đó được! Sao mà có chuyện ấy được? Tôi tốt với cô ấy thế cơ mà, trước đó cũng chẳng có dấu hiệu gì, bây giờ tôi phải làm sao đây?” Anh nói như sắp khóc.

“Hãy nghĩ lại bài viết hôm trước đi, anh hai, “Không độ yêu”, tôi nghĩ vì anh quá tốt với cô ấy, nếu anh đề đàn bà lên đầu lên cổ thì họ sẽ không coi anh ra gì đâu, bất kể là đàn bà miệng to hay miệng nhỏ thì cũng thế cả. Anh nên bớt bực tức, đợi cô ấy liên lạc lại với anh, lúc này cần phải hết sức bình tĩnh nhé, đừng đi kéo nèo cô ấy làm gì”.

Anh buồn bã nói: “Được rồi, được rồi”

Mấy ngày sau, Ngô Giang lại gọi điện cho tôi. Cô ấy đòi ly dị anh ấy thật. Và đúng như tôi dự đoán, cô ấy đã yêu một anh chàng khác. Đàn bà phần lớn phải có “chỗ dựa-của để dành”

rồi mới dám đòi ly dị chồng. Nhưng Ngô Giang rất yêu vợ, vẫn hy vọng cô ấy đổi ý nhưng có lẽ không thể được nữa rồi. Đàn bà một khi ra đi thì chín con trâu cũng không thể kéo họ lại được. Ngô Giang đợi cô ấy hai tháng nhưng cô ấy cũng vẫn không hề lay chuyển nên anh ấy nhờ tôi thuyết phục cô ấy quay về.

“Tôi chỉ cố gắng thuyết phục cô ấy một lần thôi đấy, nếu không được thì anh phải ký vào đơn ly dị đấy nhé”. Tôi tàn nhẫn nói với anh ấy.

Tôi có đi gặp Linh Linh thật lúc đầu cô ấy không chịu gặp tôi mà chỉ mong tôi thuyết phục Ngô Giang ký vào đơn ly dị, nhưng mặc tôi nài nỉ, cô ấy chỉ đồng ý gặp tôi nói chuyện chơi. Cô ấy đã đến sống chung với người mà cô ấy thích, trong một con hẻm nhỏ ở Bắc Kinh, hơn thế, cô đã bỏ đài truyền hình chuyển sang làm cho một trang web để khỏi phải giáp mặt với Ngô Giang.

Khi tôi tới chỗ Linh Linh ở thì cô ta và gã tình nhân mới vừa ăn cơm xong. Hai người sống trong một căn nhà cấp bốn rách nát, khi gặp gã nhân tình của Linh Linh, quả thực tôi phải giật mình, đó là một gã để tóc dài, xấp xỉ tuổi Linh Linh, chắc độ 24, 25 gì đó nhưng trông có vẻ chơi bời trác táng. Tôi hiểu là mình đã gặp một kẻ “lêu lổng ăn chơi” như dân Bắc Kinh vẫn thường hay nói, tức là kẻ ăn bám, lêu lổng chẳng làm việc gì. Sao Linh Linh lại mê một gã như thế nhỉ?

Nhưng đây cũng là một trong những logic phức tạp của tình cảm, hôm ấy tôi để ý quan sát họ, tôi thấy họ rất trái ngược nhau. Gã tình nhân “lêu lổng ăn chơi” ấy thì hếch sách, khó chịu còn Linh Linh thì nhỏ nhẹ yêu chiều, răm rắp tuân theo, lúc nào cũng nhìn hẩn triu mến và đầy yêu thương còn hẩn thì dường như chẳng quan tâm đến điều đó, có lúc lại còn lớn tiếng nạt nộ Linh Linh.

Bây giờ thì tôi đã hiểu Linh Linh là một người như thế nào. Thực ra thì ai cũng có một khúc mắc trong lòng. Dương Linh Linh thuộc dạng phụ nữ đầy tình mẫu tử nhưng chưa có cơ hội để phát huy. Khi sống với Ngô Giang, cô ấy đã không thể trở thành người phụ nữ mà mình mong muốn, bây giờ cô như con chim sổ lồng phát huy được bản năng mẫu tử ở mình. Thấy họ thân mật tình tứ với nhau, tôi thấy buồn thay cho Ngô Giang, nhưng tôi cũng hiểu Dương Linh Linh bây giờ rất hạnh phúc. Dù sống trong một căn nhà rách nát, tôi tàn nhưng cô rất hạnh phúc, vì không những cô được ban phát tình mẫu tử, còn vì cô đã đem đến hạnh phúc cho một người đàn ông chẳng hề có một tý của cải gì trong tay, dù đó là kẻ “lêu lổng ăn chơi”. Lẽ nào

chỉ đơn giản vậy thôi sao?

“Tôi thật không thể hiểu nổi, không thể hiểu nổi, tôi yêu nhầm người rồi sao?” Nghe thấy tôi khuyên nên mau chóng ly dị, Ngô Giang đau đớn nói. Nhưng chuyện tình cảm thì rất phức tạp, ai mà hiểu hết được. Một tuần sau, họ ly hôn. Ngô Giang đã bỏ ý định níu kéo nhưng anh đã bị suy sụp hoàn toàn, không gượng dậy nổi. Điều này rất nguy hiểm với đàn ông. Tôi không thấy anh xuất hiện trên tivi hoặc nếu có xuất hiện thì cũng ít bình luận này nọ. Anh có vẻ lơ đãng, kém tập trung, thậm chí bóng lộn rồi mà vẫn nói bóng chưa vào. Anh lại bắt đầu đi chơi đêm, đến khuya lác khuya lơ hoặc gần sáng mới lê gót về nhà. Chỗ nào kêu anh bình luận về phái đẹp là anh đi tắt miễn là thù lao cao. Một năm trời chứng kiến sự tan vỡ của đôi vợ chồng trẻ, tôi cũng thấy buồn lắm. Tôi cũng thấy anh thả người bồng bênh trong hồ bơi khu cư xá, đầy vẻ chán chường, phiền muộn. Tôi chỉ lo anh ấy bất ngờ loáng một cái chìm xuống đáy hồ và không thể ngoi lên được, mắt nhắm không một gợn bong bóng.

Lại hai tháng nữa trôi qua. Tôi đang mua ớt trong siêu thị thì gặp Ngô Giang, trông anh phấn khởi, tươi tắn hơn nhiều, một cô gái cao to như vận động viên bóng rổ đang đứng nép bên anh, hai người đang chọn thức ăn làm sẵn.

“Làm quen chút nhé, đây là bạn gái tôi Hồ Lợi, hiện là người mẫu”. Anh ta nháy mắt với tôi, hẹn là sẽ kể cho tôi nghe sau. Tôi đặc biệt chú ý đến cô gái cao hơn Ngô Giang một cái đầu này. Cô ta có cái miệng khá rộng, đôi môi dày và rất gợi cảm. Chẳng lẽ “khẩu vị” của Ngô Giang thay đổi rồi sao?

“Miệng to bên dưới cũng to thật chứ?” Tôi cười hỏi anh. Lần này anh gọi cho tôi để tâm sự về cô gái có cái miệng rộng này.

“Tôi gặp cô ấy ở quán bar. Cô ấy là người mẫu tự do, ai kêu thì làm, không thì ở nhà. Lúc ấy tâm trạng tôi hết sức chán chường, ngày nào cũng say xỉn ở quán bar. Có hôm tôi còn trêu ghẹo cô ấy trong cơn say.

“Lên giường ngay hôm đầu tiên à?”

“Tôi say bí tỉ, cô ta đưa tôi về. Cô ấy rất khỏe, hôm sau thức dậy, tôi thấy mình nằm trên giường còn cô ấy thì đắp cái chăn nằm ngủ trên ghế sa lông ở phòng khách. Tôi bèn hỏi sao cô ấy không ngủ trên giường?”

Cô ấy cười: “Người anh nồng nặc mùi rượu và hôi kinh khủng, tôi mà nằm cạnh anh chắc ngộp thở mất”.

Nói xong, cô ấy bèn đi chuẩn bị bữa sáng. Ngô Giang nói với tôi, cô ấy chuẩn bị bữa sáng khá thịnh soạn, hầu như tận dụng hết những thứ có trong tủ lạnh, còn bung đến tận đầu giường cho anh.

“Chưa có cô nào làm như thế với tôi, ngày xưa tôi toàn phải mang thức ăn đến tận giường cho vợ. Tôi là chuyên gia nổi tiếng trong việc bình luận về phái đẹp thế mà chưa có một cô nào nấu cho tôi ăn được một bữa cơm. Cô ấy đáng người cao to nhưng lại nấu ăn rất khéo. Từ hôm đó chúng tôi sống chung dưới một mái nhà nhưng không làm chuyện ấy. Hàng ngày cô ấy đi tập với một số người mẫu, còn tôi tới đài làm việc, ai về trước thì ngủ ghé sa lông, người về sau thì ngủ trên giường”.

“Tôi không tin là hai người sống chung nhà mà lại không làm chuyện ấy, anh đã hiểu “Không độ yêu” chưa?” Tôi đúng là không hề tin anh ấy nói thế. Làm sao mà anh ấy kìm nổi những ham muốn bản năng của mình chứ?

“Thật đấy, suốt một tháng trời sống chung nhưng chúng tôi không hề đụng chạm gì đến nhau. Có lẽ trong lòng tôi vẫn còn chưa nguôi ngoai. Sau đó, tôi được cử sang châu Âu để chuẩn bị cho cúp bóng đá thế giới, đi hẳn một tháng, trước khi đi, tôi đưa chìa khóa cho cô ấy.

“Lúc ấy tôi chẳng sợ gì, anh nghĩ thử coi, tôi đã ly dị, người mà tôi yêu thương nhất đã bỏ tôi mà đi, tôi còn gì để mất? Thế là tôi đưa chìa khóa của tôi cho cô ấy”.

“Anh cũng liều thật. Nhờ cái cô người mẫu tự do ấy lấy trộm đồ của anh thì sao? Cô ấy chỉ là người mẫu phiêu bạt từ nơi khác đến Bắc Kinh, nhờ cô ta kêu đồng bọn rồi nhờ công ty vận chuyển khuôn hết đồ đạc nhà anh, thì anh có mà tiêu”.

“Tôi không nghĩ nhiều như vậy, tôi chỉ muốn thử cô ấy, xem cô ấy một mình ở nhà sẽ thế nào, có mang của bỏ trốn không?”

“Tôi nói thật, tôi tiếc nhất là tử rượu của anh, nếu mà bị mất thì tôi tiếc lắm”.

“Một tháng sau, tôi từ châu Âu về, thấy nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, mọi thứ vẫn còn nguyên cả. Lúc cô ấy dọn dẹp, còn lôi từ trong góc ra cho tôi năm hào nữa chứ. Tôi bắt đầu nghĩ, hay là mình nên bắt đầu lại với cô ấy”.

Tôi nhớ trong khoảng thời gian Ngô Giang đi nước ngoài, tôi thường gặp Hồ Lợi, cái cô người mẫu tự do ấy ở cư xá, lúc nào cô ấy cũng có vẻ tất bật ra siêu thị mua đồ, có vẻ như đang bận bịu dọn dẹp vệ sinh, chắc là cô ấy đi mua thuốc diệt gián muỗi. Tôi hỏi Ngô Giang đang làm gì thì cô ấy chỉ cười không đáp. Hóa ra là một mình cô ấy đang trấn giữ giang sơn của Ngô Giang, hàng ngày lau dọn, trông coi nhà cho anh ấy.

“Về đến nhà, thấy cô ấy dọn dẹp nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ đến mức tôi thật không biết phải ngồi chỗ nào. Tối ấy chúng tôi đã lên giường làm một trận ra trò, tôi thấy mình rất say đắm nồng nàn.

“Chẳng phải anh vẫn bảo con gái mà miệng to thì chỗ ấy cũng to sao?” Tôi hỏi lại anh ấy lần nữa, “Cô ấy thế nào?”

“Thì tất nhiên rồi, đó là qui luật mà. Nhưng vấn đề không phải ở chỗ miệng to hay nhỏ, chỗ dưới to hay nhỏ, cái đó không quan trọng bằng cảm giác được yêu. Thế nên tôi quyết định cưới cô ấy.

Sau khi ly dị chưa được một năm thì Ngô Giang lại kết hôn với cô người mẫu Hồ Lợi, đám cưới được tổ chức trong khu cư xá, vẫn chú rể ấy, còn cô dâu thì khác, hơn nữa vì Hồ Lợi rất cao nên trông họ như đôi dưa lệch, chồng thấp vợ cao. Lần này Ngô Giang có vẻ hạnh phúc thật sự, anh ấy đã lấy một cô vợ cao lớn có cái miệng rộng. Khi cùng ly với Ngô Giang trong tiệc cưới, tôi nói:

“Ngô Giang, nhớ là phải đọc cái bài viết tôi nói với anh, bài “Không độ yêu” ấy, nhớ đấy nhé. Đừng có tốt với cô ấy quá”.

Ngô Giang gật đầu, nhưng tôi nhìn thấy trong mắt anh một niềm si mê đắm đuối. Chẳng biết anh ta có quay lại vết xe đổ ngày xưa không?

trường mẫu giáo trên đồng LÚA MẠCH

“CHÁU TÊN GÌ?” TÔI HỎI NÓ. TRÔNG NÓ HƠI ngớ ngẩn. Trong khu phố tôi ở, con nít đứa nào đứa nấy đều nghịch như giặc dù là con các kỹ sư hay con đầu bếp của lãnh sự quán Pakistan, mặc dù hơi đen nhưng chúng rất thông minh, đi xe buýt chúng luôn tìm được chỗ ngồi tốt. Lúc này, thằng bé đang ngồi kế tôi, mắt nhìn chăm chăm về phía trước với vẻ đờ đẫn, nó cũng chẳng buồn nhìn tôi.

“Cháu có tên, cháu tên Vương Mạch, chữ Mạch trong từ lúa mạch”. Nó chân chừ rồi trả lời. Bên ngoài cửa sổ, tôi nhìn thấy một dải lúa mạch xanh mướt, trên dải đất trồng lúa mạch đó người ta đã xây lên một trường mẫu giáo cho khu phố.

Vương Mạch trông giống như một đứa trẻ trí tuệ kém phát triển, mà đúng là thế thật. Mẹ nó, Vương Mạch Linh đã ly hôn chồng, một mình nuôi con. Tôi quen cô ấy, trong đại hội thành lập ban điều hành tổ dân phố, cô ấy đã được bầu làm đại biểu cho khu cư xá, cô còn phát biểu về chủ đề “Tam dân tứ trị”. Cô đúng là một diễn giả có tài, dù là một cuộc bầu cử nhỏ của khu phố, nhưng cô đã diễn giảng cả về chế độ chuyên chế nhất nguyên hóa của Trung Quốc cổ đại mấy ngàn năm trước, còn đề cập đến đa nguyên hóa dân chủ của các nước trên thế giới, cuối cùng là đến “Tam dân tự trị” tức là lý luận và quan điểm quản lý khu cư xá một cách khoa học dân chủ.

Lúc cô diễn thuyết, cậu con trai ngớ đang đứng bên cửa sổ phòng họp ngó vào trong, vừa chảy nước miếng, vừa làm mặt ma với mẹ. Có thằng con ngờ nghịch đứng ngoài cổ vũ, cuối cùng cô ấy đã được chọn.

Vương Mạch Linh là quản đốc của một công ty của Mỹ. Ngày 8 tháng 5 năm ngoái Mỹ đã đánh bom một đại sứ quán của Trung Quốc, giới trẻ làm việc trong các công ty nước ngoài ở Bắc Kinh đã lên án kịch liệt, nhưng ít ai nghĩ là Vương Mạch Linh cũng là một trong số đó. Cô yêu cầu các ông chủ Mỹ phải lên án chuyện này và nói rõ tình hình cho những nhân viên người Trung Quốc trong công ty biết, bản thân cô tỏ ra hết sức phẫn nộ và giận dữ, đòi các nhân viên Mỹ cũng phải tham dự lễ truy điệu 3 phóng viên Trung Quốc đã bị chết oan uổng. Ông giám đốc người Mỹ đã phải nể sợ trước tinh thần dân tộc của cô ấy và cho phép tất cả

các nhân viên người Mỹ và nhân viên toàn công ty được nghỉ mấy ngày. Một tuần sau công ty mới làm việc trở lại. Giám đốc người Mỹ trong cuộc họp toàn công ty đã phải lên tiếng giải thích và gửi lời xin lỗi đến nhân dân Trung Quốc giống như chính phủ Mỹ đã từng làm nhưng cảm động hơn, chân thành hơn. Lúc đó tôi đã quen với Mạch Linh. Trong đội ngũ điều hành, phản đối bên ngoài cửa đại sứ quán Mỹ ở Bắc Kinh cũng có cô, tôi thấy cô phần nộ ném những bình mực vào trong đại sứ quán Mỹ, chúng vỡ tan trên bức tường đã dính đầy màu sắc từ trước.

Vì thế mà cô ấy là một người đẹp thuộc giới cổ còn trắng rất có cá tính. Tôi nghĩ việc chồng cô đòi ly hôn, chắc chắn có liên quan đến tính cách này. Chồng cô là trưởng phòng của một công ty qui hoạch thành phố thuộc bộ xây dựng. Một hôm anh ấy đột nhiên viết cho cô ấy một lá thư, nói là anh ta đã chán sống với cô ấy. Sau đó, anh ta đi luôn.

Việc này làm cô bị tổn thương sâu sắc. Chưa bao giờ cô nghĩ tới chuyện chồng mình lại bỏ mình ra đi. Hai vợ chồng ngoài việc có một đứa con trí tuệ kém phát triển ra thì mọi việc đều tốt đẹp. Trong mấy tháng ly thân, cô cũng không hề gọi một cú điện thoại nào tới công ty chồng, cuối cùng anh ta gọi về, thương lượng chuyện ly hôn.

Nhưng đứa con thì cả hai đều giành nuôi. Có điều cô không hiểu là một người chồng nói bỏ nhà đi là bỏ đi luôn thì còn giành nuôi đứa con đàn độn làm gì?

Cuối cùng, tòa án quyết định đứa con thuộc về cô ấy.

“Tôi và anh ấy học chung từ thời tiểu học, rồi trung học, tuy không học chung đại học, nhưng lại học cao học chung trường, do vậy có thể nói là một cặp “Thanh mai trúc mã”.

Chúng tôi kết hôn khi học cao học, tôi những tưởng chúng tôi sẽ không bao giờ xa nhau, nhưng anh ấy đã bỏ tôi, thế là sao vậy chứ?”

Chúng tôi vừa uống cà phê vừa nói chuyện trong một quán cà phê ở khu cư xá, tôi kêu một ly cà phê “Hoàng gia Anh”, nhưng họ lại mang lộn cho tôi một ly cà phê có phủ một lớp kem sữa rất dày, rất khó uống, nhưng tôi cũng không đổi ly khác.

“Có thể do hai người đã quen thuộc nhau. Người ta có lúc thích thay đổi, có thể anh ấy không chịu được cả cuộc đời chỉ có duy nhất một người phụ nữ là bạn, nên anh ấy ra đi”.

“Chắc chắn phải có bồ bịch gì đó. Tôi hỏi anh ta nhưng anh ta không chịu thừa nhận, chỉ

nói muốn ly hôn vì đã quá chán ngán cuộc sống chung với tôi”.

“Thế thì ly hôn đi. Anh ta đã tuyệt tình như vậy, thì còn gì phải níu kéo nữa?”. Tôi buột miệng nói một câu dở hơi như vậy.

Thế là cô ấy ly hôn. Người đàn bà cá tính này cùng đứa con khờ khạo sau này sẽ sống ra sao nhỉ?

Để khỏi phải dây dưa đến chồng cũ, cô ấy đổi họ cho con sang họ mẹ, từ đó thằng bé tên là Vương Mạch. Vương Mạch năm nay sắp sáu tuổi, cô ấy muốn cho nó đi học, nhưng nhà trường nói nó chưa đủ tuổi, một năm nữa mới nhận, cô ấy định gửi nó vào học trường mẫu giáo mới được xây xong.

Chẳng thế mà, trên xe buýt, thằng bé chỉ tay về phía ngôi trường, reo lên: “Trường mẫu giáo trên đồng lúa mạch. Cháu đến đó”.

Tôi chỉnh lại nó: “Không, trường mẫu giáo ở cạnh đồng lúa mạch, chứ không phải trên đồng lúa mạch”

“Không, trên đồng lúa, chú xem, là trên đồng lúa mà”. Nó khẳng khẳng giữ ý kiến của mình.

Có thể là do thi công vào mùa đông, thợ xây đã rắc những hạt lúa mạch, nó mọc xanh mướt, bao quanh trường mẫu giáo, trông có vẻ như trường mẫu giáo được xây trên đó thật. Ở một góc độ nào đó thì Vương Mạch nói cũng có lý, trường mẫu giáo ở trên cánh đồng lúa, nhưng vì thằng bé là một đứa trẻ chậm phát triển nên tôi cần cho nó hiểu đúng hơn.

“Vương Mạch, cháu nói sai rồi. Lúa mạch mọc bao quanh trường chứ không phải là trường xây trên lúa. Cháu nên nói là trường mẫu giáo ở bên cạnh đồng lúa”.

Vương Mạch nghe xong, nó nhìn về phía ngôi trường đằng xa với vẻ hoài nghi, nghĩ ngợi một lúc, nó lại ngang bướng nói: “Trường mẫu giáo là trên đồng lúa, còn lúa mọc ở dưới trường mà”.

Tôi bắt đầu cười nhạo nó, thế là Vương Mạch bật khóc. Khi đến Đông Trục Môn, tôi giao nó cho mẹ nó, hoàn thành nhiệm vụ đưa rước nó mà nó vẫn còn khóc không thôi. Đúng là khờ, nhưng sao Vương Nhận Linh lại cứ bênh con như thế?

Có lúc viết bài mệt, ra ngoài tản bộ, tôi trông thấy nó đang ngồi một mình trầm tư suy nghĩ, vẻ mặt trông rất lạ, còn những đứa trẻ khác thì đang chơi cầu trượt hoặc chơi trò chơi chẳng ai thèm để ý đến nó.

Tôi nói: “Vương Mạch. Cháu đang nghĩ gì thế?”

Vương Mạch dường như khó khăn lắm mới thoát ra được khỏi thế giới riêng của nó. “Cháu đang nghĩ, tại sao cháu không phải là người khác, mà lại là cháu? Mà nếu ai gọi Vương Mạch thì là gọi cháu đó sao?”

Trẻ con có lúc cũng là một nhà hiền triết, chúng có những suy nghĩ còn độc đáo hơn cả những nhà triết học thật sự. Nhưng Vương Mạch bị thiếu năng trí tuệ, có lẽ nó đang muốn hiểu cặn kẽ hơn về các vấn đề, hoặc là chuyện gì nó cũng quá chậm tiêu.

“Chú không biết”. Tôi trả lời. Tôi thật sự không biết phải trả lời nó như thế nào. Giống như có người bảo tôi viết văn giùm cho học sinh học tiểu học vậy, chắc bài viết của tôi cũng chỉ được phê “chưa đạt” mà thôi.

“Mau ra đây chơi với chú”. Tôi gọi nó.

Nó rất vui, giống như là nó mới vừa được giải thoát vậy. Tôi dẫn nó về nhà tôi, nhưng con gái tôi lại đang ở trường, tôi đành để nó chơi một mình, tôi đi siêu thị mua sữa uống cho ngày hôm sau. Hai mươi phút sau, về đến nhà. Tôi sững sờ, trời đất! thằng bé kém phát triển này đã dùng kèm tháo tung các bộ phận của tất cả các máy móc có thể tháo ra được ở nhà tôi.

Máy giặt, máy hút bụi, tivi, tủ quần áo, máy cassette, ampli và máy vi tính, tất cả chỉ còn là các bộ phận đã tách rời. Tôi vô cùng tức giận, tôi nghĩ thằng bé hoàn toàn không phải là trí tuệ kém phát triển mà là quá thông minh.

Thấy tôi giận dữ, thằng bé vội vã ráp chúng lại. Các máy móc lại như cũ, tôi nghĩ, nó nhất định là thiên tài về một mặt nào đó. Tối đó tôi gọi điện thoại kể cho mẹ nó nghe. Mẹ nó mừng hết biết, nói rằng từ trước đến giờ nó chưa bao giờ tháo đồ ở nhà ra cả. Mẹ nó đưa cho nó các loại kèm bảo nó tháo máy móc trong nhà ra, nhưng nó không làm được, vẫn chỉ là đứa trẻ ngớ ngẩn mà thôi.

Sống cùng với đứa con khờ khạo này, Vương Nhận Linh vô cùng vất vả. Một tháng nay, tôi thấy cô già đi rất nhiều. Mắt cô ta đầy quầng thâm. Cô mượn người giúp việc, nhưng Vương

Mạch không thích chơi với người ngoài, cô dành cho người giúp việc nghỉ. Tôi nghĩ cô nên tìm một người bạn đời nữa, cô rất cần một người đàn ông để mình nương tựa. Tất nhiên cô có hẹn hò vài người nhưng Vương Mạch đều phá, đuổi anh ta đi.

Có hôm. Tôi đang ăn sáng trong một quán cơm Tứ Xuyên ở trong khu phố có mấy đứa trẻ lớn hơn kéo Vương Mạch ra cổng chơi trượt ván, rồi hỏi dò nó: “Vương Mạch, mẹ mày sống một mình với mày sao?”

“Đúng vậy”. Vương Mạch sợ bị té, nó chăm chăm nhìn xuống ván dưới chân.

“Nhưng hôm qua chúng tao thấy mẹ mày đi với một người đàn ông vào nhà mày”.

“Đó là chú kia”.

“Chú đó ở lại nhà mày hôm đó phải không?”

“Ừ. Chú ấy nói chuyện và uống rượu với mẹ tao”.

“Họ không làm gì nữa sao?”

“Họ... hình như là đánh nhau, ông chú đó leo lên giường, đè lên người mẹ tao”.

“Có mặc quần áo không?”

“Không. Mẹ tao kêu hoài”

“Khi đó mày đang làm gì? Mẹ mày có kêu mày không?”

“Không kêu tao, tao nhìn lén, thấy chú ấy cứ loay hoay mãi, cũng rất hung dữ, tao không cứu được mẹ tao, đành ngồi khóc trong góc nhà. Lát sau, họ lại không đánh nhau nữa, lại hòa với nhau”.

Mấy đứa trẻ xấu tính kia cười phá lên. Tôi bước ra chỉ mặt chúng nó quát: “Bọn mất dạy, mau biến đi! Cẩn thận không tao đập bọn bay bây giờ. Nó bị ngớ ngẩn, chúng mày không biết à?”

Bọn trẻ sợ quá liền leo lên ván trượt chạy biến mất. “Chú ơi, chú nói sai rồi, cháu không ngớ ngẩn”. Vương Mạch nói một cách nghiêm túc “Sao cháu lại ngớ ngẩn ạ?”

Vương Mạch có lẽ là có lúc ngốc lúc không. Có một gã người Mỹ đến học viện âm nhạc

Trung Quốc học đàn tranh cô đã phải lòng Vương Nhạn Linh, anh ta thường hay đến nhà Vương Nhạn Linh. Bây giờ thì Vương Mạch đã biết nếu như để cho ông chú trèo lên người mẹ nó ở trên giường thì bọn trẻ sẽ cười nhạo, nên chỉ cần người đàn ông nào đến gần mẹ nó là Vương Mạch canh chừng cẩn mật, gã người Mỹ phải mượn cớ đến dạy đàn cho mẹ nó (mẹ nó cũng hòa theo, giả bộ bị mắc bẫy), cầm tay mẹ nó dạy cách đánh, nhưng cũng chịu thua, vì nó luôn kè kè bên cạnh, không rời mẹ nó nửa bước. Sau đó, gã người Mỹ cũng đành phải rút lui.

Tôi tiếp xúc nhiều với Vương Mạch nên cũng khá thích nó. Tuy Vương Mạch trí tuệ kém phát triển nhưng nhiều lúc nó có những lời nói và trí tưởng tượng rất lạ khiến tôi phải ngạc nhiên. Ví dụ khi trời mưa, nó nói: “Ánh đèn đường, ướt rồi, trời vừa tối vừa lạnh, đèn đường đến khi nào mới khô lại được chứ?”

“Không, nước mưa làm nó ướt, chứ nó không tự ướt”. Mẹ nó dạy nó thế.

“Ánh đèn bị ướt chính con thấy mà”. Nó kiên trì bảo vệ suy nghĩ của mình.

Chúng ta ít khi suy nghĩ kĩ lời nói của con trẻ, giống như trong truyện “Áo mới của hoàng đế”, với lại “đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ”, chỉ có lời của con trẻ mới là chân thực, ở chúng là cả một thế giới mà chúng ta vẫn chưa khám phá hết.

Ở trường mẫu giáo, Vương Mạch cứ thui thủi một mình, bọn trẻ không thêm chơi với nó vì nó phản ứng quá chậm. Do đó nó không thích đi mẫu giáo nữa.

Nó nói với mẹ “Con không đi mẫu giáo đâu”.

“Ở đó có rất nhiều bạn tốt, sao lại không đi con?”

“Chúng nó nói con là thằng ngốc”.

Vương Nhạn Linh nghe vậy nước mắt chảy dài, cô không biết con mình ở trường lại bị hiếp đáp như vậy. Điều khiến cô càng không thể tin được là con trai cô sẽ bị đối xử bất công như vậy. Điều mà cô không thể tưởng tượng được là rất có thể cả đời thằng bé sẽ sống trong sự hiếp đáp, đối xử bất công của kẻ khác. Nhưng cô phải chấp nhận sự thực này. Cô sẽ như thế nào đây? Khi buồn cô ấy hay thổi kèn. Tiếng kèn náo nùng, ai oán vang lên giữa đêm khuya như tiếng ma quỷ đang than khóc dưới âm phủ, nghe rợn hết cả người.

Một hôm, Vương Mạch tự nhiên biến mất. Tôi nghĩ có thể là do nó cảm nhận được sự cô độc mà ngay cả mẹ nó cũng không bù đắp được.

Trước đó nó có hỏi mẹ nó rằng “Mẹ ơi, có phải mọi người đều ghét con, chỉ có mẹ là không phải không?”

“Mọi người không ghét con. Chỉ là vì con không suy nghĩ nhanh được như họ thôi. Mẹ không bao giờ ghét con, con là cục cưng của mẹ, không ai có thể cướp con khỏi tay mẹ được”.

“Nhưng, mẹ có chết không?”

“Không. Nếu chết hai mẹ con mình cùng chết”.

“Không phải, ai lớn tuổi người đó chết trước. Mẹ sẽ chết trước, để lại mình con, con ở một mình, con không biết phải làm sao hả mẹ?”

“Con sẽ lấy vợ, vợ con chăm sóc cho con”. Cô trêu con trai.

“Nhưng con không thích người lạ. Con sợ sống chung với người lạ. Con không cần vợ”. Nó nói một cách sợ hãi.

Vương Nhạn Linh kể cho tôi nghe, cô khẽ vỗ vỗ đầu Vương Mạch, kêu nó đi ngủ. Nửa đêm có gió thổi ào ào làm bật tung cửa bếp đánh rầm một cái khiến cô bất chợt tỉnh giấc. Cô liền đến phòng Vương Mạch xem thì thấy phòng mở mà không thấy Vương Mạch trên giường.

Cô khoác áo xuống lầu đi hỏi bảo vệ cổng xem có đứa bé nào nửa đêm ra khỏi đây không rồi lục xem bảng ghi chú người ra vào cổng nhưng đều không có. Hoảng quá, cô chạy tìm khắp nơi đều không thấy, cô lại về nhà lục tìm khắp nơi. Nhưng vẫn không thấy Vương Mạch đâu. Thao thức cả đêm, tới gần sáng, bảo vệ gọi điện thoại kêu cô ra xem đứa bé mới tìm được có phải là con cô không.

Bảo vệ dẫn cô đến một gốc cây hoa hòe lớn dưới đám lá um tùm có một đứa trẻ đang ngủ, nhân viên vệ sinh cư xá đã phát hiện ra nó.

“Khi tôi tưới cây thì trời còn tờ mờ sáng, vừa nhìn thấy nó tôi giật nảy mình tưởng là con gì ở trên cây rớt xuống. Vì hôm qua báo đăng có 3 con gấu đen nhỏ bị xổng chuồng, chạy thoát ra ngoài công viên, tôi chỉ lo đó là con gấu xổng chuồng. Tôi run rẩy nhìn kỹ lại, thì ra là một đứa bé, thế là tôi gọi bảo vệ”.

Vương Nhạn Linh dẫn con về hỏi: “Sao nửa đêm con lại ra gốc cây ngủ vậy. Con biết là mẹ lo lắng lắm không?”

“Nhưng con có cảm giác là mẹ biến thành một cái cây. Nửa đêm có một âm thanh vọng lại nói là mẹ đã biến thành một cái cây, nên con đi tìm mẹ. Con trông thấy mẹ biến thành cái cây đứng ở chỗ đó, con liền chạy ra sà vào lòng mẹ, lâu lắm rồi con chưa được mẹ ôm”.

Vương Nhạn Linh nghe con nói xong, nước mắt lặng lẽ chảy dài. Quá bận nên cô không có thời gian dành cho con. Cô liền ôm ghì lấy nó, mãi mới buông ra. “Con ngốc quá, người không bao giờ có thể biến thành cây được”.

Cha Vương Mạch cứ cuối tuần lại đến dẫn nó đi chơi, nó muốn gì là bố nó chiều hết. Tuy nó là đứa trẻ chậm phát triển nhưng những yêu cầu của nó thì rất là kì lạ. Nó muốn dẫn nó đi chụp hình chung với cây xương rồng vườn ôn đới trong công viên. “Con chính là do chúng biến thành. Con chính là một trong số những cây đó đó”. Nó nói thế, sau đó, cha nó phát hiện nó coi mỗi người là một loại cây, ví dụ mẹ nó là cây hoa hòe lâu năm, bản thân nó thì là cây xương rồng, còn cha nó là cây sen. Có thể là do cha nó thường dẫn nó ra hồ bơi, trong hồ mọc rất nhiều sen thơm ngát nên nó cho rằng cha nó là cây sen.

Còn tôi thì được nó xem là hoa địa lôi. Quả địa lôi màu đen, mỗi cánh của nó đều giống như một cây địa lôi. Sao tôi lại là hoa địa lôi nhỉ?

Vương Mạch trả lời rất đơn giản: “Cháu mơ thấy chú là loại hoa địa lôi”.

Nếu sau này bạn gặp Vương Mạch trong khu phố, thằng bé sẽ nói cho bạn nghe bạn là cây nào. Trong đầu nó hẳn có nhiều loại cây. Không ai biết được là tại sao nó lại biết tên của nhiều cây đến thế.

Lâu lắm rồi thằng bé không đi đến mẫu giáo, một hôm mẹ nó dẫn nó đi ngang qua đó, nó vui mừng hét toáng lên. Nó trông thấy các bạn cũ ở trường mẫu giáo, nó kêu lên: “Các bạn ấy đều là loại cây, các loại hoa. Còn có thể gọi tên của tất cả các bạn ấy: Hoa loa kèn, sơn nữ, thanh trà, thạch thảo, tóc tiên, cây tùng, cây dương, cây thông, cây liễu, cỏ mực, cỏ gia”... Nó nói như vậy. Ngồi trong xe, Vương Nhạn Linh hết sức hốt hoảng, hay là nó bị bệnh gì nặng lắm, đầu óc nó có vấn đề rồi, cô liền đưa nó đến bệnh viện.

Kết quả kiểm tra cho thấy Vương Mạch bị mắc bệnh máu trắng, não nó thì không bị sao cả, ngoại trừ chứng não kém phát triển. Tôi đoán khi nó thấy các bạn trong mẫu giáo của nó đều là các loại thực vật tức là nó đang ở trong giai đoạn tưởng tượng và ảo giác mạnh. Chỗ nào có người thì những người đó đều biến thành cây cối, chỗ đông người thì ở đó là một vườn

thực vật. Chuyện Vương Mạch bị mắc bệnh máu trắng khiến cho mọi người tuyệt vọng, nó sẽ không sống được bao lâu nữa. Nó coi con người như là cây cối hay nó đang dùng giác quan thứ 6 của kiếp sau để nhìn về kiếp này.

Việc mà không ai ngờ tới là nó phát bệnh rất nhanh, toàn thân nó mọc đầy mụn, sưng tấy. Tôi từng sờ qua mụn bọc trên người nó, nó cười nói với tôi: “Đây là nấm chết người, chú đoán xem nó có độc hay không?”

Tôi nghĩ tất nhiên là độc, lòng tôi nặng trĩu vì toàn thân Vương Mạch mọc đầy loại nấm chết người này, chúng nó sẽ đưa thằng bé vào thế giới toàn thực vật. Thằng bé nhanh chóng được đưa vào bệnh viện, làm hóa trị, nhưng điều đó lại càng đẩy thằng bé đến gần thần chết hơn. Tôi đến bệnh viện thăm nó, nó gầy đến nỗi tôi không nhận ra, ói ra máu, trông nó trắng bệch, nhưng nó vẫn cười nói với tôi chú “Hoa địa lô” trên đầu chú có rất nhiều hoa địa lô.

Tôi không nhìn thấy đầu mình, chỉ có nó nhìn thấy được, tôi nói: “Cháu đang làm gì thế?”

Nó nghĩ một lúc nói: “Cháu muốn tới trường, trước đây cháu không thích nơi đó, nhưng bây giờ, các bạn cháu biến thành thực vật rồi, cháu muốn về đó, cái trường trên đồng lúa mạch đó, được không chú?”

Vương Nhạn Linh lau nước mắt nói “Mẹ sẽ đưa con đến đó, đợi con khỏi bệnh đã, con sẽ khỏi bệnh ngay đây”.

Để chữa bệnh cho con, cô đã tiêu hết tiền dành dụm được, cô đã mời các bác sĩ giỏi, mua các loại thuốc tốt, còn mời cả thầy luyện khí nữa. Chồng cũ cô gửi đến 100.000 tệ, “Anh có bao nhiêu, anh đem đến đây hết” số tiền này, cũng chẳng giữ được lâu. Thằng bé mọc đầy nấm độc, “chỉ có tiền mới có thể không chế được những cục mụn đó, nhưng bao nhiêu tiền vẫn không đủ, tôi nghĩ bao nhiêu tiền đó như muối bỏ biển. Bệnh viện là công cụ ăn tiền hay sao? Sau đó, Vương Nhạn Linh bán luôn cả căn nhà cô ta đang ở để trị bệnh tiếp cho con. Mấy tháng sau, Vương Mạch chết, nhà thì đã bán nên Nhạn Linh phải chuyển đi chỗ khác. Tôi nghe nói chồng cũ của cô ấy, trong thời gian Vương Mạch nằm viện đã định quay lại với cô ấy, anh ta nói rất hối hận, nhưng cô ấy không chịu “Bỏ thì bỏ luôn cho rồi, còn quay lại làm gì nữa?”

Lần cuối cô ấy gọi điện cho tôi là vào mùa đông, cô ấy nói đã lấy một người Ý và sắp đi Ý, không quay lại nữa. Cô còn nói: “Tôi qua tôi nằm mơ thấy anh biến thành cây địa lô mọc đầy quả giống quả đạn nhỏ. Không biết có phải Vương Mạch báo mộng không? Thế là nó định

nói gì nhỉ?”

Tôi cũng không biết là có ý nó định nói gì, cũng giống như trước đây tôi không biết tôi trong mắt mọi người là người như thế nào. Một hôm, đi ngang qua trường mẫu giáo, bỗng tôi thấy trường mẫu giáo như đang từ từ được bứng lên, nằm ngang đồng lúa mạch xanh mướt. Còn bọn trẻ con trong trường biến thành các loại cây giống như Vương Mạch nói,... Tôi dụi mắt nhìn kỹ lại, nó vẫn chỉ là một trường mẫu giáo bên cạnh đồng lúa mạch mà thôi.

chàng tiểu tư thời kèn sắc-xông và cô người MẪU TAY

Hôm CẦU LẠC BỘ KHU CƯ XÁ KHAI TRƯỜNG, không khí cực kỳ náo nhiệt, rất nhiều văn nghệ sĩ sống trong khu cư xá cũng đến tham gia biểu diễn, trong đó có cả những ca sĩ và danh hài nổi tiếng, các tiết mục của họ nối tiếp nhau, hầu như các tiết mục này đều là “món ruột” của họ cả. Sau đó tôi nhìn thấy một chàng trai thời sắc-xông mà tôi chưa gặp bao giờ, tôi thấy anh chàng thời rất hay, giai điệu vừa man mác buồn lại vừa réo rắt.

Hình như cậu ta không có họ, chỉ gọi là Tiểu Tư. Có người nói, khi cậu ta định mua nhà, lúc đó cư xá mới bắt đầu phát triển, chủ nhà không muốn bán nhà cho cậu ta, vì trước đó anh ta đã từng bị nghi là can tội đốt nhà. Họ lo nếu Tiểu Tư đến đó ở, thì sẽ có một ngày cả cư xá sẽ bị đốt cháy thành tro, vì cậu ta đã từng làm thế. Thế nhưng Tiểu Tư đến đó ở đã hơn 1 năm rồi, mà chẳng có chuyện đốt nhà đốt nhiec gì cả. (Hay là chưa đến lúc cậu ta muốn đốt lửa nhỉ?).

Câu chuyện về Tiểu Tư, khiến tôi tò mò. Tôi chủ động bắt chuyện với cậu ta, quen biết rồi, tôi và anh chàng Tiểu Tư thành bạn tốt của nhau. Một hôm, tôi hỏi Tiểu Tư: “Nghe nói trước kia cậu đã từng bị nghi là thủ phạm của một vụ hỏa hoạn, chuyện là sao vậy?”

Nghe xong, cậu ta cười ha hả, nhìn tôi một cách chăm chú rồi nói: “Xem ra có rất nhiều người mong tôi trở thành tội phạm đốt nhà nhỉ?” Thế là anh chàng kể cho tôi nghe chuyện của mình. Anh chàng còn nói bởi vì coi tôi là bạn tốt nên mới kể cho tôi nghe câu chuyện này. Dưới đây là câu chuyện của Tiểu Tư tôi cố gắng sắp xếp nó lại theo trí nhớ.

Chuyện xảy ra đã hơn hai năm rồi, tôi say mê như điều đồ một cô gái. Anh thử đoán xem cô làm nghề gì? Cô ấy có đôi bàn tay đẹp mỹ miều. Khi đó cô ấy vẫn đang đứng hướng dẫn khách mua hàng trang sức vàng bạc đá quý. Một hôm tôi thôi nhạc được một lúc, khi nghỉ giải lao tôi muốn tự mua cho em gái tôi một món quà sinh nhật. Khi tôi ngẩng đầu lên, nhìn thấy cô ấy một cái là yêu cô ấy luôn.

A, chuyện này mà có thật thì thật hết thuốc chữa. Khi cô ấy đeo vào tay chiếc nhẫn hoặc vòng xuyên mà tự tay tôi chọn đường như trước mắt tôi chỉ còn lại đôi tay, đôi tay đó nhẹ nhàng nhảy múa, còn tôi chỉ chăm chăm nhìn ngắm đôi bàn tay của cô ấy, tay trái, tay phải tay nào cũng đẹp.

Không chỉ tôi mà còn một người, một gã mà tôi vô cùng căm ghét cũng chú ý đến đôi bàn tay của cô ấy. Anh ta là chủ một tiệm ngọc, anh ta nhìn thấy đôi tay cô ấy, liền mời cô ấy làm người mẫu tay cho anh ta. Chuyện này cũng xảy ra ngay hôm ấy.

Thế nào gọi là người mẫu tay? Đó là một dạng người mẫu không lộ mặt, chỉ lộ tay. Bàn tay cô ấy quá đẹp, đẹp hơn nhiều so với khuôn mặt của cô ấy. Cô ta đồng ý trở thành người mẫu tay. Lúc đó tôi thổi nhạc ở thương xá chưa được ba ngày, người ta vẫn gọi tôi là “Tiểu Tư thổi nhạc ở chợ”. Tên của tôi chắc chắn là cái tên dài nhất của người Trung Quốc – họ vẫn cứ gọi tôi như vậy, mà không gọi thẳng tên tôi Tiểu Tư, đến cái cô người mẫu tay cũng gọi tôi như vậy – cô ấy thấy tôi thổi một bản nhạc thì từ chỗ vòi phun nước bước tới, dịu dàng gọi tên tôi: “Nè, Tiểu Tư thổi nhạc, anh thổi nhạc rất hay, ngày mai anh có đến nữa không?”

Đương nhiên là đến rồi, tôi thổi nhạc hết thương xá này đến thương xá khác, bạn cũng biết bây giờ các cửa hàng đều lắp đài phun nước theo nhạc, hễ nước phun ra là sẽ vang lên tiếng nhạc hỗn độn, nhưng khi tôi thổi nhạc, cả khu thương xá dường như bỗng trở nên yên ắng và dễ chịu. Cho nên lúc đầu, chỉ một thương xá mời tôi, dần dần các thương xá khác cũng mời tôi và cái tên của tôi cũng nổi lên từ đó.

Nhưng sau cái ngày mà cô ấy đi làm người mẫu tay, tôi không nhìn thấy cô nữa, hôm đó tôi thổi rất tệ, khiến cho khách đến mua hàng chán nản bỏ về hết. Từ khi nhìn thấy đôi tay của cô ấy, tôi đã yêu cô ấy. Nhưng cô ấy đi làm người mẫu tay, thử hỏi còn tâm trạng đâu mà thổi với thiếc? May sao cô ấy để lại cho tôi số điện thoại, cũng vì tôi hỏi thì cô ấy cho. Ngay tối đó tôi gọi điện cho cô ấy, quả nhiên cô ấy nghe điện thoại.

“Cô đang làm gì vậy? Hôm nay sao cô không đến, sau này cô không đến nữa sao?”. Tôi hỏi cô ta.

“Anh là ai?”

“Tôi là Tiểu Tư thổi kèn ở thương xá”.

“A, thì ra là anh, tôi nhớ anh có mái tóc dài và chiếc mũ tròn tròn. Anh hỏi tôi đang làm gì, tôi đang thử 1 chiếc áo lót nền hoa”.

“Màu đen phải không?”

“Không, màu đỏ, cái loại màu đỏ tía. Của một hãng mới ra, tên là Đỏ Trung Quốc, mỗi một hình đều là chữ Trung Quốc, các chữ đều có đường viền tròn, giống như hoa kim quy, mỗi một chữ Phúc, Lộc, Thọ đều hình tròn”.

Người mẫu tay khi vừa nói chuyện là đã nói chuyện cô ấy đang thử mặc chiếc áo lót, cô ấy mới 19 tuổi, nhưng cô ấy đã làm người mẫu tay rồi. Tôi tưởng tượng cái dáng vẻ cô ấy thử chiếc áo lót, chắc chắn cô ấy sẽ đứng trên giường, cứ như vậy soi vào gương, có thể nhìn thấy cả dáng vẻ khi cô mặc chiếc áo lót. Tôi còn có thể tưởng tượng ra cái dòng chữ màu đỏ sau bóng hoa kim quy, tròn tròn vừa vặn ôm trọn tấm lưng nhỏ, còn khuôn ngực của cô ấy, nhất định sẽ ôm khít bầu ngực với hai con chữ, chắc tuyệt lắm, đúng không?

“Cô không đến, tiếng nhạc của tôi sẽ không còn hay nữa”.

“Tôi sẽ không đến đó nữa đâu, bây giờ tôi đã làm người mẫu tay rồi. Ông chủ cửa hàng ngọc nói với tôi bàn tay tôi quá đẹp. Anh là chủ cửa hàng Dabid, từ nay tôi sẽ là người mẫu độc quyền. Vì vậy tôi sẽ không đến khu chợ đó nữa”.

Nếu như là một người có đôi bàn tay tuyệt mỹ, thì chắc chắn cô ấy sẽ làm giàu bằng đôi bàn tay ấy. Người mẫu tay là như vậy đó.

“Ái chà, mì trong bếp cháy hết rồi, không nói nữa, không nói nữa, tạm biệt!”. Cô ấy kêu lên rồi cúp máy điện thoại.

Thậm chí tôi còn không kịp dặn cô ấy chạy vào bếp nhớ mặc thêm chiếc áo. Cái cô gái vô ý vô tứ để cháy nồi mì khi đang thử chiếc áo lót với viền hoa văn Trung Quốc màu đỏ này, thực sự ngay lập tức tôi đã thích cô ấy rồi, bởi vì có ai khi lần đầu tiên bạn gọi điện cho cô ta, cô ta lại nói với bạn rằng cô ấy đang vừa nấu mì, vừa thử áo lót cơ chứ?

Tôi rất nhớ cô ấy. Thế là tôi không làm việc ở chỗ cũ nữa, tôi không còn là “Tiểu Tư thổi nhạc ở thương xá” nữa, bạn thử đoán xem tôi giờ là ai? Bây giờ tôi là: ‘Tiểu Tư, người đặt tên cho đồ trang sức vàng ngọc’.

Lần thứ ba khi tôi gọi điện lại cho cô ấy, cô người mẫu tay đã biết được rằng tôi yêu cô ấy.

Vì muốn gặp tôi thường xuyên, cô ấy hỏi tôi có thể giúp cô ấy đặt tên cho chiếc nhẫn ngọc mà cô phải đeo thử không. Cái khoản này lại chính là sở trường của tôi. Tôi là một người cực kỳ biết đặt tên cho các thứ mà cô ấy nhờ, cái hăng vàng ngọc Dabid lại mời tôi đến làm với chức vụ: “Chuyên viên đặt tên cho đồ trang sức”. Tôi nghĩ có lẽ ông chủ cửa hàng này không thích tôi lắm, anh ta chỉ thích tôi đặt tên cho đồ trang sức của anh ta, còn tôi đặt tên cho mấy cái đồ trang sức vàng ngọc chỉ là vì tôi thích cô ấy, như vậy thì tôi có thể thường xuyên được ở gần cô ấy.

Rất nhanh, đôi bàn tay của người mẫu tay xuất hiện ở khắp mọi nơi. Trên báo chí, truyền hình và một vài tạp chí, tôi đều có thể trông thấy đôi bàn tay đeo các loại đồ trang sức tuyệt mỹ của cô ấy, không những vậy, còn ở cả tấm biển quảng cáo cực to trên góc phố cũng có đôi tay ấy được phóng đại gấp 10, 100 lần. Bản thân tôi khi nhìn vào bàn tay ấy cũng thấy mê. Nếu như bạn thích một cô người mẫu tay, bạn sẽ có say đắm, bởi vì đôi tay này có thể dẫn đường chỉ lối cho bạn đến với hạnh phúc. Anh xem, một người mẫu tay với một anh chàng chuyên đặt tên cho các sản phẩm vàng ngọc mới chế tạo ra. Hai người được ở bên nhau, đẹp đôi biết bao. Nhưng vấn đề lại ở chỗ yêu thì dễ, chung sống với nhau mới khó. Có một hôm người mẫu tay thủ thi bên tai tôi khiến tôi giật mình kinh ngạc. Cô nói: “Anh biết em có một sở thích rất quái gở không?”

“Sở thích quái gở gì cơ? Có phải là thích mặc áo lót có chữ Trung Quốc màu đỏ?”

“Không, em thích đập vỡ các bình cứu hỏa ở khắp mọi nơi, sau đó đốt hết các chuồng chim bồ câu”.

“Em nói đập tan tất cả các bình cứu hỏa và đốt cháy chuồng chim bồ câu?”. Tôi cảm thấy có chút gì nghi hoặc.

“Đúng vậy, em thích áo lót màu đỏ, nhưng không thích màu đỏ của bình cứu hỏa, cái loại màu đỏ của vỏ bình. Ngoài ra, em ghét nhất là chim bồ câu, mỗi lần nhìn thấy chim bồ câu, em đều có cảm giác bọn chúng đều đã được nướng chín rồi. Bởi vì em luôn muốn được đập vỡ các loại bình cứu hỏa và tổ chim bồ câu, thế em mới thấy khoái, và có cảm giác an toàn và vui vẻ”. Nói đến đây, đôi mắt của cô người mẫu tay lóe lên một tia hung ác. “Không những vậy em còn muốn đập tan các bình cứu hỏa gần chỗ anh ở, gần chỗ đó còn có cả chuồng chim bồ câu, em muốn đốt cháy hết. Anh làm cùng em nhé”.

Cái sở thích này làm cho người khác phải phát run. Đập vỡ các bình cứu hỏa và đốt cháy các chuồng chim câu, tôi đoán cô ấy làm như vậy là để giải tỏa căng thẳng, đó là sự căng thẳng của nghề làm người mẫu tay. Thế mà tôi cứ tưởng cô ấy không có stress, không phải lo buồn, bởi vì một người mẫu tay, chỉ dựa vào thu nhập ảnh chụp và bản quyền ảnh chụp đôi tay là hoàn toàn có thể sống một cuộc sống rất đầy đủ sung túc, nhưng cô ấy lại thích đập vỡ các bình cứu hỏa và đốt cháy các chuồng chim câu, hiển nhiên đây là cô ấy muốn giải tỏa cái căng thẳng trong lòng. Ngoài ra, cô ấy nói với tôi như vậy là vì cô ấy đã quyết định đập vỡ các bình cứu hỏa và tổ chim câu gần chỗ khu tôi ở, có lẽ cô ấy cho rằng vì muốn được cùng tôi làm sẽ khiến tâm hồn hai người gần gũi nhau hơn, cô ấy muốn xóa bỏ ý định ngăn cản của tôi.

Tôi nghĩ lại vài năm trước tôi xem trên báo chí có câu chuyện về việc đốt cháy các tổ chim câu của người dân trong thành phố, tôi liền tưởng các sự kiện này với cô người mẫu tay, bây giờ tôi đã biết thủ phạm của các vụ kia là ai rồi.

Tôi đi kiểm tra tất cả các bình cứu hỏa và tổ chim câu. Bình cứu hỏa có ở tất cả bảy khu, có hai cái ở cửa ra vào tiểu khu đông và tây, ngay ở ngoài đường, có một tấm lưới sắt đỏ bao bên ngoài, nếu có hỏa hoạn ở khu này thì xe cứu hỏa sẽ đến ngay. Tôi sờ sờ cái hộp sắt màu đỏ đã bị khóa, nghĩ thầm nếu đập vỡ nó thì phải dùng rất nhiều sức, trong khi đó cổng vào mỗi khu dân cư, bức tường chỗ hệ thống lò sưởi và phòng điều chỉnh điện áp đều có tấm lưới sắt màu đỏ, muốn đập vỡ chúng – tất cả là năm cái, thì cực kỳ dễ, chỉ cần liên tiếp đập vào hai miếng mỗi hàn nhôm là có thể được rồi. Còn tổ chim câu có tất cả ba chỗ, ba chỗ này đặt ở những độ cao khác nhau, một chỗ ở tầng một, chủ nhà đặt ở vườn hoa kề cửa sổ, ông ta nuôi khoảng hơn 30 con chim câu. Một chỗ nữa ở tầng ba, chủ nhà lấy sắt ngăn lan can ở ban công làm hai, một bên là chuồng chim câu, một bên để một cái ghế để có thể chiêm ngưỡng chim câu. Chỗ thứ 3 tổ chim câu đặt ở tầng 6, đó là một căn phòng đã được sửa sang lại, trên đỉnh có một sân thượng, họ sửa lại làm tổ cho chim câu. Cả ba chỗ nuôi chim câu đều thả cho chim bay ra ngoài một lần trong ngày, đó là một nghi thức không thể thiếu của dân cư khu này. Chúng bay lên rồi lại bay về chuồng, chưa bao giờ nhàm chuồng.

Nhưng cái suy nghĩ và hành động ngông cuồng của tôi và cô người mẫu tay thích đập vỡ các bình cứu hỏa và đốt cháy tổ chim câu thì thật không thể hiểu nổi, tôi cảm thấy vô cùng khó khăn, tôi phải cân nhắc thật nhanh giữa tình yêu và hành động điên rồ. Tôi thật sự không muốn mất cô ấy, chúng tôi mới đang bắt đầu, đang dự tính tiến thêm một bước, nhưng tiến thêm một bước thì lại phải trả giá bằng sự đập vỡ các nơi có bình cứu hỏa và chuồng chim câu, sự trả

giá này có phải quá lớn không?

Khi cô ấy gọi điện cho tôi, tôi nói: “Chúng ta không đập vỡ các khu chứa bình cứu hỏa, và không đốt cháy các chuồng chim câu được không?”

‘Nếu vậy em không thể tiếp tục với anh được. Em không thể chịu nổi mấy thứ đó được, em nhất định phải phá tan chúng. Vậy em mới có thể càng gần anh hơn. Hơn nữa, em đã từng đập vỡ các khu chứa bình cứu hỏa trong thành phố và đốt cháy vài chuồng chim câu. Tối hôm đó chúng tôi tiến hành rất suôn sẻ, chúng tôi dùng dao cắt điện rồi nhanh chóng cắt đôi bình cứu hỏa, còn việc đặt thuốc nổ và bắn hỏa tiễn vào chuồng chim cũng rất thành công, tất cả bình cứu hỏa và chim bồ câu đều bị hủy diệt. Sau đó bọn tôi trở về nơi ở, chỗ đó vẫn còn lấp lóe ánh lửa đang cháy, còn chúng tôi thì ôm chặt lấy nhau, hôn nhau nồng thắm, và tôi đã cởi bỏ chiếc áo lót có viền hoa đỏ của cô ấy ra – ấy là chiếc áo lót có chữ Trung Quốc hình mai rùa được đính những hạt lấp lánh. Lúc đó tôi nghe thấy tiếng xe cảnh sát rú lên càng lúc càng gần, họ đến để bắt chúng tôi. Cô ấy đang quần quai, đê mê dưới người tôi mà không hề biết rằng tôi đã bí mật gọi điện thoại báo cho cảnh sát biết.

Cô vào nhà giam, còn tôi trở thành chàng “tiểu tử thời kèn saxông ở thương xá”. Tiếng kèn của tôi ngày càng bi ai hơn, vì tôi đã trải qua một cuộc tình đau khổ. Cái giá để đạt được tình yêu này là phá hủy bình cứu hỏa và chuồng chim, cuối cùng tôi cũng đã dừng bước. Có lẽ tôi không phải là một người cao thượng trong tình yêu, mà cái tôi yêu lại không phải là một người mà là một đôi bàn tay. Khi tôi đến nhà lao thăm cô ta, cô ấy đã nhổ nước miếng vào mặt tôi và chửi tôi là đồ phản bội, cô ta sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi. Điều này tôi đã biết trước, vì bây giờ trong mắt cô ta tôi là kẻ được hưởng lợi. Tôi vừa được cởi cái áo lót đỏ của cô ấy vừa được cảnh sát tha tội vì đã biết tự thú. Điểm này tôi thừa nhận. Cho nên mỗi khi tôi nhìn thấy biển quảng cáo đôi tay của cô ấy ở một nơi nào đó thì mắt tôi lại nhòa lệ. Bởi vì tình yêu trong thời đại này sao mà khó khăn thế, bạn càng yêu một người bạn càng muốn đẩy người đó ra xa bạn, rồi lại thấy hối hận và tự trách mình.

Tôi nghĩ câu chuyện mà Tiểu Tư kể cho tôi nghe có đôi chút khó tin, nhưng dù sao thì anh ta cũng là một người khá thú vị. Sau đó anh ta đã rời khỏi khu phố, không biết anh ta có quay trở lại đốt cả khu phố này như mọi người vẫn lo lắng và chờ đợi hay không. Anh ta cũng giống như nhiều người có cuộc sống luôn thay đổi, không biết anh ta sẽ đi đâu về đâu, con người thường đến rồi đi, diện mạo mỗi người trong khu phố này cũng luôn thay đổi, lại có những

người mới sẽ đến, họ sẽ lại mang đến những câu chuyện và tin tức mới. Nhưng tôi biết, cũng giống như hàng trăm năm nay, tính cách con người thay đổi cũng không đáng kể, người mới có thể mang đến được bao nhiêu tính cách mới? Tôi lẫn vào dòng người trong khu cư xá, cùng hòa lẫn với họ.